

DC240
NH556Đ



ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LÂM ĐỒNG

Những điểm sáng TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)



ĐÀ LẠT, THÁNG 5-2010

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LÂM ĐỒNG

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

Thư viện tỉnh Lâm Đồng

DC. 115



SỞ VĂN HOÁ - THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THƯ VIỆN TỈNH LÂM ĐỒNG

PHÒNG ĐỊA CHÍ

Đà Lạt, tháng 5 năm 2010

■ Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN MINH HÙNG -

Ủy viên BCH Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,
Tỉnh ủy viên, Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng

■ Hội đồng biên tập:

**THÁI VĂN THỊNH
NGUYỄN THANH ĐẠM
NGUYỄN THANH NHÂN
MAI HOÀNG ĐIỆP
CAO ĐÌNH NHÂN
LÊ NGỌC PHÚC
PHẠM VĂN ĐƯỢC**

■ Mỹ thuật:

PHÒNG VI TÍNH BÁO LÂM ĐỒNG

Ảnh bìa 1: Đồng chí Huỳnh Phong Tranh (thứ nhất bên trái) - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy trao bức tranh cho Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng tại Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VII (tháng 5/2008).

Giấy phép xuất bản số 10/STTT/GPXB do Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 06 tháng 5 năm 2010. In 1.700 cuốn khổ 14.5cm x 20.5cm tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2010

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 2010 cùng với nhân dân cả nước, CNVCLĐ Lâm Đồng ra sức thi đua lập thành tích hướng về những sự kiện chính trị trọng đại của dân tộc, quê hương. Đó là: Kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 35 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; 120 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu; Đại lễ 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội,... và đặc biệt là sự kiện Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI! Trong bối cảnh giàu ý nghĩa ấy, Hội nghị Tổng kết 5 năm phong trào thi đua yêu nước, biểu dương điển hình tiên tiến trong CNVCLĐ tỉnh Lâm Đồng (2006 - 2010) nhằm ghi lại một chặng đường không ngừng phấn đấu xây dựng quê hương, đất nước ngày thêm đổi mới trên chặng đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa... được tổ chức trọng thể; đã thiết thực cổ vũ, khích lệ phong trào thi đua yêu nước

của CNVCLĐ tỉnh nhà ngày càng phát triển!

5 năm qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn LĐVN, sự quan tâm phối hợp của UBND cùng các ban, ngành đoàn thể của tỉnh và sự ảnh hưởng to lớn của Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ Lâm Đồng đã vươn lên tầm cao mới. Sức lan tỏa của phong trào tới nhiều ngành, nhiều lĩnh vực và đã thấm vào chiều sâu của từng hành động, nếp nghĩ của CNVCLĐ. Phong trào thi đua yêu nước đã góp phần xây dựng tổ chức công đoàn, cơ quan vững mạnh; xây dựng doanh nghiệp ngày càng phát triển bền vững. Bằng kết quả lao động và công tác, CNVCLĐ thiết thực góp sức mình vào công cuộc “đột phá, tăng tốc” thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ VIII, đưa Lâm Đồng phát triển, hướng tới giàu mạnh, văn minh! Từ kết quả phong trào thi đua yêu nước 5 năm qua, hoạt động của CNVCLĐ Lâm Đồng tham gia trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội đã xuất hiện nhiều điển hình, nhân tố mới giàu sức thuyết phục - Những cá nhân, tập thể tiêu biểu ấy đã là những “bông hoa”, những “rừng hoa” tươi thắm tạo nên “bức tranh” rực rỡ về tinh thần yêu quê hương, đất nước.

Ghi nhận và tôn vinh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh nhà 5 năm qua, cổ vũ phong trào tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới và thiết

thực chào mừng Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Lâm
Đồng lần thứ IV, Đại hội thi đua toàn quốc lần thứ
VIII - Với ý nghĩa ấy, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lâm
Đồng biên soạn tập sách “NHỮNG ĐIỂM SÁNG
TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)” giới
thiệu gương cá nhân, tập thể điển hình; đồng thời đúc
kết những kinh nghiệm, bài học quý được tổng kết từ
thực tiễn sinh động của phong trào thi đua. Ban Thường
vụ LĐLĐ tỉnh xin chân thành cảm ơn sự quan tâm tạo
điều kiện của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN
tỉnh Lâm Đồng cùng các sở, ban, ngành; các cơ quan
Trung ương và địa phương; các cấp công đoàn đã giúp
đỡ chúng tôi hoàn thành ấn phẩm này.

Trong cuốn sách có thể chưa phản ánh một cách
toàn diện và đầy đủ các điển hình, nhân tố mới trên
các lĩnh vực của phong trào CNVCLĐ tỉnh nhà như
mong muốn của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đặt ra, vì
vậy mong độc giả và các cấp công đoàn tham gia góp ý
bổ sung cho những tuyển tập tiếp theo đạt chất lượng
cao hơn!

Trân trọng!

BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ TỈNH LÂM ĐỒNG

NHỮNG “BÔNG HOA” TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ XÂY DỰNG NHÂN TỐ ĐIỂN HÌNH (2006 - 2010)

■ BAN CHÍNH SÁCH KTXH

Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ 5 năm qua được Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng quan tâm và chú trọng trong chỉ đạo để duy trì và phát triển phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn tỉnh nhà. Trong tổ chức phong trào thi đua của tổ chức CĐ, vấn đề xây dựng nhân tố điển hình tiên tiến qua phong trào thi đua yêu nước, thi đua lao động giỏi là vấn đề rất quan trọng, một trong những yếu tố cơ bản động viên, khẳng định, duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng phong trào.

Bằng say mê, nhiệt tình, năng động, không muốn

lập lại mình, luôn luôn đổi mới để có năng suất, hiệu quả cao hơn trong công tác, trong lao động sản xuất - Từ thực tế học tập, lao động sản xuất, nhiều tập thể, cá nhân trong CNVCLĐ đã có nhiều sáng kiến, cải tiến phương pháp, cải tiến kỹ thuật; nhiều công trình nghiên



• Đồng chí Nguyễn Văn Ngân (thứ nhất bên trái) - Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn cho LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng tại Đại hội VII CĐ tỉnh.

cứu khoa học, cải tiến phương pháp làm việc, quy trình công nghệ, giải pháp hữu ích, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao trình độ, hiệu quả quản lý, công tác; tạo nên nhiều mặt hàng mới đa dạng, vững vàng phát triển, tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, đảm bảo việc làm cải thiện, nâng cao thu nhập cho người lao động nâng cao hiệu quả công tác. Cùng với các phong trào thi đua do LĐLĐ tỉnh phát động, nhiều đơn vị còn phát động các phong trào thi đua mang tính chất ngành

nghề của đơn vị mình, từ đó ngày càng xuất hiện nhiều hơn các nhân tố mới.

Trong 5 năm qua, nhiều nhân tố điển hình tiếp tục giữ vững và đã khẳng định mình với một chất lượng mới như: Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng vẫn giữ vững và phát huy truyền thống của đơn vị anh hùng thời kỳ đổi mới, một trong những đơn vị có nhiều sáng kiến, công trình khoa học nghiên cứu tạo ra các sản phẩm từ cây trái của địa phương, ngày càng mở rộng thị trường; sản phẩm làm ra được người tiêu dùng trong nước và nước ngoài ưa chuộng, đã duy trì và thực hiện tốt “Hội thi bàn tay Vàng” tại cơ sở, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động. Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng là đơn vị đã vượt qua khó khăn, năng động thích ứng nhanh với cơ chế thị trường, luôn phát huy dân chủ, lao động sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, công nhân lao động duy trì tổ chức tốt các phong trào thi đua lao động giỏi, có nhiều sáng kiến, cải tiến được ứng dụng vào sản xuất, tăng năng suất lao động, tạo thu nhập ổn định cải thiện đời sống cho công nhân lao động. Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng luôn chú trọng đầu tư mở rộng quy mô, tạo việc làm ổn định và tăng thêm thu nhập cho NLĐ. Trong sản xuất kinh doanh, Công ty đào tạo, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ cán bộ kỹ thuật, chú ý phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; ôn luyện tay nghề, thi nâng bậc thợ cho công

nhân. Công ty Xổ số Kiến thiết Lâm Đồng với sự năng động sáng tạo, nhạy bén với thị trường, trong những năm qua luôn quan tâm nâng cao trình độ đội ngũ CNVCLĐ; mỗi đoàn viên, tổ CĐ, CĐ bộ phận và CĐ Công ty đã tích cực hưởng ứng phong trào “Giờ làm việc chất lượng cao” góp phần cùng đơn vị hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra hằng năm. CĐ cùng với chuyên môn tổ chức, tham gia tốt các hoạt động tương trợ xã hội; đời sống, thu nhập của CNVCLĐ không ngừng được cải thiện...

Và nhiều nhân tố mới đã xuất hiện như Công ty TNHH Chè Vina Suzuki là một công ty TNHH với 100% vốn đầu tư nước ngoài, trong những năm qua Ban Chấp hành CĐCS Công ty đã phối hợp tốt với chủ sử dụng lao động tạo việc làm ổn định, không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện cho NLĐ tại Công ty; là một trong những đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua của CĐ ngành Chè - Cà phê Lâm Đồng, đặc biệt trong lĩnh vực ATVSLĐ. Công ty cổ phần Tân Việt, tuy mới thành lập, sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả nhờ biết dựa vào tổ chức CĐ để phát triển. Lãnh đạo DN luôn tạo điều kiện, phối hợp tích cực với CĐCS tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi. Ban Chấp hành CĐCS đã phối hợp tốt với chủ sử dụng lao động tạo việc làm ổn định, không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện cho người lao động.

Trong tập thể có các cá nhân. Tập thể là môi trường tốt cho cá nhân phát triển tài năng, cống hiến. Nhìn lại phong trào thi đua 5 năm qua, nhiều cá nhân tiếp tục phát huy tốt và cũng có nhiều tấm gương mới xuất hiện như: Thợ bậc cao Nguyễn Hoàng Tuấn - Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng, người duy nhất của Lâm Đồng trong 5 năm qua được Tổng Liên đoàn LĐVN trao tặng Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh với suy nghĩ “cuộc sống không vận động, không ngừng sáng tạo sẽ không mang lại hạnh phúc”. Anh Hoàng Văn Thịnh - Công ty Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng - người trưởng thành từ phong trào thi đua lao động giỏi, đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được ứng dụng trong sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, tiết kiệm nguyên liệu, đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty và tạo ra của cải vật chất cho toàn xã hội. Công nhân Vũ Thị Lự - Công ty CP Thực phẩm Lâm Đồng, luôn tích cực học tập rèn luyện, nâng cao trình độ tay nghề, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công; 5 năm liền đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng” của nhà máy và đạt “Bàn tay Vàng” trong cuộc thi Nhà máy điều khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Qua thành tích lao động với sự nỗ lực của bản thân, nhiều năm liên tục chị đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và cấp tỉnh; là phụ nữ hai giỏi cấp tỉnh và chị cũng đã được biểu dương là cá nhân tiêu biểu trong Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cấp tỉnh vừa qua.

Hàng năm, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã chỉ đạo các cấp CĐ tổ chức các đợt thi đua gắn với thực hiện cuộc vận động xây dựng người cán bộ công chức “Trung thành - Sáng tạo - Tận tụy - Gương mẫu”; cùng với việc triển khai thực hiện phong trào “Xây dựng cơ quan văn hóa và ngày làm việc 8 giờ có chất lượng, hiệu quả” đã tạo nên khí thế thi đua sôi nổi trong đội ngũ CNVCLĐ toàn tỉnh, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xã hội hàng năm của cơ quan, đơn vị và của ngành. Đoàn viên CĐ tập trung vào phong trào thi đua tham mưu giỏi, phục vụ tốt, nhằm tham mưu cho Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, nghị quyết, chế độ chính sách sát với thực tế, có tác dụng tích cực cho sự phát triển và đi lên của đất nước, của tỉnh. 5 năm qua, CBCC trong các cơ quan nghiên cứu khoa học gắn phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong nghiên cứu khoa học, đã có nhiều công trình khoa học có giá trị được áp dụng vào sản xuất và đời sống, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Thông qua phong trào thi đua, các cuộc vận động, đặc biệt là Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, hàng năm đội ngũ đoàn viên CĐ, CBCC, CNVCLĐ đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện có kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính, có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong công tác; các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng giảm đi nhiều, tinh thần trách nhiệm trong công việc được nâng lên đáng kể, góp phần tích cực xây dựng đội ngũ CBCC và CNVCLĐ của tỉnh. Nhiều tập thể và cá

nhân xuất sắc rất đáng được biểu dương như: CĐ Viên chức; Kho bạc nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê, Sở Khoa học và Công nghệ,... các tập thể trên đã được Tổng Liên đoàn LĐVN, CĐ Viên chức Việt Nam tặng bằng khen trong tổng kết 7 năm thực hiện Cuộc vận động; bên cạnh đó còn nhiều những tập thể tiêu biểu đáng được nêu gương, đó là: Trường Tiểu học Thực nghiệm Lê Quý Đôn; Trường THPT Đà Loan; Trường THPT Đức Trọng; Trường THPT Trần Phú; Trường Chuyên Thăng Long Đà Lạt; Trung tâm Y tế huyện Đơn Dương; Trung tâm Y tế Đức Trọng; Khu điều trị phong Di Linh; Trạm Y tế xã Đa Kho, Trạm Y tế xã Madaguôi; Trạm Y tế xã Đa Nhím;... và rất nhiều CBCC có ý thức phấn đấu rèn luyện như: Trần Thị Thanh Hương - Phó Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Lê Thị Hoa - Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện Đức Trọng; Phùng Thị Hiền - Phó Giám đốc Sở Tài chính; Mai Thanh Minh - Phó Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng; Lê Quang Đạo - Giám đốc Trung tâm Y tế Đơn Dương; Thạc sỹ Nahria Ka Sum (Trung tâm GDSK tỉnh); Bác sỹ K'Điêu (Khu điều trị Phong Di Linh); Điều dưỡng viên K'Nguyệt (Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng);... và rất nhiều cá nhân tiêu biểu khác rất đáng trân trọng.

Trong phong trào thi đua “Giải việc nước - Đảm việc nhà”, lao động nữ đã góp phần đáng kể trong hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn

vị hàng năm như: Các tập thể nữ CNVCLĐ ngành Giáo dục, Y tế; Khối Ngân hàng, Kho bạc, Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; tập thể nữ CNVCLĐ Bưu điện tỉnh; Công ty Hiệp Thành Lâm Đồng. Về cá nhân có: Phạm Thị Thúy - Công ty Hiệp Thành Lâm Đồng; Phùng Thị Hiền - Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh; Nguyễn Thúy Hồng Vân, Nguyễn Thị Tầm - Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT; các nhà giáo ưu tú: Trần Thị Vịnh, Huỳnh Thị Kiều Lễ, Nguyễn Thị Hồng Thắm, Lê Thị Tuyết...; thầy thuốc ưu tú: Tiến sỹ Phạm Thị Bạch Yến, Bác sỹ Phan Thị Nga... Những lao động nữ, ngoài trách nhiệm trên từng cương vị công tác, là người quản lý, nghiên cứu khoa học, nhà giáo, thầy thuốc hay những công nhân, mỗi người đều tự vươn lên, vượt khó trong cuộc sống để tự khẳng định mình trong lao động, công tác, đồng thời các chị còn thực hiện tốt vai trò người vợ, người mẹ trong gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; xây dựng gia đình hạnh phúc.

Phong trào Văn hóa - Thể dục - Thể thao ở cơ sở đã tạo điều kiện cho CNVCLĐ giao lưu học hỏi lẫn nhau, rèn luyện sức khỏe, hăng say trong lao động sản xuất, nhiều đơn vị cơ sở duy trì và phát triển, đã tạo nên nhiều phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong CNVCLĐ như: Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, LĐLĐ thị xã Bảo Lộc, LĐLĐ thành phố Đà Lạt, LĐLĐ huyện Đơn Dương... đã quan tâm đầu tư cho hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn, tại cơ sở, thu

hút đông đảo CNVCLĐ tham gia.

Phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ở tỉnh Lâm Đồng trong 5 năm qua đạt được những kết quả quan trọng. Việc thực hiện chương trình, dự án nông nghiệp đã có tác động tốt trong việc nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích. Một trong những nội dung khá rõ nét là thông qua phong trào thi đua chương trình nông nghiệp công nghệ cao, các doanh nghiệp và nông dân nâng cao nhận thức, mạnh dạn đầu tư công nghệ mới, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới. Phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp nông thôn góp phần giúp cho kinh tế nông nghiệp của địa phương có nhiều tiến bộ.

Nhiều đơn vị, cá nhân đã đạt được thành tích đáng biểu dương như: Trung tâm Khuyến nông tỉnh, Phòng Kinh tế thị xã Bảo Lộc, Phòng Kinh tế thành phố Đà Lạt, Công ty TNHH Chè Vina Suzuki, Công ty TNHH Tâm Châu, Công ty Lâm nghiệp Đa Tẻh, Lộc Bắc, Đa Huoai... của ngành nông nghiệp và PTNT; Điện lực Lâm Đồng trong thực hiện chương trình điện khí hóa nông thôn; Bưu điện tỉnh Lâm Đồng trong phát triển mạng lưới thông tin liên lạc; Sở Khoa học và Công nghệ qua các đề tài nghiên cứu đã sát thực tế đời sống sản xuất địa phương; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các chính sách linh hoạt về hỗ trợ vay vốn đầu tư phát triển nông nghiệp; các hợp tác xã

ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất các sản phẩm rau an toàn; các ngành Giáo dục, Y tế trong phát triển đời sống văn hóa, chăm lo sức khỏe nhân dân và nhiều hộ nông dân, tập thể các thành phần kinh tế khác; Tiến sỹ Phạm S - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ người có nhiều công trình nghiên cứu về cây chè, đã ứng dụng vào sản xuất, cải tạo, thay đổi giống, kỹ thuật chăm sóc, canh tác chè mới năng suất cao; Nguyễn Trọng Ngọ, Phạm Văn Lâm - Viện Nghiên cứu Hạt nhân Đà Lạt đã có nhiều nghiên cứu, ứng dụng trong lĩnh vực hạt nhân, phóng xạ được ứng dụng vào sản xuất đã được Tổng Liên đoàn LĐVN tặng nhiều Bằng khen và huy hiệu LĐST.

Qua 3 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các cấp CĐ và cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực về mặt nhận thức và hành động. Các cấp CĐ và cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong tỉnh đã nhận thức ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Cuộc vận động, đây là biện pháp quan trọng để thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành TW Đảng khóa X về xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước và góp phần tích cực vào việc tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị. Điều đó thể hiện qua các lớp học tập theo chuyên đề từng năm đã thu hút được đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ

tham gia. Cán bộ, đoàn viên nêu cao ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống theo gương Bác Hồ, hiểu biết sâu sắc hơn về cuộc đời, sự nghiệp của Bác, về sự trong sáng, giản dị của Người; xác định rõ hơn vai trò, vị trí, trách nhiệm trong việc rèn luyện, nâng cao đạo đức, lối sống, giữ vững lập trường, quan điểm; phát huy những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp, tích cực phê phán chống lại những thói hư tật xấu; góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống; ngăn chặn được tình trạng tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ...

Từ việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các mặt công tác; qua đó đã từng bước tạo sức lan tỏa, có tác dụng sâu sắc đến nhận thức và hành động của đội ngũ, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ các cấp CD trong tỉnh.

Nhìn lại phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tỉnh Lâm Đồng 5 năm qua, điều đáng trân trọng là bên cạnh những tập thể, cá nhân tiêu biểu tiếp tục được giữ vững và phát huy đã có không ít những nhân tố điển hình mới xuất hiện. Trong 5 năm qua toàn tỉnh đã có hàng trăm tập thể đạt lao động xuất sắc, hàng ngàn cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, nhiều cá nhân đạt chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Tổng Liên đoàn LĐVN tặng 25 cờ thi đua toàn diện, 23 cờ thi đua chuyên đề; Chủ tịch Nước đã tặng thưởng 5 Huân chương Lao

động hạng Ba cho 4 tập thể và 1 cá nhân là cán bộ chuyên trách CĐ, Thủ tướng Chính phủ đã tặng 10 Bằng khen cho 3 tập thể và 7 cá nhân cán bộ công đoàn chuyên trách tiêu biểu...

Dù còn một số hạn chế nhưng những kết quả, thành tích đã đạt được cơ bản khẳng định cho sự phát triển của phong trào thi đua yêu nước trong thời gian tới. Một lần nữa chúng ta hãy ghi nhận và chúc mừng các tập thể và cá nhân, những nhân tố điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ 5 năm qua trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, hoạt động công tác, các loại hình doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, sản xuất kinh doanh, những Thầy thuốc ưu tú, Nhà giáo ưu tú, Chiến sỹ thi đua, những nhà quản lý, cán bộ CĐ, CNVCLĐ là những nhân tố cho sự phát triển của phong trào thi đua trong thời gian sắp tới. Đó là những bông hoa đẹp, nhiều màu sắc trong vườn hoa thi đua yêu nước tỉnh nhà. Chúng ta tin tưởng những bông hoa tươi thắm ấy sẽ ngày một tỏa ngát hương và khích lệ cổ vũ để nhân lên nhiều bông hoa mới!■

TRUNG TÂM Y TẾ ĐƠN DƯƠNG Y ĐỨC VÀ GIỌT MÁU CHO ĐỜI

■ XUÂN TRUNG

“Lương y như từ mẫu” - câu nói đó dù ở bất cứ nơi đâu, điều kiện y tế ra sao cũng đòi hỏi người thầy thuốc luôn luôn ghi khắc. Và chỉ qua rèn luyện, phẩm chất “người thầy thuốc nhân dân” mới ăn sâu, bám rễ trở thành hành động cao đẹp hết mình chăm sóc sức khỏe cho người dân như lời thề nghề nghiệp khi bước ra trường.



● *Tận tình chăm sóc bệnh nhân*

Gần 20 năm trước, mỗi năm huyện Đơn Dương có hàng ngàn bệnh nhân sốt rét với tỷ lệ tử vong cao. Đó là chưa kể những dịch bệnh như dịch hạch, dịch tả... thường xuyên xảy ra. Phòng bệnh hơn chữa bệnh, cán bộ Trung tâm Y tế của huyện ngày đêm thầm lặng trên mặt trận phòng chống dịch bệnh, tiến tới khống chế vùng dịch trên địa bàn huyện. Nhiều cán bộ không ngại khó đến các vùng đồng bào dân tộc heo hút, sống chung với ổ sốt rét của đại ngàn để tìm bệnh điều trị cho người dân tại cơ sở. Và trong “cuộc chiến” đó có những cán bộ y tế đã hy sinh cả tính mạng của mình khi đang làm nhiệm vụ vì bị nhiễm độc hóa chất diệt muỗi, bị sốt rét ác tính khi vào vùng dịch làm công tác phòng chống dịch. Sự hy sinh thầm lặng đó góp phần lớn vào thành quả hôm nay, dịch sốt rét đã được khống chế, đẩy lùi, hàng năm chỉ còn dưới 10 ca sốt rét và không có trường hợp nào tử vong do sốt rét. Đơn Dương cũng là huyện đầu tiên thanh toán bệnh phong. Hiện tại, tuy cơ ngơi của Trung tâm Y tế Đơn Dương không được khang trang, vẫn còn phải sử dụng cả dãy nhà cấp bốn để làm việc bởi đang xây dựng, song bên trong đó có đầy đủ các khoa đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh cho người dân. Việc triển khai ứng dụng các kỹ thuật hiện đại về cận lâm sàng, siêu âm màu, máy giúp thở... máy xét nghiệm sinh hóa góp phần vào công tác cấp cứu các ca nguy kịch, ca chấn thương nặng tại chỗ mà không phải chuyển lên tuyến trên. Hàng năm khám bệnh cho gần 240 ngàn lượt người và điều trị cho

gần 20 ngàn lượt người bệnh. Trong quá trình cấp cứu, điều trị không để xảy ra sai sót về chuyên môn, chất lượng phục vụ được nâng cao và hoàn thành tốt các chương trình y tế quốc gia cũng như công tác dự phòng...

Điểm qua bức tranh tổng thể đó mới thấy ngay trong lúc khó khăn hay có điều kiện tốt hơn về cơ sở vật chất, thiết bị y cụ, đội ngũ y bác sĩ có chuyên môn, tay nghề đi nữa cũng không tách rời hai chữ y đức – gốc rễ của người thầy thuốc mà cán bộ nơi đây hướng tới. Và chỉ có qua kiên trì rèn luyện phẩm chất “Lương y” trong quá trình cứu chữa người bệnh mới thực sự là “Từ mẫu” trong lòng người dân. “Không năm nào Trung tâm Y tế Đơn Dương xao nhãng việc nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên. Từ học tập 12 điều quy định của Bộ Y tế đến những quy tắc ứng xử và mấy năm nay thông qua Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã xây dựng nên các chuẩn mực y đức cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trung tâm” – Bác sĩ chuyên khoa I, Đỗ Phú Nhật – Phó Giám đốc Trung tâm Y tế Đơn Dương cho hay. Coi các chuẩn mực y đức là một trong những tiêu chuẩn thi đua hàng tháng nên đã tạo ra phong trào trong các phòng, khoa “nói lời hay, làm việc giỏi, trang phục đẹp, hoàn thành tốt chuyên môn” trong suốt thời gian làm việc hay tiếp xúc với người bệnh. Một trong các tiêu chuẩn quan trọng khác được quán triệt sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công nhân viên đó là không được gợi ý đòi tiền bồi dưỡng,

nhận quà biếu, phong bì của bệnh nhân bất cứ lý do nào. Quá trình thực hiện chính sách cấp thuốc và điều trị miễn phí cho các đối tượng người bệnh được hưởng theo tiêu chuẩn không được biểu hiện thái độ ban ơn, bố thí hay phân biệt đối xử giữa bệnh nhân giàu và nghèo, giữa đối tượng miễn phí và thu phí mà phải coi tất cả người bệnh như người thân ruột thịt của mình. Bác sĩ Đỗ Phú Nhật cho rằng: Việc nâng cao y đức trong mỗi cán bộ, công nhân viên hành nghề y đòi hỏi phải bền bỉ, kiên trì, tự điều chỉnh thái độ và hành vi đối với người bệnh bằng lương tâm, trách nhiệm cao. Bối y đức không tự có mà do quá trình học tập, rèn luyện mà ra. Do đó, các nội dung về y đức này đã trở thành khẩu hiệu hàng ngày của các khoa, phòng và nếu ai vi phạm sẽ bị kỷ luật ngay. Không những chỉ đảm bảo chuyên môn khám chữa bệnh, cấp cứu, phẫu thuật... cho các bệnh nhân mà cán bộ, công nhân viên Trung tâm Y tế Đơn Dương còn chia sẻ những giọt máu đào của bản thân mình để cứu người. Các bác sĩ ở đây kể rằng, những năm trước phương tiện cấp cứu, đường sá còn khó khăn, nhiều ca bệnh bị chấn thương nặng, phải phẫu thuật cấp cứu ngay nhưng lại vấp phải khó khăn do thiếu máu. Còn nếu chờ nguồn máu từ tuyến trên chuyển xuống - đi đường mất mấy tiếng mới đến nơi nên không kịp để tiến hành phẫu thuật cho người bệnh. Vì không có máu dự trữ, trong khi khoa ngoại có đầy đủ thiết bị, con người cứu chữa bệnh nhân, vậy mà bất lực nhìn bệnh nhân chết do mất máu quá nhiều.

Mà nếu chuyển tuyến trên cũng không kịp. Chính những khó khăn, đau đớn cùng người nhà bệnh nhân đó đã nảy sinh ý tưởng thành lập một “ngân hàng” máu nóng lưu động tại trung tâm. Khi ấy vào năm 1997, bắt đầu từ ngay chính cán bộ, nhân viên của trung tâm, mọi người được huy động đến xét nghiệm, phân loại nhóm máu để khi cấp cứu bệnh nhân cần tiếp máu sẽ huy động được ngay. Chỉ một thời gian lập ngân hàng máu, một trường hợp chấn thương nguy kịch phải phẫu thuật ngay, việc tiếp máu đã được giải quyết nhờ 2 cán bộ y tế của trung tâm đó là chị Nguyễn Thị Ngọc Thủy và chị Hoàng Thị Thủy đầu tiên cho máu, kết quả cứu được người bệnh.

Từ nghĩa cử, hành động của y, bác sĩ trung tâm, đến nay, ngân hàng máu nóng lưu động ngoài cán bộ, công nhân viên tại chỗ còn có cả ngàn người trên địa bàn huyện đăng ký tham gia. Bất kể giờ giấc đêm hôm, mỗi khi cần máu cứu người đều sẵn sàng cho máu. Chỉ tính riêng trong vòng 5 năm trở lại đây, trung tâm đã truyền cấp cứu 137 đơn vị máu từ ngân hàng máu lưu động của trung tâm, trong đó có 23 đơn vị máu của chính y, bác sĩ góp phần cứu sống 34 bệnh nhân. Đối với người thầy thuốc ở trung tâm, ngay lúc công việc khám chữa bệnh, trực đêm tuy có mệt mỏi nhưng khi cần vẫn tham gia hiến máu cứu người bệnh, quả thực là nghĩa cử đẹp của người thầy thuốc nhân dân. ■

NỤ CƯỜI DU LỊCH Ở DALAT TOURIST

■ MINH LÂN

Jonh và mấy người bạn Hà Lan vừa mới có một tour tham quan thú vị từ máng trượt xuống dưới chân thác Datala (Đà Lạt) thuê của Công ty Du lịch Lâm Đồng, sau đó ngược trở lên cáp treo, thăm Thiền viện Trúc Lâm, khám phá cảnh quan hồ Tuyền Lâm rồi, trở lại ăn trưa ở nhà hàng Cáp treo. Buổi chiều, nhóm bạn này lại tiếp tục leo núi Langbian bằng xe Jepp, lúc trở xuống lại thích cuộc bộ để ngắm rừng thông. Hôm sau, cả nhóm quyết định trở lại tìm hiểu thông tin về dịch vụ leo thác, khám phá hang Tử thần ở Datala. Cuộc tiếp xúc tình cờ đã cho chúng tôi hiểu thêm về điều mà họ cho là ấn tượng. Cảnh quan ở đây không bị hiện đại hóa, giá mềm và nhất là các nhân viên ở đây rất hiền, họ biết mỉm cười với khách ngoại quốc. Có người còn bắt chuyện với chúng tôi bằng cả tiếng Anh nữa đấy!

Trang phục du lịch nói chung, bên cạnh chất lượng

dịch vụ thì thái độ tận tụy, tác phong chỉnh chu với nụ cười thân thiện với khách hàng được xem như là chìa khóa của sự thành công. Ở Việt Nam nói chung, Du lịch Đà Lạt – Lâm Đồng nói riêng vẫn còn trong tình trạng người phục vụ chưa hoặc không biết cười với khách. Nụ cười du lịch là nụ cười văn hóa, nó bắt nguồn như nhận thức nghiêm túc, biết tôn trọng khách hàng vì chính họ sẽ mang lại lợi ích cho chúng ta. Qua hơn 30 năm hoạt động phát triển, Công ty Du lịch Lâm Đồng với thương hiệu nổi tiếng Dalattourist đã tạo được dấu ấn riêng với du khách trong nước và nước ngoài.

Công ty Du lịch Lâm Đồng gồm 7 đơn vị trực thuộc và chúng tôi đã có nhiều lần đến chi nhánh Lữ hành



Dalattourist tại TP Hồ Chí Minh để thực hiện các phóng sự du lịch và ghi nhận thêm về điều đó. Bên cạnh uy tín trong giao dịch, chất lượng trong tổ chức dịch vụ thì phong cách, tác phong cởi mở cầu thị của người Đà Lạt luôn được quan tâm chú trọng, từ người quản lý tới các nhân viên phục vụ. Anh Đặng Văn Hùng – GD chi nhánh nói: Từ ngày thành lập tới nay, công ty chúng tôi luôn chú tâm xây dựng hình ảnh thương hiệu riêng của mình, phong cách phục vụ chuyên nghiệp, đã qua đào tạo bài bản mang đậm đặc tính riêng của dân Đà Lạt, chính là cơ sở quan trọng để Dalattourist chiếm được cảm tình riêng của khách. Để cụ thể hóa nội dung này, đồng thời cụ thể hóa Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, công ty đã tập trung vào nội dung sửa đổi lối làm việc, xây dựng quy ước riêng trong phục vụ khách hàng với chủ đề “Nụ cười du lịch” và “Phong cách người Đà Lạt”. Từ cuối năm 2008 tới nay, chương trình này đã trở thành nét hoạt động chủ đạo của tất cả các đơn vị (như nhà hàng, khách sạn, trung tâm lễ hành - khu điểm du lịch, văn phòng điều hành...) sẽ tự xây dựng cho mình một nội dung chi tiết để triển khai thực hiện trong toàn đội ngũ lao động. Điều đáng nói là ở mỗi bộ phận đều có theo dõi, bình chọn, chấm điểm để có cơ sở khen thưởng – kỷ luật công minh hàng tháng, hàng quý, hàng năm. Anh Lê Văn Tây, nhân viên phục vụ nhà hàng Cáp treo hồ hởi: “Hàng tuần, hàng tháng, tụi em đều có họp bình xét, ai điểm cao thì sẽ được khen thưởng nhiều,

cuối năm ai điểm cao cũng sẽ được khen thưởng nhiều, cuối năm có người được thưởng thêm mấy triệu. Dù ở bộ phận nào mình cũng được phục vụ hết mình, khách hàng là ân nhân, là thượng đế mang lại lợi ích cho công ty nên mình phải trân trọng và tận tụy với họ. Anh Dũng – PCT Công Đoàn Công ty Dalattourist cũng cho biết thêm: Doanh nghiệp có trích ra phần quỹ riêng để khen thưởng, khuyến khích người lao động có cống hiến tích cực. Cuộc vận động thực hiện “Nụ cười du lịch” và “Phong cách người Đà Lạt” không đơn thuần chỉ là một hoạt động mang tính chất nội bộ mà nó hướng đến kết quả kinh doanh chung của toàn công ty. Ở đây là sự gắn kết giữa một nội dung văn hóa giao tiếp với nhiệm vụ kinh doanh trong toàn đội ngũ”.

Quả thực, trong bối cảnh nền kinh tế đang chịu nhiều ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng toàn cầu thì áp lực đặt ra đối với các doanh nghiệp du lịch là rất lớn, trong đó có bài toán thị trường, hiệu quả kinh doanh và đời sống của người lao động. Sự đồng bộ trong tổ chức thực hiện (như quy chế ứng xử dành cho cán bộ quản lý, quy chế ứng xử dành cho nhân viên, nội dung công việc cụ thể dành cho từng đơn vị căn cứ vào đặc thù hoạt động ở từng nơi...), đã góp phần tạo nên thành công chung cho Dalattourist. Hãy thử so sánh một vài chỉ số của riêng năm 2009 so với năm 2008: Doanh thu đạt 63 tỷ 648 triệu đồng, tăng 16% lợi nhuận sau thuế đạt 11 tỉ 156 triệu đồng, tăng 300%; thu nhập người lao

động đạt 3,3 triệu đồng/ người/ tháng, tăng 37%. Đích cuối cùng trong du lịch chính là sự tiện nghi, thoải mái dành cho du khách. Chính vì vậy, việc thường xuyên nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phương tiện dịch vụ, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ phục vụ thông qua kỹ năng chuyên môn, tác phong cầu thị và nụ cười hòa nhã, thanh lịch; trang phục để phục vụ du khách, đây sẽ là mấu chốt cho sự thành công.

Hãy mỉm cười với khách, đó là điều mà tất cả những người đang tham gia vào guồng máy phục vụ du lịch địa phương đều có thể làm và làm tốt như cách làm của Dalattourist. Có định hướng, có tiêu chí cụ thể, có theo dõi kiểm tra và khen thưởng kịp thời. Khi lợi ích doanh nghiệp, lợi ích thiết thực của chính người lao động cùng gắn kết với chính lợi ích của khách hàng thì nụ cười du lịch sẽ là một nét đẹp văn hóa không thể thiếu vắng...■

CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VIỆT MỐI QUAN HỆ HÀI HÒA, BỀN CHẶT

■ HOÀNG KIẾN GIANG

Một doanh nghiệp muốn ăn nên làm ra là phải tạo được mối quan hệ hài hòa, bền chặt giữa người sử dụng lao động với người lao động, có như thế mới phát huy được tinh thần tự giác, làm chủ bản thân, doanh nghiệp của người lao động, nâng cao được năng suất, chất lượng sản phẩm. Không những thế, còn phải tạo được mối quan hệ thân thiện với địa phương nơi doanh nghiệp đóng chân, để tranh thủ được sự hỗ trợ hợp tác có trách nhiệm của chính quyền, người dân sở tại. Đó là bài học kinh nghiệm của sự thành công ở Công ty CP Tân Việt - Bảo Lộc.

Công ty CP Tân Việt thành lập ngày 22-10-2003, hoạt động trong lĩnh vực khai thác VLXD; Sản xuất, gia công các loại ống cống bê tông ly tâm; Thi công các công trình xây dựng dân dụng, giao thông, thủy điện nhỏ và vừa. Từ chỗ chỉ có vài ba lao động ban đầu, đến nay tổng số lao động được ký hợp đồng ổn định và tham gia đầy đủ các loại hình bảo



• *Quang cảnh Công ty CP Tân Việt.*

hiếm ở công ty lên đến 89 người. Theo đó, các phòng ban chức năng cũng được hình thành và phát huy được vai trò, trách nhiệm đối với doanh nghiệp và người lao động, nhất là trong việc tạo được mối quan hệ hài hòa, bền chặt giữa người sử dụng lao động với người lao động và giữa đơn vị với địa phương sở tại.

Trước hết phải nói đến việc hình thành và phát huy vai trò hạt nhân của chi bộ. Từ chỗ chỉ có 4 đảng viên ban đầu, đến nay với sự quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng Đảng của Chủ tịch HĐQT-TGĐ công ty - Ninh Văn Kiêm, Chi bộ công ty CP Tân Việt đã có 18 đảng viên và nhiều năm liên tục được công nhận TCCS Đảng TSVM. Hàng năm, vận dụng đúng đắn, sáng tạo các NQ của Đảng cấp trên, Chi bộ Công ty CP

Tân Việt xây dựng NQ của đơn vị phù hợp với tình hình thực tế, trong đó luôn đặt nặng vấn đề phải tạo dựng được mối quan hệ hài hòa giữa doanh nghiệp với người lao động và chính quyền địa phương nơi đơn vị đóng chân. Trên cơ sở NQ của Chi bộ, Ban TGD và BCH CĐCS triển khai thực hiện bằng những việc làm cụ thể, thiết thực như: Xây dựng nội quy, quy định về giờ giấc, ATVSLĐ, định mức ngày công, tiền lương, tiền thưởng tại từng bộ phận, chế độ BHLĐ, y tế, XH, tham quan, nghỉ dưỡng, ký kết thỏa ước lao động với cá nhân, tập thể, phát động các phong trào thi đua yêu nước, gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... Cùng với đó, BCH CĐCS đã thực sự phát huy vai trò của mình trong việc bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động bằng việc tham mưu cho Ban TGD thực hiện đầy đủ các quyền lợi hợp pháp của người lao động và làm tốt công tác động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích trong lao động sản xuất, nên đã phát huy được sức mạnh của từng cá nhân người lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế của đơn vị. Do đó, 5 năm qua Công ty CP Tân Việt luôn thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kinh tế, với xu thế năm sau cao hơn năm trước, chẳng hạn: SXKT VLXD các loại bình quân 140.000m³/năm; Sản xuất, gia công ống cống bê tông chịu lực các loại từ 2007-2009 trên 10.000m và hàng ngàn gổĩ đỡ ống cống đi kèm; xây dựng kiên cố, khang trang trên 1.500m² nhà kho, nhà xưởng, nhà

làm việc, hội trường, nhà bếp, nhà ăn tập thể, CLB văn hóa, cổng chào, vườn hoa, cây cảnh, khu vui chơi giải trí, hồ chứa nước sinh thái môi trường tại mỏ đá Đamb'ri... Mức lương bình quân của người lao động trên 2 triệu đồng/người/tháng, trong đó, 2008 đạt 2,3 triệu đồng/tháng, năm 2009 đạt trên 2,5 triệu đồng/tháng; Tiền thưởng năm 2008 gần 200 triệu đồng, năm 2009 lên đến 250 triệu đồng; Nộp thuế nhà nước luôn đạt và vượt chỉ tiêu giao... Trong mối quan hệ với địa phương, ngoài việc tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động tại chỗ nếu họ có nhu cầu, công ty luôn sẵn sàng giúp đỡ địa phương trong các lĩnh vực: đóng góp xây dựng các loại Quỹ ĐỐN, Quỹ vì người nghèo, quỹ nạn nhân chất độc da cam, Quỹ xóa nhà tạm, Quỹ mái ấm công đoàn và CNLĐ nghèo, Quỹ vì tuổi thơ; ủng hộ đồng bào MT-TN bị bão lụt; ủng hộ xây dựng hội trường thôn; trường học, sân bãi, làm đường GTNT cho các xã Lộc Quảng, Đamb'ri năm 2009 trên 145 triệu đồng và hàng ngàn m³ đá xây dựng. Ngoài ra, công ty còn chủ động đầu tư hàng tỷ đồng để xây dựng nhiều công trình hạ tầng cơ sở phục vụ an sinh xã hội của đơn vị và của địa phương, trong đó có tuyến đường nhựa từ xóm 2, thôn 10 xã Đamb'ri đi qua khu mỏ tới thôn 5 xã Lộc Quảng dài 2 km, với tổng vốn đầu tư trên dưới 4,5 tỷ đồng. Đây là con đường vừa phục vụ việc SXKD của công ty, nhưng vừa đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa phục vụ sản xuất, chăn nuôi của người dân địa phương. Mặt khác, phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp” của

công ty cũng góp phần tôn tạo cảnh quan môi trường không những trong khuôn viên hội trường, nhà xưởng, công trường của công ty, mà còn cả của những địa bàn lân cận. Do vậy, 5 năm qua Công ty CP Tân Việt được các cấp, các ngành tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen, nhiều danh hiệu, nhưng theo ông Ninh Văn Kiêm - Chủ tịch HĐQT-TGĐ, Bí thư Chi bộ của công ty, phần thưởng cao quý nhất, hỗ trợ công ty SXKD đạt hiệu quả cao chính là mối quan hệ hài hòa, bền chặt với người lao động và địa phương sở tại.■

CÔNG TY TNHH CHÈ VINA SUZUKI **SẢN XUẤT CHÈ “SẠCH”**

■ BÙI TRƯỜNG

Tiền thân Công ty TNHH Chè ViNa Suzuki (đóng tại Di Linh) là Công ty liên doanh Chè Ladotea – Suzuki (liên doanh giữa Công ty chè Lâm Đồng với Công ty Suzuki Ironworks Nhật Bản) được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 2002. Đến tháng 12/ 2006, Công ty liên doanh chuyển đổi thành Công ty TNHH Chè ViNa Suzuki với 100% vốn nước ngoài. Không phải mới bây giờ, mà ngay từ khi thành lập, Công ty này đã sản xuất sản phẩm chè “sạch”.

C húng tôi đã có dịp gặp gỡ và trao đổi với ông Suzuki Tomoji – nguyên Giám đốc Công ty. Ông cho biết: “Tôi đã đi nhiều nước và cuối cùng chỉ chọn Việt Nam (cụ thể là chọn Lâm Đồng) để đầu tư mở doanh nghiệp sản xuất chè Oolong. Trong sản xuất, kinh doanh... luôn luôn phải nghĩ đến vì sức khỏe con người, vì cộng đồng, vì môi trường và vì toàn cầu xanh sạch đẹp, chứ không đơn thuần chỉ vì lợi nhuận. Việt Nam đã qua 2 thời kỳ chiến tranh, bao nhiêu hậu quả



• Phân loại chè ở Công ty TNHH Chè Vina Suzuki

do chất độc Dioxine người dân đã phải gánh chịu. Bây giờ chúng ta không nên gây ô nhiễm nữa. Mặt khác, nếu sản xuất, kinh doanh hàng hóa không sạch, không an toàn, thì không biết bán cho ai!”.

Cũng từ ý tưởng và tâm huyết đó, Công ty đã áp dụng kỹ thuật của Mỹ và Nhật Bản. Công ty có nhóm kỹ sư nghiên cứu kỹ trước khi thực hiện qui trình trồng chè sạch. Qui trình được thực hiện trên 2 công đoạn: bón phân và phòng trừ sâu bệnh. Bón phân, Công ty không dùng bất kỳ các loại phân hóa học nào và tuyệt đối không dùng thuốc bảo vệ thực vật bằng hóa chất để phòng trừ sâu bệnh hoặc diệt cỏ.

Để sản xuất chè sạch và không gây ô nhiễm môi trường, Công ty chỉ sử dụng bón phân vi sinh và phân hữu cơ. Phân vi sinh, là cám vi sinh: cám gạo ủ cho lên

men rồi cấy vi sinh trước khi bón cho cây chè. Còn phân hữu cơ, là nguồn phân chuồng tổng hợp: Phân bò, phân dê, phân tầm, phân xác cá... ủ với rong biển, bánh dầu, bã mía, cỏ, vỏ cà phê... và cộng với bộ vỏ sò. Mặt khác, việc phòng trừ sâu bệnh, Công ty sử dụng hạt xoan (tên khoa học là Neem). Trước đây, mua hạt xoan của Ấn Độ và Genegan, sau này Công ty mua hạt xoan ở Bình Thuận, Ninh Thuận... vì chất lượng hạt xoan ở Việt Nam tốt và rẻ hơn. Hạt xoan ngâm với nước, sau đó dung dịch được pha loãng và phun xịt cho cây chè.

Qua thực tế Công ty đã làm, chi phí đầu tư cho sản xuất chè “sạch” không cao lắm, nhưng rất có hiệu quả. Phân vi sinh và hữu cơ sử dụng càng nhiều càng tốt, tùy khả năng đầu tư. Với Công ty, hiện nay sử dụng 1 tấn cám vi sinh/ 1 lần/ 1 ha (mỗi năm bón 4 lần). Còn dung dịch nước xoan pha loãng mỗi tháng xịt đều đặn 2 lần. Sử dụng khoảng 40 lít dung dịch nước xoan đậm đặc (mỗi lít pha thêm 30 lít nước) để phun 1 lần cho 1 ha chè. Phun xịt đều đặn, cây chè phát triển tốt, phòng và trừ được các loại sâu bệnh, như: rầy xanh, rầy nâu, sâu cuốn lá, nhện đỏ...

Mặt khác, để được sản phẩm chè Oolong sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đạt năng suất, chất lượng cao, Công ty ViNa Suzuki đã thực hiện tốt việc chống hạn và tủ gốc chè trong mùa khô; thu hái nguyên liệu đúng yêu cầu kỹ thuật, không hái lá dài, bị dập và không hái lá rời. Trong công nghiệp chế biến, công ty

đã thực hiện nghiêm ngặt các yêu cầu kỹ thuật chế biến; thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng máy móc thiết bị; đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ...

Để thực hiện được mục tiêu sản xuất – kinh doanh, điều quan trọng mà Công ty luôn đặt ra, là thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của công nhân viên chức và người lao động. Ngoài chế độ tiền lương luôn được cải thiện, tăng dần hàng năm (mức lương bình quân hiện nay là 1.900.000 đồng/ người/ tháng), Công ty duy trì mối quan hệ thân thiện giữa chủ doanh nghiệp với người lao động. Các qui định của pháp luật lao động, Công ty thực hiện đầy đủ, như các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, chế độ độc hại, bồi dưỡng ca trưa... Hàng năm, Công ty đều ký kết hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, qui chế dân chủ cơ sở...

Xuất phát từ cách làm nói trên, Công ty Vina Suzuki hoạt động sản xuất – kinh doanh có hiệu quả và ngày một phát triển. Sản phẩm chè Oolong của Công ty xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản (và tiêu thụ trong nước) ngày càng có uy tín. Vào thời điểm hiện nay, Công ty đã giải quyết việc làm cho 220 lao động tại địa phương. Công ty đã trồng được 125 ha chè chất lượng cao (chủ yếu là giống chè Tứ quý) để chế biến chè Oolong. Toàn bộ diện tích chè đã bắt đầu cho thu hoạch. Bước đầu, Công ty thu hái được 420 - 560 tấn chè búp tươi nguyên liệu loại A, chế biến được 110 – 122 tấn chè Oolong

xuất khẩu và doanh thu đạt từ 8 – gần 11 tỷ đồng/năm. Dự kiến, khi năng suất và sản lượng vườn chè ổn định, mỗi năm Công ty sẽ sản xuất, chế biến 400 – 500 tấn chè Oolong, chủ yếu là xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản.

Ghi nhận thành tích nói trên, tháng 11/2008, Công ty TNHH Chè Vina Suzuki là doanh nghiệp chè đầu tiên ở Lâm Đồng được cấp chứng chỉ chè “sạch” theo tiêu chuẩn ORGANIC TEA – ISO 2000 – 2005. Trong những năm qua, Công ty đã được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng 2 bằng khen về “thành tích trong sản xuất – kinh doanh”, “thực hiện tốt ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ”; Tổng Liên đoàn Lao động VN tặng cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào Xanh - sạch - đẹp và đảm bảo VSATLĐ”; Bộ Lao động - Thương binh Xã hội tặng bằng khen về “thành tích trong công tác ATVSLĐ”; Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng tặng cờ “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua 2009”, cờ “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn 5 năm 2004 – 2009”. ■

TRƯỜNG THPT CHUYÊN THĂNG LONG -
ĐÀ LẠT
LÁ CỜ ĐẦU
CỦA NGÀNH GIÁO DỤC LÂM ĐỒNG

■ THANH BÌNH

Được thành lập theo Quyết định số 1122/QĐ-UB-TC của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành ngày 2/8/2008 trên cơ sở trường chuyên thành lập từ tháng 8/1993, đến nay Trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Hai tốt, xứng đáng là lá cờ đầu của ngành Giáo dục Lâm Đồng.

Cô giáo Trần Thị Nghĩa – Hiệu trưởng nhà trường cho biết, thực hiện lời nhắc nhở của Bác Hồ: “Thi đua, khen thưởng là động lực phát triển và là biện pháp quan trọng để xây dựng con người mới, thi đua yêu nước phải được tiến hành thường xuyên, liên tục hàng ngày...”, và trong những năm qua nhà trường đã tổ chức chặt chẽ nội dung phong trào thi đua để công tác thi đua, khen thưởng thực sự trở thành

động lực mạnh mẽ, động viên, cổ vũ mọi thành viên trong nhà trường ra sức nỗ lực lao động sáng tạo góp phần xây dựng nhà trường phát triển bền vững. Đặc biệt, trong hai năm qua, Trường THPT Chuyên Thăng Long đã chủ động đổi mới công tác phong trào thi đua yêu nước của nhà trường trên cơ sở được sự phân cấp quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng và đã giữ vị trí tác động tích cực đến nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Cũng theo cô hiệu trưởng, để việc hưởng ứng phát động thi đua trong nhà trường được mọi thành viên hưởng ứng thi đua lành mạnh và sôi nổi thì việc lượng hóa các tiêu chí thi đua phải rõ ràng, các nội dung được phổ biến đến từng giáo viên thảo luận góp ý và được biểu quyết thống nhất. Tất cả các nội dung công việc liên quan đến chức năng của từng thành viên đều được sắp xếp cụ thể vào phạm vi tiêu chuẩn phẩm chất và năng lực, đồng thời được cụ thể hóa bằng những tiêu chí rõ ràng minh bạch với lượng hóa thang điểm cụ thể. Hằng năm, các nội dung còn được bổ sung đủ những nét mới của chủ đề năm học và những nội dung trọng tâm công việc mới trong năm hoặc những định lượng cần thay đổi để thực hiện được việc xoay chuyển chất lượng theo chiều hướng phát triển nhằm tránh những đối phó của thành viên thực thi. Bên cạnh thi đua của đội ngũ giáo viên, các nội dung thi đua của học sinh cũng được định lượng cụ thể, được phổ biến góp ý trong

giáo viên chủ nhiệm và cán sự lớp cùng Ban Giám hiệu và Ban thi đua học sinh. Rút kinh nghiệm thực hiện trong từng tuần, học kỳ để bổ sung tiêu chí, thay đổi định lượng của từng tiêu chuẩn để tránh đối phó trong giáo viên, phụ huynh hoặc học sinh. Việc nhận xét thi đua hàng tuần trước cờ cụ thể để uốn nắn hành vi sai trái của học sinh và động viên kịp thời những tập thể



lớp có tiến bộ. Tác dụng công tác của Ban thi đua học sinh đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh và việc rèn luyện tác phong, chuẩn mực học sinh, trách nhiệm công dân được nâng lên rõ rệt hàng tuần. Để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện phát triển tư duy độc lập sáng tạo của học sinh chuyên, tăng khả năng hoạt động thực tiễn và khả năng lãnh đạo, nhà trường đã tổ chức cho các học sinh tham gia đánh giá các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh

hoạt ngoại khóa và tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao... Kết quả các cuộc thi, các nội dung hoạt động luôn đảm bảo giá trị trung thực của từng tiết mục, từng nội dung đồng thuận với toàn thể người tham gia nói lên giá trị giáo dục đạt được trong hình thành nhân cách học sinh, hình thành lớp cán bộ biết tôn trọng giá trị chân thật trong kết quả việc làm của mọi người không để sự dối kỵ, bè phái hay dùng quyền được giao để khuynh đảo giá trị chân thật trong bất kỳ công việc nào khi được giao quyền đánh giá. Đây là thành công lớn trong công tác tổ chức và giáo dục toàn diện học sinh của nhà trường...

Những tác động tích cực của công tác thi đua đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong trường với nhiều thành tích cụ thể đạt được, đưa trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt lên vị trí 49 trong số 200 trường THPT xếp hàng đầu trong toàn quốc. Hiện nay trường Chuyên Thăng Long có 31 lớp với 749 học sinh, trong biên chế có 83 giáo viên và 5 hợp đồng (trong đó có 1 giáo viên người Thụy Điển dạy tiếng Anh); có 38/88 CB-GV đạt trình độ cao học và thạc sỹ. Trong 5 năm học vừa qua, chỉ có năm học 2005-2006 nhà trường có 99,7% học sinh tốt nghiệp THPT, 4 năm còn lại đều đạt 100% học sinh đậu tốt nghiệp THPT; tỷ lệ học sinh đậu vào đại học hàng năm từ 72,7% trở lên. Cũng trong 5 năm qua trường có 775 học sinh giỏi cấp tỉnh và 142 học sinh giỏi quốc gia... Hoạt động nghiên cứu khoa học

cũng được đẩy mạnh, hàng năm có 15-17 đề tài có chất lượng của học sinh tham gia hội thi nghiên cứu khoa học các cấp, và đặc biệt đã có đề tài đại diện Việt Nam tham gia Intel ISEF tại Mỹ vào năm 2009...

• ***Các hình thức khen thưởng Trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt đạt được trong những năm qua:***

Năm học	THÀNH TÍCH
2004-2005	Cờ Thi đua xuất sắc & Bằng khen Trường “Tiên tiến xuất sắc” của UBND tỉnh Lâm Đồng.
2005-2006	Bằng khen Trường “Tiên tiến xuất sắc” của UBND tỉnh Lâm Đồng.
2006-2007	Bằng khen “Thành tích xuất sắc 3 năm 2004-2007” của Thủ tướng Chính phủ Bằng khen Trường “Tiên tiến xuất sắc” của UBND tỉnh Lâm Đồng.
2007-2008	Cờ Thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Lâm Đồng.
2008-2009	Bằng khen “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” của Bộ GD&ĐT. Cờ Thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Lâm Đồng.

GHI NHẬN Ở MỘT ĐƠN VỊ XANH - SẠCH - ĐẸP, AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

■ AN NHIÊN

Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) có nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn về thực hành sản xuất thuốc tốt theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO), yếu tố đặt lên hàng đầu là phải tuân thủ nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ-PCCN), luôn đảm bảo môi trường xanh –sạch –đẹp.

Ladophar là doanh nghiệp dược của tỉnh được cổ phần hóa vào năm 2000, chuyên sản xuất, phân phối thuốc, vật tư y tế, thực phẩm chức năng phục vụ cho hoạt động khám chữa bệnh của mọi đối tượng, đồng thời tham gia thị trường dược trong nước và sẽ thực hiện xuất nhập khẩu khi có điều kiện. Đến nay, các sản phẩm của Ladophar đã có mặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong nước, giải quyết việc làm thường



Ảnh: NM

xuyên cho 300 lao động, giá trị sản xuất qua từng năm đều tăng trưởng từ 15%-20%, mỗi năm đưa ra thị trường từ 10-12 sản phẩm mới, trong đó mặt hàng chủ lực từ actisô. Dịch vụ phân phối của công ty ngày càng chuyên nghiệp, quy mô lớn cả về tổng doanh thu và mạng lưới phục vụ. Tổng doanh thu tăng mỗi năm từ 15%-20% (năm 2006: 109 tỷ đồng, năm 2009: 217 tỷ đồng).

Công ty chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo ATVSLĐ-PCCN thông qua việc đầu tư hàng trăm triệu đồng để xây dựng hệ thống xử lý nước thải, xử lý chất thải rắn đảm bảo đúng quy định, xây dựng mạng lưới an toàn vệ sinh viên gồm 12 người tại tất cả các bộ phận, chú trọng hơn ở khu vực kho và xưởng sản xuất, có nội quy

rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân từ phòng, ban, nhà xưởng, hiệu thuốc. Phân công trách nhiệm cụ thể cho một cán bộ bán chuyên trách về bảo hộ lao động, 4 lao động chuyên vệ sinh công nghiệp, 30 người trong đội PCCC cơ sở. Xây dựng góc tuyên truyền ATVSLĐ-PCCN tại nơi nghỉ giữa ca nhằm giúp cho người lao động dễ nhìn thấy và nắm vững kiến thức thực hành. Từng loại máy móc thiết bị đều có SOP vận hành (vận hành thao tác chuẩn), bảo dưỡng định kỳ. Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động tại các kho thuốc, xưởng sản xuất dược, hội trường, trang bị các phương tiện dụng cụ chữa cháy đầy đủ, có phương án PCCC được thông qua Phòng cảnh sát PCCC. Trong sản xuất có các thiết bị che chắn máy móc phòng ngừa tai nạn lao động. Bố trí 3 lao động đã được huấn luyện và cấp thẻ an toàn lao động thực hiện khi vận hành thiết bị nổi hơi. Lắp đặt hệ thống chống sét, chống điện giật, có hệ thống tiếp địa tới các máy móc, trang thiết bị. Tuân thủ việc kiểm định, hiệu chỉnh máy móc, trang thiết bị theo yêu cầu cho các chủng loại máy theo định kỳ.

Nhà máy sản xuất thuốc GMP-WHO cứ 2 năm một lần được Bộ Y tế kiểm định lại các tiêu chuẩn theo quy định của Tổ chức Y tế Thế giới. Nhiều lần đến thăm nhà máy, chúng tôi chứng kiến sự tuân thủ nghiêm ngặt trong các khâu của dây chuyền sản xuất. Nhà máy sản xuất thuốc chữa bệnh nên yêu cầu người lao động, hoặc cán bộ các đoàn công tác đến khảo sát,

tham quan, tìm hiểu đều phải chấp hành các quy định nhằm đảm bảo vô trùng tuyệt đối. Chính nguyên tắc đảm bảo vô trùng đòi hỏi công tác bảo hộ phải đầy đủ người lao động nghiêm túc chấp hành như một kỷ luật lao động bắt buộc. Công ty có biện pháp tích cực và không ngừng cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động như: Lắp đặt hệ thống xử lý không khí, xử lý bụi, giảm độ rung, tiếng ồn, đảm bảo ánh sáng, thông thoáng nhà xưởng. Hàng năm, công ty phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh để đo môi trường nhà máy, từ đó có biện pháp điều chỉnh các yếu tố môi trường đạt chuẩn. Vệ sinh môi trường luôn đảm bảo sạch sẽ, phân công 4 lao động phụ trách vệ sinh cơ quan, giặt ủi quần áo cho công nhân lao động khu sản xuất, 1 lao động chăm bón cây cảnh với kinh phí đầu tư chăm sóc cây xanh gần 10 triệu đồng/năm đảm bảo công ty xanh, sạch, đẹp. Môi trường làm việc của công ty luôn đảm bảo tiêu chuẩn được Sở Tài nguyên - Môi trường tỉnh cấp phiếu xác nhận đạt tiêu chuẩn môi trường. Có sáng kiến cải tiến sắp xếp lại dây chuyền sản xuất, tiết kiệm tiêu hao điện, tăng cường đầu tư máy móc giảm bớt sức lao động con người, như dây chuyền sản xuất sấy phun sương actisô trị giá hơn 2,3 tỷ. Trang bị xe nâng hàng, xe đẩy, hệ thống băng tải, tời nâng hàng để hạn chế công sức cho người lao động. Công ty quy định cụ thể về trang bị các phương tiện bảo hộ phù hợp với từng công việc, tổng kinh phí trang bị bảo hộ lao động năm 2009 gần 40 triệu đồng, trang bị quần áo đồng phục gần 65

triệu đồng. Hàng tháng bồi dưỡng đầy đủ hiện vật chống độc hại cho người lao động hơn 33 triệu đồng. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sớm phát hiện bệnh nghề nghiệp ở công nhân để bố trí công việc phù hợp và bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động trực tiếp ở nơi có nguy cơ độc hại. Công ty không để xảy ra tai nạn lao động. Thường xuyên tổ chức kiểm tra chéo về công tác bảo hộ lao động, trường hợp không chấp hành tốt sẽ bị trừ điểm lương và trừ vào tiêu chuẩn thi đua. Người lao động phải nghiêm chỉnh chấp hành quy trình thao tác chuẩn, thuộc lòng các bước thao tác cho từng công đoạn: pha chế, dập vỉ, đóng bao phim, đóng gói sản phẩm... đảm bảo ATVSLĐ theo công đoạn khép kín cũng chính là tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sản xuất để đảm bảo chất lượng sản phẩm. Công ty luôn đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động với thu nhập bình quân 4.200.000 đồng/tháng, giải quyết kịp thời các chế độ, nộp BHXH, BHYT, BHTN với tổng số tiền gần 1,2 tỷ đồng.

Từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chú trọng chất lượng, quan tâm đến người lao động, tuân thủ tốt nguyên tắc: “An toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn”, uy tín của Ladophar ngày càng tăng lên, hai năm liền (2007-2008) sản phẩm của Ladophar đạt “Giải thưởng Chất lượng Việt Nam” do Bộ Khoa học - Công nghệ trao tặng. Công ty được nhận Cờ thi đua xuất sắc về công tác đảm bảo ATVSLĐ-PCCN của Bộ

Lao động - TBXH năm 2008, được Bộ Y tế tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2008, Tỉnh ủy tặng Bằng khen là “Doanh nghiệp tiêu biểu”, UBND tỉnh tặng Bằng khen cho doanh nghiệp có thành tích xuất sắc. Đặc biệt, năm 2009, Ladophar vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. ■

“GIỜ LÀM VIỆC CHẤT LƯỢNG CAO” MỘT HÌNH THỨC CẦN ĐƯỢC PHÁT HUY Ở CÔNG TY XỔ SỐ KIẾN THIẾT LÂM ĐỒNG

■ THÁI DUY

Phong trào thi đua như con sóng. Để thành một chuỗi liên tục, sóng sau xô sóng trước, có những đỉnh cao thì cần phải có nhiều con sóng nhỏ thúc đẩy cho con sóng luôn lũ lượt, nối tiếp xô nhanh đến bờ “mục tiêu” của thi đua! Phong trào thi đua Lao động giỏi của Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết tỉnh Lâm Đồng những năm qua với nhiều hình thức hoạt động - Những con sóng nhỏ - được duy trì liên tục, đã góp phần quan trọng trong thực hiện xuất sắc các mục tiêu kế hoạch hàng năm của đơn vị năm sau luôn cao hơn năm trước.

Thời gian qua kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Xổ số Kiến thiết Lâm Đồng không ngừng phát triển với một tốc độ đáng nể. Doanh thu tiêu thụ từ

48,949 tỷ (năm 1998) đến 314,8 tỷ (năm 2004) và 617,3 tỷ (năm 2009) tăng gấp hơn 13 lần; Nộp ngân sách từ 10,766 tỷ (năm 1998) đến 79,7 tỷ (năm 2004) và 170,478 tỷ (năm 2009) tăng gần 17,5 lần. Lợi nhuận từ 2,835 tỷ (năm 1998) đến 26,5 tỷ (năm 2004) và đến nay là 54,4 tỷ (năm 2009), tăng hơn 19 lần... Bình quân, mỗi lao động đạt doanh thu tiêu thụ 3,839 tỷ đồng (năm 2004) đến nay hơn 7,2 tỷ đồng; nộp ngân sách gần 1 tỷ đồng/lao động năm 2004 đến nay hơn 2,3 tỷ/lao động. Đời sống, tiền lương, thu nhập của người lao động không ngừng được nâng lên. Từ thu nhập bình quân 2,9 triệu đồng/người/tháng đến nay là 9,3 triệu đồng/người/tháng. Tiết kiệm chi phí, năm 2004 hơn 1 tỷ đồng/năm nay đạt 3,7 tỷ; bình quân hơn 435 triệu/lao động/năm... Đó là kết quả của sự phấn đấu liên tục, nhiều cố gắng của toàn thể lãnh đạo và 87 ĐV, CNLĐ toàn Công ty, trong đó, nữ chiếm trên 50%.

Vượt qua những khó khăn từ những ngày đầu tìm đường để tồn tại và phát triển, từ hoạt động trên địa bàn khu vực miền Trung, Công ty Xổ số Kiến thiết Lâm Đồng chuyển sang khu vực B2 - miền Đông và miền Tây Nam bộ. Qua địa bàn kinh doanh mới có nhiều thuận lợi hơn, hoạt động kinh doanh của Công ty ngày càng đi lên nhưng không phải là không còn những khó khăn: thị trường và thị phần của vé số Lâm Đồng trong khu vực còn nhỏ, luôn “lép vế” trước những “anh cả, anh hai, anh ba...” Tp.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tp.Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang... Nhưng đến nay, dù chưa

phải đã vượt qua nhưng công ty không còn là “em út” như những ngày đầu. Sức trẻ ngày một vươn lên...

Để nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường vé số và thực hiện các mục tiêu kế hoạch hàng năm, đảm bảo các quyền, lợi ích người lao động, công ty xác định: Đoàn kết nội bộ là vấn đề hàng đầu. Vai trò công đoàn và các đoàn thể trong công ty là cơ sở tạo nên sự thống nhất, đoàn kết trong mọi hoạt động và trong giải quyết các quan hệ lợi ích. Công ty đã thực hiện tốt các quy chế thực hiện dân chủ cơ sở; chế độ chính sách về kinh doanh và pháp luật lao động; xây dựng tốt quan hệ lao động; nâng cao trình độ học vấn và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trong lãnh đạo và viên chức, lao động; nâng cao chất lượng lao động, hiệu quả công tác quản lý từ trong thực hiện các nội quy quy chế, nội quy làm việc; nội dung thỏa ước lao động tập thể; quy định về tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành công tác của CB, CNLĐ. Đồng thời đơn vị đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động giỏi, các hoạt động văn hóa thể thao, hoạt động từ thiện xã hội (trong năm qua với hơn 950 triệu đồng) tạo nên cuộc sống tinh thần lành mạnh, phong phú...

Công đoàn, từ vai trò, chức năng của mình, dù cán bộ hoạt động chỉ là kiêm nhiệm nhưng luôn có sự cộng đồng trách nhiệm từ trong phối hợp hoạt động của BCH CĐ; CĐ và người lao động; CĐ và lãnh đạo công ty dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng. Hoạt động vé số là

hoạt động luôn liên quan đến tiền, đến uy tín, “thương hiệu” công ty. Vé số cũng là tiền nên Công đoàn và lãnh đạo công ty luôn chú ý nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức kinh doanh trong hoạt động, công tác. Tiền lương, thu nhập của người lao động quan hệ trực tiếp đến hoạt động của tờ vé số và niềm vui của người



• Một buổi trao đổi công việc.

trúng thưởng. Hoạt động ấy liên quan đến sự hoạt động đồng bộ của tất cả các khâu, bộ phận trong hoạt động và điều đòi hỏi mỗi lao động phải có ý thức và tinh thần trách nhiệm cao, liêm khiết, năng động và luôn nhạy bén trong nắm bắt thị trường và trong quản lý từng khâu của hoạt động xổ số như phát hành, trả thưởng; quản lý màn lưới đại lý; những chế độ kích thích đại lý, thị trường và cả người lao động, kể cả từ mẫu mã

của các loại vé số; tổ chức từng đợt quay số...

Để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, năm sau cao hơn năm trước, lãnh đạo Công ty, Công đoàn và CB, CNLĐ Công ty không thể đi theo con đường mòn hàng năm mà phải luôn năng động, thích ứng với thị trường cạnh tranh của tờ vé số, nhất là loại vé số truyền thống. Để góp phần nâng cao “năng suất - chất lượng - hiệu quả” hoạt động kinh doanh, Công đoàn và lãnh đạo Công ty đã phát động phong trào thi đua “giờ làm việc chất lượng cao” - Một hình thức thi đua mang tính chất “đột kích”, tập trung trong một thời gian ngắn và đòi hỏi mỗi lao động phải có ý thức trong thi đua, tập trung trí lực thực hiện hoàn thành như là một “công trình” với “năng suất - chất lượng” đạt hiệu quả cao. Đây là một hình thức thi đua có “màu sắc” và có “tính sáng tạo” trong phong trào thi đua lao động giỏi của Công ty - Ý thức, chủ động, trong công việc; giờ nào việc nấy; chính xác, kịp thời; hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng cao! “Giờ làm việc chất lượng cao” trong thi đua cũng thể hiện như là một cuộc thi tay nghề, góp phần nâng cao chất lượng, trình độ tay nghề của người lao động và cả người quản lý; nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân với tập thể, với công việc và với chính mình. “Giờ làm việc chất lượng cao” có thời gian và mục tiêu cụ thể và “hiệu quả” là phải “hoàn thành xuất sắc” nhiệm vụ lao động của mỗi cá nhân để tạo nên “hoàn thành xuất sắc” nhiệm vụ của tập thể. Tất nhiên, bên

cạnh đó, nguồn thu nhập của người lao động sẽ xứng đáng được hưởng như thành quả lao động của mình trong quan hệ các lợi ích (tập thể, cá nhân và xã hội...). Nhiều tập thể đã tích cực hưởng ứng, đi đầu trong phong trào và đã được lãnh đạo Công ty, công đoàn và các cấp nhà nước khen thưởng như Tổ Phòng kế toán, phái hành, trả thưởng...

Những thành tích hoạt động của công ty trong đó có sự góp phần của một phong trào sáng tạo riêng của công ty và công đoàn - “Giờ làm việc chất lượng cao”. Phong trào ấy dù chỉ là một hình thức hoạt động trong phong trào thi đua Lao động giỏi, nhưng mang tính chất chiều sâu đã góp phần không nhỏ nâng ý thức trách nhiệm trong lao động của mỗi tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ và đã được nhà nước, công đoàn, các ban ngành đảng, nhà nước Trung ương, địa phương động viên, ghi nhận. Vì vậy, công ty đã được Chính phủ, UBND tỉnh, các ban ngành nhà nước trung ương, địa phương tặng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua và Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì; CĐCS công ty 5 năm qua liên tục đạt danh hiệu CĐCS VMXS và 5 năm liên tục được LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng, Tổng LĐLĐVN tặng cờ thi đua.

“Giờ làm việc chất lượng cao” hiện nay, đối với Công đoàn công ty như là một phong trào thi đua bình thường trong phong trào thi đua lao động giỏi của công ty. Sự “bình thường ấy” luôn được nâng lên thường xuyên trong

sự không bình thường trên nền tảng chất lượng - chỉ tiêu kế hoạch do UBND tỉnh giao tăng hàng năm. “Chất lượng” ấy đòi hỏi trình độ quản lý của công ty và của mỗi phòng ban; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề, ý thức trách nhiệm của mỗi CBVCLĐ, hoạt động của BCH và của mỗi đoàn viên CĐ,... “chất lượng” cũng phải tăng bằng nhiều “giờ làm việc chất lượng cao” trong hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng; cần phải “đột phá” không ngừng; nếu không, biển sẽ không có sóng; phong trào thi đua sẽ như nước mặt hồ, không tạo sự năng động của những chiếc “chiến xa” trong một “chiến trường - thị trường” ngày càng mở rộng, không ngừng nghỉ. ■

TRƯỜNG THPT ĐÀ LOAN ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO “THI ĐUA HAI TỐT”

■ HỒNG HẢI

Trung tuần tháng 3 chúng tôi đã có dịp ghé thăm Trường THPT Đà Loan và thật sự ngỡ ngàng khi được diện kiến về quy mô cũng như chất lượng dạy và học ở một trường vùng sâu, vùng xa của huyện Đức Trọng. Điều ghi nhận đầu tiên của chúng tôi trước hết phải kể đến việc nhà trường luôn chú trọng đẩy mạnh phong trào “Thi đua hai tốt” trong giáo viên và học sinh toàn trường. Nhờ đó, chất lượng dạy và học ở Trường THPT Đà Loan trong thời gian quan luôn đạt được những kết quả đáng mừng và được coi như là “cánh chim đầu đàn” của ngành Giáo dục Đức Trọng.

Trường THPT Đà Loan được thành lập năm 2001, với mục đích đáp ứng những bức bách về nhu cầu học tập của các em học sinh cấp 3 tại các xã vùng Loan,

huyện Đức Trọng. Đồng thời cũng là để thỏa mãn nguyện vọng của người dân các xã vùng Loạn: cho con em họ không phải đi hàng chục cây số ra tận trung tâm huyện lỵ để tìm cái chữ. Là một trường THPT sinh sau đẻ muộn lại thuộc vùng khó khăn của huyện nên những ngày đầu thành lập trường gặp nhiều thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học. Thầy Phạm Quốc Quỳnh - Hiệu trưởng nhà trường nhớ lại: “Những ngày đầu thành lập nhìn cảnh Trường THPT Đà Loan lúc đó ai cũng ái ngại, bồn khoăn lo lắng. Bởi phòng học, bàn ghế còn chưa đủ để học sinh ngồi học chứ nói gì đến khang trang lịch sự. Đội ngũ cán bộ, giáo viên dù có cố gắng mấy nhưng với cơ ngơi ấy thì làm sao thầy trò có thể yên tâm dạy và học có chất lượng được. Thế nhưng, trong cái khó, cái khôn đã lộ ra! Tập thể thầy và trò đã cùng đồng cam cộng khổ nỗ lực vượt khó vươn lên dạy



• Học sinh tiếp cận với công nghệ thông tin.

tốt học tốt, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học”
 Thầy Phạm Quốc Quỳnh cho biết thêm, để phong trào
 “Thi đua hai tốt” đạt kết quả cao, nhà trường luôn chú
 trọng đến phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ
 thuật trong dạy học của đội ngũ giáo viên; thường xuyên
 tổ chức các lớp tập huấn thay sách, tập huấn sử dụng
 thiết bị, đồ dùng học tập... do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ
 chức. Ngoài ra, nhà trường còn triển khai Cuộc vận
 động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chi
 Minh” lồng ghép vào các nhiệm vụ chuyên môn của
 trường. Từ đó, tạo đà cho giáo viên phấn đấu, rèn luyện
 nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình,
 chất lượng giảng dạy và hiệu quả đào tạo có nhiều
 chuyển biến rõ nét và ngày càng được khẳng định. Tuy
 nhà trường chỉ có 4 giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở và chưa
 có giáo viên giỏi cấp tỉnh, nhưng nhiều thầy cô thật sự
 tâm huyết với nghiệp “trồng người” đã được các thế hệ
 học sinh truyền cho nhau niềm tin và sự kính trọng
 thật sự. Dẫu cho đời thường của các thầy cô còn nhiều
 khó khăn thiếu thốn, song các thầy cô vẫn làm việc
 bằng cả tấm lòng và sức lực của mình theo khẩu hiệu
 “Tất cả vì học sinh thân yêu”. Chính vì thế, từ những
 ngày đầu khó khăn cho đến thời điểm thuận lợi như
 ngày hôm nay, tập thể sư phạm nhà trường luôn giữ
 được niềm tin trong nhân dân các xã vùng Loan. Cùng
 với phong trào thi đua dạy tốt, phong trào thi đua học
 tốt ở Trường THPT Đà Loan cũng đạt được nhiều kết
 quả đáng khích lệ. Nếu như năm đầu thành lập, nhà

trường chỉ có 553 học sinh, trong đó học sinh THPT có 3 lớp với 95 học sinh, còn lại là học sinh THCS; thì đến năm học 2010, nhà trường đã có 31 lớp với 1.180 học sinh, trong đó học sinh THCS có 16 lớp với 640 học sinh, THPT có 15 lớp với 540 học sinh. Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT năm học 2001-2002, đạt 68,8% thì đến năm 2006-2007 đạt 97,2% (đứng thứ 4 trong toàn tỉnh); đến năm 2008-2009, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 94,35%, vượt mặt bằng chung của tỉnh. Bên cạnh đó, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT thi đậu vào đại học, cao đẳng, hàng năm đạt bình quân từ 22-24%/năm. Ghi nhận những kết quả đó, từ năm 2004 đến nay Trường THPT Đà Loan liên tục được Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng khen thưởng vì đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; trong phong trào “Thi đua hai tốt” trường cũng đã được công đoàn cấp trên tặng thưởng nhiều giấy khen, Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen...

Cùng với phong trào “Thi đua hai tốt”, thời gian qua công tác xã hội hóa giáo dục, các hoạt động nhân đạo, từ thiện được nhà trường hưởng ứng tích cực. Nhà trường kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, hội phụ huynh học sinh và huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội đầu tư cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo. Hàng năm, từ nguồn quỹ này nhà trường đã hỗ trợ cho các em học sinh nghèo vượt khó, chính vì vậy nhiều em có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện đến trường cũng đã được nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho các em đến lớp.■

DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN MẠNH NHỜ PHONG TRÀO THI ĐUA LAO ĐỘNG SÁNG TẠO

■ HOÀNG ĐẠI HUYNH

Từ một doanh nghiệp bên bờ vực phá sản những năm 1992, Nhà máy cơ khí Lâm Đồng (nay là Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng) đã “vực dậy”, phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những doanh nghiệp trọng điểm của tỉnh. Có nhiều nguyên nhân tạo nên sự “đột phá”, trong đó phải kể đến sự phối hợp giữa BGĐ với BCHCĐCS của công ty trong việc phát động và thực hiện tốt phong trào thi đua lao động sáng tạo.

Nhận thức đúng vai trò của tổ chức công đoàn, cấp ủy, BGĐ Công ty CP Cơ khí và Xây lắp một mặt lựa chọn, giới thiệu và định hướng cho người lao động bầu những đại biểu ưu tú vào BCH công đoàn và tạo mọi điều kiện thuận lợi để công đoàn chủ động hoạt động. Mặt khác, xây dựng mối quan hệ chặt chẽ, theo nguyên tắc: Cấp ủy lãnh đạo, BGĐ điều hành, BCH công đoàn phối hợp hoạt động. Hàng năm, trên cơ

sở nghị quyết, kế hoạch SXKD của cấp ủy, BGĐ, BCH công đoàn chủ động xây dựng chương trình phối hợp hoạt động và tham mưu, đề xuất với cấp ủy, BGĐ những công việc cụ thể thiết thực như: Xây dựng định mức lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động; nội quy, quy định trong các lĩnh vực ATVSLĐ, PCCN nơi phân xưởng, công trường, các bộ phận, ký kết thỏa ước lao động, thực hiện các chế độ BHLĐ, tham quan, nghỉ dưỡng... Đặc biệt, BCH công đoàn đã chủ động phát động phong trào thi đua lao động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng các thành tựu KHKT vào lao động sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Để có được sự tin tưởng, hưởng ứng mạnh mẽ của người lao động, BCH công đoàn thực hiện tốt vai trò bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của người lao động trên mọi lĩnh vực, đồng thời tham mưu BGĐ công ty thực hiện mối quan hệ hài hòa giữa người lao động với người sử dụng lao động và có chính sách khen thưởng, kịp thời, thỏa đáng những công nhân có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật mang lại lợi ích cho doanh nghiệp cả về vật chất, lẫn tinh thần. Bằng cách làm đó, 5 năm qua phong trào thi đua lao động sáng tạo ở Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng luôn được đẩy mạnh và đạt nhiều kết quả khả quan. Cụ thể: Đã có nhiều cải tiến kỹ thuật tại phân xưởng cơ khí trong sản xuất, chế tạo các dụng cụ nông nghiệp, đúc khuôn sản xuất trụ điện bê tông ly tâm, giảm giá thành 40% so với mua tại TP Hồ Chí Minh, sáng kiến kỹ thuật trong thi công lưới điện, các



● *Đúc khuôn sản xuất trụ điện bê tông.*

công trình thủy lợi, kênh mương tưới tiêu Quảng Hiệp, Liên Khương, sáng kiến kỹ thuật trong chế biến dầu bôi trơn trụ điện, thay thế đốt lò bằng than bằng đun củi tận dụng từ các công trình thủy điện, tiết kiệm được 30% tiền mua chất đốt, áp dụng sáng kiến kỹ thuật vào sản xuất trụ điện vuông bằng phương pháp đúc rung, sản xuất đà cẩu liên hoàn... Những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của công đoàn viên tại các bộ phận sản xuất, hàng năm đã làm lợi cho Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng hàng chục triệu đồng. Và chính trong phong trào thi đua lao động sáng tạo đó, đã xuất hiện nhiều gương sáng, nhiều cá nhân điển hình xuất sắc, làm cho phong trào thi đua ngày càng nhân cao, nhân rộng, có tác dụng thiết thực, mạnh mẽ đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Điều đáng nói là: Qua phong trào thi đua, BCH công đoàn đã giới thiệu cho Đảng bộ,

BGD những đoàn viên ưu tú để tạo nguồn cho công tác phát triển đảng viên và bổ sung cho BGD những cán bộ trẻ, có trình độ, nhiệt tình, có trách nhiệm với đơn vị. Điển hình như Nguyễn Hoàng Tuấn - người có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, (được tặng giải thưởng sáng tạo Nguyễn Đức Cảnh) mang lại nhiều lợi ích cho công ty, được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng và trở thành quản đốc phân xưởng từ một công nhân. Cùng với đó, phong trào thi đua lao động sáng tạo đã giúp Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế được giao hàng năm, theo xu thế năm sau luôn cao hơn năm trước. Chẳng hạn: Năm 2005 công ty đạt doanh số gần 42 tỷ đồng, lợi nhuận 2,3 tỷ đồng, lợi tức cổ đông 29,3%, nộp ngân sách trên 1 tỷ đồng, thu nhập người lao động 2 triệu đồng/người/tháng, đến năm 2009 được nâng lên: Doanh số gần 101 tỷ đồng, lợi nhuận 5 tỷ đồng, lợi tức cổ đông 50%, nộp ngân sách 4,2 tỷ đồng, thu nhập người lao động 3,7 triệu đồng/người/tháng.

Ông Tạ Chí Ngọc Du - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng cho biết: Phong trào thi đua yêu nước nói chung, thi đua lao động sáng tạo nói riêng là động lực thúc đẩy doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực. Do vậy, thời gian tới cấp ủy, Ban giám đốc, BCH công đoàn công ty sẽ có sự phối hợp chặt chẽ, sâu sắc, toàn diện hơn để đẩy mạnh hơn nữa công tác thi đua gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu, trong đó lấy việc làm theo làm cốt lõi.■

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP
SINH ĐỘNG, CÓ HIỆU QUẢ!**

■ HOÀNG DIỆP

Quy chế phối hợp giữa công đoàn và lãnh đạo cơ quan (CQ), doanh nghiệp (DN) gọi tắt là Quy chế phối hợp thời gian qua đã được các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở (CĐCS) thực hiện sinh động. Công ty TNHH 1 thành viên Cấp thoát nước Lâm Đồng là một trong những đơn vị tiêu biểu...

Lợi ích của người lao động trong mỗi cơ quan (CQ), doanh nghiệp (DN) chính là thực hiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của mỗi cá nhân, đơn vị. Lợi ích đó cũng chính là “việc làm, đời sống, dân chủ...” của người lao động trong DN, CQ. Từ những “lợi ích” ấy công đoàn (CĐ) thực hiện chức năng của mình “đại diện, bảo vệ “! Trong thực tế ta thấy, hoạt động CĐ trong các

cơ quan, DN không thể tách rời hoạt động của đơn vị mà phải gắn kết theo một kế hoạch hoạt động chung nhưng trên vai trò chức năng riêng của mỗi bên. Tách khỏi hoạt động đơn vị, CĐ sẽ không có nội dung hoạt động và không thể “đại diện, bảo vệ”.

Sự “phối hợp” của hai bên: CĐ - DN, Cty có quan hệ hữu cơ. Có thể, hai bên không có Quy chế phối hợp nhưng hai bên vẫn có quan hệ trách nhiệm pháp lý; nếu có Quy chế phối hợp thì sự quan hệ phối hợp sẽ tốt hơn, thể hiện sự cần có nhau, tôn trọng và hỗ trợ nhau một cách có trách nhiệm hơn vì lợi ích chung của công ty và vì quyền, lợi ích người lao động trong sự nghiệp phát triển chung. Quy chế phối hợp ấy ta có thể gọi đó là “cầu nối”. Là “cầu nối” vì hai bên là hai chủ thể độc lập, có khoảng cách. Để khoảng cách ấy thông nhau, hai bên bình đẳng, tôn trọng, phối hợp với nhau trong mọi hoạt động khi “cầu nối” ấy được thỏa thuận, cam kết bằng văn bản có tính pháp lý. Với CĐ, “cầu nối” ấy sẽ nâng vai trò công đoàn trong thực hiện, phát huy quyền dân chủ đại diện CĐ theo quy định của pháp luật trong quan hệ với DN, Cty. Khi “cầu nối” không thông suốt, bị gián đoạn, ách tắc sẽ dễ tạo nên sự xung đột; nếu thông suốt sẽ tạo nên sự “hài hòa” trong quan hệ có tính toàn diện trong hoạt động giữa đôi bên... Công ty TNHH 1 thành viên Cấp thoát nước Lâm Đồng là một trong nhiều đơn vị doanh nghiệp thời gian qua đã xây dựng và thực tốt quy chế phối hợp. Quy chế ấy

đã là “cầu nối” thông suốt, sinh động góp phần thúc đẩy cho hoạt động của công ty những lúc khó khăn vì CĐ, qua đó cũng đã thực hiện có hiệu quả vai trò, chức năng của mình.

CĐ hoạt động tuân theo Hiến pháp và Pháp luật “Quy chế phối hợp” làm việc giữa hai bên cũng đã được xây dựng trên cơ sở các căn cứ pháp lý đó là Luật công đoàn; quyền, trách nhiệm mỗi bên theo quy định pháp luật và các quy định pháp lý khác. Xây dựng, ký kết ban hành Quy chế là bước đầu tiên nhưng thực hiện như thế nào lại là vấn đề khác. Đối với Công ty Cấp thoát nước Lâm Đồng, thời gian qua việc thực hiện quy chế ấy không phải là hình thức mà là một thực tế cuộc sống sinh động. Lãnh đạo công ty đã có những đảm bảo về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động CĐ từ CĐCS đến các CĐ BP; thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động theo quy định pháp luật; tổ chức học tập, thi tay nghề, nâng bậc thợ hàng năm; hỗ trợ kịp thời cho các công nhân bị bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ cho các gia đình công nhân có hoàn cảnh kinh tế khó khăn trong những dịp Lễ, Tết và dù DN hiện tại còn nhiều khó khăn nhưng tiền lương người lao động vẫn được đảm bảo và tăng bình quân 10%/ năm. Tạo điều kiện về thời gian và kinh phí để Công đoàn tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân như các hoạt động giao lưu văn hóa, tham quan du lịch, duy trì giải thể thao truyền

hống nội bộ hàng năm như giải bóng đá (26/3), bóng chuyền (2/9), bóng bàn (22/12),...

Với sự chuyển đổi cơ chế về mô hình và sự phát triển của công ty cùng với sự thay đổi bộ máy quản lý, mô hình tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh; thiếu vốn đầu tư xây dựng cơ bản để phát triển, nâng cấp hệ thống cấp nước theo kế hoạch và nhu cầu phát triển của địa phương; tài chính - nợ phải thu lớn; sự chưa phù hợp giữa yêu cầu sản xuất kinh doanh và trình độ, năng lực hoạt động của hệ thống, con người, bộ máy; chưa chủ động trước sự tác động của các yếu tố “thời tiết, khí hậu” và nhu cầu sử dụng nước của khách hàng những mùa cao điểm, Lễ, Tết,... Những thực tế ấy đã tạo nên nhiều khó khăn trong quản lý, hoạt động của công ty, những khó khăn ấy, tất nhiên đều có quan hệ về lợi ích và tâm tư, tình cảm người lao động cũng phát sinh những dao động. Trong khó khăn dễ phát sinh những dao động, lớn hoặc nhỏ từ nhiều phía nhưng nhạy cảm nhất là từ phía người lao động. Sự nương tựa lẫn nhau là cần thiết nhưng không phải đánh mất mình. Những lúc như vậy, căn cứ những quy định trong Quy chế phối hợp CĐ đã chủ động phối hợp tổ chức nhiều hoạt động, nhiều phong trào động viên người lao động thi đua lao động sản xuất; kịp thời khen thưởng, động viên để vượt qua khó khăn. Thực hiện “cầu nối” qua vai trò dân chủ đại diện, công đoàn đã tổ chức phát huy quyền dân chủ trực tiếp, toàn diện của người lao động qua các hội nghị, đại hội CNVC theo Quy chế thực hiện

dân chủ cơ sở để tham gia phối hợp giải quyết. CĐ cũng đã chủ động đề xuất và thực hiện hàng năm ít nhất một lần giám đốc đối thoại trực tiếp với BCH CĐ nhưng cũng có những vấn đề người lao động đòi hỏi được đối thoại trực tiếp với lãnh đạo công ty chứ không phải chỉ một mình BCH CĐ. Qua những cuộc đối thoại ấy nhiều vấn đề liên quan đến lợi ích người lao động đã được kịp thời giải quyết như việc trang bị bảo hộ lao động phù hợp tình hình thực tế, điều kiện làm việc; về xây dựng các quy chế nội bộ công ty, về tiền phép, chế độ thăm hỏi khi CNLĐ ốm đau, hiếu, hỷ...

Quy chế phối hợp giữa CĐ và lãnh đạo Công ty thực hiện tốt sẽ góp phần xây dựng và thực hiện tốt quan hệ lao động tại Công ty. CĐ đã chủ động đề xuất, xây dựng, thương lượng, ký kết, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể theo đúng quy trình. Tham gia góp ý xây dựng các nội quy, quy chế công ty trước khi ban hành; giám sát thực hiện và kiến nghị thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể trong sơ kết hàng năm và ký kết phụ lục bổ sung. Khi bàn các vấn đề có liên quan đến người lao động, giám đốc công ty đều thực hiện quyền dự họp của công đoàn; các Hội đồng đều có đại diện CĐ tham gia. Hiện nay, trong quá trình thực hiện Thỏa ước LĐTT có những vấn đề phát sinh BCH CĐ đã có kiến nghị sửa đổi, bổ sung như về chế độ khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động; quyền lợi người lao động khi tham

gia xây dựng khu du lịch Suối Vàng; việc xử lý kỷ luật tại các đơn vị thành viên chưa đúng quy định...

Vai trò thực hiện quyền dân chủ đại diện CĐ qua xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp tại Công ty Cấp thoát nước Lâm Đồng so về “quyền và lợi ích người lao động” có những kết quả tốt, có những nội dung, hình thức cần tiếp tục duy trì, cải tiến, nâng cao và “cầu nối” ngày càng được “thông suốt” hơn. Sức mạnh công đoàn là ở sự gắn bó với người lao động, vì lợi ích người lao động; là hoạt động quần chúng và tổ chức quần chúng hoạt động; là tiếng nói thật sự “dân chủ đại diện” của người lao động... Trong thực tế hoạt động của không ít CĐCS Công ty dù tốt nhất, mạnh nhất cũng vẫn còn những tồn tại, khó khăn. Hiện nay, vấn đề cán bộ CĐCS hoạt động kiêm nhiệm, đứng hai vai trò: vừa CĐ vừa chuyên môn nên cũng rất dễ chông chênh. Nếu xác định đúng đắn “sức mạnh” CĐ là tiếng nói “dân chủ đại diện” tập thể NLĐ không phải là tiếng nói cá nhân, CĐ, BCH, Chủ tịch CĐCS muốn vươn lên cần phải “vượt qua chính mình”. Trong BCH cần có sự đoàn kết, thống nhất, có bản lĩnh, tự khẳng định vai trò đại diện của mình vững vàng hơn trong quan hệ với lãnh đạo Công ty; tham gia có trách nhiệm giải quyết tốt các quan hệ lợi ích, xây dựng tốt quan hệ lao động DN hài hòa, phát triển... có như vậy, “cầu nối” ấy mới có thể bình đẳng, thông suốt, không phải là chiếc cầu lệch và sẽ góp phần mình nhiều hơn nữa vì lợi ích người lao động, vì sự phát triển của công ty và xã hội...■

KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH LÂM ĐỒNG 5 NĂM MỘT CHẶNG ĐƯỜNG PHẤN ĐẤU LIÊN TỤC, HIỆU QUẢ

■ CAO ĐÌNH

■ Những điều thôi thúc...

Suốt 5 năm qua, đội ngũ cán bộ, công chức của Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng luôn thấy rõ niềm vinh dự, tự hào với Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch Nước trao tặng cho đơn vị theo Quyết định số 226/2005/QĐ ngày 23/3/2005, rồi đơn vị tiếp tục được đón nhận Cờ thi đua của UBND tỉnh Lâm Đồng năm 2005, 2006, 2007 và Cờ thi đua của Bộ Tài chính năm 2008. Rồi hằng năm, nhiều tập thể, cá nhân trong hệ thống, trong Công đoàn cơ sở Kho bạc nhà nước tỉnh được Chính phủ, Ban Chấp hành Tổng LĐLĐVN, UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh, CĐ Viên chức VN tặng Bằng khen. Và lần lượt, 5 cá nhân của ngành đã được vinh dự đón

nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch Nước trao tặng. Đây là phần thưởng cao quý của Đảng bộ, chính quyền ghi nhận những nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của các tập thể và đông đảo cá nhân hệ thống Kho bạc Lâm Đồng đã vượt qua được nhiều lực cản, khó khăn, phức tạp và đáp ứng được những đòi hỏi



ngày càng cao của khách hàng, của xã hội và tỉnh nhà nhằm thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Trung ương Đảng phát động, được các cấp, các ngành và đơn vị triển khai đầy đủ các chủ đề “Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư”, “Chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”, “Sửa đổi lề lối làm việc”, “Cải cách hành chính nhà nước góp phần thu hút

vốn đầu tư”, “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, “Xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức là văn minh” gắn với “thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2010”, nhằm mục tiêu “sớm đưa tỉnh Lâm Đồng thoát khỏi tình trạng chậm phát triển”, đã cổ vũ phong trào thi đua yêu nước của ngành lên những bước cao và sâu sắc hơn.

Cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức “Trung thành – Sáng tạo – Tận tụy – Gương mẫu” do Tổng LĐLĐVN và CĐ Viên chức Việt Nam phát động cùng cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa, ngành Kho bạc Nhà nước có phong trào xây dựng văn minh công sở, văn hóa nghề kho bạc, mỗi cán bộ, công chức hệ thống Kho bạc tỉnh đã cam kết thực hiện 5 tiêu chuẩn cần xây, 5 tiêu chuẩn cần chống...;

Ý thức “làm theo”, “làm đúng điều nghị quyết đưa ra”, xây dựng thái độ thực sự tôn trọng khách hàng “làm vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi” là lương tâm, trách nhiệm công chức ngành Kho bạc nước Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa luôn được kiểm tra, đôn đốc, không để lạm quyền xảy ra ở một cơ quan chuyên quản trong nền hành chính nhà nước với vô số qui định có sẵn buộc khách hàng tuân thủ; hãy có nhiều sáng kiến cải tiến đơn giản hợp lý hóa; chống thủ tục phiền hà, rắc rối, gây khó khách hàng để trục lợi hay chỉ vì thuận

lợi cho mình quá mức cần thiết,... là những nội dung trọng tâm của mục tiêu, phương hướng “Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc nhà nước, Dự án TABMIS; hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao; lập thành tích hướng tới kỷ niệm 20 năm thành lập Kho bạc nhà nước” được ngành đề ra nhằm cụ thể hóa việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

■ Những kết quả lớn được ghi nhận...

Là một đơn vị trực thuộc Kho bạc Nhà nước, trực tiếp chỉ đạo 11 Kho bạc huyện thị, thành phố, thông qua 8 phòng chức năng, với đội ngũ 205 công chức.

Trong công tác chỉ đạo điều hành, Ban giám đốc đã bám sát các chủ trương của Đảng, các qui định của pháp luật, những định hướng của ngành, những mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tiên liệu những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cho từng lĩnh vực, địa bàn; chủ động kiểm tra, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, sửa đổi, bổ sung qui chế nội bộ, điều chỉnh phân công; coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đi đôi với tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, ý thức trách nhiệm với ngành, với nhân dân và đất nước; giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, bảo đảm nguyên tắc, chế độ, chính sách, qui trình nghiệp vụ, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, bảo đảm an toàn, hiệu quả tiền vốn, tài sản Nhà nước giao cho ngành

Kho bạc Nhà nước quản lý. Trong công tác quản lý quỹ ngân sách nhà nước, Kho bạc tỉnh đã thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với các ngành chức năng thực hiện thu đủ, kịp thời, an toàn, hạch toán và điều tiết chính xác từng khoản thu, mục thu vào ngân sách nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đúng luật định, với mức tăng hàng năm bình quân 20%. Tổng thu năm 2009 bằng 124,4% năm 2008, bằng 223,1% năm 2005. Chi và kiểm chi ngân sách nhà nước năm 2009 tăng 48% so với năm 2008 bằng 321,7% năm 2005. Trong 5 năm - từ 2005 đến 2009 - Kho Bạc nhà nước tỉnh phát hiện hàng ngàn hồ sơ, chứng từ chi không đúng qui định; đã từ chối thanh toán 2.652 món chưa đủ thủ tục theo chế độ qui định; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi hội nghị, hội thảo, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản cố định có giá trị lớn, bảo đảm thực hiện chủ trương tiết kiệm của Đảng và Chính phủ; là đơn vị thực hiện tốt chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ kho bạc nhà nước, chạy song song hai chương trình kế toán kho bạc nhà nước 2008 và 2004; thực hiện nghiêm mã đơn vị quan hệ ngân sách, mục lục ngân sách mới, nghiên cứu hoạt động chế độ kế toán mới áp dụng cho giai đoạn chuyển đổi sang dự án TABMIS; vận hành thông suốt, hoàn thiện chương trình thanh toán điện tử, thanh toán bù trừ với các ngân hàng thành viên nhanh chóng, thuận lợi; thực hiện thanh toán lương qua ATM theo lộ trình qui định; cùng

với ngành Tài chính tỉnh thực hiện hoàn thành quyết toán chính thức ngân sách địa phương theo luật định. Trong công tác huy động vốn, phát hành trái phiếu kho bạc được tiến hành tích cực, chu đáo, có sự gắn kết với các ngành liên quan nên đến thời điểm dừng phát hành, toàn tỉnh đã huy động trên 5 tỷ đồng, đạt 105,7% chỉ tiêu trên giao, việc thông tin, điện báo, tổng hợp, cập nhật kịp thời, đúng qui định, nhập dữ liệu vào chương trình quản lý trái phiếu theo qui định. Việc thanh toán tiền gốc trái phiếu chính phủ đạt 93,8% tổng số phát hành. Trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và chương trình mục tiêu, trong điều kiện có nhiều cơ chế, chính sách mới được sửa đổi, bổ sung, cần cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng kiểm tra, hướng dẫn,... hệ thống Kho bạc tỉnh đã có rất nhiều cố gắng, vừa bảo đảm cấp phát tạm ứng, thanh toán khối lượng kịp thời, không để tồn đọng hồ sơ tại Kho bạc; kịp thời phản ánh, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thực hiện tốt chủ trương kích cầu của Chính phủ thông qua vốn đầu tư xây dựng cơ bản và chương trình mục tiêu đạt 89% kế hoạch vốn. Trong đó chương trình giáo dục đạt 98%, chương trình nước sạch 98%, chương trình việc làm đạt 96%, chương trình 135 đạt 90% kế hoạch. Quản lý cấp phát vốn sự nghiệp giao thông đạt trên 14 tỷ bằng 83,3% dự toán... Trong kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và chương trình mục tiêu (327, 661, 137,...) năm 2009, Kho Bạc nhà nước tỉnh đã từ chối các khoản chi không hợp

pháp hợp lệ, sai đơn giá dự toán, lỗi số học, tiết kiệm cho ngân sách hơn 650 triệu đồng; đồng thời, đơn đốc thực hiện quyết toán đúng thời hạn, theo qui định. Nhiều năm qua, Kho Bạc nhà nước tỉnh luôn chú trọng xây dựng đội ngũ tinh thông nghiệp vụ để đối phó với tội phạm làm và tiêu thụ tiền giả ngày càng tinh vi, bảo đảm an toàn tuyệt đối tiền, tài sản Nhà nước giao quản lý. Từ năm 2005 đến nay, Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng phát hiện, thu giữ 1.592 tờ tiền giả với tổng số tiền lên đến trên 150 triệu đồng; trả lại cho khách hàng 1.249 món tiền thừa với tổng số tiền lên đến gần 546 triệu đồng (điển hình như chị Tâm, chị Nguyệt ở Kho bạc tỉnh, chị Toan ở Kho bạc Lâm Hà,...). Công tác kiểm tra hệ thống báo động, báo cháy, camera, bảo vệ cơ quan luôn phải được quan tâm hàng đầu nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối tiền, tài sản, góp phần thanh minh cho nhiều trường hợp khách hàng đã nghi vấn, nghi ngờ mình có để quên, sai sót trong quá trình giao dịch với nhân viên tại Kho bạc... camera đã làm sáng tỏ sự việc.

Bên cạnh những hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ chính do pháp luật qui định cho ngành, những năm qua, Kho Bạc nhà nước tỉnh không quên thực hiện các hoạt động xã hội, thể hiện tính tiên phong của giai cấp công nhân, như: vận động công chức, đoàn viên góp quỹ giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, bà Mẹ Việt Nam anh hùng, giúp xã nghèo, quỹ xóa nhà tạm,

quỹ công nhân lao động nghèo, giúp đồng nghiệp gặp cảnh ngặt nghèo,... với số tiền lên đến hàng trăm triệu đồng.

Tuy còn nhiều điều cần được tiếp tục suy nghĩ, tiếp tục đổi mới trong phong trào thi đua trong hệ thống Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng để ngày càng nâng cao, chất lượng và hiệu quả, mang lại lợi ích vật chất, tinh thần cho khách hàng giao dịch với Kho bạc nhà nước, bảo đảm lợi ích cho mỗi cán bộ, công chức của ngành, lợi ích của ngành, của tỉnh và của cả sự nghiệp cách mạng hiện nay. Tuy còn một vài trường hợp, có nơi, có lúc, có công chức của ngành chưa làm cho mọi khách hàng thực sự hài lòng, nhưng nhìn lại quá trình 5 năm phong trào thi đua ở Ngành Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng có thể ghi nhận là chặng đường phấn đấu liên tục, có nhiều nội dung và hình thức phù hợp, luôn đổi mới, mang lại hiệu quả thiết thực và to lớn, xứng đáng được đề nghị Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Hai về thành tích thi đua trong 5 năm qua.

■ Thử tìm nguyên nhân, rút bài học thành công...

Tìm hiểu phong trào thi đua yêu nước 5 năm qua tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng, chúng tôi thấy những nguyên nhân và bài học thành công như sau:

Thứ nhất, ở đây có một sự quyết tâm lớn của lãnh

đạo Kho bạc nhà nước Lâm Đồng trong việc tạo ch được một tinh thần thi đua yêu nước thực sự trong m cán bộ, nhân viên, đoàn viên, mỗi tổ chức, bộ m đồng bộ với một hệ thống cơ chế kiểm tra, giám sát theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác. Những n qua, để duy trì khí thế thi đua, cần có các cách làm m cả về nội dung thi đua cũng như hình thức thi đua m động viên được cán bộ công chức tham gia phong trào thi đua. Không để sự chủ quan, bằng lòng trôi dạt.

Thứ hai, phải dân chủ phát huy trí tuệ mọi người, các thành viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia vào công việc tổ chức, phát động phong trào thi đua; các bộ phận này phải thực sự chủ động và hợp tác với nhau thật chặt chẽ, trong đó cấp ủy, toàn đảng bộ cơ sở thực hiện tốt chức năng lãnh đạo, gương mẫu chấp hành và duy trì công tác kiểm tra. Chú trọng nâng cao chất lượng các đợt sinh hoạt, học tập chính trị, tư tưởng; tạo điều kiện cho cán bộ công chức của ngành thực hiện tốt phong trào thi đua học tập nâng cao trình độ mọi mặt, tham gia các hội thi nghiệp vụ của ngành, tham gia các hoạt động văn thể mỹ, giao lưu, giao hữu với các cơ quan đơn, vị trong tỉnh... do công đoàn tổ chức. Trong đó, người lãnh đạo chú ý, đề phòng và có cách đối phó với hiện tượng “Việc người thì sáng, việc mình thì quáng”. Đặc biệt, khi xây dựng được tinh thần trách nhiệm, lòng tự hào, danh dự của người công chức ngành Kho bạc Việt Nam hướng tới kỷ niệm 20 năm thành

lập ngành là động lực mạnh mẽ, xây dựng tính tự giác và tinh thần hợp tác thi đua. Đặc biệt, khi xây dựng được tinh thần trách nhiệm, lòng tự hào, danh dự của người công chức ngành Kho bạc Việt Nam hướng tới kỷ niệm 20 năm thành lập ngành là động lực mạnh mẽ, xây dựng tính tự giác và tinh thần hợp tác thi đua thì phong trào thi đua thực sự có hiệu quả.

Thứ ba, nội dung thi đua nào nhằm phục vụ cải cách, cải tiến lề lối làm việc của Ngành Kho bạc nhà nước theo hướng thuận lợi cho khách hàng mà bảo đảm nguyên tắc, chống được sự lợi dụng kẽ hở quản lý để tham ô, lãng phí, mất an toàn về tiền, tài sản của Nhà nước giao cho ngành quản lý thì dù nhỏ đến mấy cũng cần tiếp thu, ứng dụng, tổ chức thi đua làm theo. Ngành việc nhỏ mà tốt được tổng hợp sẽ làm nên phong trào thi đua.

Từ những kết quả đáng khích lệ trong 5 năm qua, chúng ta tin rằng, trong chặng đường đi tới, Ngành Kho Bạc tỉnh sẽ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ công chức Ngành Kho bạc tỉnh sẽ tự hào vì đã làm việc trong môi trường thuận lợi, mỗi người được đem hết tài năng cống hiến vào sự nghiệp cách mạng đầy vẻ vang. ■

NÔNG TRƯỜNG TRÀ TÂM CHÂU ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ

■ ĐÔNG ANH

Với diện tích khoảng 300 ha trồng các giống trà Oolong, Nông trường trà Tâm Châu (trực thuộc Công ty TNHH Trà – Cà phê Tâm Châu) đã tạo công ăn việc làm ổn định cho gần 500 lao động chủ yếu là bà con người dân tộc Châu Mạ tại xã Lộc Tân – huyện Bảo Lâm ...

Được hình thành từ năm 2001, ngoài mục tiêu trồng và chế biến các loại chè chất lượng cao, Nông trường trà Tâm Châu luôn chú trọng đến việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước là tạo công ăn việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ và hướng dẫn kỹ thuật để bà con có thể áp dụng tại vườn nhà. Chính vì mục tiêu này mà trong suốt 10 năm hình thành, dù tình hình sản xuất kinh doanh có lúc thăng lúc trầm nhưng Nông trường trà Tâm Châu luôn chủ động về nguồn nhân sự để bà con có việc làm thường

xuyên và liên tục. Ông Trần Duy Định – Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Nông trường trà Tâm Châu cho biết: Đồng bào Châu Mạ nơi đây bao đời gắn bó với mảnh đất này. Tuy trình độ văn hóa còn thấp và việc tiếp thu KHKT còn hạn chế nhưng họ có ý thức tự giác cao, làm việc tuân thủ đúng quy trình và ít có sự đối phó. Từ khi làm việc tại Nông trường trà Tâm Châu, bà con dân tộc đã có nhiều chuyển biến trong cách nghĩ, cách làm theo hướng tích cực. Nếu trước đây công ty trả lương cho bà con theo ngày thì càng về sau đa phần bà con đề nghị được trả lương theo tuần, theo tháng để có thể dành dụm tích lũy.

Mỗi ngày, chị Ka Hén (thôn 3 – xã Lộc Tân – huyện Bảo Lâm) đều đặn đến Nông trường trà Tâm Châu để làm việc, công việc chủ yếu của chị là hái chè, công việc này đã gắn bó với chị từ nhiều năm nay và giúp chị có thu nhập ổn định cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị cho biết, trước đây chưa có Nông trường trà thì chị và nhiều chị em phụ nữ khác trong buôn không có việc làm ổn định. Hàng ngày các chị chủ yếu ở nhà để chăm sóc con cái hoặc đi rừng bẻ măng. Do đó, cuộc sống hàng ngày cũng rất bấp bênh, cái ăn cái mặc trong gia đình phải lo từng bữa. Từ khi đến làm việc cho Nông trường trà, các chị đã có thu nhập ổn định từ 1,5 đến 1,6 triệu đồng/ tháng. Với số tiền này, chị Ka Hén đưa cho bố mẹ một phần để lo cho cuộc sống gia đình và lo cho đứa em trai đang học lớp 9, phần còn lại chị tự

trang trải cho cuộc sống riêng. Sau một thời gian làm việc tại nông trường, chị đã có thể tự mua xe gắn máy để đi làm. Chị Ka Hén tâm sự: “Quyết tâm của mình là lo cho đứa em trai ăn học đến nơi đến chốn. Vì vậy ngày nào mình cũng đến nông trường để làm việc. Nhờ có nông trường mà cuộc sống của mình và gia đình mình đỡ khó khăn hơn”.

Còn đối với anh K’ Rành – Đội trưởng đội hái chè - trước đây chủ yếu anh cùng với nhiều thanh niên trong buôn “đi rừng” để kiếm cái ăn hàng ngày. Cuộc sống khốn khó lại rất nguy hiểm nên từ khi có Nông trường trà anh đã xin vào đây làm. Anh nhớ lại: “Trước đây khi chưa vô nông trường làm thì tôi chủ yếu làm vườn nhà. Do không có điều kiện để đầu tư nên cây chè chỉ có thể thu hoạch vào mùa mưa thôi. Những lúc nhàn rỗi thì chỉ biết đi rừng để kiếm thứ để bán như hái đười ươi, đào củ cung, thậm chí phá rừng lấy gỗ”. Sau hơn 1 năm làm việc tại nông trường, anh K’ Rành được bầu làm đội trưởng đội hái chè. Với chức vụ đội trưởng, lương một tháng của anh K’ Rành là 2,5 triệu đồng. Đặc biệt, ngay cả vợ và hai con của anh cũng làm việc tại nông trường. Thu nhập bình quân của cả gia đình khoảng 4-5 triệu đồng/ tháng. Số tiền này anh dành lại khoảng 2 triệu để chăm sóc cho vườn chè tại nhà, còn lại thì chi phí cho cuộc sống hàng ngày. “Làm đội trưởng khó lắm, vì nếu bà con không hiểu thì sẽ giận. Do vậy mình phải nói, phải làm sao cho bà con hiểu, bà con

làm việc thật tốt. Làm việc tại nông trường, không chỉ được trả lương để trang trải cuộc sống, anh chị em còn được chăm lo đời sống tinh thần rất chu đáo, được thăm hỏi khi ốm đau, bệnh tật. Nhờ đó, anh chị em rất gắn bó với công việc tại đây” – anh K’ Rành tâm sự.

Từ khi làm việc cho nông trường, nhiều bà con đã được hướng dẫn KHKT để chăm sóc vườn tại gia đình đúng cách. Nếu trước đây họ sử dụng nông dược chủ yếu theo cảm tính thì nay họ đã biết “bệnh nào phải dùng thuốc ấy”. Có một điều đặc biệt là nhiều bà con đã trồng thử nghiệm chè Oolong tại vườn. Tuy chưa được thành công do hạn chế về vốn, KHKT và đầu ra nhưng điều này chứng tỏ bà con đã từng bước thay đổi cách nghĩ cách làm, chủ động để phát triển kinh tế chứ không trông chờ ỷ lại như trước đây nữa.

Hiện tại, số lao động thường xuyên làm việc tại



nông trường khoảng 300 người, trong đó lao động nữ chiếm 90%. Đa phần lao động làm việc ở công đoạn chăm sóc và hái trà. Nông trường quản lý lao động theo mã riêng từng hộ nên trường hợp lao động nghỉ do bận việc hay ốm đau thì nông trường bố trí người khác trong hộ đi làm thay. Do vậy, trên thực tế số lao động thay phiên nhau làm việc tại Nông trường trà Tâm Châu lên trên 500 người. Đối với tất cả lao động là đồng bào DTTS làm việc tại nông trường, ngoài những quyền lợi và chế độ chung, bà con còn có nhiều chính sách ưu đãi khác như bố trí chỗ ở, bảo lãnh mua xe máy trả góp, tặng quà cho các cháu học giỏi... Đặc biệt, liên tục từ năm 2006 đến nay, nông trường đều tổ chức cho lao động đồng bào đi tham quan, nghỉ dưỡng tại Phan Thiết, Vũng Tàu... “Mỗi lần được đi như thế tất cả anh chị em đều rất vui, nếu không làm cho Nông trường Tâm Châu thì không biết đến bao giờ mình mới được đi như thế”- Chị Ka Hén cho biết thêm.

Với việc sử dụng nhiều nhân công là người dân tộc tại địa phương, Nông trường trà Tâm Châu đã góp phần đáng kể vào việc xóa đói giảm nghèo, giúp bà con định canh, định cư ổn định cuộc sống. Nông trường trà Tâm Châu thực sự là điểm sáng trong phong trào công nhân viên chức lao động. ■

TRƯỜNG THPT ĐỨC TRỌNG **THI ĐUA DẠY TỐT, HỌC TỐT**

■ NGUYỄN THI

Trường THPT Đức Trọng được thành lập năm 1962. Với bề dày truyền thống trên 40 năm hình thành và phát triển, trong những năm qua trường luôn xứng đáng là đơn vị giáo dục bậc THPT lớn nhất, có uy tín nhất về chất lượng của huyện Đức Trọng.

Thầy giáo Lê Phú Sứ, Hiệu trưởng nhà trường cho biết, xuất phát từ nhận thức muốn nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, phải nâng cao trình độ mọi mặt đội ngũ giáo viên, một mặt, nhà trường chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, giáo viên; mặt khác, tích cực tham mưu, đề nghị Sở GD-ĐT tạo điều kiện để giáo viên được học tập nâng chuẩn đào tạo. Hằng năm, nhà trường tổ chức nhiều đợt thao giảng, hội giảng, báo cáo chuyên đề, dự giờ rút kinh nghiệm. Hiện nhà trường có 98 cán bộ, giáo viên, nhân viên, với 1.465 học sinh và 39 lớp, mỗi khối 13 lớp.



• Học sinh chăm sóc vườn hoa khuôn viên trường.

Nói về “bí quyết” trở thành đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, hiệu trưởng nhà trường cho biết, đó là kết quả của quá trình không ngừng đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới công tác quản lý và phát huy sáng kiến, cải tiến của cán bộ, giáo viên nhà trường; trong đó tổ chức công đoàn đóng vai trò quan trọng. Hằng năm, tổ chức công đoàn đều phối hợp với các tổ chuyên môn để phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua hai tốt gắn với cuộc vận động “Hai không” và cuộc vận động “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm”, nâng cao chất lượng thực chất chứ không chạy theo thành tích. Hoạt động trọng tâm của nhà trường chính là dạy và học. Chính vì vậy mà phong

trào thi đua hai tốt luôn là hoạt động xuyên suốt và chính vì vậy, trường đã đổi mới cách ra đề kiểm tra, hướng dẫn soạn câu hỏi kiểm tra trắc nghiệm khách quan, tăng cường thực hành thí nghiệm, sử dụng phương tiện nghe, nhìn và nhiều đồ dùng thiết bị dạy học, giúp học sinh nắm bắt kiến thức bằng trực quan sinh động, vận dụng kiến thức vào thực tế. Các giáo viên chủ động hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, định hướng học sinh biết cách tự học, tìm tài liệu tham khảo, vận dụng kiến thức vào phân tích, tổng hợp và thực hành. Nhà trường kết hợp với công đoàn phát động giáo viên thi đua viết sáng kiến kinh nghiệm, làm đồ dùng dạy học, khen thưởng giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi qua các kỳ thi. Với kinh nghiệm thực tiễn và sự lao động sáng tạo, những năm qua, đội ngũ giáo viên nhà trường có rất nhiều thay đổi trong giảng dạy, không còn tình trạng “dạy chay, học chay”, nhiều sáng kiến kinh nghiệm, cách giảng hay được nhà trường công nhận và đưa vào ứng dụng.

Thầy Lê Phú Sứ đánh giá rằng, qua các phong trào thi đua những năm qua, chất lượng mũi nhọn và đại trà của nhà trường đều tăng rõ rệt. Số cán bộ, giáo viên, công nhân viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp ngày càng nhiều đã tạo nên sự chuyển biến mạnh, tích cực về đội ngũ cho nhà trường. Từ 5 giáo viên giỏi cấp cơ sở của năm học 2003 – 2004, đến nay trường đã có 48 giáo viên giỏi cấp cơ sở, 4 chiến sỹ thi đua cấp cơ

sở và 2 giáo viên giỏi cấp tỉnh. Số học sinh giỏi các cấp cũng tăng nhanh, trong hai năm qua đã có 28 em học sinh giỏi cấp tỉnh, 2 học sinh giỏi quốc gia và học sinh của trường cũng tham gia rất nhiều các kỳ thi khác và đều đạt được giải thưởng cao, được đại diện cho tỉnh cho đất nước tham dự kỳ thi quốc tế.

Với những thành tích trên, trong suốt 5 năm qua Trường THPT Đức Trọng luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến, tiên tiến xuất sắc của ngành giáo dục. Nhà trường đã khẳng định vị trí, vai trò trong sự nghiệp giáo dục, góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao và nâng cao dân trí cho nhiều thế hệ học sinh trên con đường lập nghiệp. ■

“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” Ở CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP THÀNH

■ KHẮC DỪNG

Kể cũng đã lâu lắm rồi, nay tôi mới có dịp trở lại để thăm hỏi những người quen biết hiện đang làm việc ở Công ty cổ phần Hiệp Thành có trụ sở đóng tại xã Tam Bố, huyện Di Linh. Con đường từ Đà Lạt xuống Tam Bố dài khoảng sáu mươi ki-lô-mét giữa trưa nắng nóng bỗng trở nên “không là gì” khi tôi được chứng kiến cảnh lao động nhộn nhịp với những giọt mồ hôi ướt đầm trên lưng áo công nhân và với nụ cười cũng rất tươi của người lao động nơi đây trong công việc thường nhật của họ như xếp gạch, đưa ngói vào lò nung, chuyển gạch ngói lên xe... Anh Lê Minh Chính, Chủ tịch Công đoàn cơ sở (CĐCS) Công ty cổ phần (CP) Hiệp Thành, đón tôi bằng nụ cười: “Hiện CĐCS Công ty CP Hiệp Thành đang đề nghị LĐLĐ tỉnh xét tặng cờ thi đua cho tập thể nữ công nhân viên chức lao động của Công ty vì đã có thành tích cao trong phong trào lao động thi đua

“Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong 5 năm vừa qua. Và, vậy là, chuyến đi của tôi có thêm mục đích mới. Tìm hiểu công việc của những lao động nữ trong Công ty CP Hiệp Thành – đơn vị mà mười năm trước, tôi đã có dịp tiếp xúc và viết bài.

Khi được đặt vấn đề, Chủ tịch CĐCS Công ty CP Hiệp Thành Lê Minh Chính nói ngay: “Nhìn chung, trong nhiều năm qua, mọi hoạt động của các tổ chức đoàn thể, trong đó có tổ chức CĐ của Công ty, luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy, Chi bộ Đảng của Công ty và sự chỉ đạo kịp thời của CĐ ngành Xây dựng Lâm Đồng; và đặc biệt là luôn nhận được sự quan tâm tạo điều kiện cả về thời gian lẫn vật chất và tinh thần của Ban Giám đốc Công ty”. Anh Lê Minh Chính còn cho biết: Từ khi được cổ phần hóa (tháng 12.1999) đến nay, lực lượng lao động của Công ty luôn được duy trì trên 200 người, trong đó, lao động nữ chiếm gần 50%. Như vậy, với Công ty CP Hiệp Thành, nữ LĐ-CNVC luôn là lực lượng chiếm giữ vị thế hết sức quan trọng trong sản xuất. Hôm trước khi đến với những người lao động ở đây, tôi đã kịp liên hệ qua điện thoại với GD Công ty – ông Phan Tuấn Anh, và được ông cho biết: “Sản phẩm của đơn vị chúng tôi chủ yếu là gạch và ngói được sản xuất theo công nghệ “tuynen” dưới các dạng ngói lợp, gạch ống, gạch thẻ, gạch hourdir, gạch nền, gạch ghé... Từ sau khi cổ phần hóa đến nay, lượng sản phẩm mỗi năm sản xuất luôn tăng cao nhưng điều

đáng mừng là sản xuất đến đâu, tiêu thụ đến đó. Trong đó, riêng năm 2009 vừa qua, đã sản xuất được trên 75 triệu kg sản phẩm. Để làm ra số lượng sản phẩm tăng lên hàng năm đó, lực lượng nữ lao động của Công ty có phần đóng góp không hề nhỏ”.

Tôi không quên ghi vào sổ tay của mình những con số do Chủ tịch CBCS Công ty CP Hiệp Thành Lê Minh Chính cung cấp: Năm 2005, đơn vị có 224 cán bộ - công nhân viên (CBCNV), trong đó có 118 lao động nữ. Đến năm 2009 vừa qua, nữ CBCNV của đơn vị là 95 người trong tổng số 206 lao động của toàn đơn vị. Điều đặc biệt khiến tôi ghi chép cẩn thận vào sổ tay đó là những con số thể hiện mức sống của người lao động ở đây đã tăng lên mỗi năm, như: Giai đoạn 2005 – 2006, mỗi lao



● Trên dây chuyền sản xuất gạch tuynen.

động của Công ty đạt mức thu nhập 1,5 triệu đồng mỗi tháng. Mức này đã tăng lên 2,5 triệu đồng trong năm 2007, 3 triệu đồng năm 2008; và năm 2009 vừa qua con số này là 3,4 triệu đồng. Dưới tác động tích cực của Ban Nữ công và tổ chức CĐ cùng sự thống nhất cao của chính quyền, từ lúc thành lập đơn vị đến nay, tất cả CBCNV nói chung và lao động nữ nói riêng của Công ty CP Hiệp Thành đều được thực hiện BHXH và BHYT 100%; được cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động, 100% được ký kết hợp đồng lao động. Hằng năm, các lao động nữ cũng như toàn thể người lao động ở đây đều được tham quan nghỉ dưỡng theo chế độ. Đặc biệt, trong năm 2009 vừa qua, nhiều nữ lao động của Công ty đã được tham gia chuyến du lịch nước ngoài tại Campuchia và chuyến tham quan trong nước tại Phan Thiết (Bình Thuận) với tổng kinh phí mà đơn vị đã chi lên đến 200 triệu đồng.

Với đặc thù riêng – lao động nữ chiếm phần đáng kể trong đội ngũ những người lao động của đơn vị, Ban Nữ công CĐCS Công ty CP Hiệp Thành đã đặc biệt chú trọng đến công tác bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức cho chị em về vai trò của lực lượng lao động nữ trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD nói riêng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị nói chung. Do đặc thù của đơn vị là có đông lao động nữ trực tiếp sản xuất nên BCH CĐ và Ban Nữ công luôn chú trọng việc bàn bạc, trao đổi với Ban Giám đốc Công ty trong mọi tình huống,

điều kiện để làm sao chị em lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hoàn thành tốt chức trách người phụ nữ trong gia đình, xây dựng gia đình bình đẳng, hạnh phúc. Về phía mình, chị em trong đơn vị cũng đặc biệt ý thức được vai trò to lớn của đội ngũ nữ CBCNV trong sản xuất nên luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm, đẩy mạnh phong trào bám ca, bám tổ, bám công việc, chấp hành tốt nội quy của đơn vị để hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc nhất. Trong năm 2009, theo đánh giá của Ban GD Công ty, đội ngũ CBCNV của đơn vị đã góp phần đáng kể vào việc làm ra 75 triệu kg sản phẩm gạch ngói các loại, tiêu thụ được 65 triệu kg sản phẩm, đạt doanh thu 36 tỷ đồng (bằng 115% kế hoạch năm). Một nội dung khá quan trọng ở đội ngũ CBCNV của Công ty CP Hiệp Thành nữa là cho đến lúc này, mặc dầu số lao động trong độ tuổi sinh nở là khá lớn nhưng chưa một ai vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình. Bên cạnh đó, phong trào nuôi con khỏe – dạy con ngoan cũng được chị em hưởng ứng và thực hiện đạt kết quả tốt. Hằng năm, cứ vào dịp 1.6 và rằm trung thu, Ban Nữ công còn cùng với BCH ĐCS Công ty tổ chức cho các cháu là con em của nữ CBCNV trong đơn vị đi tham quan các thắng cảnh du lịch và lịch sử nổi tiếng trong tỉnh, tổ chức vui rằm, phát thưởng... (riêng năm 2009, kinh phí cho hoạt động này là 15.170.000 đồng).

Trong hoạt động từ thiện xã hội, đội ngũ nữ

CBCNVC của Công ty CP Hiệp Thành còn là những người hưởng ứng và thực hiện một cách hăng hái và tự nguyện. Chỉ tính riêng trong năm 2009 vừa qua, chị em đã cùng với đội ngũ những người lao động trong Công ty ủng hộ vào Quỹ đền ơn đáp nghĩa 4,2 triệu đồng, ủng hộ Quỹ người cao tuổi xã Tam Bố gần 4 triệu đồng, ủng hộ hai trường tiểu học Tam Bố và Gia Hiệp 8 triệu đồng, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam hơn 2 triệu đồng, bão lụt miền Trung: 6,4 triệu đồng, mua vé số vì trẻ em: 2 triệu đồng, ủng hộ Quỹ công nhân lao động nghèo 2,4 triệu đồng... Ngoài ra, chị em CBCNVC trong đơn vị còn tổ chức tự nguyện đóng góp tạo quỹ hỗ trợ để giúp đỡ lẫn nhau làm kinh tế gia đình như chăn nuôi, trồng cây công nghiệp, giúp nhau khi đau ốm, thai sản, khi gia đình có ma chay, hiếu hỷ...

Chủ tịch Công đoàn Công ty CP Hiệp Thành Lê Minh Chính nói với tôi rằng: “Trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, đã có nhiều chị em cố gắng vươn lên thực hiện tốt hai nhiệm vụ và đã được Công ty cũng như các tập thể phòng ban, tổ đội sản xuất đề nghị khen thưởng ở cấp CĐ cũng như chính quyền; trong đó, điển hình là các chị: Phạm Thị Thúy, Bùi Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Thu Hồng, Lê Thị Thận, Lục Phương Loan, Lê Thị Loan, Huỳnh Thị Thùy Loan, Nguyễn Thị Đông, Phạm Thị Oanh, Nguyễn Thị Hồng...■

**CÔNG TY QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
ĐÀ LẠT**
VỚI CUỘC VẬN ĐỘNG
“XÂY DỰNG VĂN MINH ĐÔ THỊ”

■ THY DƯƠNG

Xác định được nhiệm vụ, công việc chuyên môn có ảnh hưởng trực tiếp đến mỹ quan đô thị thành phố nên lãnh đạo Công ty Quản lý công trình đô thị Đà Lạt thường xuyên quán triệt đến toàn thể CBCNVCLĐ về trách nhiệm của mình. Các tổ chức, phòng, ban, đội xây dựng nội quy, quy chế và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, đồng bộ góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động nhất là ở các bộ phận liên quan đến mỹ quan đô thị. Ban chỉ đạo công ty luôn bám sát định hướng, chủ đề của thành phố qua từng năm để cụ thể hóa thành những chương trình hoạt động cụ thể.

Từ năm 2004 đến nay, Công ty Quản lý công trình đô thị Đà Lạt đã có nhiều dự án, phần việc phục vụ cho

lễ hội sắc hoa Đà Lạt, Festival hoa 2005, 2007, 2010, Lễ kỷ niệm Đà Lạt 115 năm hình thành và phát triển v.v. Ngoài ra, hàng năm còn tổ chức các đợt ra quân trồng cây xanh nên đến nay trên các tuyến đường chính của TP Đà Lạt đều đã có cây xanh, chất lượng và chủng loại cây cũng ngày được cải thiện hơn. Hiện TP có 36 công viên, tiểu công viên, các công viên này đều có kế hoạch duy trì, bảo vệ và chăm sóc hoa, cây xanh, thảm cỏ để phục vụ nhân dân và du khách. Công ty cũng đã bố trí trên 300 lăng hoa, xây dựng một số tiểu cảnh để trưng bày trong các dịp lễ hội, xây dựng bồn gốc cây và trồng hoa lá màu trong các bồn đã góp phần tạo cho bộ mặt của Đà Lạt ngày càng đẹp hơn.

“Trong 5 năm qua, đội thực hiện nhiều công trình từ các tuyến đường hoa cho đến cây xanh đường phố. Được sự phân công của lãnh đạo, đội luôn hoàn thành nhiệm vụ, các công trình trọng điểm mà mang tính chất làm chung cho Đà Lạt thì là một người đội trưởng tôi vận động anh em họ cố gắng làm thêm việc, hoàn thành nhiệm vụ được giao”

Công tác duy tu xanh – sạch – đẹp, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống các tuyến đường trong thành phố với khối lượng công việc như: dặm vá mặt đường, phát quang, chấn lề, giẫy cỏ, vét mương và trùng tu đường bộ, thay thế đan mương, hệ thống vỉa hè, sơn vạch đường v.v... cũng là công việc mang tính chất thường xuyên để đảm bảo mỹ quan đô thị. Chị Trần Thị Thùy Dung – một công nhân của đội công viên cây xanh nói về công việc

của mình: “Là một công nhân trực tiếp trồng chăm sóc cây xanh cũng như là hoa, với trách nhiệm là một công nhân, tôi luôn mong TP của mình ngày một sạch đẹp hơn. Vì vậy, khi được giao nhiệm vụ, tôi cố gắng làm hết sức để công việc đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, công nhân thì cố hết sức để làm nhưng có một số bộ phận người dân kém ý thức trong việc giữ gìn cảnh quan. Họ nhổ hoa,



chặt hoặc bẻ cành cây xanh, lấn chiếm thảm cỏ để làm bãi đỗ xe, buôn bán, thậm chí đổ cả rác thải ra đó nữa nên công ty gặp rất nhiều khó khăn”.

Trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, từ tháng 8/2008 Công ty đã chuyển việc thu gom, vận chuyển rác từ ban ngày sang ban đêm để phù hợp với đặc điểm của một TP du lịch. Để làm được việc này, Công ty tổ chức tuyên truyền bằng xe loa, thông báo trên các phương tiện

thông tin đại chúng, phát tờ rơi... Nâng cao ý thức tự quản trong cộng đồng, Công ty đã thông báo thời gian thu gom rác thải đến các cơ quan, trường học, trong nhân dân để tuyên truyền, xây dựng 12 tuyến đường không rác bước đầu đã có những chuyển biến tích cực. Với những nỗ lực trên của Công ty nên tuy có sự thay đổi về thời gian lấy rác, số lượng rác hàng năm tăng trên 5.000 tấn mỗi năm nhưng công tác thu gom vẫn được đảm bảo vì môi trường chung. Chị Ứng Thị Luyện – đội 1 đội môi trường đô thị bậc bạch: “Là một người công nhân thì nhiệm vụ của chúng tôi là làm cho môi trường luôn sạch, đẹp, để mọi người dân và khách du lịch khi đến với Đà Lạt đều thấy là một đô thị sạch đẹp chúng tôi rất phấn khởi. Một điều tôi mong muốn ở đây là người dân cùng có ý thức với công nhân chúng tôi trong việc để rác đúng nơi, đúng giờ, nếu có sự hợp tác như vậy TP sẽ càng sạch sẽ hơn”.

Xây dựng văn minh đô thị là một công việc thường xuyên và phải có quyết tâm cao mới đạt được kết quả, đây là nhiệm vụ đòi hỏi ý thức tự quản cao từ các cấp ngành liên quan đến quần chúng nhân dân trong từng việc làm, hành động, vì vậy trong thời gian tới, Ban chỉ đạo xây dựng văn minh đô thị thành phố Đà Lạt cần phải giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, xã hội, chịu trách nhiệm đối với từng nhiệm vụ, lĩnh vực cụ thể hơn, có như vậy thì cuộc vận động mới sâu rộng, toàn diện và đạt mục tiêu hướng đến thành một thành phố thân thiện cả về môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. ■

QUAN HỆ HÀI HÒA GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở CÔNG TY QUẢNG THÁI

■ DIỆP QUỲNH

Việc xây dựng một đội ngũ người lao động vững mạnh là một trong những điểm tiên quyết để việc sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp được thành công. Làm sao tạo được một môi trường làm việc thân thiện, nơi quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động được hài hòa là câu hỏi đặt ra với tất cả những doanh nghiệp trong môi trường đầy cạnh tranh hôm nay. Và Quảng Thái, một trong những công ty hoạt động trong lĩnh vực phân phối hàng hóa, sản xuất trà ở Đà Lạt đang từng ngày kiến tạo mối quan hệ ấy thêm gắn bó với mục đích, người lao động là một phần quan trọng, đồng hành cùng doanh nghiệp trong chiến lược phát triển và cạnh tranh.

Quảng Thái, với đặc thù là công ty chuyên phân phối hàng hóa nên tính chất người lao động cũng có nhiều biến động, trình độ lao động không đồng đều, số lượng lao động thay đổi liên tục. Chính vì thế, có một số người lao động chưa ý thức được hoàn toàn việc gắn bó của mình với doanh nghiệp và ngược lại, không ít thời gian chủ doanh nghiệp chưa quan tâm sát sao tới cuộc sống của người lao động. Để giải quyết mâu thuẫn này, cả hai phía, người lao động và chủ doanh nghiệp cùng cần cái nhìn thiện chí và sự thay đổi trong quan niệm. Một trong những tổ chức đại diện cho quyền lợi người lao động là công đoàn được thành lập rất sớm tại Cty Quảng Thái, năm 2002 với sự tham gia của 100% người lao động. Ông Nguyễn Minh Tuấn, Chủ tịch CĐCS Cty Quảng Thái từ đó tới nay cho biết: “Công đoàn là tổ chức đại diện cho quyền lợi của người lao động và trên thực tế, CĐCS Cty đã làm rất nhiều việc để bảo vệ quyền lợi cho anh em. Mục tiêu xuyên suốt trong hoạt động của tổ chức CĐCS là bảo vệ quyền lợi chính đáng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Và cũng từ đó, chúng tôi xác định phải xây dựng mối quan hệ vững chắc, bền chặt giữa tổ chức công đoàn và ban lãnh đạo công ty để vai trò của công đoàn luôn luôn được quan tâm”. Tuy nhiên, ở phần ngược lại, công đoàn cũng tích cực vận động người lao động thi đua làm tốt phần việc của mình, góp phần vào thành công chung trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, vì thành công của công ty cũng chính là đảm



bảo cho quyền lợi của người lao động. Và không chỉ mang lại thành công cho công ty, vì Quảng Thái tham gia phân phối hàng tiêu dùng rất rộng nên mỗi người lao động của Quảng Thái làm việc có hiệu quả là đã góp phần bình ổn giá cả thị trường trong tỉnh, trọng điểm là thị trường Đà Lạt.

Ở Quảng Thái, cho tới nay, mối quan hệ giữa người lao động và doanh nghiệp được đánh giá ở mức tốt do cách nhìn chung của cả hai phía khá thống nhất. Người lao động coi công ty là mái nhà chung, góp sức làm việc và doanh nghiệp coi trọng công nhân như một trong những nhân tố góp phần vào thành công. Chị Nguyễn Thị Thúy Nga đã làm việc tại Quảng Thái được 3 năm tâm sự: “Công ty hỗ trợ rất nhiều cho chúng tôi, ngoài chuyện lương thưởng còn được đào tạo nâng cao tay

nghề, khi gặp khó khăn trong đời sống cũng được công ty tận tình giúp đỡ. Tôi thấy nếu người lao động làm việc tốt, hoàn thành nhiệm vụ, công ty có những đãi ngộ xứng đáng. Môi trường làm việc ở đây cũng thoải mái, có gì khúc mắc trao đổi trực tiếp với lãnh đạo để giải quyết ngay nên rất dân chủ, không xảy ra mâu thuẫn giữa chúng tôi và công ty". Về phía người sử dụng lao động, bà Dương Thị Hạnh - Giám đốc điều hành khẳng định: "Chúng tôi coi việc xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp và người lao động là ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển. Một doanh nghiệp chỉ có thể sản xuất kinh doanh hiệu quả khi có một đội ngũ lao động tận tâm, nhiệt tình với công việc. Muốn vậy, chúng tôi phải đảm bảo cả lợi ích kinh tế và tinh thần cho người lao động, kinh tế là chuyện lương thưởng, còn tinh thần chính là việc tạo ra một môi trường làm việc dân chủ, thân thiện để người lao động yên tâm công tác. Bảo đảm quyền lợi của cả hai bên trong điều kiện cho phép, đó chính là chìa khóa giúp Quảng Thái luôn đứng vững trong thị trường".

Qua thực tế cho thấy, việc có một mối quan hệ hài hòa giữa người lao động và chủ doanh nghiệp đã cho Quảng Thái một cung cách phát triển bền vững, người lao động cũng được hưởng những quyền lợi xứng đáng. Với mức lương trung bình 2,2 triệu đồng/ tháng, các quyền lợi về bảo hiểm các loại; văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, thăm hỏi hiếu hỉ được chăm sóc thường

xuân, người lao động của Quảng Thái được đánh giá là có thu nhập ổn định so với mặt bằng chung. Và ngược lại, công ty cũng rất phát triển với tổng doanh thu tăng hàng năm trên 10%, các mặt hàng mới mở, các cơ sở kinh doanh mới thành công rõ rệt như mặt hàng trà Thái Bảo, nhà hàng Mei Xuân Hương... Riêng năm 2009, tổng doanh thu của Cty Thái Bảo là 260 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2008 dù trong giai đoạn nền kinh tế thế giới khủng hoảng. Điều này đã xác nhận, khi doanh nghiệp có ý thức xây dựng được mối quan hệ hài hòa giữa doanh nghiệp và người lao động, hiệu suất lao động sẽ tăng lên và điều đó mang lại lợi ích cho cả hai phía.

Với tinh thần “CNVCLĐ thành phố Đà Lạt nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”, cả lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động Cty Quảng Thái đang gắng sức làm việc. Làm việc, cống hiến và hưởng thụ những thành quả lao động, gắn bó với nhau trong mối quan hệ hữu cơ tốt đẹp, người lao động và lãnh đạo doanh nghiệp Quảng Thái đang cho thấy một tấm gương tốt đẹp về xây dựng một doanh nghiệp hài hòa trong đó, người lao động là phần quan trọng nhất tạo nên thành công, giúp doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ trên con đường sản xuất kinh doanh. ■

“THI ĐUA HAI TỐT” Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN

■ HỒ XUÂN TRUNG

Trong hành trình 17 năm thành lập thì có tới mười sáu năm đạt danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh. Cùng với “danh mục” bằng khen mà trong đó đặc biệt nhất là phần thưởng cao quý khi nhà



trường vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì do Chủ tịch nước trao tặng năm 2008. Điều đó đã nói lên sự phấn đấu không ngừng nghỉ của các thế hệ thầy cô giáo trong công tác “trồng người” của Trường Tiểu học Thực nghiệm Lê Quý Đôn – Đà Lạt với tỷ lệ 93% chị em phụ nữ hai vai gánh vác “việc nước” giỏi nhưng cũng rất “đảm việc nhà”.

Khi nhắc tới Trường Tiểu học Thực nghiệm Lê Quý Đôn, nếu ai chưa một lần đặt chân đến sẽ hình dung đó là một ngôi trường khang trang, rợp bóng cây xanh, với đầy đủ tiện nghi sân bãi... Cũng đúng thôi, bởi ngôi trường mang danh nơi “thực nghiệm” những phương pháp giảng dạy mới mẻ, tìm tòi phương pháp truyền đạt kiến thức và đúc tủa những kinh nghiệm mỗi khi thay sách hay đưa nội dung chương trình mới vào giảng dạy rồi mới triển khai ở bậc tiểu học trong toàn tỉnh. Song điều bất ngờ đó là cơ sở vật chất ngôi trường này còn rất khiêm tốn. Các em mới có chỗ học, nơi nghỉ bán trú, còn chỗ chơi thì hơi thiếu những khoảng không gian xanh tươi với những lối đi đầy hoa dưới bóng cây xanh ngát về mái trường tuổi thơ hồn hậu của các em. Thầy Hiệu trưởng Nguyễn Hữu Khánh cho hay: Tuy cơ sở vật chất còn khó khăn nhưng với tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo; tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường đã vươn lên thành một tập thể sư phạm mẫu mực, xây dựng trường đạt trường tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh mang lại môi trường “trồng người” chất

lượng cao. Với phương châm “tất cả vì học sinh thân yêu”, bao năm qua tập thể cán bộ, giáo viên và công nhân viên của trường đã không ngừng thi đua để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, mà hạt nhân tiêu biểu của phong trào thi đua do công đoàn nhà trường phát động đó là phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”. Từ đặc trưng của nhà trường có tới gần 93% cán bộ, giáo viên và công nhân viên, trong tổng số là nữ nên phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” được lồng ghép với phong trào thi đua “Hai tốt” của ngành sư phạm thực sự thu hút đông đảo chị em nữ hưởng ứng tự nguyện tham gia mang lại hiệu quả thiết thực. Điều đáng nói hơn, Trường Tiểu học Thực nghiệm Lê Quý Đôn luôn đi tiên phong, mang tính “khai phá”, trải nghiệm trong sự truyền đạt kiến thức đã tạo nên “thương hiệu” trường tiểu học chất lượng cao hàng đầu của tỉnh. Đây là chưa kể việc “gánh” thêm chương trình dạy học bằng hai thứ tiếng Việt – Pháp cũng mang tính thực nghiệm trong suốt 15 năm nay. “Với vai trò thực nghiệm, thí điểm nên giáo viên ở trường luôn phải học hỏi tìm tòi, cập nhật áp dụng những phương pháp mới, cách thức truyền đạt tốt để “chuyển giao” cho các trường tiểu học trong tỉnh nên chịu áp lực cao. Ngược lại, học sinh thì vẫn học bình thường, đúng quỹ giờ như các em đồng trang lứa ở các trường tiểu học khác” – thầy Nguyễn Hữu Khánh, Hiệu trưởng nhà trường nói. Chính áp lực đó thôi thúc chị em được đào tạo từ nhiều nguồn, nhiều trình độ và lứa tuổi khác nhau nhưng cùng chung một ý

chỉ vượt khó tích cực tham gia học tập để hoàn thiện kỹ năng giảng dạy, tiếp cận công nghệ thông tin, tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và trình độ nghiệp vụ sư phạm. Nhà trường tạo mọi điều kiện tốt nhất để các chị em tham gia học tập đạt chuẩn và trên chuẩn với nhiều hình thức nên có 100% phụ nữ trong nhà trường đạt chuẩn, trong đó 81% trên chuẩn. Qua đó, số giáo viên giỏi hàng năm tăng, chỉ tính trong vòng 5 năm qua, nếu như năm học 2005 – 2006 có 13 giáo viên giỏi cấp tỉnh, trong đó 1 giáo viên giỏi cấp quốc gia và 8 giáo viên giỏi cấp thành phố thì năm học 2009 – 2010 này có 24 giáo viên giỏi cấp tỉnh, trong đó 2 giáo viên giỏi cấp quốc gia và 9 giáo viên giỏi cấp thành phố. Đặc biệt trong 5 năm qua, Công đoàn trường đã thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua ‘Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc’ cùng với cuộc vận động “Xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa” nên hàng năm có 100% gia đình nữ cán bộ công nhân viên đạt gia đình nhà giáo văn hóa, 100% phụ nữ đạt danh hiệu phụ nữ “Giỏi việc trường – đảm việc nhà”. Nhiều gia đình có con thi học sinh giỏi cấp quốc gia, cấp tỉnh được vào thẳng đại học. Theo số liệu thống kê cho thấy, hàng năm 100% học sinh của trường hoàn thành bậc tiểu học, trong đó có 89,4% học sinh đủ tiêu chuẩn vào học trường công. Tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt từ 90 – 95% và không có học sinh nghỉ học. “Có nhiều học sinh thuộc diện nhà nghèo, mồ côi nên nhà trường cũng thành lập quỹ giúp các đối tượng

này và mỗi năm trao 40 suất học bổng cho các em" thầy Hiệu trưởng bộc bạch. Hiện tại Trường Tiểu học Thực nghiệm Lê Quý Đôn có 47 lớp với tổng số học sinh là 1.756 học sinh. Trong đó bán trú là 36 lớp với 1.350 học sinh. Thầy Nguyễn Hữu Khánh cho hay Trường có số học sinh bán trú cao nhất tỉnh, qua đó chứng tỏ môi trường sư phạm của trường đã thu hút được phụ huynh học sinh gửi con vào học. May mắn là trong suốt 15 năm thực hiện dạy học bán trú nhà trường chưa để xảy ra điều đáng tiếc.

Cũng như bao mái trường khác, ngoài dạy chương trình theo quy định của bộ, học sinh còn được học thêm môn tự chọn: học vẽ, học đàn, tiếng Anh... Đó quả thực là môi trường sư phạm có chất lượng nhưng trong lòng các thầy cô nơi đây vẫn mong ước trường sẽ được nâng cấp, mở rộng để có thêm không gian cho các em nuôi dưỡng ước mơ bay cao, bay xa. ■

QUỸ TÍN DỤNG B'LAO ĐỒNG HÀNH CÙNG NHÂN DÂN

■ TẤN SỸ

Nằm cạnh quốc lộ 20, thuộc địa bàn phường B'Laio (thị xã Bảo Lộc) từ lâu, Quỹ tín dụng nhân dân B'laio đã trở thành địa chỉ tin cậy đối với nhân dân ở địa phương và các vùng phụ cận. Năm 1995, Quỹ tín dụng nhân dân B'Laio được thành lập hoạt động theo mô hình Hợp tác xã. Những ngày đầu, Quỹ gặp không ít khó khăn về con người, cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhưng với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tất cả cùng hướng tới mục tiêu vì sự phát triển bền vững; tập thể cán bộ, công nhân viên trong đơn vị không ngừng nỗ lực phấn đấu, đưa đơn vị vượt qua khó khăn, thử thách và ngày càng gặt hái nhiều kết quả.

Trong suốt 15 năm hoạt động, lãnh đạo Quỹ tín dụng nhân dân B'Laio luôn xác định rằng: Muốn cho đơn vị phát triển bền vững, tăng nhanh cả về doanh thu cũng

như lợi nhuận, thì không gì khác hơn, chính con người là yếu tố mang tính chất quyết định. Xuất phát từ quan điểm đó, trong những năm qua, Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đặc biệt chú trọng đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng; đồng thời, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên, đặc biệt là đội ngũ trực tiếp làm ở các bộ phận nghiệp vụ. Để đạt hiệu quả cao trong hoạt động, hàng năm Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đã phát động và hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, trong đó lấy phong trào "lao động giỏi" làm phong trào thi đua nòng cốt.

Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao hiện có 23 cán bộ công nhân viên công tác tại Hội sở chính và Phòng giao dịch ở thôn 5, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm. Để phong trào thi đua lao động giỏi đi vào chiều sâu, trong những đợt phát động hàng năm, Quỹ đều đưa ra các chỉ tiêu cụ thể, trên cơ sở đó để từng bộ phận, từng cá nhân đăng ký chỉ tiêu và hưởng phần thưởng riêng. Hưởng ứng phong trào thi đua do đơn vị phát động, hàng năm, tập thể cán bộ, công nhân viên của Quỹ đã nỗ lực, không quản ngại khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã ký. Với tinh thần thi đua lao động, tập thể cán bộ, công nhân viên Quỹ tín dụng B'Lao đã tạo nên sức mạnh thống nhất, đưa hoạt động của Quỹ đạt được những bước tiến vượt bậc. Nếu như những ngày đầu thành lập, Quỹ gặp không ít khó khăn về nguồn vốn thì đến nay, với sự vận dụng

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

linh hoạt nhiều giải pháp cùng với sự nỗ lực cố gắng của tập thể, đặc biệt là những người làm công tác tín dụng nên những khó khăn ấy đã lùi xa. Từ nguồn vốn huy động tiền gửi tiết kiệm trong nhân dân, cùng với các nguồn vốn khác, Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đã chủ động được nguồn vốn để giải quyết nhu cầu vay vốn đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh, nâng cao



đời sống của các thành viên. Qua 15 năm hoạt động, Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đã có trên 6.380 khách hàng vay vốn - đây là nhóm khách hàng được xem là thành viên của Quỹ. Với thủ tục đơn giản, cung cách phục vụ chu đáo và thời gian giao dịch được rút ngắn, từ nguồn vốn vay, nhiều hộ dân ở thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm đã khắc phục khó khăn, yên tâm đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, từng bước ổn định cuộc sống và vươn lên làm giàu chính đáng. Đặc biệt, ở

xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, sau khi nhận được vốn vay từ Phòng giao dịch Lộc Thành, nhiều hộ đã đầu tư vào việc xây dựng nhà xưởng, mua sắm trang thiết bị sản xuất chè xanh, chè đen, chè Olong, cà phê phục vụ cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Hiệu quả từ nguồn vốn vay của Quỹ không những chỉ đem lại lợi nhuận cho các hộ dân mà hiệu quả mang ý nghĩa sâu xa hơn đó là đã góp phần vào việc giải quyết một số lượng tương đối lớn việc làm cho lao động địa phương.

Từ phong trào thi đua lao động giỏi, trong những năm qua, đặc biệt là trong vòng 3 năm trở lại đây, Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đã đạt được sự tăng trưởng về nguồn vốn, dư nợ cho vay và lợi nhuận trước thuế khá vượt bậc. Nếu như năm 2007, tổng nguồn vốn huy động trên 127 tỷ 800 triệu đồng, với tổng dư nợ cho vay trên 103 tỷ và lợi nhuận trước thuế 1 tỷ 845 triệu đồng thì đến năm 2009, nguồn vốn đã tăng lên trên 140 tỷ, dư nợ cho vay trên 126 tỷ 700 triệu đồng, lợi nhuận 2,76 tỷ đồng và đến năm 2009, tổng nguồn vốn mà Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao thực hiện trên 191 tỷ đồng, dư nợ cho vay gần 170 tỷ và lợi nhuận trước thuế trên 3 tỷ 300 triệu đồng. Với sự tăng trưởng nêu trên, chỉ tính riêng năm 2009, Quỹ tín dụng nhân dân B'Lao đã trích nộp ngân sách 575 triệu đồng.

Thi đua không ngừng nỗ lực phấn đấu, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra, trong nhiều năm qua, đặc biệt là trong 5 năm trở lại đây, Quỹ tín dụng nhân dân

B' Lao đã vinh dự được UBND tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Lâm Đồng, Liên đoàn Lao động tỉnh, Cục thuế và Tổng cục Thuế tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Vinh dự và tự hào với những thành tích đã đạt được, trong những năm tới, mà trước mắt là năm 2010 – năm được xem là tình hình tài chính tiếp tục có nhiều biến động, đơn vị lại tăng cường bám sát các nội dung thi đua, hăng hái lao động để đưa hoạt động của Quỹ ngày càng gặt hái được nhiều kết quả, mãi đồng hành cùng nhân dân, kể cả những thời điểm khó khăn nhất. ■

THI ĐUA “HAI TỐT” Ở MẦM NON SAO MAI

■ PHÚC AN

Trong những năm qua, phong trào thi đua “Hai tốt” đã thể hiện rõ nét vai trò của các cấp công đoàn với hoạt động nữ công và có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đó không chỉ là cầu nối tạo nên sự tin tưởng của chị em mà còn thể hiện trách nhiệm trong việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho phụ nữ và góp phần đóng góp thành tích chuyên môn trong hoạt động của trường học. Chính vì vậy mà từ nhiều năm nay, Trường Mầm non Sao Mai, huyện Di Linh đã duy trì và phát huy phong trào thi đua “Hai tốt”, đưa phong trào trở thành truyền thống trong hoạt động công đoàn của nhà trường.

Tại Trường Mầm non Sao Mai, huyện Di Linh, phong trào thi đua “Hai tốt” được cụ thể hóa bằng những việc làm gắn bó trực tiếp với hoạt động của trường học nh

thực hiện các chủ đề năm học và các cuộc vận động lớn: “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”; “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... Nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trong nhà trường ngày một tốt hơn, công đoàn trường Sao Mai luôn coi trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên theo hướng đạt chuẩn và trên chuẩn, tâm huyết với nghề và có ý thức trách nhiệm cao trong công việc. Làm được điều này, theo chị Văn Thị Thùy Lưu - Chủ tịch Công đoàn Trường Mầm non Sao Mai, trước tiên, giáo viên cần phải nắm chắc nghiệp vụ. Chính vì vậy, Công đoàn trường Mầm non Sao Mai phối hợp cùng bộ phận chuyên môn luôn thường xuyên tổ chức các hoạt động nâng cao nghiệp vụ như: Tăng cường công tác làm đồ dùng đồ chơi; sử dụng giáo cụ trực quan; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng tin học trong soạn giảng; cập nhật các kiến thức mới, gắn với thực tiễn vào giáo án... Chị Nguyễn Thị Bồn, giáo viên Trường Mầm non Sao Mai chia sẻ: Trước đây, kiến thức về tin học của tôi hạn chế lắm nhưng nhờ sự hỗ trợ của công đoàn và nhà trường, giờ tôi đã có thể soạn giảng giáo án điện tử giúp cho giờ học của trẻ trở nên phong phú và sinh động hơn!

Xác định phong trào thi đua “Hai tốt” vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân

viên của Trường Mầm non Sao Mai luôn hưởng ứng tích cực, sôi nổi nhằm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm học. Theo đánh giá của chị Lê Thị Út - Hiệu trưởng Trường Mầm non Sao Mai, hoạt động công đoàn vững mạnh sẽ giúp cho hoạt động chuyên môn của nhà trường được nâng cao. Bởi công đoàn chính là sợi dây kết nối tình cảm giữa chị em, là “mái ấm” luôn quan tâm, lo lắng đến công việc cũng như đời sống của từng công đoàn viên. Bằng cách xây dựng Quỹ tương trợ, Quỹ khuyến học, Quỹ tham quan..., những năm qua, rất nhiều cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường đã được hưởng lợi từ những nguồn quỹ này. Riêng với Quỹ tương trợ thì mỗi giáo viên đóng góp 100.000đ để đều đặn mỗi tháng, lần lượt 2 giáo viên có hoàn cảnh khó khăn sẽ được ưu tiên nhận sự hỗ trợ. Qua đó, những trường hợp cần kíp như đóng tiền học cho con, mua phân bón cho vườn cà phê hay mua máy tính phục vụ công việc... đều được quan tâm giúp đỡ. Chính vì vậy mà khi nhắc đến tổ chức công đoàn, chị Nguyễn Thị Ngọc, giáo viên Trường Mầm non Sao Mai cảm thấy rất tin yêu. Chị kể: “Thời gian trước, tôi bị chứng bệnh thấp khớp hành hạ cứ tưởng không thể hoàn thành công việc chuyên môn, may nhờ có sự quan tâm, động viên của tổ chức công đoàn mà bệnh tình đã phần nào thuyên giảm và công việc chung vẫn được đảm bảo. Vậy nên cứ nhắc đến các hoạt động của công đoàn, đặc biệt là phong trào “Hai tốt” thì tôi cảm thấy tâm đắc lắm!”

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

Từ năm 2001 đến năm 2009, Công đoàn Trường Mầm non Sao Mai luôn đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc. Riêng trong năm học 2008-2009, công đoàn nhà trường được nhận cờ thi đua công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc do Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng trao tặng. Trong 2 năm học liên tiếp 2006-2007 và 2007-2008, Mầm non Sao Mai vinh dự nhận cờ thi đua do UBND tỉnh Lâm Đồng trao tặng với danh hiệu là lá cờ đầu của ngành học mầm non. Những thành quả này đến từ chính sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, công đoàn viên và từ sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và tổ chức công đoàn của Trường Mầm non Sao Mai, huyện Di Linh. ■

5 NĂM VỚI PHONG TRÀO XÂY DỰNG TP XANH, TP HOA

■ ANH DŨNG

Đà Lạt là TP du lịch nghỉ dưỡng, và trong tương lai sẽ là một trung tâm văn hóa – giáo dục, hội nghị hội thảo mang tầm vóc khu vực và quốc tế, vì vậy việc xây dựng Đà Lạt trở thành một TP xanh, TP hoa là điều hết sức quan trọng, vấn đề này đã được các cấp ngành triển khai thực hiện trong nhiều năm qua và đã đạt được một số kết quả ban đầu đáng ghi nhận. Trong đó vai trò của tổ chức Công đoàn TP trong việc phát động các phong trào thi đua xây dựng TP xanh – TP hoa cũng đóng một vai trò then chốt.

Nghị quyết của Thành ủy Đà Lạt xác định: Xây dựng văn minh đô thị là một cuộc vận động có tính chất rộng lớn, nội dung phong phú, đa dạng, được tiến hành trong nhiều năm và liên quan đến nhiều cấp, ngành, có tác động đến mọi mặt đời sống xã hội của các tầng lớp



nhân dân; việc xây dựng TP xanh, TP hoa là một trong các nội dung của cuộc vận động xây dựng văn minh đô thị. Trong 5 năm qua, Liên đoàn Lao động TP Đà Lạt đã triển khai thực hiện nhiều hoạt động, phong trào như: Xây dựng tuyến đường không rác, cơ quan văn hóa, hội thi xanh – sạch – đẹp, v.v...

Ngay từ đầu mỗi năm, Liên đoàn Lao động TP Đà Lạt đã xây dựng NQ, chuyên đề, tổ chức các phong trào thi đua và tuyên truyền đến toàn thể cán bộ công chức trong toàn TP để tích cực tham gia cuộc vận động xây dựng TP xanh - TP hoa thông qua các cuộc vận động như: Văn minh đô thị, xây dựng cơ quan, công sở, các doanh nghiệp xanh - sạch - đẹp; đồng thời vận động cán bộ công chức tham gia phong trào này tại địa phương, trong khu dân cư, và hội thi xanh - sạch - đẹp là điểm

nhấn, CBCNV là nòng cốt của phong trào, chính vì vậy những năm vừa qua tỷ lệ cơ quan văn hóa ngày càng cao, đến hết năm 2009 đã đạt trên 95%

Qua phát động các phong trào thi đua, nhiều công đoàn cơ sở trực thuộc từ các doanh nghiệp cho đến các cơ quan, phường, xã đều có những hành động cụ thể và mang lại hiệu quả cao như: Cty Beco Dalat, cơ quan Thành ủy, các trường mầm non, Cty Quản lý công trình đô thị v.v... Trong đó vai trò, nhiệm vụ của Cty Quản lý công trình đô thị là rất lớn ảnh hưởng trực tiếp đến mỹ quan đô thị thành phố nên lãnh đạo Cty cũng như tổ chức công đoàn cơ sở thường xuyên quán triệt đến toàn thể CBCNV – LĐ về trách nhiệm của mình. Các tổ chức, phòng, ban, đội xây dựng nội quy, quy chế và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, đồng bộ góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động, nhất là ở các bộ phận liên quan đến mỹ quan đô thị. Ban chỉ đạo Cty luôn bám sát định hướng, chủ đề của TP qua từng năm để cụ thể hóa thành những chương trình hoạt động cụ thể.

Từ năm 2004 đến nay, Cty đã có nhiều dự án, phần việc phục vụ cho lễ hội sắc hoa Đà Lạt, Festival hoa 2005, 2007, 2010, lễ kỷ niệm Đà Lạt 115 năm hình thành và phát triển v.v... Ngoài ra, hàng năm còn tổ chức các đợt ra quân trồng cây xanh nên đến nay trên các tuyến đường chính của TP Đà Lạt đều đã có cây xanh, chất lượng và chủng loại cây cũng ngày được cải

thiện hơn. Hiện TP có 36 công viên, tiểu công viên, các công viên này đều có kế hoạch duy trì, bảo vệ và chăm sóc hoa, cây xanh, thảm cỏ để phục vụ nhân dân và du khách. Ngoài ra, Cty cũng đã bố trí trên 300 lẵng hoa, xây dựng một số tiểu cảnh để trưng bày trong các dịp lễ hội, xây dựng bồn gốc cây và trồng hoa lá màu trong các bồn, đã góp phần tạo cho bộ mặt của Đà Lạt ngày càng đẹp hơn. Công tác xanh – sạch – đẹp cũng hết sức được chú trọng, chất lượng phục vụ ngày càng được nâng cao; việc xây dựng tuyến đường không rác bước đầu đã mang lại hiệu quả và trong tương lai sẽ nâng cấp lên thành các khu phố không rác tiến tới là TP không rác.

Việc duy tu xanh – sạch – đẹp, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường bộ với khối lượng công việc như: dặm vá mặt đường, phát quang, chắn lề, rẫy cỏ, vét mương và trùng tu đường bộ, thay thế đan mương, hệ thống vỉa hè, sơn vạch đường v.v... cũng là công việc mang tính chất thường xuyên để đảm bảo mỹ quan đô thị. Việc thu gom, vận chuyển rác cũng được chuyển từ ban ngày sang ban đêm để phù hợp với đặc điểm của một TP du lịch, tuy có sự thay đổi về thời gian lấy rác, số lượng rác hàng năm tăng trên 5.000 tấn mỗi năm nhưng công tác thu gom vẫn được đảm bảo vì môi trường chung.

Các doanh nghiệp khác đẩy mạnh phong trào xây dựng thương hiệu “nhãn hiệu xanh” gắn với phát huy

phong cách người Đà Lạt trong sản xuất kinh doanh dịch vụ, từ đó cũng đã tạo được một nét riêng cho Đà Lạt. Các phường xã, đoàn thể cũng đã nhiều lần tổ chức ra quân thực hiện “ngày chủ nhật xanh”, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chỉnh trang đô thị, dọn vệ sinh, trồng hoa, cây xanh... Có thể nói, việc xây dựng Đà Lạt thành TP xanh – TP hoa là một nhiệm vụ thường xuyên mang tính chất lâu dài, đòi hỏi ý thức tự quản cao từ các cấp ngành liên quan đến quần chúng nhân dân trong từng việc làm, hành động, vì vậy trong thời gian tới, Liên đoàn Lao động TP Đà Lạt sẽ tiếp tục phát động và duy trì các phong trào như “nhà nhà trồng hoa, cây xanh, cây cảnh”, bảo vệ cây xanh, công trình công cộng trước nhà, trên địa bàn khu dân cư, tổ dân phố, vận động các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị trồng mới cây xanh, hoa, giữ gìn vệ sinh môi trường, tôn tạo cảnh quan đô thị v.v... có như vậy thì cuộc vận động mới sâu rộng, toàn diện và mới đạt được mục tiêu hướng đến một thành phố thân thiện cả về môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. ■

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**
**"PHONG TRÀO THI ĐUA LAO ĐỘNG GIỎI -
LAO ĐỘNG SÁNG TẠO"**
**GÓP PHẦN THÚC ĐẨY
DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN**

■ NGỌC PHÚC

Ngày 17/3/2003, Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng ra đời từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng sau gần 10 năm hoạt động. Trong 10 năm qua, Đảng bộ, lãnh đạo chuyên môn và công đoàn công ty xác định sự cần thiết phải đẩy mạnh các phong trào thi đua trong đơn vị, đặc biệt là với phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong đội ngũ công nhân lao động toàn công ty.

Phát huy truyền thống và kết quả của phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo từ các năm trước, dưới sự chỉ đạo Đảng bộ, lãnh đạo chuyên môn và công đoàn công ty bàn bạc lựa chọn nội dung, hình thức thi đua phù hợp gắn với mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của từng bộ phận và toàn đơn vị để phát động trong công nhân lao động thông qua đại hội công nhân viên chức (hội nghị người lao động) hàng năm, nhằm tập hợp và phát huy sức mạnh của lực lượng đội ngũ lao động trên 500 người có tay nghề, năng lực và tâm huyết với công việc và sự phát triển của đơn vị. Từ mục tiêu thi đua đã được xác định gắn với chiến lược phát triển doanh nghiệp hàng năm và dài hạn, công đoàn công ty phối hợp với lãnh đạo chuyên môn tổ chức ký giao ước thi đua đến từng đơn vị trực thuộc và các bộ phận. Phong trào thi đua Lao động giỏi với mục tiêu “năng suất - chất lượng - hiệu quả” được đông đảo công nhân lao động hưởng ứng thông qua việc bảo đảm ngày giờ công, chất lượng sản phẩm làm ra. Công nhân lao động nâng cao ý thức, chấp hành nghiêm nội quy, quy trình, quy phạm về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong doanh nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm tăng sức cạnh tranh cũng như đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Phong trào Lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, hợp lý hóa sản xuất theo tinh thần Nghị quyết của Đảng ủy Công ty về nhiệm vụ đổi mới công nghệ và áp

dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý vào sản xuất - kinh doanh của Công ty, được tập thể công nhân lao động toàn công ty hưởng ứng tích cực với hàng trăm sáng kiến và trên 30 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, cấp tỉnh được ứng dụng trong sản xuất. Điển hình như sáng kiến “phối liệu nguyên liệu sản xuất ống sứ chịu nhiệt xuất khẩu” của tập thể cán bộ, nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất công ty và Xí nghiệp Hiệp An; đề tài “Thiết kế công nghệ, bố trí và chế tạo một số thiết bị tại dây chuyền sản xuất cao lanh” tại xí nghiệp Hiệp Tiến do tập thể cán bộ nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất công ty và Xí nghiệp Hiệp Tiến thực hiện; sáng kiến “điều chỉnh các thiết bị trong công nghệ sấy nung để tăng sản lượng vượt công suất thiết kế” tại Xí nghiệp gạch ngói tuynen Thanh Mỹ của tập thể cán bộ công nhân Xí nghiệp; đề tài “Thiết kế công nghệ, bố trí và chế tạo một số thiết bị” tại dây chuyền sản xuất cao lanh Trại Mát thuộc Xí nghiệp Hiệp An do tập thể cán bộ nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất công ty thực hiện; và mới đây là đề tài “nghiên cứu sử dụng chất phân tán dùng trong sản xuất cao lanh phục vụ ngành sơn” đã được áp dụng vào cuối năm 2009 của tập thể cán bộ, nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất công ty và Xí nghiệp Hiệp Tiến thực hiện

Qua phong trào thi đua, đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình xuất sắc của tập thể, cá nhân như tập thể cán bộ, nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất công



ty, tập thể cán bộ công nhân Xí nghiệp Hiệp Tiến, Xí nghiệp Hiệp An, Xí nghiệp gạch ngói tuynen Thanh Mỹ... các cá nhân Hoàng Văn Thịnh - cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp gạch ngói Tuynen Thanh Mỹ; Nguyễn Quang Duyệt - nhân viên phòng Kỹ thuật sản xuất công ty, Phan Hồng Thái - Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp Hiệp Tiến; Võ Thị Cung - Quản đốc phân xưởng nguyên liệu Xí nghiệp Hiệp An... và nhiều tập thể, cá nhân khác trong đơn vị.

Phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo 5 năm qua đã mang lại nhiều kết quả thiết thực cho doanh nghiệp và người lao động. Về mặt kinh tế, với giá trị làm lợi cho doanh nghiệp gần 8 tỷ đồng, người lao động được thưởng vật chất từ giá trị làm lợi của các đề tài, sáng kiến trong thực tế và các danh hiệu khen

thưởng cao quý khác, góp phần bảo đảm mức tăng trưởng doanh thu công nghiệp hàng năm bình quân 15%, các chỉ tiêu doanh thu, nộp ngân sách và lợi nhuận đều tăng với thu nhập bình quân người lao động toàn công ty hiện nay đạt trên 3 triệu đồng/người/tháng. Ngày 20/12/2006, Công ty chính thức niêm yết và giao dịch cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh) với mã chứng khoán LBM.

Bên cạnh đó, những sản phẩm từ phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo của đội ngũ công nhân lao động công ty đã đạt Giải thưởng cúp vàng Chất lượng Việt Nam năm 2006 do Bộ Xây dựng tặng, hai Huy chương Vàng sản phẩm cao lanh Hiệp Tiến và ống sứ chịu nhiệt Hiệp An do Ban tổ chức triển lãm Quốc tế VietBuild tặng năm 2006, Giải thưởng cúp vàng sản phẩm dịch vụ thương hiệu Việt hội nhập WTO do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng năm 2008, Giải thưởng cúp vàng chất lượng Việt Nam năm 2008 do Bộ Xây dựng tặng và hai Huy chương Vàng sản phẩm Cao lanh Hiệp Tiến và ống sứ chịu nhiệt Hiệp An do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng năm 2008... góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường. Công ty được UBND tỉnh tặng Bằng khen liên tục 4 năm (2006 - 2009), Bộ Xây dựng và Công đoàn ngành Xây dựng Việt Nam tặng cờ thi đua cho đơn vị tổ chức tốt

điều kiện sống và làm việc của CNVC trong ngành xây dựng (2004 - 2006), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua cho đơn vị xuất sắc 4 năm liền (2005-2008) và nhiều hình thức khen thưởng của các cấp ngành trung ương và địa phương trong các năm qua.

Nói về phong trào thi đua trong đơn vị, ông Lương Hùng Minh - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc công ty khẳng định: “Phong thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo đã góp phần đáng kể trong việc thúc đẩy doanh nghiệp phát triển 5 năm qua”. Chúng ta tin rằng phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo của đội ngũ cán bộ công nhân Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng sẽ tiếp tục phát triển cùng với sự phát triển của doanh nghiệp trong thời gian tới. ■

CÔNG ĐOÀN THỊ XÃ BẢO LỘC NÒNG CỐT TRONG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

■ TỬ KIÊN

Những năm qua, lực lượng công nhân viên chức - lao động (CNVCLĐ) và tổ chức công đoàn thị xã Bảo Lộc đã có bước phát triển mạnh mẽ về số lượng và chất lượng. Công đoàn các cấp đã nâng cao hiệu quả hoạt động, từng bước đưa công đoàn trở thành tổ chức chính trị - xã hội quan trọng của Đảng, chỗ dựa vững chắc của chính quyền và phát huy vai trò nòng cốt trong khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, an ninh - quốc phòng trên địa bàn.

LĐLĐ thị xã Bảo Lộc hiện đang quản lý 124 tổ chức công đoàn cơ sở (CĐCS) trực thuộc, với trên 5.400 đoàn viên. Với khẩu hiệu hành động “Vì sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, vì việc làm, đời sống, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn vững mạnh...”, Công đoàn thị xã Bảo Lộc đã thu được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực hoạt động. Trước hết đó là

công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật đã được các cấp công đoàn chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ CNVCLĐ. Ngoài việc tổ chức học tập các Nghị quyết của Đảng, các cấp công đoàn còn tổ chức nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho CNVCLĐ như xây dựng tủ sách pháp luật ở cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về lịch sử công đoàn, về đường lối đổi mới của Đảng, tổ chức hội thi cán bộ công đoàn giỏi...

Cùng với việc giáo dục nâng cao nhận thức cho CNVCLĐ, các cấp công đoàn đã tích cực, chủ động tổ chức thực hiện các phong trào thi đua với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, nội dung phù hợp từng ngành nghề, đối tượng, đã khơi dậy được tiềm năng lao động sáng tạo của CNVCLĐ trong toàn thị xã. Phong trào thi đua “Lao động giỏi” được phát động thường xuyên, liên tục, được CNVCLĐ trong các cơ quan, đơn vị hưởng ứng sôi nổi. Trong thời gian từ 2005 - 2009, đã có 534 lượt tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, 9.058 lượt cán bộ công chức (CBCC) đạt lao động tiên tiến và 933 CBCC đạt chiến sĩ thi đua. Các CĐCS đã kết hợp với chuyên môn đẩy mạnh thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc, với nội dung năng suất - chất lượng - hiệu quả cao trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị. Tiêu biểu là các đề tài

ngiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Nông - Lâm nghiệp, Trường Kỹ thuật Nông nghiệp và Dạy nghề Bảo Lộc, Công ty TNHH Tân Việt, Công ty Công trình đô thị Bảo Lộc... Trong 5 năm qua, CNVCLĐ thị xã Bảo Lộc đã thực hiện hàng trăm đề tài nghiên cứu, đóng góp 371 sáng kiến, giải pháp hữu ích, làm lợi bình quân 500 triệu đồng/năm.

Từ phong trào thi đua lao động giỏi, phong trào thi đua “Dạy tốt - học tốt” được các công đoàn nhà trường duy trì và đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Đến nay, thị xã Bảo Lộc có 18 trường tiên tiến cấp tỉnh, 135 giáo viên giỏi cấp thị xã, 34 giáo viên giỏi cấp tỉnh và 34 chiến sỹ thi đua cấp tỉnh. Phong trào văn hóa thể thao, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở tiếp tục được đẩy mạnh. Đã có 634 lượt cơ quan, đơn vị đăng ký xây dựng cơ quan văn hóa và đã có 509 lượt đạt tiêu chuẩn Cơ quan văn hóa. Năm 2009, có 93 đơn vị đạt danh hiệu Cơ quan văn hóa; có 2.637 gia đình cán bộ, CNVCLĐ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa... Phong trào thi đua liên kết phục vụ nông nghiệp và xây dựng nông thôn ngày càng được quan tâm hơn. Các cấp công đoàn đã phối hợp với các ban, ngành tổ chức hàng trăm lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân; đồng thời vận động nhân dân tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, triển khai các mô hình chăn nuôi, trồng trọt... bước đầu đã mang lại hiệu quả thiết thực.

Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ tiếp tục được duy trì và phát triển. Cuộc vận động xây dựng người cán bộ - công chức “Trung thành, tận tụy, sáng tạo, gương mẫu” được CNVCLĐ tích cực hưởng ứng. Phong trào thi đua học tập, nâng cao trình độ cho CNVCLĐ đã có những bước tiến bộ vượt bậc. Số lượng CNVCLĐ được đào tạo nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao. Trong 5 năm qua, thị xã Bảo Lộc đã có hàng trăm cán bộ - công chức hoàn thành các chương trình bồi túc văn hóa, 662 cán bộ - công chức tham gia học trung cấp, cao đẳng, đại học... Số giáo viên tham gia học tập đạt chuẩn tăng từ 253 giáo viên (năm 2005) lên 412 giáo viên (năm 2009); số giáo viên học tập trên chuẩn tăng từ 123 giáo viên (năm 2005) lên 258 giáo viên (năm 2009). Đến nay,



nhiều cơ quan, đơn vị đã có trên 70% cán bộ - công chức đạt tiêu chuẩn chức danh công chức, nhiều đơn vị có trên 70% cán bộ - công chức đạt trình độ đại học như: Công đoàn Giáo dục, Trung tâm Nghiên cứu Nông - Lâm nghiệp, Cơ quan Thị ủy, Văn phòng HĐND - UBND thị xã...

Song song với việc nâng cao nhận thức cho đội ngũ CB, CNVCLĐ, đẩy mạnh các phong trào thi đua, công tác tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của CNVC-LĐ là một chức năng quan trọng của tổ chức công đoàn. Thời gian qua, các cấp công đoàn trên địa bàn đã tích cực tham gia với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, tổ chức tốt hội nghị CBCC hàng năm. Ban Chấp hành công đoàn cơ sở đã phối hợp với chuyên môn để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị; thực hiện quyền đại diện tham gia quản lý kinh tế, tham gia kiểm tra giám sát việc chăm lo lợi ích cho CNVCLĐ... Công đoàn các cấp cũng đã tích cực tranh thủ các nguồn vốn vay cho CNVCLĐ để tìm thêm việc làm, giải quyết khó khăn trong đời sống. Các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện thường xuyên được đẩy mạnh. Trong thời gian 5 năm (2005 - 2009), bằng nhiều hình thức, công đoàn các cấp đã vận động đoàn viên đóng góp xây dựng các nguồn quỹ như Quỹ Đền ơn đáp nghĩa - 180 triệu đồng, Quỹ Vì người nghèo - 124 triệu đồng,

Quỹ Vì tuổi thơ 139 triệu, Quỹ Công nhân nghèo 92 triệu, Quỹ Vì phụ nữ nghèo với số tiền 123 triệu đồng... Từ các nguồn quỹ này, các cấp công đoàn đã tạo điều kiện giúp đỡ các gia đình khó khăn phát triển kinh tế, góp phần thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo trong CNVCLĐ, làm cho người lao động gắn bó hơn với tổ chức công đoàn.

Ghi nhận những thành tích đạt được trong các phong trào thi đua, 5 năm qua, các tổ chức CĐCS thị xã Bảo Lộc được LĐLĐ tỉnh tặng 8 Cờ thi đua và 205 Bằng khen; UBND tỉnh Lâm Đồng tặng 15 Bằng khen; Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng 4 Cờ thi đua, 36 Bằng khen... LĐLĐ thị xã Bảo Lộc được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Cờ chuyên đề Văn hóa (năm 2003), được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2004)... Từ tình hình thực tế địa phương và những định hướng trong hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ của Tổng LĐLĐ Việt Nam, của Liên đoàn Lao động tỉnh, trong thời gian đến, mục tiêu của LĐLĐ thị xã Bảo Lộc là tập trung xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp CNH - HĐH đất nước; phát động các phong trào hành động cách mạng sôi nổi, rộng khắp, thiết thực, có hiệu quả trong CNVCLĐ... góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. ■

THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CỤC THỐNG KÊ LÂM ĐỒNG

■ VIẾT TRỌNG

Xác định tầm quan trọng của dân chủ cơ sở, trong nhiều năm qua Cục Thống kê Lâm Đồng là một trong những đơn vị đi đầu trong tỉnh trong việc xây dựng và triển khai quy chế dân chủ một cách hiệu quả.



● Khai mạc cuộc giao lưu bóng chuyền.

“Xây dựng một không khí làm việc tích cực, đoàn kết giúp đỡ hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao là điều mà cơ quan nào cũng mong muốn. Chúng tôi trong nhiều năm nay đã cơ bản làm được việc này nhờ xây dựng và thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở”.
ông Nguyễn Tấn Châu – Cục trưởng Cục Thống kê Lâm Đồng khẳng định.

Được tổ chức theo mô hình hoạt động chuyên môn hàng dọc từ trung ương đến cấp tỉnh và huyện, Cục Thống kê Lâm Đồng hiện có 79 cán bộ - công chức (CB-CC) trong đó 28 làm việc tại Cục Thống kê tỉnh (gồm 5 phòng), số còn lại làm việc tại 12 Phòng Thống kê của các huyện, thị xã Bảo Lộc và thành phố Đà Lạt (trong số CB-CC này, người có trình độ đại học trở lên chiếm trên 72%, nữ chiếm trên 34 %). Cùng đó, toàn tỉnh còn có 148 cán bộ thống kê ở tất cả 148 xã, phường, thị trấn trong tỉnh, phần lớn là cán bộ văn phòng kiêm công tác thống kê. Để nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thống kê xã, phường này, Cục Thống kê tỉnh đã phối hợp với Sở Nội vụ Lâm Đồng, Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng tại chức LĐ mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ liên tục trong 2 năm 2007-2008, đến nay hầu hết số cán bộ này đều đã qua các khóa bồi dưỡng.

Căn cứ vào các Chỉ thị của Bộ Chính trị, Nghị định của Trung ương, về việc xây dựng và thực hiện qui chế dân chủ cơ sở, quy chế làm việc của Tổng Cục Thống kê, trong năm 2004, Cục Thống kê Lâm Đồng đã ban

hành quy chế dân chủ và thống nhất thực hiện trong toàn ngành sau khi đã bàn bạc, đóng góp ý kiến. Trên cơ sở quy chế này cùng các qui định hiện hành của nhà nước, từ năm 2005 đến nay, Cục Thống kê tỉnh đã liên tục ban hành các quy chế, quy định cụ thể cho nhiều hoạt động như quy chế chi tiêu nội bộ, qui chế quản lý sử dụng tài sản công; quy chế phối hợp giữa thủ trưởng cơ quan với cấp ủy, với Ban chấp hành Công đoàn, giữa các phòng trực thuộc với nhau; quy định chấm điểm xếp loại CB- CC; quy định về chế độ họp; quy định về thời gian nghỉ phép hằng năm; quy chế công bố thông tin thống kê KT-XH; nội quy cơ quan Cục và các phòng thống kê cấp huyện, thị, thành trực thuộc. Theo các quy chế, quy định đã ban hành, mỗi CB-CC cho đến từng bộ phận trong cơ quan xác định rõ trách nhiệm của mình trong thực thi nhiệm vụ.

Với cấp ủy Đảng, theo ông Châu, là việc xây dựng các nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo công tác chuyên môn, lãnh đạo hoạt động các tổ chức đoàn thể hằng năm và từng giai đoạn, tạo sự chủ động trong công việc đến từng phòng, từng bộ phận, từng đảng viên và CB-CC, phối hợp với chính quyền trong những vấn đề liên quan đến giải quyết chế độ chính sách đối với CB-CC. Với chính quyền, tổ chức họp giao ban trưởng, phó phòng định kỳ hằng tháng, phối hợp với bí thư chi bộ xem xét việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ của cơ quan, phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị CB-

CC hàng năm theo quy định, thực hiện phân cấp quản lý, công khai các chế độ như nâng lương, khen thưởng, đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt..., kịp thời lắng nghe ghi nhận ý kiến phản ánh, giải đáp những vướng mắc của CB-CC trong cơ quan. Trách nhiệm của chính quyền còn là việc tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong cơ quan hoạt động thuận lợi và có hiệu quả, chăm lo tốt quyền lợi chính đáng của CB-CC. Với khối đoàn thể, đó là việc tham gia quản lý, xây dựng cơ quan, phát huy dân chủ, đánh giá việc thực hiện các quy chế quy định, nội quy cơ quan, xây dựng tiêu chuẩn chấm điểm thi đua hàng năm cho từng cá nhân trong các cuộc vận động, các phong trào, trong việc thực hiện văn minh công sở, tích cực tham gia các hoạt động của cơ quan và Công đoàn.

Theo ông Châu, quy chế xây dựng dù có tốt đến đâu nhưng tổ chức thực hiện không nghiêm thì cũng chỉ là hình thức. Trong thực hiện, vai trò gương mẫu, công tâm của người lãnh đạo đứng đầu là hết sức quan trọng, quyết định đến sự đoàn kết, đồng thuận trong nội bộ cơ quan. Với công tác tài chính chẳng hạn, cần công khai minh bạch “Ngành thống kê so với các ngành khác có nhiều thiệt thòi. Sống và làm việc tại địa phương nhưng chúng tôi chưa được hưởng các ưu đãi của địa phương như nhiều ban ngành khác, chủ yếu sống bằng đồng lương nên chúng tôi cố gắng thông qua chuyên môn của CB-CC để nâng cao thu nhập” - ông Châu cho

biết. Để tăng thêm thu nhập, cơ quan vận động mọi CB-CC trong ngành thực hiện việc sử dụng có hiệu quả tài sản cơ quan, tiết kiệm kinh phí, đảm bảo công khai, dân chủ về dự toán, nhất là các dự toán điều tra về chuyên ngành, công khai các quyết toán. Trong chi trả thu nhập tăng thêm, cơ quan đảm bảo hài hòa giữa các đối tượng trong toàn đơn vị.

Từ năm 2005 đến nay, theo ông Châu, thông qua các hội nghị công chức hằng năm để đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong năm, đồng thời lấy ý kiến đóng góp của mọi người để sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định khi những quy chế, quy định này phát sinh những vấn đề bất hợp lý, đảm bảo phù hợp thực tế cho từng giai đoạn.

Điều quan trọng theo ông Châu, chính là cần phát huy tốt vai trò gương mẫu của cấp ủy. Cụ thể Chi ủy phải quan tâm, trực tiếp lãnh đạo, thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo kịp thời, phát huy vai trò của các đảng viên, các vị trí quan trọng trong cơ quan, gắn liền việc thực hiện dân chủ cơ sở với cải cách hành chính, phòng chống lãng phí, tham nhũng, thực hành tiết kiệm. Cùng đó, cần phải khen thưởng động viên với các tập thể, cá nhân làm tốt quy chế để nêu gương; thông qua kiểm tra, giám sát, lắng nghe ý kiến của CB-CC để tìm giải pháp khắc phục những tồn tại kịp thời, nhằm xây dựng quy chế dân chủ cơ sở ngày càng hoàn thiện hơn ở cơ quan mình. ■

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC ĐÀ LẠT VĂN HÓA - THỂ THAO HỖ TRỢ THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

■ BÍCH THẢO

Trong những năm qua, cùng với việc tiếp tục đẩy mạnh chất lượng, giáo dục toàn diện ở các bậc học, cấp học, ngành Giáo dục Đà Lạt cũng thực hiện tốt nhiệm vụ củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc, vùng khó khăn với 100% đơn vị trường học có tổ chức công đoàn và chi bộ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động. Trong tổng số 1.674 cán bộ - giáo viên - công nhân viên đã có 1.670 đoàn viên công đoàn, sinh hoạt ở 50 công đoàn cơ sở. Song song với công tác giáo dục dạy cho lớp thế hệ trẻ ở các trường học tính nhân - văn - lễ - nghĩa, ngành Giáo dục thành phố Đà Lạt còn luôn đi đầu trong các hoạt động phong trào văn hóa - thể dục thể thao.

5 năm qua, Công đoàn Giáo dục Đà Lạt luôn vạch ra kế hoạch cụ thể đến với các trường học, phong trào văn hóa - thể thao mang tính truyền thống được duy trì và phát huy mạnh mẽ như: Liên hoan văn nghệ, liên hoan văn hóa ẩm thực VN, các giải thi đấu bóng bàn, cầu lông, bóng chuyền... Kinh phí cho các hoạt động phong trào bình quân hàng năm lên đến 100 triệu đồng. Để có được những kết quả này cũng phải kể đến sự phối kết hợp cùng với chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động phong trào văn hóa - thể thao dựa trên kế hoạch chung của ngành và đặc thù riêng của đơn vị. Chẳng hạn, do đặc thù của các trường mầm non và tiểu học, số đoàn viên – lao động nữ là chính nên hoạt động tập luyện thể dục thể thao chủ yếu là cầu lông, bóng bàn. Từ đó, xuất hiện nhiều cá nhân điển hình trong các hoạt động thể dục thể thao, tạo được sự yêu thích tập luyện như cô giáo Trần Thị Hương hiện là Hiệu phó Trường Mầm non 4 – Đà Lạt đã tâm sự: “Tuy hiện nay tôi làm công tác quản lý với bận bịu công việc nhưng tôi vẫn yêu thích và tập luyện thường xuyên môn cầu lông, tham gia rất nhiều giải do LĐLĐ tỉnh và ngành giáo dục tổ chức, tôi cũng dành được nhiều giải thưởng cao. Điều này có thể nhận ra rằng việc kết hợp giữa công việc chuyên môn và rèn luyện sức khỏe luôn bổ sung hiệu quả cho nhau, bản thân tôi cũng khuyến khích các cô giáo trong trường cùng tham gia”. Ngành Giáo dục Đà Lạt có 4 trường THCS thì 3 trường đã có sân bóng đá, 4 trường có sân bóng chuyền. Mỗi đơn vị

thành lập một đội tuyển thể dục thể thao, đội văn nghệ thường xuyên luyện tập sẵn sàng tham gia thi đấu biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của ngành. Tổng đầu tư mua sắm trang thiết bị, trang phục phục vụ hoạt động thể dục thể thao – văn nghệ trong năm qua lên đến trên 60 triệu đồng; trong đó có sự đóng góp từ nhiều nguồn, từ hoạt động công đoàn đến hỗ trợ của chính quyền, hội cha mẹ học sinh ...

Cứ vào đầu mỗi năm học, 100% đơn vị đều tổ chức đăng ký xây dựng: “Trường học có đời sống văn hóa tốt”, “Gia đình nhà giáo văn hóa”, chính điều này là tiền đề xuyên suốt cho cả năm học. Từ các nguồn đầu tư, đến nay toàn ngành Giáo dục thành phố Đà Lạt đã có 45/49 trường học thực sự khang trang, bảo đảm môi trường, cảnh quan sư phạm, điều kiện dạy và học. Điển hình có các đơn vị Mầm non Anh Đào, Mầm non 9, Mầm non 10, Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, Tiểu học Đoàn Thị Điểm, Trần Bình Trọng, Mê Linh, Trưng Vương, Trường THCS Quang Trung, Lam Sơn, Phan Chu Trinh... Các hoạt động luôn thu hút đông đảo cán bộ - đoàn viên, các đơn vị, trường học trên địa bàn thành phố tham gia. Trong các năm qua, đội văn nghệ của Công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt biểu diễn 48 lần phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành, của thành phố và của tỉnh. Công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt còn thường xuyên tổ chức các giải bóng bàn, bóng chuyền, cầu lông truyền thống của ngành, tổ chức liên hoan

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

tiếng hát ngành giáo dục của tỉnh, hội thi cô giáo tài năng duyên dáng, hội thi phổ biến tuyên truyền giáo dục. Là một giáo viên dạy vẽ tại Trường Tiểu học Trưng Vương, thầy giáo Trần Quốc Anh tham gia sôi nổi trong các hoạt động thể dục thể thao - văn nghệ, nhất là bộ môn bóng bàn. Từ sự yêu thích đó, thầy được sự hỗ trợ nhiệt tình từ phía Ban Giám hiệu Nhà trường trong việc đầu tư bàn tập để vào những giờ rảnh rỗi thầy đã tập luyện cho các thầy, cô giáo khác và học sinh. Thầy phấn khởi khi trao đổi với chúng tôi: “Tôi cũng đã thành lập các câu lạc bộ bóng bàn, cờ vua, với sự góp mặt của khoảng 60 học sinh. Điều này đã làm dậy lên phong trào học tập, rèn luyện bản thân ngay chính tại môi trường học đường”.

Bên cạnh đó, Công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt còn tích cực tham gia các hoạt động do Ngành Giáo dục tỉnh tổ chức như: Thi viết gương điển hình CNVCLĐ



làm theo tấm gương đạo đức HCM, thi văn minh đô thị - cải cách hành chính, cán bộ công đoàn giỏi, sắc hoa Đà Lạt, dự Đại hội Thể dục Thể thao thành phố... Xây dựng được nhiều công trình sản phẩm chào mừng có giá trị thực tiễn, có ý nghĩa xã hội và nhân văn sâu sắc như: Công trình xây dựng trường học, phòng học, nâng cấp cơ sở vật chất, cây xanh, tiểu công viên, vườn hoa, công trình nước sạch cho Giáo dục huyện Đam Rông. Công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt còn duy trì các hoạt động giao lưu, giúp đỡ, ủng hộ giáo dục vùng sâu, trao học bổng, sinh hoạt văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao... với Công đoàn giáo dục các huyện, thị, thành trong và ngoài tỉnh, với tổng số tiền trên 1,4 tỷ đồng.

Những năm qua, hoạt động văn hóa - thể thao của công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt đã có tác động tích cực trong việc xây dựng Đảng, chính quyền, công đoàn vững mạnh, phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Nhiều hoạt động, nhiều phong trào đã trở thành truyền thống, thực sự ăn sâu vào tiềm thức của mỗi cán bộ - giáo viên - công nhân viên. Các hoạt động đó được lồng ghép vào các phong trào thi đua "Hai tốt", "Hai giỏi", "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" được hòa quyện vào các cuộc vận động: "Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm", "Hai không", "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo" và các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện để từ đó hỗ trợ nhau,

thúc đẩy nhau cùng phát triển. Hoạt động văn hóa thể thao của Công đoàn ngành Giáo dục Đà Lạt góp phần không nhỏ vào kết quả chung của toàn ngành Giáo dục Lâm Đồng. Cụ thể năm 2004 và 2006 được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua là đơn vị xuất sắc trong phong trào văn hóa- thể thao; năm 2007 nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; năm 2008 và 2009 nhận Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Ngoài ra, còn có 16 tập thể và 25 cá nhân được nhận bằng khen từ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; 82 lượt cá nhân, tập thể nhận Huy chương Vàng, Huy chương Bạc qua các giải thi đấu thể dục thể thao như bóng bàn, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá cấp ngành, tỉnh, thành phố. ■

CĐ NGÀNH NN – PTNT LÂM ĐỒNG ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CNH - HĐH NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN

■ THÁI DUY

CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của công cuộc CNH, HĐH đất nước. Ban Thường vụ Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lâm Đồng xác định: Phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, góp phần vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Lâm Đồng hiện có 31 công đoàn cơ sở (CĐCS), trong đó có 17 CĐCS hành chính sự nghiệp, 14 CĐCS khối doanh nghiệp, với tổng số 1.140 đoàn viên. Với sự chỉ đạo trực tiếp của LĐLĐ

tỉnh, Công đoàn ngành NN&PTNT Lâm Đồng đã phối hợp chặt chẽ với Sở NN&PTNT phát động phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH NN&PTNT, gắn với nhiệm vụ chính trị cụ thể của từng đơn vị trong ngành. Trên cơ sở các Nghị quyết của Đảng, chương trình phối hợp liên tịch giữa Công đoàn và ngành NN&PTNT, công đoàn và chính quyền đồng cấp đã xây dựng thành chương trình, kế hoạch cụ thể trong tổ chức phong trào thi đua của từng đơn vị. Trong thực hiện phong trào, Công đoàn ngành và các tổ chức CĐCS đã tuyên truyền vận động, xây dựng kế hoạch phát động, đăng ký thi đua, kiểm tra đôn đốc phong trào, sơ tổng kết hàng quý, hàng năm. Bên cạnh đó, phong trào thi đua phục vụ CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn được



• Vườn hoa công nghệ cao ở Đà Lạt.

tổ chức gắn kết chặt chẽ với các phong trào thi đua khác như: Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; phong trào thi đua “Giải việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ; phong trào “Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu, ứng dụng khoa học vào sản xuất”... Ngoài triển khai nội dung thi đua theo diện rộng, các bên đã phối hợp xây dựng các mô hình điểm như: Mô hình sản xuất rau, hoa công nghệ cao tại Đà Lạt, Đức Trọng, Đơn Dương, Lạc Dương; mô hình nuôi cá nước lạnh tại Lạc Dương, Đà Lạt; chăn nuôi bò sữa ở Đơn Dương; mô hình cà phê cao sản ở Bảo Lâm; mô hình sản xuất chè sạch ở Bảo Lộc, Bảo Lâm; mô hình sản xuất lúa chất lượng cao tại Đa Tẻ, Cát Tiên... Một số CĐCS, LĐLĐ cấp huyện đã cụ thể hóa, xây dựng thành các dự án, phương án, chương trình, kế hoạch thi đua cụ thể trên cơ sở các tiêu chuẩn thi đua trong phong trào thi đua phục vụ CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn.

Nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn, CNVCLĐ ngành Nông nghiệp luôn xác định rõ việc đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào phục vụ sản xuất nông nghiệp có vai trò hết sức quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành bại của sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp. Vì vậy, toàn thể CNVCLĐ của ngành đã hăng hái thi đua thực hiện hàng trăm đề tài nghiên cứu khoa học, đưa các tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ vào

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh cơ giới hóa phục vụ nông nghiệp và nông thôn. Hiện nay, người nông dân đã đưa cơ giới vào sản xuất ngày càng nhiều, nhất là trong khâu làm đất - đạt trên 90%. Chính sự hiện đại hóa phương thức sản xuất đã góp phần làm tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, tạo ra những vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh phục vụ cho công nghiệp chế biến. Từ trạng bị cơ giới trong sản xuất nông nghiệp đã gắn nông nghiệp với công nghiệp thông qua công nghệ chế biến nông sản sau thu hoạch, làm tăng giá trị hàng hóa cho nông dân... Đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng được vùng chuyên canh cà phê với diện tích 135.596 ha, sản lượng trên 6.640 tấn; vùng chuyên canh chè với diện tích 25.929 ha, trong đó có trên 55% diện tích chè chất lượng cao; vùng chuyên canh cây điều với diện tích 15.937 ha, sản lượng khoảng 6.640 tấn; vùng chuyên canh rau - hoa với diện tích 42.587 ha, sản lượng trên 1 triệu tấn rau và trên 900 nghìn cành hoa các loại... Ngành chăn nuôi có bước phát triển vượt bậc, trong đó có 18.520 con trâu, 75.247 con bò, 309.920 con heo và khoảng 13.000 con dê; chất lượng đàn gia súc ngày càng được nâng lên, tỷ lệ Sind hóa đàn bò tăng gấp 3 lần so với 10 năm trước, đàn heo phát triển theo hướng nạc chiếm 30 - 40% trên tổng đàn... Thông qua chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi đã góp phần nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Ở vùng chuyên canh rau - hoa, có hàng trăm mô hình cho doanh thu trên 50 triệu đồng/ha/năm, trong đó có những mô hình

có doanh thu từ 500 triệu đến 2 tỷ đồng/ha/năm; ở vùng chuyên canh chè giống mới đạt doanh thu từ 150 đến 200 triệu đồng/ha/năm. Nhờ vậy, đời sống người dân đã không ngừng được cải thiện. Nếu năm 2000, toàn tỉnh còn khoảng 12% hộ đói nghèo, thì đến nay không còn hộ đói, hộ nghèo chỉ còn dưới 8% (theo tiêu chí cũ).

Có được kết quả khả quan trên, trước hết bởi sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, trong đó có sự đóng góp không nhỏ của phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn. Tuy công tác tổ chức và thực hiện phong trào thi đua có nơi, có lúc còn có những hạn chế, nội dung còn rập khuôn, hình thức chưa phong phú, sinh động... nhưng, với những nỗ lực của tổ chức Công đoàn, sự cố gắng của CNVCLĐ ngành NN&PTNT, nông nghiệp - nông thôn Lâm Đồng đã có những đổi thay cơ bản. Tốc độ tăng trưởng bình quân của ngành giai đoạn 2005 - 2009 đạt trên 10%; giá trị sản xuất ngành nông nghiệp chiếm 49,8% tổng giá trị sản xuất toàn tỉnh. Hệ thống cơ sở vật chất điện, đường, trường, trạm, thủy lợi... được đầu tư nâng cấp làm cơ sở để lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn Lâm Đồng phát triển mạnh hơn trong những năm tiếp theo.

Với những thành tích đạt được trên các mặt công tác, trong đó có tổ chức tốt phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp - nông thôn, Công đoàn ngành NN&PTNT Lâm Đồng đã được LĐLĐ tỉnh và Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng bằng khen. Đội ngũ

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

CNVCLĐ ngành NN&PTNT đã được Chủ tịch Nước tặng 5 Huân chương Lao động hạng Ba; được Tổng LĐLĐ Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ tặng 8 bằng khen. Hàng năm, có trên 90% CNVCLĐ đạt lao động tiên tiến, có trên 12% CNVCLĐ đạt danh hiệu CSTĐ các cấp, trong đó có 1 CSTĐ toàn quốc. Công đoàn ngành NN&PTNT Lâm Đồng được đề nghị Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc của phong trào giai đoạn 2005 - 2009. ■

TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ VỚI PHONG TRÀO “THI ĐUA HAI TỐT”

■ TUẤN HƯƠNG

Vượt qua nhiều khó khăn của một trường học có tính “tách nhập” (được tách ra từ Trường Chuyên Thăng Long, sau đó sáp nhập với Trường THCS & THPT Chi Lăng và Trường THCS Phan Chu Trinh, rồi lại tách khỏi THCS ra thành trường THPT), Trường THPT Trần Phú (thành phố Đà Lạt) liên tục 5 năm liền đạt danh hiệu Trường tiên tiến cấp tỉnh, được Bộ trưởng Bộ GD & ĐT tặng cờ thi đua và bằng khen với thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, được Sở GD & ĐT Lâm Đồng công nhận Tập thể lao động tiên tiến. Để đạt được thành tích trên là sự nỗ lực phấn đấu của thầy cô giáo và học sinh trong phong trào “Thi đua Hai tốt”: Dạy tốt – Học tốt 5 năm qua.

Từ năm 2005 - 2010, số học sinh của trường là 965 em với 24 lớp (2005 – 2006) và 1.083 em với 26 lớp (2009 – 2010), tổng số CBCNV có 64. Những năm qua, trường luôn chú trọng và đổi mới trong phong trào thi đua dạy giỏi, công tác tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả. Hàng

năm, công đoàn tổ chức và phát động 4 đợt thi đua trong năm học, mỗi đợt đều có nội dung chỉ tiêu và có sơ kết đánh giá đầy đủ. Số giáo viên đăng ký GVG và chiến sĩ thi đua các cấp năm sau luôn cao hơn năm trước, chiếm tỷ lệ trên 85% toàn trường. Kết quả trong 5 năm qua đã vận động được 71 CBCNV đăng ký và 68 người đạt các danh hiệu đó. Phương pháp dạy – học luôn được đổi mới, đặc biệt là ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Công đoàn còn phối hợp với tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề như phối hợp với tổ toán, thực hiện chuyên đề xáo đề trắc nghiệm cho giáo viên trong toàn hội đồng, sử dụng bảng tương tác thông minh; phối hợp với tổ sinh thực hiện chuyên đề “Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên” cho học sinh khối 11; phối hợp với tổ Sử – Địa – GDCD tổ chức cho học sinh khối 12 tham quan Học viện Lục quân; sinh hoạt các chuyên đề: Giáo viên và nữ sinh Trần Phú phát huy truyền thống “người phụ nữ Đà Lạt hiền hòa, thanh lịch, thân thiện”, truyền thống phụ nữ Việt Nam qua các thời kỳ, tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị như xem phim..., sau mỗi đợt đều có viết thu hoạch và tổng kết phát thưởng, qua đó giúp hoàn thiện nhân cách cho học sinh và nâng cao ý thức đạo đức về nghề trong giáo viên. Tỷ lệ lên lớp hàng năm của Trường THPT Trần Phú trên 99%, chất lượng học tập học sinh khá giỏi năm sau luôn cao hơn năm trước. Kết quả tốt nghiệp hàng năm đạt trên 97%, đặc biệt trong năm học 2008 – 2009, trường có học sinh đậu tốt nghiệp 100%. Năm



nào trường cũng có học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi như em Phạm Thị Thu Cúc và em Nguyễn Nam Khang đạt giải ba cấp tỉnh, giải nhì khu vực trong hội thi ý tưởng sáng tạo trong HS – SV, em Lê Thị Như Ý đạt giải khuyến khích hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh, các hoạt động thể thao luôn đạt giải cao...

Trong 5 năm qua, trường đã có 58/64 CBCNV đạt chiến sĩ thi đua, GVG cấp cơ sở và lao động tiên tiến. Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc liên tục từ năm 2005 – 2009, được LĐLĐ tặng cờ thi đua và bằng khen đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua toàn tỉnh. Đoàn trường có một công trình thanh niên “Cổng trường ATGT và đoạn đường Hùng Vương xanh, sạch, đẹp” đã hoạt động có hiệu quả 5 năm. Hàng năm, Đoàn trường tổ chức cho đoàn viên đi thăm và tặng quà Trung tâm Bảo trợ trẻ em tỉnh Lâm Đồng, giáo viên và học sinh giao

lưu văn nghệ cùng đoàn trẻ em khuyết tật và ủng hộ giúp đỡ Hội Người mù cả về vật chất và tinh thần. Vì vậy, Đoàn trường đạt danh hiệu vững mạnh cấp tỉnh và cấp thành phố liên tục trong năm 5 qua. Trường kết hợp với Hội Chữ thập đỏ làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ giáo dục vùng sâu như thăm và tặng quà các bà mẹ Việt Nam anh hùng ở phường 9, phường 10 dịp 22/12, thăm và tặng quà các gia đình chính sách của trường nhân dịp 27/7, thăm và tặng quà trường kết nghĩa Huỳnh Thúc Kháng (Lâm Hà), Hội Chữ thập đỏ cũng đạt xuất sắc liên tục từ năm 2005 - 2009. Với những thành tích trên, Trường THPT Trần Phú 5 năm liền đạt danh hiệu Trường tiên tiến cấp tỉnh.

Là một đơn vị trường học có tỷ lệ nữ cán bộ, giáo viên, công nhân viên chiếm trên 80%, do vậy, phong trào “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” luôn được các chị quyết tâm thi đua và đạt nhiều thành tích. Đầu năm học, ban nữ công vận động chị em đăng ký các danh hiệu thi đua do công đoàn nhà trường tổ chức như chiến sĩ thi đua, GVG, lao động tiên tiến, phụ nữ hai giỏi, gia đình nhà giáo văn hóa. Nhân các ngày lễ lớn trong năm như 20/10, 8/3, Ban nữ công phối hợp với công đoàn động viên chị em đăng ký tiết dạy tốt, thao giảng, tổ chức hội thi do công đoàn ngành phát động: Sinh hoạt chuyên đề như thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chuyên đề xây dựng trường học thân thiện – học sinh tích cực, tổ chức thi “Nghệ thuật

công đoàn – Kiến thức pháp luật – Gia đình và luật bình đẳng giới”... 100% chị em tham gia, hưởng ứng phong trào hội giảng ở trường, mỗi học kỳ ít nhất 1 tiết/giáo viên, dự giờ ít nhất 16 tiết/năm học, các chị em sử dụng giáo án điện tử và ứng dụng CNTT trong giảng dạy sôi nổi và đều khắp. Bên cạnh “Giỏi việc trường”, các chị cũng luôn hoàn thành vai trò của người phụ nữ trong gia đình “Đảm việc nhà”, đó vừa là yêu cầu, vừa là điều kiện để chị em giỏi việc trường. Vì vậy, được công đoàn tạo điều kiện, Ban nữ công vận động chị em gương mẫu thực hiện các cuộc vận động xây dựng cơ quan văn hóa, gia đình nhà giáo văn hóa, khu phố văn hóa, đẩy mạnh phong trào xanh – sạch – đẹp. Các chị em đã xây dựng gia đình êm ấm, nuôi con giỏi, dạy con ngoan, biết tổ chức cuộc sống gia đình... Chính vì vậy, hàng năm, Trường THPT Trần Phú đều đạt trường học có đời sống văn hóa tốt, tất cả giáo viên đều đạt GĐVH, đó cũng là tiêu chí thi đua của nhà trường, theo nhiệm kỳ công đoàn bình xét gia đình nhà giáo thành đạt, hạnh phúc.

Cô Phùng Thị Hoài Phương – Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn Trường THPT Trần Phú tự hào: “Tôi rất tự hào với thành tích của trường, phải nói rằng đây là một tập thể có truyền thống đoàn kết, vượt khó, vươn lên trong mọi hoàn cảnh để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đặc biệt, đội ngũ giáo viên rất tâm huyết với nghề, học sinh chăm ngoan, luôn phát huy truyền thống của trường”. ■

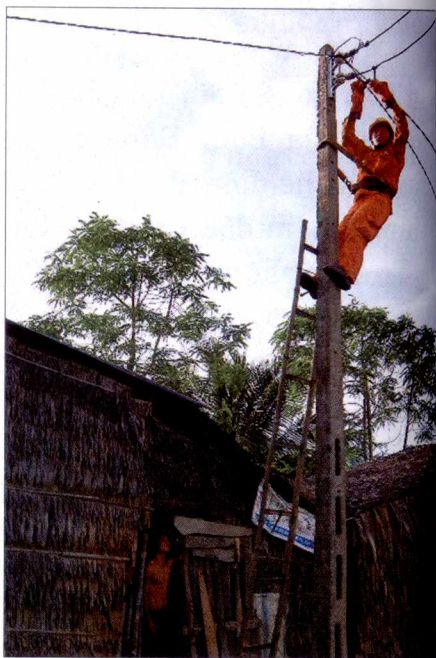
ĐIỆN LỰC LÂM ĐỒNG NIỀM VUI ĐÃ VỆN TRÒN

■ HỮU PHÚC

Cách đây hơn 15 năm, trong một đêm mưa ở huyện vùng sâu Đạ Tẻh, khi người dân ở đây vui đón dòng điện lưới kéo về thấp sáng “vùng 3” yêu thương của Lâm Đồng trong ngày hội khánh thành trạm hạ thế điện Đạ Huoai - Đạ Tẻh, anh Nguyễn Đăng Hiền - Giám đốc Điện lực Lâm Đồng hiện nay, khi đó là Trưởng phòng Kỹ thuật đã tâm sự với tôi: “Đưa điện đến vùng xa, vùng sâu của Nam Tây Nguyên là điều rất vui, nhưng đối với chúng tôi, niềm vui vẫn chưa trọn vẹn bởi vì điện chưa đến được với các thôn buôn, với các vùng căn cứ kháng chiến cũ, với bà con dân tộc thiểu số đã từng một lòng một dạ đi theo Đảng, theo cách mạng nhưng đến nay vẫn chưa được hưởng ánh sáng từ lưới điện quốc gia. Chỉ khi nào tất cả các thôn buôn vùng sâu, vùng xa của Lâm Đồng có điện thấp sáng thì niềm vui của chúng tôi mới thật vẹn tròn”.

Và những ngày cuối tháng 1/2010, giáp Tết Canh Dần, niềm vui thật sự vẹn tròn ấy đã đến với anh, đến với những cán bộ, kỹ sư và công nhân Điện lực Lâm Đồng khi chính thức đóng điện cho thôn Phú Ao, xã Tân In, huyện Đức Trọng, thôn buôn cuối cùng trong tỉnh nhận điện lưới quốc gia về thấp sáng buôn làng. Ya Thi, người dân tộc Chơ Ru ở thôn Phú Ao nói: “Bà con mình vui lắm. Tết này, người Churu mình không còn cảnh thấp đèn dầu đón tết như mọi năm nữa rồi. Niềm vui của bà con trong tết này được nhân đôi, nhân ba lên vì không chỉ có cái điện thấp sáng mà còn có tivi để xem Hà Nội bắn pháo hoa. Có điện, ban đêm sân nhà sẽ sáng như mặt trời, buôn làng sẽ sáng sủa, người lớn mặc sức lấy ngô, bóc vỏ hạt điều, trẻ con tha hồ nô đùa”.

Trở lại với những năm tháng khó khăn, sau khi Đà Lạt - Tuyên Đức được giải phóng, chúng tôi được biết Điện lực Lâm Đồng tiếp quản một hệ thống lưới điện chắp vá của chế độ cũ với nhiều sự cố liên tục



● Hạ thế điện - Ảnh: ĐLLĐ

xảy ra, đặc biệt vùng nông thôn hầu như là “điểm trắng” về điện, sản lượng điện tiêu thụ chỉ khoảng 10 triệu kWh. Với sự cố gắng không mệt mỏi của đội ngũ những cán bộ, kỹ sư và công nhân Điện Lực Lâm Đồng, sau 30 năm giải phóng, đến năm 2005, sản lượng điện thương phẩm đã đạt hơn 366 triệu kWh, tăng bình quân mỗi năm 18%; 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh đã có điện lưới quốc gia với 86% hộ dân được sử dụng điện. Tuy nhiên, toàn tỉnh vẫn còn 37 ngàn hộ thuộc 521 thôn, buôn của 118 xã chưa có điện, tập trung là ở các thôn buôn vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ kháng chiến.

Thấu hiểu những trăn trở của vùng đất Tây Nguyên anh hùng, Chính phủ đã quyết định cho triển khai dự án Điện Tây Nguyên. Dự án do các đơn vị Công ty Điện lực 2 và Công ty Điện lực 3 (Tập đoàn Điện lực Việt Nam) phối hợp với các tỉnh Tây Nguyên thực hiện, được khởi công từ tháng 2-2008. Theo thiết kế được phê duyệt, dự án sẽ đầu tư xây dựng 1.298 trạm biến áp, 1.831 km đường dây trung áp, 2.578 km đường dây hạ áp để cấp điện tới 99.333 hộ dân thuộc 1.338 thôn, buôn với tổng vốn đầu tư khoảng 1.320 tỷ đồng. Ngoài ra, các hộ trong vùng dự án còn được lắp đặt mạng điện trong nhà gồm 2 bóng đèn compact, 2 ổ cắm điện.

Với tổng nguồn vốn gần 208 tỷ đồng trong đó vốn đầu tư của Chính phủ chiếm 85%, còn lại là vốn của ngành điện, chương trình điện Tây Nguyên tỉnh Lâm Đồng được chính thức khởi động vào ngày 10/5/2008.

Từ nguồn vốn này, Điện lực Lâm Đồng đã triển khai xây dựng 576km đường dây trung thế (ba pha và một pha), 942km đường dây hạ thế (một pha và ba pha), xây mới 494 trạm biến áp phân phối có tổng dung lượng hơn 13.632kVA và mắc công tơ điện vào nhà dân cho 36.421 hộ.

Dự án điện Tây Nguyên nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân vùng sâu, vùng xa. Nhưng cái đích hướng đến quan trọng hơn cả của dự án là nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, công nghiệp nhằm đem lại lợi ích lâu dài, bền vững cho người dân, giữ vững an ninh – quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội. Nhận thức được ý nghĩa đó, Công ty Điện lực 2 và Điện lực Lâm Đồng đã đặt quyết tâm cao ngay từ khi bắt đầu triển khai dự án ở đây. Giám đốc Điện lực Lâm Đồng Nguyễn Đăng Hiền, cho biết: “Chúng tôi xác định đây là một nhiệm vụ trọng tâm, vì vậy đã chỉ đạo các đơn vị triển khai quyết liệt. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương vận động người dân ủng hộ công tác giải phóng mặt bằng, thống nhất không đưa kinh phí giải phóng mặt bằng vào dự án mà chuyển nguồn kinh phí đó đầu tư thêm lưới điện. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc hoặc không đảm bảo tiến độ thì tổ chức họp ngay với nhà thầu để giải quyết. Do khối lượng công việc khá lớn nên để đảm bảo đưa điện đến sớm cho dân, Điện lực Lâm Đồng đã thực hiện theo hình thức cuốn chiếu, triển khai giải

phóng mặt bằng song song với thi công lưới điện và đường dây hạ thế kéo đến đâu, đôn đốc anh em mắc điện vào nhà dân xong đến đó”.

Triển khai một khối lượng công việc lớn trong điều kiện địa hình khắc nghiệt và thời tiết không mấy thuận lợi như Tây Nguyên, đòi hỏi những người tham gia công trình phải có sự nỗ lực và quyết tâm cao. Tại huyện Lâm Hà, vào mùa mưa, đơn vị phải dùng xe máy cày mới có thể vận chuyển được vật liệu vào các thôn như: Sinh Công (xã Liên Hà), Hang Hót (xã Mê Linh); còn ở các huyện vùng lũ như Cát Tiên, Đạ Tẻh thì thi công càng vất vả hơn, đường đi lại khó khăn nên vật liệu thi công phải bốc lên, hạ xuống nhiều lần, qua nhiều phương tiện vận chuyển rất tốn kém. Nhưng chính từ sự nỗ lực quyết tâm đưa ánh điện đến với dân càng sớm càng tốt mà Lâm Đồng đã trở thành địa phương về đích đầu tiên trong 5 tỉnh thực hiện Dự án điện Tây Nguyên.

Những ngày cuối năm 2009 và đầu năm 2010, đến với các thôn buôn cuối cùng của Lâm Đồng có điện lưới, tôi không thể quên hình ảnh bà con trong ngày khánh thành công trình điện khí hóa nông thôn vui chào đón chúng tôi tới đóng điện thấp sáng buôn làng. Trước khi chia tay, bà con còn bịn rịn nhắn gửi: Cảm ơn Đảng, cảm ơn Nhà nước đã cho con đường để ô tô về tận thôn, có cái trường để con trẻ đi học kiếm cái chữ, có trạm xá để khám chữa bệnh lúc ốm đau. Cuộc sống của bà con mình được cải thiện nhiều rồi, cái đói, cái nghèo bị đuổi

đi, nạn phá rừng làm rẫy không còn nữa, cuộc sống du canh du cư giờ đây đã hết, bà con đang tập trung ổn định sản xuất, chăn nuôi tăng thu nhập... Bây giờ lại có cái điện để bà con đầu tư tăng gia sản xuất, con cháu của làng có ánh sáng để học đêm, lúc rảnh bà con còn được nghe đài, xem ti vi để tìm hiểu và học tập những mô hình hay trong sản xuất để áp dụng vào địa phương mình, nên bà con cảm thấy ưng cái bụng lắm.

Từ mùa xuân 2010, trên địa bàn toàn tỉnh lại có thêm 13 ngàn hộ dân thuộc địa bàn vùng sâu, vùng xa được dùng điện lưới quốc gia, nâng tổng số hộ được sử dụng điện trong toàn tỉnh lên 150 ngàn khách hàng. Mạng lưới điện nông thôn phát triển, đáp ứng nhu cầu sản xuất của người dân nông thôn miền núi, giúp bà con phát triển ngành nghề, đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, du lịch, chế biến nông, lâm sản, tươi tiêu thủy lợi, phát triển nông nghiệp... Giờ này, nếu ai có dịp về với vùng sâu, vùng xa sẽ dễ dàng nhận thấy mạng lưới điện nông thôn do Điện lực Lâm Đồng quản lý đang phát triển ngày càng mạnh mẽ, thể hiện sự nỗ lực không mệt mỏi của tập thể CBCNV ngành điện trong việc đem dòng điện về với người dân vùng nông thôn trong suốt thời gian qua. ■

VIỄN THÔNG LÂM ĐỒNG TRONG CUỘC THI ĐUA LAO ĐỘNG GIỎI

■ NGÂN HÀ

Từng bước vượt qua khó khăn, Viễn thông Lâm Đồng ngày càng khẳng định xu thế phát triển vững mạnh của mình. Mạng lưới Bưu chính Viễn thông của đơn vị đã vươn tới những vùng sâu, vùng xa của tỉnh, phục vụ nhu cầu thông tin liên lạc của bà con, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

5 năm qua, cùng với cả nước; cán bộ, công nhân viên Viễn thông Lâm Đồng đã không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên, tổ chức tốt các phong trào thi đua và đạt được nhiều kết quả trong sự nghiệp phát triển Bưu chính - Viễn thông - Tin học, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin liên lạc của địa phương.

Cụ thể, từ năm 2005 đến năm 2007, khi còn là Bưu điện tỉnh Lâm Đồng cũ, đơn vị đã thường xuyên thực hiện

các phong trào như: “Xây dựng tập thể lao động kiểu mẫu và Mẫu người Bưu điện trong thời kỳ hội nhập”, “Chăm sóc khách hàng”, “Văn minh người Bưu điện”...; đặc biệt, qua các cuộc vận động như “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, hay “Phong trào cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất”..., Bưu điện Lâm Đồng đã thực hiện 6 đề tài cấp Tổng Công ty và 32 đề tài cấp cơ sở; tỷ lệ kỹ sư, công nhân bậc cao có đề tài sáng kiến đạt khoảng 10%, và Bưu điện Lâm Đồng là đơn vị duy nhất hàng năm được mời như một đại diện của tỉnh Lâm Đồng tham dự các Lễ trao giải Vifotex của Liên hiệp Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam.

Nếu như giai đoạn 2005 – 2007 được xem là năm với “Những dấu mốc đáng nhớ” của Bưu điện Lâm Đồng cũ, thì giai đoạn 2007 – 2009 được xem là năm “Đổi mới toàn diện” của Viễn thông Lâm Đồng. Bởi vào năm 2008, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chính thức triển khai toàn diện công tác đổi mới tổ chức, hệ thống cơ chế quản lý theo mô hình độc lập Bưu chính và Viễn thông. Trong điều kiện vừa tiến hành công tác đổi mới tổ chức quản lý, vừa đảm bảo các mục tiêu sản xuất kinh doanh và phục vụ. Xác định được những thuận lợi và khó khăn cơ bản, trước những thách thức và vận hội của thời kỳ hội nhập – phát triển, Viễn thông Lâm Đồng đã đề ra khẩu hiệu hành động “Thay đổi tư duy, tổ chức phù hợp với môi trường cạnh tranh, hội nhập và phát triển. Tạo sự khác biệt trong kinh doanh và chuyên nghiệp hóa đội ngũ”.

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

Bám sát khẩu hiệu hành động đã đề ra, tạo cơ sở, mục tiêu xuyên suốt trong các hoạt động của đơn vị. Ngay từ năm đầu mới chia tách, Viễn thông Lâm Đồng đã liên tục phát động các phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ công nhân viên, trong đó đặc biệt chú trọng đến các phong trào



thi đua sáng tạo. Thông qua các hội thi, các phong trào đã được lãnh đạo Viễn thông Lâm Đồng quan tâm triển khai thường niên đã xuất hiện những gương điển hình tiên tiến, những ý tưởng kinh doanh sáng tạo... đóng góp tích cực vào sự phát triển của doanh nghiệp. Trong đó không thể không kể đến phong trào Lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Luôn xác định, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào mạng lưới là việc làm mang tính quyết định hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị, vì vậy, Viễn thông Lâm Đồng luôn xây dựng các chủ đề trọng tâm trong công tác nghiên cứu khoa học công nghệ,

hướng công tác nghiên cứu của CBCNV vào các đề tài sát với thực tiễn. Đặc biệt, trong 2 năm qua, với phong trào “Sáng tạo VNPT”, đã có gần 80 ý tưởng sáng tạo tham gia hội thi, trong đó có 4 ý tưởng được công nhận đề tài khoa học cấp ngành và 1 ý tưởng đạt giải nhất toàn ngành. Và các ý tưởng sáng tạo ấy đã được áp dụng vào sản xuất, quản lý, tiết kiệm và làm lợi cho Nhà nước hàng trăm triệu đồng. Song song với lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất; đổi mới tư duy kinh doanh và chăm sóc khách hàng cũng là một trong những phong trào được Viễn thông Lâm Đồng đặc biệt chú trọng. Công tác chăm sóc khách hàng và các kênh bán hàng đều được tổ chức lại theo cả chiều sâu lẫn chiều rộng, nhờ vậy đã mang lại hiệu quả kinh doanh khá tốt cho đơn vị. Cụ thể, năm 2009, doanh thu Viễn thông Lâm Đồng đạt trên 457 tỷ đồng, tăng 55,7% so với năm 2008; Phát triển gần 79.500 thuê bao các loại, tăng 43,5% so với năm 2008; Mạng lưới Viễn thông, Tin học được mở rộng cả về năng lực, quy mô lẫn chất lượng và vùng phục vụ, hiện đại hóa về công nghệ và dịch vụ, đủ sức đáp ứng mọi yêu cầu của người sử dụng. Đặc biệt, Viễn thông Lâm Đồng được xem là đơn vị luôn giữ vững thị phần và vai trò chủ lực trong lĩnh vực Viễn thông, Công nghệ thông tin tại địa phương.

Tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2005 – 2009, Viễn thông Lâm Đồng đã vinh dự được Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua xuất sắc, là đơn vị đại diện Khối thi đua các Doanh nghiệp TW đóng tại Lâm Đồng được nhận

Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Lâm Đồng; được Bộ Công an tặng Bằng khen về thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; Công đoàn Viễn thông tỉnh được tặng thưởng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng về thành tích “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH – HĐH nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2004 – 2009”; Đảng bộ liên tục đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” 19 năm liền. Đặc biệt, trong năm 2009, Viễn thông Lâm Đồng đã vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba giai đoạn 2004 – 2008 do Nhà nước trao tặng, đây là doanh nghiệp đầu tiên tại Lâm Đồng vinh dự được tặng thưởng danh hiệu này.

Để nâng cao sức cạnh tranh, giữ vững thị phần, đảm bảo sự phát triển của đơn vị, Viễn thông Lâm Đồng đã đề ra các mục tiêu thi đua năm 2010 và những năm tiếp theo gắn với truyền thống ngành, tô đậm thêm giá trị 10 chữ vàng truyền thống “Trung thành – Dũng cảm – Tận tụy – Sáng tạo – Nghĩa tình” và hướng đến mục tiêu “Nhanh chóng – Chính xác – An toàn – Tiện lợi – Văn minh”, cùng khẩu hiệu hành động “Chủ động, nâng cao năng lực cạnh tranh trong kinh doanh. Chuyên nghiệp, tập trung các dịch vụ mũi nhọn và tạo sự phát triển bền vững”, nhằm phục vụ tốt hơn cho xã hội về thông tin liên lạc và các dịch vụ viễn thông, CNTT, góp phần tích cực vào việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chung của đơn vị. ■

NHNO & PTNT LÂM ĐỒNG

BÁM SÁT MỤC TIÊU PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN, HƯỚNG VỀ NÔNG DÂN

■ HẢI YẾN

Kể từ khi ra đời vào năm 1988 đến nay, với vai trò là một ngân hàng tiên phong và chủ lực hướng về nông nghiệp, nông thôn và nông dân, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Lâm Đồng đã phát huy vai trò của mình, trong 5 năm (2005-2009), phong trào thi đua liên kết phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được ngân hàng đẩy mạnh.

Công ty xuất nhập khẩu cà phê Đà Lạt (Vinacafe DaLat) trực thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam có trụ sở đặt tại xã Hiệp Thạnh - huyện Đức Trọng. Là một trong những đơn vị xuất nhập khẩu lớn của tỉnh, Vinacafe Dalat luôn cần nguồn vốn để duy trì hoạt động và tái đầu tư. Dự án xây dựng nhà máy chế biến cà phê chất lượng cao được công ty triển khai là một dự án lớn, khi ra đời vào năm 2009 đã góp phần



tích cực vào việc nâng cao chất lượng cà phê của nông dân Lâm Đồng trước khi đến với thị trường. Là khách hàng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Đức Trọng từ 10 năm nay, mối quan hệ khách hàng - ngân hàng giữa công ty với chi nhánh luôn gắn kết song hành. Hiện dư nợ của công ty tại NHNo & PTNT chi nhánh Đức Trọng là trên 160 tỷ đồng. Ông Nguyễn Công Hoàng – Giám đốc công ty này cho biết, nguồn vốn vay trong những năm qua đã hỗ trợ sát sườn cho hoạt động của doanh nghiệp, là đòn bẩy để phát triển nông nghiệp, nông thôn, hỗ trợ cho cả công ty lẫn hàng ngàn nông dân trong hoạt động thu mua cà phê và xuất khẩu.

Luôn xác định nông nghiệp, nông thôn là đối tượng

phục vụ chủ yếu, là người bạn đồng hành của nông dân, NHNo & PTNT Lâm Đồng triển khai chương trình liên tịch về phong trào thi đua liên kết phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn với nền tảng từ những kết quả và mối quan hệ gắn bó keo sơn với nông dân, nông thôn Lâm Đồng trong những năm qua. Sau khi có nghị quyết liên tịch ở cấp Trung ương, tại Lâm Đồng triển khai chương trình phối hợp số 01/CTLT-LĐLĐ-NNPTNT giữa Liên đoàn Lao động và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phong trào thi đua đã được NHNo & PTNT Lâm Đồng thực hiện trên tinh thần “Tập trung đẩy mạnh vốn đầu tư cho kinh tế hộ, khu vực nông nghiệp và nông thôn để phát triển sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, nâng cao dân trí và cải thiện đời sống nhân dân”. Tinh thần ấy được cụ thể hóa bằng việc xây dựng các chương trình, kế hoạch trong từng năm, từng giai đoạn để phát động phong trào thi đua trong toàn hệ thống NHNo & PTNT Lâm Đồng. Thực tế, những con số xác thực từ các chương trình tín dụng đã thể hiện vai trò của nguồn vốn hướng về nông thôn, nông nghiệp, nông dân. Trong 5 năm (2005-2009), dư nợ cho vay nông nghiệp và phát triển nông thôn chiếm tỷ trọng 76,22% trong tổng dư nợ cho vay nền kinh tế tại NHNo & PTNT Lâm Đồng. Tổng đầu tư vốn cho nông nghiệp và phát triển nông thôn là 14.989 tỷ đồng. Dư nợ đến hết tháng 12.2009 là 3.646 tỷ đồng, tăng so với đầu năm 2005 là 2.451 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng là 205,11%. Trong dư nợ cho vay nông

ngành, nông thôn có 225 doanh nghiệp, với 579 tỷ đồng, 49.908 khách hàng là hộ sản xuất và cá nhân với dư nợ là 3.064 tỷ đồng, hợp tác xã 3 tỷ đồng. Phân theo ngành đầu tư, dư nợ ngành nông nghiệp là chủ yếu với 2.341 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 62,21%; còn lại là đầu tư cho ngành công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, giao thông vận tải... Đặc biệt, trong 5 năm qua, chi nhánh đã đầu tư cho vay phát triển xã hội ở vùng sâu, vùng xa với doanh số 837 tỷ đồng, dư nợ còn đến 31.12.2009 là 224 tỷ đồng với 10.325 hộ vay vốn; cho vay vùng đồng bào dân tộc ít người với doanh số 523 tỷ đồng, dư nợ còn đến cuối năm 2009 là 210 tỷ đồng với 11.233 hộ còn dư nợ.

Tại huyện Đam Rông - một trong những huyện khó khăn nhất nước hiện nay, Ngân hàng nông nghiệp là ngân hàng thương mại đầu tiên mở phòng giao dịch tại ngân hàng này vào đầu năm 2009. Cùng với việc mở các chi nhánh NHNo & PTNT liên xã, phòng giao dịch, NHNo & PTNT Lâm Đồng đã từng bước đơn giản hóa thủ tục, quy định thời gian tối đa giải quyết một món vay để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân vay vốn. Ngân hàng thực hiện cho vay không phải thế chấp tài sản đối với những hộ sản xuất nông nghiệp vay dưới 10 triệu đồng, thực hiện giảm lãi suất 15% đối với những hộ vay vốn ở xã vùng II, giảm 30% lãi suất cho vay đối với những hộ vay ở xã vùng III...

Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được đánh giá

là không ít khó khăn do phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết, giá cả... Tuy vậy, với mục tiêu “giữ vững và phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo trong việc đầu tư tín dụng cho khu vực nông nghiệp và phát triển nông thôn”, trong giai đoạn mới từ 2010 đến 2015, NHNo & PTNT Lâm Đồng đề ra mục tiêu nguồn vốn tự huy động tăng trưởng bình quân từ 18% đến 20%, phấn đấu đến năm 2015 nguồn vốn đạt 5.830 tỷ đồng, tăng 3.080 tỷ đồng so với cuối 2009; vốn cho vay đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh tăng trưởng bình quân 18%/ năm, đến cuối năm 2015 có số dư là 11.120 tỷ đồng, tăng 6.260 tỷ đồng. Trong đó, đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn được nâng lên chiếm tỷ trọng từ 88 đến 90%. Với những thành tích của mình, trong 5 năm qua, NHNo & PTNT Lâm Đồng liên tục được UBND tỉnh tặng bằng khen, Chính phủ tặng bằng khen năm 2007. Riêng năm 2009, được UBND tỉnh tặng cờ thi đua và đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua. ■

“GIỎI VIỆC TRƯỜNG - ĐẢM VIỆC NHÀ” **GÓP PHẦN QUAN TRỌNG** **THÚC ĐẨY THỰC HIỆN** **CHÍNH SÁCH CÔNG BẰNG XÃ HỘI** **VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**

■ NGUYỄN THI

Ngành Giáo dục – Đào tạo Lâm Đồng hiện có 11.879 giáo viên trên tổng số 15.237 nhà giáo toàn ngành, chiếm tỷ lệ 77,9%, đây cũng chính là lực lượng có vai trò, vị trí quan trọng góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của ngành giáo dục. 5 năm qua, phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” phát động trong đội ngũ nữ cán bộ giáo viên đã gặt hái được rất nhiều thành công.

Phong trào thi đua “Giỏi việc trường – đảm việc nhà” được phát động vào năm 2005, định kỳ, Ban nữ công Công đoàn ngành đều tổ chức Hội nghị Ban nữ công của ngành nhằm đánh giá hiệu quả của phong trào và tìm ra các giải pháp triển khai theo từng giai đoạn sao cho thật hiệu quả. Kết quả là trong 5 năm

qua, ngành Giáo dục Lâm Đồng có 1.756 chị được công nhận danh hiệu “Giáo viên giỏi cấp cơ sở”, 556 chị đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp tỉnh và 1.278 chị đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua các cấp; 5 chị được Chính phủ tặng bằng khen, 2 nữ cán bộ giáo viên được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Riêng phong trào “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” giai đoạn 2005 – 2010, toàn ngành có 1 tập thể và 4 cá nhân được Công đoàn ngành Giáo dục tặng bằng khen. Phong trào thi đua “Giỏi việc trường – Đảm việc nhà” của ngành Giáo dục trong những năm qua cũng đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu xuất sắc ở cơ sở.

So sánh với kết quả vượt bậc cả về chất lượng giáo dục những năm gần đây của ngành Giáo dục Lâm Đồng trên bình diện chung của cả nước nói chung và vùng Tây Nguyên nói riêng, có thể khẳng định rằng, với tỷ lệ nhà giáo nữ chiếm đa số, đội ngũ cán bộ, giáo viên nữ của ngành giáo dục đã khẳng định được vị trí và đóng góp rất lớn vào thành tích chung ấy. Báo cáo tại Hội nghị tổng kết 5 năm phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”, Công đoàn ngành đã khẳng định lao động nữ ngành Giáo dục là niềm tự hào của ngành vì những hoạt động tích cực vì cộng đồng và những nỗ lực bền bỉ trong lao động. Chị em luôn tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, chủ động tham gia vào quá trình đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy ở tất cả

cấp học, ngành học. Song song đó, nhiều nữ CBGV luôn đi đầu trong phong trào lao động sáng tạo, phong trào xây dựng sáng kiến trong giáo dục, nghiên cứu khoa học. Đi đôi với những công việc ở trường, các chị luôn chăm lo gia đình, nuôi con khỏe – dạy con ngoan; tổ chức tốt cuộc sống gia đình, nhiều chị em luôn hướng tới một gia đình theo chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững”.

Với những nỗ lực không ngừng để hoàn thành tốt vai trò, trách nhiệm ở gia đình và xã hội, nhiều nữ cán bộ giáo viên, nhân viên ngành giáo dục đã thật sự là tấm gương sáng, là niềm tự hào của nữ giới trong thời đại mới. Tiêu biểu nhất phải kể đến Thạc sỹ Nguyễn Thị Anh Phương – một nữ giám đốc đứng đầu ngành giáo dục của tỉnh, luôn năng động, duyên dáng, hết mình với công việc nhưng vẫn luôn hoàn thành xuất sắc vai trò của một người vợ, người mẹ hiền với một gia đình nhỏ hạnh phúc, con cái đều học giỏi. Năm 2008, chị chính là 1 trong 4 nữ nhà giáo của ngành Giáo dục Việt Nam được tôn vinh danh hiệu “phụ nữ tài năng”; Chị Nguyễn Thị Thu – giáo viên Trường THPT Nguyễn Trãi – Đức Trọng gần 20 năm làm công tác chữ thập đỏ đã vận động, giúp đỡ cho rất nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi, học sinh khuyết tật vươn lên trong học tập, cô là tấm gương sáng của ngành Giáo dục về lòng nhân ái, yêu thương con người, chị K’Hiên một giáo viên người dân tộc thiểu số đang công

tác tại Trường Mẫu giáo Bảo Thuận, Di Linh, 23 năm liền luôn cố gắng nỗ lực để nâng cao trình độ dân trí của người dân địa phương, 6 năm liền là giáo viên giỏi cấp tỉnh nhưng vẫn luôn duy trì vun vén cuộc sống gia đình hạnh phúc, và rất nhiều tấm gương tiêu biểu khác ở khắp các huyện, thị, thành toàn tỉnh.

Phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” là phong trào thi đua mang nét đặc trưng riêng của chị em lao động ngành Giáo dục, nó được gắn chặt với phong trào thi đua “Hai tốt” - nền tảng của mọi hoạt động phong trào trong nhà trường, chính vì vậy, phong trào đã tạo ra hiệu quả rất tốt trong sự nghiệp đổi mới hiện nay của ngành giáo dục, không chỉ thế, phong trào còn góp phần quan trọng để thực hiện chính sách công bằng xã hội và sự bình đẳng giới. ■

RÈN LUYỆN THỂ CHẤT VÀ TINH THẦN Ở BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN PHẠM NGỌC THẠCH

■ QUỲNH UYẾN

“Muốn chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân, thì trước hết người cán bộ y tế phải khỏe cả về thể chất và tinh thần” – Bác sĩ Phạm Thanh Liêm, Phó Giám đốc, Chủ tịch công đoàn Bệnh viện Y học cổ truyền (YHCT) Phạm Ngọc Thạch khẳng định. Chính vì lẽ đó, từ nhiều năm qua, phong trào tập luyện thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ được đẩy mạnh gắn với nhiệm vụ chính trị như một hoạt động không thể thiếu.

Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch - Lâm Đồng có 129 cán bộ công chức (CBCC) làm việc ở 9 tổ công đoàn. Đó là tổ công đoàn khoa dinh dưỡng – phòng tổ chức hành chính, khoa nhi – điều dưỡng – phòng kế hoạch tổng hợp, khoa khám bệnh, khoa cận lâm sàng,



khoa nội, khoa ngoại – phụ khoa, khoa chăm cứu, khoa dược, phòng tài chính kế toán. Dù đặc thù công việc ở các phòng khoa khác nhau, độ tuổi khác nhau, nhưng các cán bộ y tế của bệnh viện đều yêu văn hóa văn nghệ, chăm tập luyện thể dục thể thao. Với sự quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất đã làm tiền đề “nuôi” phong trào, ngay từ khi bệnh viện được nâng cấp cách đây 10 năm, việc đầu tư xây dựng sân tập bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, thư viện đã nằm trong quy hoạch. Và suốt trong nhiều năm qua, mỗi chiều có dịp đi ngang qua bệnh viện sẽ thấy hết tinh thần tập luyện thể dục thể thao sôi nổi. Không khí sôi nổi đó dường như được lan truyền qua các bệnh nhân đang điều trị tại bệnh viện. Nhiều bệnh nhân chiều đến, dù đau gân cơ, phải cất những bước chân nặng nề cũng lần từng bước theo những dây lan can hành lang để mau thoát khỏi những cơn đau tê bệnh phong thấp để mau chóng phục hồi

khỏi bệnh. Ngoài việc rèn luyện sức khỏe, việc tập luyện đã tạo nên những buổi giao lưu thi đấu đoàn kết, vui tươi, lành mạnh giữa cụm công đoàn cơ sở và giữa các cụm công đoàn với nhau. Hàng năm, vào các ngày lễ lớn, Ngày thầy thuốc Việt Nam, Bệnh viện đã thường xuyên tổ chức giao lưu bóng chuyền, bóng bàn với các công đoàn cơ sở như Liên đoàn Lao động tỉnh, trung tâm Y tế huyện Lâm Hà, Trung tâm Y tế dự phòng... Nhiều vận động viên xuất sắc được vào đội tuyển của ngành Y tế Lâm Đồng tham gia các hội thi thể thao, thi đấu bóng bàn, bóng chuyền, cờ tướng với các đội tuyển của nhiều ban, ngành khác trong tỉnh. Bên cạnh việc thi đấu thể thao giao hữu, Bệnh viện thường xuyên tổ chức các hội thi văn nghệ, thể thao, như thi đấu bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ tướng, thi văn nghệ giữa các tổ công đoàn với nội dung phong phú như kịch, múa, hát, ngâm thơ. Đặc biệt, vào dịp chào mừng kỷ niệm 100 năm ngày sinh của bác sĩ Phạm Ngọc Thạch - cố Bộ trưởng Bộ Y tế mà bệnh viện vinh dự được mang tên, công đoàn đã tổ chức hội thi “Rung chuông vàng” tìm hiểu về thân thế và sự nghiệp của bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, tìm hiểu về lịch sử hình thành và phát triển bệnh viện, Quy tắc ứng xử của người cán bộ y tế... Nhiều kiến thức chuyên môn cũng được cụ thể hóa bằng những hội thi, làm cho đội ngũ cán bộ dễ cảm, dễ nhớ, và thực hiện. Đồng thời, CBCC của bệnh viện luôn nhiệt tình tham dự nhiều cuộc thi do Công đoàn ngành Y tế và Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức, như Hội thi kể

chuyện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do ngành Y tế Lâm Đồng tổ chức đoạt giải ba toàn đoàn, giải nhì tiết mục kể chuyện; tham gia hội thi văn nghệ quần chúng ngành Y tế Việt Nam khu vực III chào mừng Ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2 đoạt giải khuyến khích; tham gia 10 tiết mục vào Hội diễn văn nghệ quần chúng ngành Y tế Lâm Đồng nhân Ngày thầy thuốc Việt Nam. Không ngừng học hỏi, tìm hiểu, nâng cao trình độ tay nghề, ngoài việc tham gia học tập ở các lớp nâng cao; văn hóa đọc cũng được khơi dậy trong bệnh viện. Thư viện với hơn 2.000 đầu sách về chuyên ngành y khoa và về tất cả các lĩnh vực cũng thu hút đông đảo cán bộ công chức đến tham khảo, tìm hiểu. Trong đó, điển hình cho các phong trào thi đua, trong đó có phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao là bác sĩ Nguyễn Thị Sáu, hộ lý Trương Thị Minh, điều dưỡng viên Nguyễn Đình Hiếu... Phong trào văn hóa văn nghệ và thể dục thể thao đã tạo không khí vui tươi lành mạnh, tinh thần đoàn kết đồng lòng của CBCC trong bệnh viện là động lực để nhiều năm liền, bệnh viện là đơn vị dẫn đầu ngành y tế hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao là chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Từ phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, đời sống tinh thần của CBCC được nâng lên rõ rệt, nhờ vậy đã phát huy được trí tuệ và sức lực của CBCC bệnh viện, động viên họ tích cực hăng say công tác, tạo sự

đoàn kết hợp tác giúp đỡ lẫn nhau trong công việc giữa các cá nhân, giữa các khoa phòng, chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân ngày càng cao, tập thể cán bộ y tế của bệnh viện được nhân dân tin yêu. Hàng năm, bệnh viện đều vượt chỉ tiêu kế hoạch do Sở Y tế giao. Cụ thể: Số bệnh nhân đến khám chữa bệnh tăng lên hàng năm. Năm 2007 khám bệnh cho 48.713 lượt bệnh nhân, điều trị nội trú cho 2.702 người, điều trị ngoại trú cho 2.213 người thì năm 2009 bệnh viện đã khám bệnh cho 66.287 lượt người, điều trị nội trú cho 2.641 người, điều trị ngoại trú cho 2.492 người, bào chế 15.849 kg dược liệu. Ghi nhận những thành tích của đơn vị, từ năm 2007 đến nay, bệnh viện đã nhận được nhiều phần thưởng: Danh hiệu bệnh viện xuất sắc toàn diện năm 2007, 2009, bệnh viện xuất sắc 2008; 3 năm liền đạt danh hiệu công đoàn vững mạnh xuất sắc.■

NỮ BƯU ĐIỆN LÂM ĐỒNG VỚI PHONG TRÀO HAI GIỚI

■ NGÂN HÀ

Phong trào thi đua “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà” có thể xem là môi trường tốt để nữ CBCNV Bưu điện tỉnh Lâm Đồng phát huy tài năng, trí sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở đơn vị, đồng thời thực hiện tốt việc nuôi dạy con khôn lớn, xây dựng gia đình hạnh phúc, vững bền. Phong trào là điểm tựa, là niềm tin để họ phấn đấu vươn lên cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp phát triển của ngành trong thời kì đổi mới, góp phần xứng đáng vào những thành tựu chung của đất nước, làm rạng rỡ thêm truyền thống “Trung hậu, đảm đang” của phụ nữ Việt Nam.

Bưu điện tỉnh Lâm Đồng hiện có 485 cán bộ công nhân viên lao động, trong đó lao động nữ là 278 người, chiếm 57%. Xác định, công tác nữ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong hoạt động của Công đoàn Bưu điện. Nhằm tạo điều kiện cho chị em phấn đấu, học tập và có điều kiện đề xuất, trình bày những ý tưởng của mình đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Bưu điện, trong 5

NHỮNG ĐIỂM SÁNG TRONG PHONG TRÀO CNVCLĐ (2006 - 2010)

năm qua, Công đoàn và Ban nữ công Bưu điện tỉnh Lâm Đồng đã lồng ghép phong trào thi đua “Giải việc nước, đảm việc nhà” với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” một cách thiết thực. Điển hình như các phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Tất cả vì khách



hàng”; “Thi đua hiến kế”; “Bảng vàng thi đua”; “Xây dựng Văn minh bưu điện, Văn hóa doanh nghiệp”... Tất cả đều nhận được sự đồng tình hưởng ứng, phấn đấu thực hiện của 100% nữ cán bộ công nhân viên. Và tinh thần thi đua ấy được thể hiện ngày càng rõ khi thực hiện việc chia tách giữa Bưu chính và Viễn thông. Trong lĩnh vực lãnh đạo, nhiều chị đã thể hiện vai trò cán bộ quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp; Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự tin, quyết đoán trong công việc; Cùng với tập thể lãnh đạo xây dựng các quy chế mới, đề ra

các chủ trương, biện pháp để chỉ đạo, điều hành quản lý đạt hiệu quả cao như: Chủ trương xây dựng mô hình “Bưu điện khu vực”; Sắp xếp lao động theo hướng tối ưu và xây dựng cơ chế “Khoán tiền lương” cho người lao động; Lĩnh vực nghiệp vụ xây dựng cơ chế “Tự kiểm tra” về chất lượng và chất lượng phục vụ đối với các chức danh từ cán bộ làm công tác quản lý của Bưu điện tỉnh và đơn vị cơ sở, đến nhân viên cung cấp dịch vụ. Trong lĩnh vực kinh doanh sau khi chia tách, ngoài các dịch vụ bưu chính truyền thống, cốt lõi, các chị đã mạnh dạn đề xuất các loại hình kinh doanh các dịch vụ mới như: Vận tải Bưu chính nhận chuyển hàng cho các doanh nghiệp Apex, Quảng Thái, Thành Văn...; Bán bảo hiểm Phúc học đường, bảo hiểm xe máy, bán sách giáo khoa vào năm học mới.... Với các loại hình kinh doanh mới này, các chị em Bưu điện tỉnh Lâm Đồng đã phải nhanh nhạy, linh hoạt nắm bắt thị trường để việc kinh doanh đạt hiệu quả trong môi trường đầy cạnh tranh như ngày nay.

Không chỉ nỗ lực trong công tác, các nữ cán bộ công nhân viên trong Bưu điện tỉnh Lâm Đồng còn thể hiện năng lực và tâm huyết của mình ở vị trí của người xây tổ ấm. Các chị đã chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con cái ngoan hiền, học giỏi, không vi phạm pháp luật và các tai tệ nạn xã hội. Liên tục từ năm 2005 – 2010, con em của các nữ cán bộ công nhân viên Bưu điện tỉnh đều được Công đoàn Bưu điện Việt

Nam tặng bằng khen và thưởng cho 24 cháu đạt học sinh giỏi cấp quốc gia, cấp tỉnh, thành phố và đạt sinh viên giỏi. Và phần thưởng ấy cũng chính là động lực giúp các chị vươn lên hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị cũng như công việc của gia đình.

Có thể nói, từ khi phong trào “Giải việc nước - Đảm việc nhà” được phát động thì chị em đã vào cuộc và phát huy hết khả năng sẵn có để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ nữ có vai trò, vị trí lãnh đạo từ Giám đốc, Phó giám đốc đến Chủ tịch, Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở... ngày càng tăng cả về số lượng lẫn chất lượng. Điều này phần nào nói lên sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của chị em phụ nữ. Với những thành tích chị em đạt được trong phong trào “Giải việc nước - Đảm việc nhà”, Công đoàn Bưu điện tỉnh đã xét và công nhận danh hiệu nữ hai giỏi năm 2009 cho 149 chị, công nhận nữ hai giỏi giai đoạn 2005-2010 cho 84 chị, tặng giấy khen cho 14 chị đạt thành tích tiêu biểu trong giai đoạn 2005 – 2010 và đề nghị Công đoàn cấp trên khen thưởng cho 4 tập thể và 4 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giải việc nước - Đảm việc nhà” giai đoạn 2005 – 2010. Điều này đã phần nào nói lên sự cố gắng rất lớn của chị em phụ nữ Bưu điện tỉnh Lâm Đồng trong những năm gần đây. ■

DẤU ẤN PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH Y TẾ LÂM ĐỒNG

■ AN NHIÊN

Trong quá trình phát triển của ngành y tế Lâm Đồng có dấu ấn của Tiến sĩ Đỗ Văn Chính – nguyên Giám đốc Sở Y tế. Không ngừng học tập, nghiên cứu khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn và đặc biệt ở cương vị quản lý, Tiến sĩ Chính đã chỉ đạo ngành thực hiện chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế, đổi mới phương thức quản lý, cải cách thủ tục hành chính, củng cố hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực.



Công tác trong ngành 36 năm, thời gian làm chuyên môn kỹ thuật y tế chiếm 23 năm và có quá trình kinh nghiệm làm công tác quản lý từ Trạm sốt rét, Trung tâm Y tế dự phòng và Sở Y tế, Tiến sĩ Chính đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của ngành y tế địa phương.

Tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hệ chính quy tại Trường Đại học Y Hà Nội vào năm 1974, bác sĩ Chính công tác tại Viện sốt rét Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương và nhận nhiệm vụ công tác tại Trạm sốt rét tỉnh Lâm Đồng từ năm 1976. Bác sĩ Chính không ngừng vươn lên, vừa học, vừa làm, vừa nghiên cứu khoa học có hệ thống về phòng chống sốt rét, với 16 công trình khoa học đã được công bố chủ yếu là chuỗi nghiên cứu về sốt rét tại Lâm Đồng. Trong đó, đề tài nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ học bệnh sốt rét và biện pháp phòng chống thích hợp tại Lâm Đồng được Hội đồng Luận án Phó tiến sĩ khoa học y dược cấp Nhà nước đánh giá tốt do “Luận án đã đưa ra nhiều thông tin có giá trị khoa học về dịch tễ, bệnh học, điều trị và phòng chống sốt rét tại Lâm Đồng, đóng góp nhiều cho công tác phòng chống sốt rét trong toàn quốc nói chung”. Với những nỗ lực đóng góp của cá nhân bác sĩ Chính và của tập thể, Chương trình phòng chống sốt rét của tỉnh đã được Bộ Y tế tặng cờ thi đua xuất sắc nhờ không chế, ổn định tình hình sốt rét, hạ thấp tỉ lệ mắc và chết do bệnh sốt rét, không để dịch xảy ra. Từ kinh nghiệm bản thân, TS Chính luôn quan tâm đến công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của ngành để từng bước nâng cao chất lượng mọi mặt công tác trên lĩnh vực y tế: dự phòng, điều trị, công tác dược và quản lý y tế.

Ở cương vị quản lý đầu ngành, TS Chính đã có nhiều đóng góp trong việc thực hiện chủ trương xã hội

hóa y tế. Từ năm 2008, hầu hết các đơn vị y tế đã tổ chức triển khai đề án xã hội hóa y tế đạt hiệu quả: Nhiều trang thiết bị y tế kỹ thuật cao đã được đầu tư thông qua các hình thức huy động vốn từ cán bộ viên chức, liên kết lắp đặt, tăng cường giường bệnh phục vụ điều trị nội trú theo yêu cầu, góp phần đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Trong quản lý y tế, đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế theo Nghị định 43 của Chính phủ. Kể cả việc thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức trong toàn ngành, tạo sự chủ động và nâng cao vai trò trách nhiệm của các đơn vị y tế trong công tác quản lý điều hành, sử dụng tiết kiệm các nguồn lực và từng bước cải thiện nâng cao đời sống cho cán bộ viên chức y tế. Tại Văn phòng Sở Y tế đã ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001-2000 trong cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa để giải quyết các công việc trong nội bộ ngành, đã được Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Bộ Khoa học - Công nghệ cấp giấy chứng nhận ISO 9001-2000. Từng bước đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: quản lý, khám chữa bệnh, y tế dự phòng, đơn giản hóa các thủ tục hành chính từ khâu tiếp đón đến khâu khám chữa bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nhanh và thuận lợi với các dịch vụ y tế. Trải qua 20 năm làm lãnh đạo của Trung tâm

Y tế dự phòng và Sở Y tế, TS Chính đã quan tâm củng cố hoàn thiện mạng lưới y tế, phân cấp và đầu tư mạnh cho cơ sở, đối với tuyến huyện đã có 100% các cơ sở y tế được đầu tư, nâng cấp, cải tạo về cơ sở vật chất và trang thiết bị, 148 trạm y tế xã, phường đã được xây dựng khang trang đáp ứng yêu cầu đạt chuẩn quốc gia. Song song với việc đầu tư cho y tế cơ sở là việc chú trọng đào tạo nguồn nhân lực. Từ việc là tiến sĩ đầu tiên của ngành y tế địa phương, TS Chính đã tạo điều kiện cho cán bộ trong ngành được đào tạo lĩnh vực chuyên sâu, sau đại học, không ngừng học tập, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến ứng dụng kỹ thuật mới trong lĩnh vực y tế, vì vậy, số lượng cán bộ trong ngành đã hoàn thành trình độ chuyên khoa sau đại học, tiến sĩ ngày càng nhiều. Kết quả hoạt động chuyên môn trong công tác khám chữa bệnh đã có nhiều chuyển biến tích cực về tinh thần thái độ phục vụ, cải thiện chất lượng chuyên môn và đáp ứng cơ bản các dịch vụ kỹ thuật chẩn đoán, điều trị, phục hồi chức năng. 100% các đơn vị y tế đã tích cực hưởng ứng và tổ chức triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 25 của Tỉnh ủy về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao y đức cho đội ngũ y bác sĩ và nhân viên y tế. Công tác phòng chống dịch và thực hiện các dự án mục tiêu y tế quốc gia đều cơ bản hoàn thành tốt các chỉ tiêu, đặc biệt là khống chế tốt dịch cúm A/H1N1.

TS Chính từ chối không nói nhiều về mình vì “Mình kể về thành tích của mình khó quá!”. Anh Chánh Văn phòng Sở Y tế cho biết hiện đang làm thủ tục đề nghị Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng ba cho Tiến sĩ Chính. Với những danh hiệu cao quý đã được phong tặng như: Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Thầy thuốc ưu tú, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ... đã ghi nhận xứng đáng cho những đóng góp của TS Chính cho sự phát triển của ngành Y tế Lâm Đồng. ■

“BÀN TAY VÀNG” VŨ THỊ LỤ CÁNH CHIM KHÔNG MỎI

■ MAI HOÀNG

Vũ Thị Lụ - “Bàn tay Vàng” trong phong trào luyện tay nghề, thi “Bàn tay Vàng” của Nhà máy chế biến điều xuất khẩu Đa Huoai như cánh chim không mỏi....



Sinh ra và lớn lên trên vùng đất khô cằn, khó khăn thuộc vùng sâu, vùng xa, gia đình làm nông nghiệp, với tinh thần chịu thương, chịu khó, cần cù lao động và khao khát vươn lên trong cuộc sống, Vũ Thị Lụ luôn trăn trở, muốn làm một việc gì đó để giúp ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Năm 18 tuổi (1997), Vũ Thị Lụ được Nhà máy chế biến điều xuất khẩu Đa Huoai nhận vào làm công nhân trực tiếp sản xuất. Bước đầu nhiều ngỡ ngàng, mọi công việc đều mới. Với lòng đam mê công việc, không muốn “thua chị, kém em”, Lụ đã rất nhiều cố gắng để đạt những yêu cầu của

sản xuất. Hoàn thành nhiệm vụ trong sản xuất không chỉ là danh dự, là tiền lương, thu nhập của mỗi cá nhân mà nó rất quan trọng vì tay nghề người lao động liên quan đến năng suất, chất lượng toàn bộ kế hoạch sản xuất của nhà máy ...

Khi Vũ Thị Lự bắt đầu vào nhà máy, làm việc ở khâu cắt tách, Hội thi “Bàn tay Vàng” hàng năm của Nhà máy đang trong những năm đầu và vẫn luôn nhiều khí thế. Cô công nhân Vũ Thị Lự đã nhanh chóng hòa vào phong trào thi đua lao động, “luyện tay nghề”. Hội thi “Bàn tay Vàng” của Nhà máy không phải đến ngày “Hội” mới “Thi” mà muốn dự thi người lao động phải có một quá trình rèn luyện liên tục trong sản xuất. Người dự thi phải có tay nghề vững vàng; đảm bảo ngày công lao động; có ý thức tổ chức kỷ luật và phải được tổ xét chọn. Những tiêu chuẩn ấy cũng chính là những nội dung cơ bản rèn luyện tác phong lao động công nghiệp cho công nhân, những người tuyệt đại đa số xuất thân từ nông nghiệp, nông thôn. Để tổ chức hội thi, Công đoàn Công ty, Nhà máy chọn những khâu quan trọng có tác dụng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm như các khâu cắt tách, bóc vỏ lụa, phân loại sản phẩm... để tổ chức thi. Mỗi khâu thi đều có những tiêu chí và thang điểm cụ thể, như khâu Cắt tách, người đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng” phải đạt năng suất/thời gian quy định; tiêu chuẩn bề vỡ/ sản lượng; không để sót nhân trong vỏ; vệ sinh công nghiệp sau khi sản xuất... Bởi vậy, người công nhân muốn dự thi tay nghề phải được rèn

luyện hàng ngày qua cuộc sống lao động.

Hội thi “Bàn tay Vàng” được tổ chức thi từng cá nhân với nhau nhưng phong trào lại có tính thi đua tập thể, có tác dụng rộng lớn trong từng tập thể và toàn nhà máy, vì cá nhân dự thi phải được tập thể tuyển chọn. Danh dự là tập thể. Mỗi cá nhân dự thi như là những con chim đầu đàn về tay nghề của từng tập thể tổ sản xuất. Đối với Nhà máy, qua hội thi giúp cho người quản lý sâu sát hơn với sản xuất, lao động của công nhân; có thông tin để cải tiến định mức kinh tế - kỹ thuật, nghiên cứu cải tiến công nghệ, hợp lý hóa thao tác. Cá nhân nếu đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng” được Công ty, Nhà máy động viên với những chế độ thiết thực như rút ngắn thời hạn nâng lương, đặc cách nâng bậc thợ, được hưởng một số chế độ ưu tiên của nhà máy...

Năm 1999, lần đầu tiên Vũ Thị Lự tham gia hội thi và đã đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng” trong cuộc thi đầu tiên. Đó là ngày hạnh phúc khó quên của Lự sau gần hai năm “rèn luyện tay nghề” so với ngày đầu bước chân vào nhà máy. Sau đó, từ 1999 – 2003, Vũ Thị Lự đã liên tục 5 năm đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng”; dự thi và cũng đã đạt “Bàn tay Vàng” trong cuộc thi Nhà máy điều khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Trong những năm qua “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy và Công đoàn Công ty đã cụ thể hóa nội dung và phát động phong trào “học tập và làm theo” như “sống lành mạnh, thẳng

thần, đấu tranh với những hiện tượng lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm..”; Có tinh thần lao động nghiêm túc, sáng tạo, kỷ luật, phấn đấu đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong lao động. Có tinh thần cầu tiến học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề...; “Đoàn kết, hợp tác giúp đỡ đồng nghiệp, có ý thức đóng góp xây dựng nội bộ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo vệ giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp...”. Vũ Thị Lụ đã “học tập”, phấn đấu “làm theo” và thể hiện trong cuộc sống lao động hàng ngày. Luôn trung thực và sống lành mạnh; hòa thuận với đồng nghiệp nơi làm việc và địa phương nơi sinh sống; có ý thức tiết kiệm vật tư, không để lãng phí, thất thoát nguyên vật liệu trong sản xuất; luôn nỗ lực phấn đấu vì mục tiêu chung của Nhà máy và Công ty. Tinh thần ấy cũng đã thể hiện bằng năng suất và chất lượng sản phẩm của Vũ Thị Lụ luôn vượt trội so với công nhân khác trong cùng bộ phận, đã đạt năng suất, chất lượng 110kg/ ca so với bình quân năng suất cả tổ 75kg/ ca... Sau một thời gian làm quản lý không trực tiếp sản xuất; nhà máy thay đổi công nghệ, sắp xếp tổ chức và vì cuộc sống gia đình riêng, nuôi con nhỏ, Vũ Thị Lụ không tham gia dự thi. Những năm gần đây, từ 2007 – 2009 Vũ Thị Lụ lại tiếp tục dự thi và 3 năm liên tục đạt danh hiệu “Bàn tay Vàng”. Về việc thay đổi công nghệ trong sản xuất, Lụ đã tâm sự: “lúc đầu đã làm thay đổi thói quen làm việc của nhiều chị em trong bộ phận nên cũng gây nhiều khó khăn trong công việc. Nhưng đối với bản thân tôi, tôi luôn hiểu việc thay đổi

công nghệ là nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm để đáp ứng với nhu cầu phát triển của xã hội, chính vì lẽ đó bản thân cùng đi đầu vận động các chị em vượt khó, thích nghi với cách làm mới và dần dần công việc đã đi vào ổn định, năng suất và chất lượng không ngừng được tăng lên, tạo hiệu quả cao cho Nhà máy". Qua thành tích lao động với sự nỗ lực của bản thân, nhiều năm liên tục Vũ Thị Lụ đã đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và cấp tỉnh; là phụ nữ hai giỏi cấp tỉnh và chị cũng đã được biểu dương là cá nhân tiêu biểu trong phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" cấp tỉnh vừa qua.

Với vinh dự là người liên tục nhiều năm liền đạt danh hiệu "Bàn tay Vàng", Vũ Thị Lụ thổ lộ: "Mỗi lần nhận danh hiệu "Bàn tay Vàng", bản thân rất vui mừng và xúc động vì đó chính là kết quả mà qua nhiều năm phấn đấu, nỗ lực của bản thân. Những thành tích ấy của bản thân tôi đồng thời cũng là của tập thể...".

Phong trào luyện tay nghề, thi "Bàn tay Vàng" của Nhà máy chế biến điều xuất khẩu Đa Huoai như là phong trào thi đua truyền thống trong phong trào thi đua Lao động giỏi; là trường học lao động sản xuất của công nhân lao động. Ngày "thi" "Bàn tay Vàng" như là ngày "hội" của công nhân hàng năm... Trưởng thành từ phong trào ấy, "Bàn tay Vàng" Vũ Thị Lụ đã miệt mài phấn đấu như cánh chim không mỏi. Chúng ta mong cánh chim ấy luôn hạnh phúc và vững vàng tiếp tục mãi bay cao, bay xa... ■

“CHỊ HOA KHO BẠC”

■ ĐÌNH NHÂN

Có lẽ khi bài viết này đến với bạn đọc thì chị Lê Thị Hoa cũng đã nhận sổ nghỉ hưu, không còn là Bí thư chi bộ kiêm Giám đốc Kho bạc Đức Trọng, cũng thôi ủy viên Ban chấp hành phụ



trách Ban Nữ công Công đoàn cơ sở Kho bạc nhà nước Lâm Đồng, thoả mái trở về cuộc sống đời thường bên mái ấm gia đình. Với 30 năm công tác trong ngành tài chính mà hơn hai phần ba thời gian ấy, chị Lê Thị Hoa luôn được Đảng, Nhà nước, Công đoàn tin tưởng giao nhiều trọng trách. Ất hẳn, không phải vì chị vốn là một người có vẻ đẹp duyên dáng tự nhiên, mà chính là

những tố chất thông minh, năng động, trung thực, nhiệt tình đáng tin cậy.

Ở chị Hoa có rất nhiều điều đáng ngạc nhiên. Chị cũng là một phụ nữ có nhiều trách nhiệm trong gia đình. Nào là người con, là dâu, là vợ của một người chồng luôn công tác xa nhà. Thế mà, chị vẫn luôn đảm đương và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, từ công tác bí thư chi bộ đảng, Giám đốc Kho bạc cấp huyện, Chủ tịch Công đoàn bộ phận, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở phụ trách công tác nữ công, còn là Phó trưởng đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện. Tôi đem điều ngạc nhiên ấy hỏi các anh chị em biết về chị thì nhận được lời giải thích rất tự nhiên. Bởi chị là con người của công việc, của trách nhiệm và tình thương. Hơn nữa, nỗ lực hoàn thành mọi việc, chị đã từ “cái khó, ló cái khôn”, suy nghĩ tìm cách sắp xếp công việc sao cho khoa học, tiên liệu trước những việc sắp làm với cách thuyết phục và tổ chức cho nhiều người cùng làm,... thì mọi việc sẽ trôi chảy. Có lẽ, ngoài tấm bằng và kiến thức đại học kinh tế, chị đã tiếp thu thật nhiều tri thức của ngành học khác, để toàn diện hơn và tự hoàn thiện mình, học để sống, để làm việc có hiệu quả. Muốn sống tốt phải học thật tốt, nghiên cứu thật nhiều qua sách vở, học hỏi thật nhiều trong cuộc sống.

Với ngành Kho bạc nhà nước, chị Hoa có xấp xỉ 20 năm công tác. Ở đây có lẽ là môi trường thuận lợi để chị thể hiện mình. Thành tích Kho bạc nhà nước Đức

Trọng - nơi chị đã và đang làm giám đốc đã vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2008). Bên cạnh đó, chi bộ nơi chị làm bí thư là đơn vị cơ sở đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh 15 năm liên tục, Công đoàn bộ phận Kho bạc Đức Trọng 17 năm liên tục vững mạnh và vững mạnh xuất sắc với nhiều Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng, của Công đoàn Viên chức Việt Nam và Công đoàn Viên chức Lâm Đồng... thật đáng nể!

Trong kết quả toàn diện đó, có lẽ cần nhắc đến một hoạt động khá tiêu biểu của đơn vị, mà chắc hẳn, chị Hoa có vai trò chủ công. Đó là việc làm cụ thể trong phong trào đền ơn đáp nghĩa. Từ năm 2005 đến 2009, chị đã thuyết phục, hô hào, vận động, quản lý và làm chủ đầu tư xây dựng được 4 nhà tình nghĩa và 3 nhà tình thương với tổng số tiền trên 225.000.000 đồng. Bài học rút ra cho việc làm kỳ diệu này là xuất phát từ tình thương và trách nhiệm, chị đã tìm nhiều cách thuyết phục, với nhiều cách làm sáng tạo, độc đáo và phải luôn phù hợp để có số tiền lớn như vậy. Chị đã thuyết phục các đơn vị vũ trang ở huyện phát huy truyền thống quân dân góp xây dựng 2 nhà; Chị lập đề án trình Ủy ban nhân dân huyện cho phép sử dụng tiền vốn bảo hành công trình xây dựng cơ bản không đem gửi ngân hàng mà để mua Trái phiếu kho bạc, tạo được nguồn tiền lãi đủ xây được 4 căn nhà, và đề xuất Kho bạc nhà

nước Lâm Đồng trích quỹ xây nhà tình thương 10 triệu rồi huy động 14 cán bộ, nhân viên Kho bạc Đức Trọng góp mỗi người 2 ngày lương đủ làm 1 căn trong tổng số 7 căn nhà nói trên. Ngoài ra, năm nào đơn vị Kho bạc Đức Trọng cũng thường xuyên, định kỳ thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách, giúp đỡ xã nghèo theo sự phân công với việc làm đầy tình nghĩa. Được biết, những năm gần đây, ngành Kho bạc nhà nước đang triển khai thực hiện các dự án đổi mới quản lý tài chính, ngân sách nhà nước theo hướng hiện đại hóa, đội ngũ cán bộ, nhân viên Kho bạc Đức Trọng “dưới sự điều hành của chị” đã được đánh giá đủ điều kiện, năng lực và có thành tích góp phần tích cực cho ngành Kho bạc nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và tham gia vào công cuộc cải cách hành chính nhà nước có hiệu quả.

Dưới con mắt của nhiều người, biết rõ một số việc làm tiêu biểu trên đây, chị Lê Thị Hoa thực sự là một tấm gương trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Chị đúng là người luôn “cần, kiệm, chí công, vô tư”, tích cực tham gia “sửa đổi lề lối làm việc”, làm việc có hiệu quả, thể hiện là một người có “ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”. Hơn nữa, chị còn là người đã tích cực đóng góp “xây dựng Đảng, làm cho Đảng luôn trong sạch – vững mạnh, là đạo đức, là văn minh”. Được biết, trong phong trào thi đua những năm gần đây, chị Hoa liên tục giữ vững danh

hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp (cơ sở, tỉnh – bộ ngành và toàn quốc) và được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Tài chính, UBND tỉnh, của tổ chức Công đoàn... Chị Lê Thị Hoa là một trong những đại biểu được bầu chọn tham dự Đại hội điển hình tiên tiến toàn quốc ngành Kho bạc nhà nước năm 2010 tại Hà Nội. Và, điều mà tôi nghĩ từ lâu đã đến khi tôi biết chị là nhân vật được nhiều tác giả suy tôn, đề cập trong bài dự thi “Viết gương điển hình làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Huyện ủy Đức Trọng phát động. Tôi cũng được biết, chị Hoa đang được Ngành Kho bạc nhà nước làm hồ sơ đề nghị Chủ tịch Nước xét tặng Huân chương Lao động hạng Ba trong năm nay.

Đúng là khó mà diễn đạt một cách đầy đủ và sâu sắc về chị. Nhưng, với những việc làm có thực của Chị Hoa, không chỉ riêng tôi, mà ai biết chị, gặp chị đều phải thán phục, chắc hẳn họ đều mong muốn rằng, trong đội ngũ công chức, viên chức tỉnh nhà sẽ có nhiều người giàu tình thương và trách nhiệm có đủ nghị lực để làm được nhiều điều có ích cho xã hội; góp phần xây dựng xã hội mới, con người mới mà chúng ta mong muốn vươn tới trong tương lai. ■

CÁI TÂM, CÁI TÌNH CỦA MỘT CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

■ PHẠM VĂN



Đến nay, anh đã trải qua gần 40 năm công tác. Là chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam trong kháng chiến, rồi công an từ sau năm 1975 và đến năm 1983 chuyển ngành sang công tác ở doanh nghiệp. Chức vụ cao nhất đã kinh qua là giám đốc nhưng có lẽ có duyên làm công tác công đoàn cho nên ban đầu là tổ trưởng công đoàn, Phó Chủ tịch CĐCS và từ 1992 đến nay làm công đoàn chuyên trách với chức danh Chủ tịch CĐCS. So với Chủ tịch CĐCS của địa phương cả về quá trình, lứa tuổi, có lẽ, anh là Chủ tịch CĐCS “già” nhất, có thâm niên cao nhất (!). “Già” nhưng tôi thấy anh lại “không già” mà lại trẻ, năng động, sáng

tạo so với rất nhiều cán bộ công đoàn “trẻ” hiện nay. Nếu ai có tiếp xúc thì chất trẻ của người cán bộ công đoàn “già” sẽ tạo thêm niềm vui, hưng phấn... Vừa qua anh đã được LĐLĐ tỉnh Lâm Đồng chọn là cán bộ công đoàn tiêu biểu của tỉnh đi tham dự hội nghị toàn quốc tôn vinh cán bộ công đoàn nhân kỷ niệm 80 năm Công đoàn Việt Nam. Người cán bộ ấy tên là Trương Đức Bính - Chủ tịch công đoàn Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng, một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hạt điều xuất khẩu cùng với sản phẩm Rượu nổi tiếng - Vang Đà Lạt.

Đã gặp gỡ trong duyên công tác công đoàn từ lâu, tôi gặp lại anh tại văn phòng công đoàn Công ty. Sau những câu chuyện thế sự, trong sự thân tình về “nghề” công đoàn, tôi hỏi - Anh có nghĩ làm công đoàn là một nghề hay không? Thoáng suy nghĩ chốc lát, anh nói rất nhiệt tình - Theo tôi, đúng là một nghề! Rồi anh kể chuyện, nói những suy nghĩ, tình cảm của mình từ thời gian là Phó Chủ tịch rồi Chủ tịch công đoàn trải qua từ một doanh nghiệp nhà nước rồi nay là công ty cổ phần,...

Cán bộ công đoàn có phải là một nghề hay không? Nhiều nhà nghiên cứu lý luận công đoàn bằng lý luận cũng đã từng nêu: Đó là một nghề. Nhưng “nghề công đoàn” mà tôi hỏi anh chính là từ kinh nghiệm và cuộc sống công tác anh đã trải qua.

Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng hiện nay,

được sáp nhập lại từ 2 nhà máy thuộc doanh nghiệp nhà nước - Công ty Thực phẩm và Xí nghiệp Rượu Lâm Đồng. Anh là Giám đốc của một Nhà máy, khi nhập lại anh được bố trí làm Phó Giám đốc, một thời gian sau đó anh được “bố trí” chuyển hẳn... làm công đoàn. Khi làm Giám đốc một nhà máy thời đầu “đổi mới” anh cũng rất năng động, đã tham gia “câu lạc bộ Giám đốc” do Công đoàn tỉnh lúc đó tổ chức. Mỗi lần sinh hoạt hầu như anh đều có ý kiến tham gia đề xuất. Khi không làm giám đốc lại chuyển sang làm công đoàn, tất nhiên, anh cũng có những suy nghĩ, chấp hành sự phân công, sau đó “tự biết mình”, anh tự xác định cho mình nhiệm vụ ở một vị trí công tác mới.

Công đoàn là một đoàn thể do “dân bầu”, nay làm mai nghĩ, nếu “đứng núi này trông núi nọ” để kể công, thành tích thì... có lẽ anh đã chẳng “bám trụ” lâu. Để xác định đó là nghề, qua tâm sự của anh tôi có suy nghĩ, đó là do anh có thời gian dài gắn bó lâu với nhiệm vụ, công việc; một công việc “chuyên” của riêng mình và phải có “nghiep” để hoạt động trong một bộ máy cộng với cái tình ngày cứ nảy sinh, ngày càng gắn bó qua thời gian vì đối tượng thực hiện cái “nghiep”, “công tác” của người cán bộ công đoàn là con người - Người lao động trong quan hệ lao động với ông chủ quản lý. Con người trong quan hệ với vật, dù vô tri giác thì cái tình còn nảy sinh hướng gì là với con người, lại đến với nhau, “đi lại với nhau” trước hết là bằng cái “tình” nữa.

Cái “tình” với nhiều niềm vui, nỗi buồn, hỷ, nộ, ái ố,... nếu ai mà không có cái tình thì có lẽ, trái tim chỉ như hòn đá cuội trôi lăn. Cái lương tâm chức nghiệp, nghề nghiệp sẽ dần định tính, định lượng từ cái “tình” và sự chuyên sâu, cái “nghề”, cái nghề sẽ dần đến,...

Làm cán bộ công đoàn, công tác đoàn thể, để có uy tín với lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động là không dễ. Nếu “uy tín” làm cán bộ theo nhiệm kỳ thì uy tín ấy sẽ trôi lăn như giọt nước trên lá môn. Nếu chỉ tranh thủ uy tín với giám đốc thì người lao động sẽ không thừa nhận cán bộ ấy là của mình. Vấn đề là làm sao cho người lao động nghe, quý mến, tin tưởng mình là người đại diện cho lợi ích, tiếng nói, tình cảm của họ.

Người cán bộ công đoàn, chủ tịch công đoàn hẳn không phải là giám đốc. Giám đốc có cái quyền uy của giám đốc. Quyền ấy mệnh lệnh được ban hành mang tính chất nhà nước từ trên xuống và mục tiêu là lợi nhuận. Chủ tịch công đoàn không có quyền để ban hành cái mệnh lệnh ấy, cũng không tạo ra lợi nhuận trực tiếp cho doanh nghiệp mà chỉ là “đại diện, bảo vệ các quyền, lợi ích người lao động” thôi. Thực hiện được vai trò “đại diện, bảo vệ” ấy cũng không dễ nếu Chủ tịch công đoàn không có cái “tâm” và nếu đặt cái “tâm” của mình không đúng. Người chủ tịch công đoàn nếu “ban hành mệnh lệnh” như giám đốc thì cũng không có tác dụng. “Mệnh lệnh” của người chủ tịch công đoàn “có” lại theo chiều hướng ngược lại - từ (quyền, lợi ích) người

lao động, vì người lao động; từ dưới lên! Vai trò người cán bộ công đoàn nếu bị “hành chính hóa”, thực hiện vai trò như ông cán bộ nhà nước thì sẽ mất tất cả. Chỉ là cái bóng của giám đốc, thủ trưởng chứ không khác!

“Công tác công đoàn là một nghề nhưng để làm cho người lao động tin tưởng mình thì người cán bộ công đoàn phải có tình, bằng cái tình, có như vậy người lao động mới có thể tin mình”! Anh Bính tiếp tục tâm sự: Người lao động, với những niềm vui, nỗi buồn, những tâm tư tình cảm, những bức xúc khó khăn trong đời thường và trong cuộc sống cần có người quan tâm, thông cảm, sẻ chia. Cái tình ấy đã thể hiện qua những việc làm cụ thể. Cùng với sự đồng thuận của lãnh đạo doanh nghiệp với đề nghị của công đoàn, tại công ty cái tình ấy đã nói không bằng lời và bằng những việc làm cụ thể, thể hiện bằng những chế độ, thực hiện thành quy chế hân hoan như về tổ chức sinh nhật cho người lao động; tặng quà nhân ngày cưới; chăm lo các việc hiếu hỉ; tổ chức ngày hội của người lao động nhân ngày thành lập công ty; duy trì chế độ tham quan, du lịch...cho người lao động hàng năm. Hoặc bằng sự tương trợ giữa người lao động với nhau, như năm vừa qua công nhân lao động công ty đã trích từ tiền lương của mình giúp xây dựng 4 nhà tình nghĩa cho công nhân lao động nghèo trong công ty, khác với những năm trước đây chủ yếu chỉ giúp cho người nghèo ngoài xã hội...

Bằng cái tình để đến với người lao động, người cán

bộ công đoàn phải từ cái tình mà đi đến cái lý. Phải từ sự thấu hiểu - thông (hiểu), thương (yêu), (đồng) cảm những quyền, lợi ích, tâm tư, tình cảm của người lao động mà để có cái lý đối với nhà quản lý, những cấp có thẩm quyền... Từ cái Tình đến cái lý không phải là dễ dàng, sự thành công hay thất bại, có uy tín với người lao động hay không...cũng là ở giai đoạn chuyển hóa này. Đó là cái mà anh Bính gọi là “bản lĩnh của người cán bộ công đoàn”... tôi hỏi anh, trong quá trình hoạt động giữa công đoàn và giám đốc đã có những mâu thuẫn, mắc nhau... gì không? Anh nói: “Có chứ! Mâu thuẫn thì có nhưng không lớn. Mắc nhau thì không!”. Anh kể lại một trường hợp cụ thể ở một nhà máy khi giám đốc có yêu cầu cao về quy trình thực hiện chất lượng sản phẩm mà người quản lý nhà máy và công nhân đã có sai sót. Anh nói “Tôi không đồng ý cách hành xử đối với người lao động như thế nhưng tôi không tạo nên xung đột trước mặt người lao động mà tự kiểm chế mình. Bằng lối nói, giám đốc sau đó đã nhanh chóng thấy mình đã quá nóng và đã sửa. Có va chạm mới có hiểu biết và hai bên ngày càng tôn trọng nhau hơn”. Những gì sau này công đoàn đề xuất lãnh đạo đều chấp nhận. Sự “mâu thuẫn” lợi ích giữa người lao động tại công ty cũng có những lúc bộc phát, xảy ra “sự cố”, có “âm vang” trong xã hội. Có mâu thuẫn, nguyên nhân luôn từ hai phía. Muốn giải quyết cũng phải từ hai phía có trách nhiệm với nhau. Qua những “sự cố” dù không lớn ấy của người lao động mà công đoàn đã có những

đề xuất mới, có những hình thức để hai bên có thể kịp thời giải quyết và lãnh đạo công đoàn, công ty có thể nghe để giải quyết kịp thời. Hình thức tổ chức “đối thoại với người lao động” sau đó đã được hình thành, đã kịp thời giải quyết nhiều vấn đề, có thể người lao động chưa hiểu đầy đủ vì thiếu thông tin hoặc do các bộ phận tham mưu của công ty thực hiện chưa kịp thời hoặc thực hiện chưa đến nơi đến chốn. Qua hình thức “đối thoại” hai bên ngày càng hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau. Đến nay hình thức ấy vẫn được tiếp tục duy trì tổ chức hàng tháng ở cấp nhà máy, phân xưởng; hàng quý ở cấp công ty.

Làm cán bộ công đoàn là phải có tình, nhưng mà còn phải có cái tâm nữa. Tâm không sáng thì cái tình không trong, nhiều gợn đục, tính toán, so đo thiệt hơn của chính bản thân mình thì không thể nào tiếng nói công đoàn có uy tín, có trọng lượng; có tính thuyết phục người quản lý và tạo niềm tin yêu của người lao động... Uy tín của người cán bộ công đoàn cũng từ đó mà có. “Thế” và “lực” của tổ chức công đoàn cũng từ đó mà hình thành, tạo nên quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp. Nếu chỉ bằng mệnh lệnh, bằng quy định hành chính thôi thì cũng tốt, vì đó là quy định luật pháp nhưng nếu công đoàn bằng cái Tình nữa thì sẽ tạo nên chất sống bền vững, gắn bó với nhau lâu bền hơn.

Bằng cái tâm, cái tình của người cán bộ công đoàn,

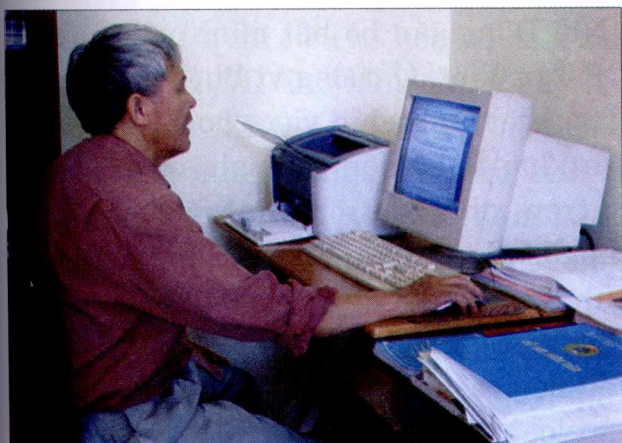
anh nói – “Từ khi mới làm cán bộ công đoàn, tôi đã xác định công đoàn là tổ chức của người lao động. Công đoàn trước hết và phải luôn vì “việc làm, thu nhập, lợi ích” của người lao động, vì người lao động”! Nhiệm vụ ấy khi làm cán bộ công đoàn ai cũng đã học cả nhưng thực hiện như thế nào, có được hay không lại là vấn đề khác. Quan điểm thì “của chung”; xuyên suốt hay không thì tùy ở cái tư duy, nhận thức, nhưng khác nhau, riêng đối với anh cán bộ công đoàn “già” này, tôi nghĩ - có lẽ là từ cái tâm, cái tình của người cán bộ. “Nghề” gắn với “nghiep” phát triển cùng với thời gian; cái tình mới là chất sống, nhựa luyện cho cây nở hoa, kết trái...

Hoạt động công tác công đoàn cũng là một hoạt động “nghệ thuật”, vì là công tác con người, đối tượng là con người với tất cả những lợi ích thiết thân của họ. Sống trong cuộc đời tất cả đều là nhân duyên. Cái tâm, cái tình của một người cán bộ công đoàn “không trẻ”, nhiều năng động, sáng tạo, tôi nghĩ, cũng sẽ đem lại một chút gì đó cho những ai muốn sống có cái tâm với nghề của mình - nghề làm cán bộ công đoàn, nghề ôm nhiều “quyền rơm, vạ đá” như cách nói của nhiều người xưa nay. ■

TẬN TÂM VỚI CÔNG VIỆC DÙ Ở CƯƠNG VỊ, HOÀN CẢNH NÀO

■ HOÀNG VƯƠNG MỸ

Gặp anh giữa lúc anh đang “bộn bề” công việc, phân chỉ đạo tăng công suất nổ mìn, xay đá để kịp cung ứng cho khách hàng, phân lo hoàn tất các thủ tục để tiến hành đại hội CNVC... mới biết nhận xét của mọi công nhân lao động ở đơn vị rằng “dù ở cương vị nào, hoàn cảnh nào anh vẫn tận tâm với công việc” là hoàn toàn có cơ sở. Anh là Nguyễn Nhị Đông - Phó Bí thư chi bộ, Chủ tịch CĐCS - kiêm Giám đốc XNKT mỏ Đạm’ri Công ty CP Tân Việt.



Tốt nghiệp Đại học mỏ - địa chất, khoa khai thác mỏ, những năm 1980 anh Đông về nhận nhiệm vụ khai thác mỏ đá Lộc Thắng (nay gọi là mỏ Đamb'ri) trực thuộc Công ty Xây dựng công nghiệp Lâm Đồng, rồi chuyển về phụ trách Nhà máy đá ốp lát Lộc An (Bảo Lộc). Ở đâu, ở cương vị nào anh cũng luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhưng do đá ốp lát không đảm bảo chất lượng, giá thành cao, thị trường không có và cách điều hành của công ty lúc bấy giờ còn mang nặng tính trì trệ của cơ chế tập trung, bao cấp, nên nhà máy và công ty nhà nước bị giải thể, anh bị “mất việc”, phải “lặn lội” nhiều nơi, nhiều môi trường công việc. Tháng 10-2003, Công ty CP Tân Việt được thành lập mua lại mỏ đá Đamb'ri, biết anh có kiến thức, kinh nghiệm về khai thác mỏ và nhất là rất tâm huyết, có trách nhiệm với người lao động, với công việc, Chủ tịch HĐQT-TGĐ công ty - Ninh Văn Kiêm “mời” anh về làm Giám đốc XNKT mỏ Đamb'ri. Từ đó đến nay, Nguyễn Nhị Đông gắn bó hết mình với công việc tại Công ty CP Tân Việt. Ở cương vị Phó Bí thư chi bộ Công ty CP Tân Việt, anh giúp việc cho Bí thư và cấp ủy chi bộ triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên, nhất là trong lĩnh vực phát triển Đảng viên, củng cố, kiện toàn TCCS Đảng TSVM. Từ ngày đầu thành lập chỉ có 4 đảng viên, đến nay Chi bộ Công ty CP Tân Việt đã phát triển lên 18 đảng viên và nhiều năm liền được công nhận TSVM. Bản thân anh Đông qua phân loại hàng năm cũng liên tục được xếp

loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Thị ủy Bảo Lộc đề nghị Tỉnh ủy khen thưởng. Ở cương vị giám đốc XNKT mỏ, anh đã tham mưu cho Ban TGD và chủ động xây dựng kế hoạch SXKD VLXD hàng tháng, hàng quý, hàng năm sát với công suất hệ thống dây chuyền thiết bị máy móc, nhân lực lao động và nhu cầu của thị trường. Trên cơ sở kế hoạch đã được xây dựng, anh điều hành hợp lý, chặt chẽ các bộ phận trong xí nghiệp từ khâu khoan, nổ mìn, vận chuyển, đến khâu xay đá, xuất VLXD cho khách hàng. Đặc biệt, với kiến thức sẵn có và kinh nghiệm nghề nghiệp, anh đã phối hợp với một số cán bộ, kỹ sư trong xí nghiệp nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật vừa để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên, nhiên liệu và vận hành máy móc thiết bị an toàn, hiệu quả. Nhờ vậy, sản lượng đá sản xuất hàng năm không ngừng được nâng cao, giúp công ty CP Tân Việt thực hiện doanh thu, lợi nhuận, thu nhập người lao động, làm nghĩa vụ thuế với nhà nước luôn vượt chỉ tiêu kế hoạch, năm sau cao hơn năm trước, được UBND tỉnh tặng nhiều giấy khen, bằng khen về thành tích SXKD. Ở cương vị Chủ tịch CĐCS, Nguyễn Nhị Đông một mặt tham mưu Ban TGD thực hiện đúng các quy định của nhà nước về đảm bảo quyền, lợi ích của người lao động, đồng thời tổ chức nhiều đợt thi đua lao động sản xuất, động viên khuyến khích CBCNV nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt nội quy, quy định của đơn vị, cũng như những quy định về VSATLĐ, nâng cao ý

thức làm chủ bản thân, làm chủ đơn vị, biết đoàn kết, thương yêu giúp đỡ nhau trong cuộc sống, trong lao động sản xuất. Do vậy, CĐCS Công ty CP Tân Việt luôn được LĐLĐ tỉnh công nhận là đơn vị vững mạnh xuất sắc, được TLĐLĐ Việt Nam tặng Bằng khen. Bản thân Chủ tịch CĐCS Nguyễn Nhị Đông 5 năm liền đạt công đoàn viên ưu tú, được LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen, LĐLĐ Việt Nam tặng thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công đoàn” và UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua yêu nước năm 2009.

Với những đóng góp nói trên, anh Nguyễn Nhị Đông được Chi bộ, Ban TGD, BCH CĐCS và CBCNV công ty CP Tân Việt tin yêu, mến phục và trân trọng đánh giá là “con người tận tâm, tận lực vì công việc; vì mọi người”. Nhưng anh luôn khiêm tốn nói rằng “dù ở cương vị nào, hoàn cảnh nào, mình cũng phải cố gắng làm việc hết mình, mới nhận được sự giúp đỡ quý báu của mọi người!”■

“TÔI TRƯỞNG THÀNH TỪ NGƯỜI THỢ”

■ THÀNH LUẬT



Sinh ra và lớn lên từ vùng quê chiêm trũng Nghệ An, năm 1990 Hoàng Văn Thịnh vào làm công nhân ở Liên hiệp Xí nghiệp xây lắp Đức Trọng. Như những người công nhân khác, công việc của người thợ trong giai đoạn đất nước bắt đầu chuyển sang thời kỳ đổi mới vô cùng vất vả. Sau hơn 5 năm học việc, làm quen với công việc

của ngành xây lắp tại Liên hiệp Xí nghiệp xây lắp Đức Trọng, anh được điều chuyển sang làm công nhân sản xuất vật liệu xây dựng tại Xí nghiệp Hiệp Thành thuộc Công ty Vật liệu xây dựng Lâm Đồng.

Do tính chất công việc trước đây làm Thịnh không

quan tâm lắm đến chất lượng của các loại vật liệu trong xây dựng, thì trong môi trường mới là phải cùng với những anh em công nhân trực tiếp làm ra những vật liệu xây dựng sao cho thật chắc, thật đẹp và đảm bảo chất lượng của sản phẩm trong cơ chế thị trường. Chính từ yêu cầu thực tế đó và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Hoàng Văn Thịnh luôn là một trong những người công nhân Xí nghiệp đi đầu trong việc đóng góp ý kiến và thực hiện việc cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm cho phù hợp với yêu cầu của khách hàng. Từ sự đóng góp miệt mài của anh và các đồng nghiệp, những sản phẩm của công ty làm ra dần dần đã được thị trường trong và ngoài tỉnh chấp nhận, đặt biệt là sản phẩm gạch tuynen các loại.

Những kinh nghiệm đúc kết từ thực tiễn trong thời gian làm thợ, làm công nhân trực tiếp sản xuất cộng với lòng yêu nghề đã giúp cho Hoàng Văn Thịnh tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật và điều hành sản xuất. Chính vì vậy, tháng 10 năm 2001 anh được lãnh đạo công ty bổ nhiệm và điều động về làm cán bộ điều hành sản xuất tại Xí nghiệp gạch ngói Tuynen Thanh Mỹ thuộc Công ty Vật liệu xây dựng Lâm Đồng. Trên cương vị mới là cán bộ kỹ thuật điều hành sản xuất của xí nghiệp, được Ban Giám đốc giao phụ trách các khâu, bộ phận quan trọng như tạo hình, xếp goòng, vận hành lò nung sấy tuynen... Hoàng Văn Thịnh đã linh hoạt vận dụng những kinh nghiệm vốn

có của mình, không ngừng tìm tòi các biện pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo hoạt động của các khâu sản xuất luôn liên tục. Trong quá trình điều hành sản xuất, Thịnh luôn năng động đề ra các ý tưởng hợp lý hóa sản xuất trong từng công đoạn của nhà máy. Nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Thịnh được áp dụng rất hiệu quả trong sản xuất, đặc biệt là sáng kiến “điều chỉnh các thiết bị trong công nghệ sấy nung để nâng cao công suất của lò nung sấy tuynen” do Thịnh thực hiện cùng với tập thể cán bộ công nhân xí nghiệp góp phần tăng năng suất, hiệu quả chất lượng, tiết kiệm nguyên vật liệu, hạ giá thành sản phẩm. Với trách nhiệm của người cán bộ kỹ thuật, anh luôn bám sát sản xuất để kịp thời xử lý các sự cố nhằm giảm thiểu tối đa thiệt hại về kinh tế, tài sản và sức khỏe công nhân, đảm bảo chất lượng sản phẩm. Mạnh dạn học hỏi và đề xuất áp dụng dây chuyền sản xuất sản phẩm mới “gạch trang trí nung trong lò gas” với giá thành rẻ hơn so với sản phẩm cùng loại mà người tiêu dùng phải mua tại Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh... Bên cạnh đó, việc thường xuyên trau dồi kiến thức, tìm tòi học hỏi, chủ động phối hợp với các bộ phận trong quá trình điều hành sản xuất là điều Thịnh luôn chú trọng. Với tinh thần hỗ trợ giúp đỡ đồng nghiệp vì lợi ích và nhiệm vụ chung, Hoàng Văn Thịnh luôn động viên giúp đỡ, trao đổi kinh nghiệm với anh em đồng nghiệp cùng nâng cao tay nghề với tất cả anh em công nhân trong

việc kịp thời nắm bắt yêu cầu kỹ thuật, thuần thục dây chuyền công nghệ góp phần giữ vững và nâng cao uy tín thương hiệu, chất lượng sản phẩm của đơn vị.

Trong hoạt động đoàn thể, anh luôn là người tích cực tham gia các hoạt động do công đoàn công ty, xí nghiệp phát động. Với uy tín, tinh thần trách nhiệm và ý thức vì tập thể của mình, Thịnh là một trong những đoàn viên và cán bộ công đoàn năng nổ của đơn vị. Từ năm 2005 đến 2007 được anh em tín nhiệm bầu làm Tổ trưởng Tổ công đoàn Văn phòng Xí nghiệp gạch ngói Tuynen Thạnh Mỹ. Cũng trong năm 2005, anh được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 2007 được bầu vào Ban chấp hành công đoàn và đảm nhận chức vụ Phó Chủ tịch công đoàn bộ phận Xí nghiệp. Với cương vị và trách nhiệm của mình, bên cạnh việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, Thịnh luôn chú trọng việc tuyên truyền vận động và cùng với anh em công nhân gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nội quy - quy chế đơn vị, các phong trào thi đua do chuyên môn, công đoàn phát động nhất là trong phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Là người gần gũi với quần chúng, anh luôn quan tâm thăm hỏi kịp thời đoàn viên, anh em công nhân khi đau ốm, khó khăn, cùng với tập thể Ban Chấp hành Công đoàn phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong đơn vị.

Với những nỗ lực và phấn đấu của mình, năm 2006 Hoàng Văn Thịnh được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh. Ba năm liền 2007, 2008, 2009 là Chiến sĩ thi đua cấp công ty. Năm 2006, được Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Lao động sáng tạo 10 năm (1996 – 2006) và nhiều bằng, giấy khen khác của các cấp, ngành.

Ba mươi tám tuổi đời, tương lai Thịnh vẫn còn ở phía trước. Khi được hỏi về sự phấn đấu của mình, Thịnh không nói gì nhiều chỉ bộc bạch nhưng không giấu vẻ tự hào: “Tôi được trưởng thành từ người thợ”.■

22 NĂM, MỘT CON ĐƯỜNG

■ LÊ HỮU TÚC

Con đường mà người phụ nữ ấy đã chọn gắn với sự nghiệp “trồng người”. 22 năm công tác, dù ở cương vị nào, chị cũng “cháy” hết mình cho con đường mình đã chọn! Chị là Nguyễn Thị Hồng Thắm - Nhà giáo ưu tú, Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phan Chu Trinh (Đà Lạt).



Nguyên quán Quảng Ngãi nhưng chị được sinh ra và lớn lên tại Đức Trọng. Trong câu chuyện với chúng tôi, chị cho biết: “Thời trung học, mình học rất đều ở các môn và đã từng tham gia thi học sinh giỏi văn toàn quốc. Có lẽ vì mình rất yêu mến, kính trọng và cảm phục các thầy cô, nên từ bấy giờ mình đã chọn nghề sư phạm...”. Năm 1984, chị thi đỗ vào Sư phạm văn, Trường Đại học Đà Lạt. Năm 1988, sau khi tốt nghiệp đại học, cô giáo Thắm về nhận công tác tại

Trường cấp II - III Xuân Trường. Tại đây, dù mới chập chững vào nghề, thời gian công tác cũng chỉ có hai năm - vừa đủ để làm quen với môi trường mới, nhưng cô giáo Thắm đã để lại những ấn tượng đẹp trong lòng học trò và các thầy cô đồng nghiệp. “Vì yêu nên mình luôn hết mình với nghề. Lúc mới nhận công tác về Trường cấp II - III Xuân Trường, chỉ sau thời gian tập sự, mình đã đăng ký phấn đấu trở thành giáo viên giỏi” - cô Thắm cho biết.

Năm 1990, cô Nguyễn Thị Hồng Thắm được trên điều chuyển về nhận công tác tại Trường THCS Phan Chu Trinh và gắn bó cho đến bây giờ. Từ một giáo viên, tháng 8 năm 2005, cô Nguyễn Thị Hồng Thắm được đề bạt giữ chức Phó Hiệu trưởng Trường THCS Phan Chu Trinh. “Môi trường cũ, nhưng chức trách mới, kinh nghiệm còn ít nên việc điều hành, quản lý công việc đôi khi còn lúng túng” - cô Thắm tâm sự. Tuy nhiên, với bản lĩnh của một Nhà giáo ưu tú, trên cơ sở chức trách được phân công, cô đã phối hợp tốt với các đồng sự để thống nhất hoạt động chuyên môn trong toàn trường. Với phương pháp làm việc khoa học, cô quản lý và điều hành các hoạt động chuyên môn bằng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế; kịp thời bổ sung, điều chỉnh những bất cập trong quá trình thực hiện... Trên cương vị một Phó Hiệu trưởng, cô đã phối hợp với các tổ chuyên môn trong kiểm tra hồ sơ sổ sách; kiểm tra thường xuyên và định kỳ sổ đầu bài, sổ gọi tên - ghi

điểm; thực hiện quy chế chuyên môn, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến chuyên môn... Đặc biệt, trong phương châm hành động của mình, cô giáo Thắm luôn coi việc đổi mới phương pháp dạy và học là trọng tâm của công tác chuyên môn. Tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn phát huy vai trò và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Tích cực dự giờ đồng nghiệp để nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm giúp đồng nghiệp tiến bộ. Trong công tác chủ nhiệm, cô giáo Thắm thường xuyên phối hợp với tổ chức đoàn đội, giám thị để giải quyết các vấn đề vi phạm của học sinh, đề xuất các biện pháp xử lý học sinh vi phạm, góp phần ổn định nề nếp chung của nhà trường. Hàng tuần, hàng tháng có kế hoạch sinh hoạt chủ nhiệm cụ thể, rõ ràng và giải quyết kịp thời các vấn đề giáo viên chủ nhiệm đề xuất. Phối hợp với Hội Phụ huynh học sinh trong việc xử lý các trường hợp vi phạm, giúp học sinh tiến bộ. Với những đóng góp của Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Hồng Thắm, trong hai năm học 2005 - 2006 và 2006 - 2007, Trường THCS Phan Chu Trinh đã đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; năm học 2007 - 2008 và 2008 - 2009 trường được đề nghị công nhận Tập thể lao động xuất sắc, được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc. Đặc biệt, Trường THCS Phan Chu Trinh đã được công nhận “Trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001 - 2010). Bản thân cô Thắm được công nhận đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và danh hiệu Phụ nữ hai giỏi cấp cơ sở giai đoạn 2005 - 2009 trong phong trào thi đua “Giỏi

việc trường, đảm việc nhà”.

Bên cạnh công tác chuyên môn, cô Nguyễn Thị Hồng Thắm còn kiêm nhiệm vị trí Chi hội trưởng Chi hội Khuyến học Trường THCS Phan Chu Trinh. Trên cương vị này, cô đã xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi hội, phối hợp với các đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm, Hội Phụ huynh học sinh vận động gây quỹ để hoạt động. Quá trình hoạt động, Chi hội đã kịp thời thăm hỏi, động viên học sinh nghèo, học sinh bị ốm đau, học sinh giỏi; trợ giúp nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tập tốt, góp phần hạn chế hiện tượng học sinh bỏ học, lưu ban. Cùng với việc hỗ trợ trực tiếp, Chi hội Khuyến học nhà trường còn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm hoàn thành hồ sơ xin trợ cấp học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài được chính quyền địa phương, Hội Khuyến học tỉnh và thành phố đánh giá cao. Năm học 2009 - 2010, Hội Khuyến học Trường THCS Phan Chu Trinh được đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

Có thể nói, dù ở cương vị nào, giáo viên hay cán bộ quản lý, công tác chuyên môn hay công tác kiêm nhiệm, cô giáo Nguyễn Thị Hồng Thắm đều tận tụy với công việc và luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chị luôn tâm niệm: “Để làm tốt nhiệm vụ của một người thầy, trước hết người giáo viên phải thực sự có tâm với nghề; luôn có ý thức học tập, trau dồi, bồi dưỡng về chuyên môn - nghiệp vụ để ngày càng làm tốt hơn nhiệm vụ

của mình...”. Trong quá trình công tác, cô giáo Nguyễn Thị Hồng Thắm đã có những sáng kiến kinh nghiệm như: “Những giải pháp quản lý nâng cao chất lượng tập thể sư phạm đảm bảo yêu cầu mới ở Trường THCS Phan Chu Trinh - Đà Lạt” và “Quản lý, chỉ đạo phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm (giải pháp hữu ích) góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục” được Hội đồng Khoa học nhà trường và ngành Giáo dục đánh giá cao. Hiện nay, các sáng kiến kinh nghiệm trên vẫn đang được vận dụng, thử nghiệm.

22 năm miệt mài phấn đấu, tận tụy với nghề, cô giáo Nguyễn Thị Hồng Thắm đã gặt hái được không ít thành công: 4 năm đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; 8 năm đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; 9 năm được UBND tỉnh tặng Bằng khen; và năm 2000 được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Nhìn lại chặng đường 22 năm mình đã trải qua, cô giáo Thắm tự nhận thấy mình là người may mắn - “may mắn gặp được các thế hệ thầy cô giỏi, được sinh hoạt trong môi trường sư phạm tốt...!”. ■

CHUYỆN VỀ MỘT THẦY THUỐC ƯU TÚ

■ HỒ LAN

Công việc bộn bề của một trường trung cấp vừa nhận quyết định lên Trường Cao đẳng Y tế (tháng 9/2009) khiến cho việc gặp gỡ với Hiệu trưởng Trần Đình Hải thật khó khăn. Vất vả lắm mới “bắt cóc” được anh trò chuyện về nghề, về trường...



• Bác sĩ Trần Đình Hải (giữa) - Hiệu trưởng Trường CD Y tế
trong lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba.

■ Đóng cửa phòng mạch vì trẻ em tàn tật

Trẻ hơn so với tuổi (sinh năm 1953), với chất giọng Huế trầm ấm, BS chuyên khoa II Trần Đình Hải sôi nổi kể về thời gian gắn bó với mảnh đất Đà Lạt yêu thương. Năm 1978, tốt nghiệp Trường Đại học Y Dược TP.Hồ Chí Minh, anh BS học giỏi, trẻ trung tình nguyện lên phục vụ miền núi theo phong trào “Đi bất cứ nơi đâu khi Tổ quốc cần” của Đoàn TNCS.HCM (có 6 BS tình nguyện đi vùng sâu, vùng xa). Anh là một trong 2 bác sĩ đầu tiên tham gia trực tiếp BS điều trị tại khoa ngoại Bệnh viện Lâm Đồng và là giáo viên giảng dạy bộ môn Ngoại – Giải phẫu – Chủ nhiệm một môn Ngoại – Giải phẫu, bộ môn Lâm sàng Trường Trung học Y tế Lâm Đồng. Năm 1990 trở thành BS chuyên khoa I chấn thương chỉnh hình – Phó Giám đốc Trung tâm phục hồi chức năng trẻ em dị tật (phụ trách chuyên môn). Bắt đầu từ đây, cuộc đời của anh gắn bó với trẻ em tàn tật. Những năm đó, cuộc sống vô cùng khó khăn, mở được phòng mạch riêng khám chữa bệnh để nâng cao đời sống là ước mơ của rất nhiều bác sĩ trong ngành. Thế nhưng với niềm đam mê công việc, hết lòng vì trẻ em tàn tật, anh đã đóng cửa phòng mạch, toàn tâm, toàn ý cho việc khám, điều trị phục hồi chức năng trẻ em dị tật dưới 15 tuổi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Thương trẻ, coi bệnh nhân như con của mình nên bất cứ có cơ hội nào mở rộng tri thức về chuyên ngành, dù khó khăn mấy, BS Trần Đình Hải cũng sắp xếp để tham gia.

Năm 1995 tham gia khóa học 3 tháng về quản lý y tế ở Ấn Độ, 1996 học 4 tháng về chỉnh hình nhi tại Thái Lan và năm 2009 tiếp tục học chỉnh hình nhi tại CH Liên bang Đức. Đặc biệt, năm 1999, anh là đại biểu duy nhất của Việt Nam đến trụ sở WHO (Giơnevơ – Thụy Sĩ) tham dự Hội nghị “Mối liên quan giữa dịch vụ chân tay giả - dụng cụ chỉnh hình và chương trình phục vụ chức năng dựa vào cộng đồng” (Châu Á chỉ có 2 đại biểu tham dự là Việt Nam và Ấn Độ). Tham luận “Việc sản xuất và cung cấp dụng cụ chỉnh hình trong chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng tại Lâm Đồng” báo cáo tại Hội nghị được đánh giá cao và sẽ được phổ biến rộng rãi tại các nước để giảm bớt chi phí theo dõi, kiểm tra đánh giá hiệu quả chất lượng sản phẩm (dụng cụ chỉnh hình). Đến nay, tại Lâm Đồng, chương trình đã đem lại một số thành quả nhất định không những về hoạt động chuyên môn mà còn liên quan đến lĩnh vực KT-XH của địa phương. Do có kiến thức ngoại ngữ (cử nhân ngoại ngữ) đã hỗ trợ cho anh rất nhiều trong việc tìm kiếm, mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế tài trợ cho trẻ em tàn tật tại Làng Hòa Bình.

■ Trường Cao đẳng Y tế trở thành ngôi nhà thứ hai

Trực tiếp tham gia giảng dạy từ những ngày đầu trường mới thành lập (năm 1979) nhưng đến tháng 11/2003, BS CKI Trần Đình Hải mới chính thức được điều động về làm Hiệu trưởng Trường Trung học Y tế Lâm

Đồng. Thời gian làm việc tại Làng Hòa Bình, may mắn được tiếp xúc với nhiều nền y học tiên tiến, BS Hải trần trở cần phải đào tạo bác sĩ chuyên sâu để giỏi trong lĩnh vực của mình và bản thân cũng miệt mài nghiên cứu, học tập trở thành BSCK II vào năm 2005. Trong thời gian 5 năm qua, công tác điều hành gặp nhiều khó khăn do đồng chí hiệu phó đi nghiên cứu sinh tại Pháp, cơ sở nhà trường vừa xây dựng mới, vừa cải tạo, đồng thời với việc triển khai công tác dạy và học nhưng với vai trò gương mẫu, đầu tàu của Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường đã tạo được mối đồng thuận và tinh thần đoàn kết cao trong tập thể chi bộ và công đoàn. Hiệu trưởng luôn tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ giảng viên được đào tạo nâng cao trình độ. Có 6 giảng viên đã được học tập dài hạn, ngắn hạn tại Đức, Pháp, Hà Lan. Hiện nay, trường đang gửi đi đào tạo 1 nghiên cứu sinh làm tiến sĩ tại Pháp, 1 cử nhân điều dưỡng, 1 dược sĩ đại học, 1 cử nhân tin học. Trường đã góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ y tế cho tỉnh nhà, trong số đó hiện nay có nhiều cán bộ đang đảm trách các chức vụ quan trọng của các đơn vị tuyến tỉnh và tuyến huyện cũng như y tế cơ sở. Nhà trường đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác từ năm 2002-2006; Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh và Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước năm 2009. Đặc biệt, thực hiện việc đào tạo đội ngũ cán bộ y tế đáp ứng nhu cầu của xã hội, thời gian qua nhà trường đã nỗ lực củng cố bộ máy, tăng cường vật chất, trang

thiết bị để mở thêm ngành đào tạo mới Dược sĩ trung học hệ chính quy và hệ vừa làm vừa học, lập đề án và đã được Bộ GD-ĐT đồng ý quyết định nâng cấp thành Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng. Để phục vụ cho nhu cầu khám, chữa bệnh cho tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa và y tế trường học, trường đã lập đề án xin mở lại đào tạo ngành y sỹ đa khoa niên học 2010-2011 và đã được Bộ Giáo dục và đào tạo phê duyệt. Đạt được những thành tích vẻ vang này có sự nỗ lực, đóng góp rất lớn của Hiệu trưởng Trần Đình Hải. Bản thân BSCK II Trần Đình Hải là chiến sĩ thi đua nhiều năm liền, lao động giỏi năm 2002-2006 của ngành Y tế và danh hiệu Thầy thuốc ưu tú do Chủ tịch Nước phong tặng năm 2008. Anh bộc bạch: “Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng đã trở thành ngôi nhà thứ hai của mình, mong muốn mọi người cùng đoàn kết, gắn bó với nhau để nhà trường ngày càng phát triển. Mình hài lòng với những việc đã làm”. ■

NGUYỄN LONG VƯƠNG MỘT CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ NĂNG ĐỘNG

■ BÙI TRƯỜNG



Kể từ khi Công ty TNHH Chè ViNa Suzuki (tiền thân là Công ty liên doanh Chè Ladotea – Suzuki) thành lập và đi vào hoạt động cũng là lúc anh Nguyễn Long Vương tham gia công tác tại đơn vị này. Với trách nhiệm là kế toán trưởng, phiên dịch viên (tiếng Nhật) và kiêm

Chủ tịch Công đoàn cơ sở (CĐCS), anh Nguyễn Long Vương gánh vác nhiệm vụ khá nặng nề, nhất là những năm đầu tiên mới thành lập. Khó khăn, vất vả, nhưng đó cũng là vị trí thuận lợi để anh hoàn thành trọng trách được giao. Anh đã cùng Ban giám đốc xây dựng,

củng cố và nhanh chóng đưa Công ty vào hoạt động sản xuất – kinh doanh (SX – KD) ổn định và ngày càng phát triển, theo hướng sản xuất chè “sạch”, đảm bảo vệ sinh môi trường và ATVSLĐ...

Khi mới thành lập, Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Chè ViNa Suzuki chỉ có 50 đoàn viên. Anh Nguyễn Long Vương tích cực cùng Ban chấp hành CĐCS vận động và giới thiệu công nhân lao động (CNLĐ) gia nhập Công đoàn. Đến nay, CĐCS Công ty đã có 153 đoàn viên. CĐCS luôn giữ mối quan hệ tốt với Ban giám đốc và luôn bám sát mục tiêu SX – KD của Công ty để vừa phối hợp chăm lo đời sống cho đoàn viên và CNLĐ vừa tổ chức, vận động họ tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, đảm bảo năng suất, chất lượng và hiệu quả. Những năm qua, CĐCS đã giúp 3 gia đình CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn làm 3 căn nhà tình thương, mỗi căn hỗ trợ 9 triệu đồng (từ nguồn quỹ xin tài trợ từ Công ty và vận động đoàn viên đóng góp). Để bảo đảm quyền lợi cho đoàn viên và CNLĐ trong Công ty, với nhiệm vụ và trách nhiệm của mình, ngoài chế độ tiền lương từng bước được cải thiện và tăng dần hàng năm, anh Nguyễn Long Vương thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, chế độ độc hại, bồi dưỡng ca trưa... Hàng năm, CĐCS cùng với Công ty tổ chức ký kết hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, qui chế dân chủ cơ sở... Nhờ vậy, phần lớn đoàn viên và CNLĐ trong

Công ty yên tâm công tác và hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Đoàn viên và CNLĐ trong sản xuất nông nghiệp đã thực hiện nghiêm túc qui trình sản xuất chè “sạch”, từ khâu sử dụng toàn bộ phân bón hữu cơ và phân vi sinh đến thuốc bảo vệ thực vật bằng dung dịch hạt xoan (không sử dụng phân hóa học và các loại hóa chất). Đoàn viên và CNLĐ trong sản xuất công nghiệp chế biến đã tích cực lao động, thực hiện nghiêm ngặt các yêu cầu kỹ thuật chế biến, đảm bảo an toàn và VSLĐ, thực hiện tiết kiệm (gas, điện, khăn vải...) để giảm giá thành sản phẩm.

Công ty TNHH Chè ViNa Suzuki là một doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả và CĐCS của Công ty là một đơn vị vững mạnh trong 6 năm liền. Theo nhận xét của nhiều người, thành tích đó có vai trò đóng góp rất xứng đáng của anh Nguyễn Long Vương. Trong những năm qua, bản thân anh đã được Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng, Công đoàn ngành Chè-Cà phê Lâm Đồng tặng nhiều bằng khen giấy khen. Năm 2009, anh được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen. ■

MỘT BÍ THƯ ĐẢNG ỦY VỪNG TAY CẦM LÁI CON THUYỀN

■ L.N.P



Thực hiện chủ trương cổ phần hóa năm 2003, Công ty Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng trở thành Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng. Hàng loạt vấn đề đặt ra trong mô hình hoạt động mới với những thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn đối với người lãnh đạo cao nhất trong doanh nghiệp: Làm thế nào để phát huy sức mạnh tập thể của đơn vị trong mô hình hoạt động mới? Làm gì để đảm bảo việc làm và nâng cao đời sống của công nhân? Cần phải có những biện pháp gì để giữ và nâng cao uy tín, thương hiệu doanh nghiệp và sản phẩm trong cơ chế thị trường cạnh tranh khốc liệt?... Những câu hỏi đặt ra

đối với Lương Hùng Minh - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc công ty cũng là những trăn trở của nhiều anh em lãnh đạo, công nhân trong công ty, nhưng hơn ai hết với trách nhiệm được Đảng giao phó, anh tự ý thức trách nhiệm nặng nề nhất thuộc về mình trong việc triển khai nhiệm vụ, giải quyết những vấn đề mang tính sống còn của doanh nghiệp trong môi trường mới. Từ ý thức trách nhiệm đó, anh cùng với tập thể Đảng ủy, Ban Giám đốc tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp theo phương án cổ phần hóa doanh nghiệp và Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng quản trị công ty. Với quyết tâm của toàn thể cán bộ, nhân viên công ty và sự lãnh đạo, điều hành đúng hướng và quyết đoán của anh, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục ổn định và mang lại hiệu quả cao đánh dấu là danh hiệu cao quý Huân chương Lao động hạng Ba do Chủ tịch Nước trao tặng cho tập thể cán bộ công nhân lao động công ty năm 2004.

Phát huy truyền thống và thành tích đó, anh Lương Hùng Minh cùng tập thể Đảng ủy, Ban giám đốc công ty và các đoàn thể trong đơn vị tiếp tục đầu tư, nghiên cứu triển khai thực hiện phương án sắp xếp lao động, củng cố tổ chức bộ máy, bố trí lao động hợp lý, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ kỹ thuật, tay nghề công nhân trong đơn vị. Để nắm bắt nhu cầu người tiêu dùng, hoạch định chiến lược phát triển doanh nghiệp hàng năm và lâu dài, anh và cán bộ lãnh đạo công ty

dành thời gian nghiên cứu thị trường, mạnh dạn cử cán bộ kỹ thuật đi nghiên cứu học tập ở nước ngoài, đầu tư trang thiết bị dây chuyền công nghệ mới, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mở rộng phát triển sản xuất tạo ra sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, việc phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, lao động sáng tạo của đội ngũ cán bộ công nhân cũng luôn được anh chú trọng thông qua việc chỉ đạo chuyên môn thường xuyên phối hợp với công đoàn công ty tổ chức, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ công nhân, đặc biệt là với phong trào thi đua Lao động giỏi - Lao động sáng tạo phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh. Để công tác quản lý doanh nghiệp có hiệu quả và phát huy quyền dân chủ xây dựng đơn vị của người lao động, anh thường xuyên chỉ đạo và trực tiếp tham gia việc tổ chức đại hội công nhân viên chức (hội nghị người lao động) hàng năm, hoàn chỉnh hệ thống quy chế, quy định về thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp, tiền lương – tiền thưởng, phân phối thu nhập và ký kết thực hiện Thỏa ước lao động tập thể trong toàn doanh nghiệp... Với cương vị là Bí thư Đảng ủy Công ty, anh luôn ý thức trách nhiệm phát huy vai trò hạt nhân chính trị, cùng tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ lãnh đạo Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể quần chúng trong việc phát huy sức mạnh tổng hợp gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, xây dựng mối quan hệ

đoàn kết nội bộ, góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh toàn diện. Bản thân anh, luôn sống và làm việc theo phương châm “nói đi đôi với làm”, “nói ít làm nhiều” và kết quả của công việc là thước đo chính xác nhất tính hiệu quả của nhiệm vụ được giao.

Những nỗ lực không mệt mỏi của anh cùng với tinh thần trách nhiệm, cộng đồng của tập thể Đảng ủy, Ban giám đốc, các đoàn thể chính trị và đội ngũ cán bộ công nhân trong đơn vị, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục ổn định và không ngừng phát triển. Việc làm, đời sống thu nhập của người lao động được cải thiện, các chỉ tiêu chủ yếu doanh thu, lợi nhuận nộp ngân sách Nhà nước hàng năm đều tăng cao, đồng thời với việc bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp theo quy định. Bảo đảm mức tăng trưởng doanh thu công nghiệp hàng năm bình quân 15%, vốn điều lệ của Công ty từ 10 tỷ đồng khi cổ phần hóa lên 85 tỉ đồng, thu nhập bình quân người lao động toàn công ty hiện nay đạt trên 3 triệu đồng/người/tháng. Gần đây nhất, sản phẩm của công ty đã đạt Giải thưởng Cúp vàng Chất lượng Việt Nam năm 2006 do Bộ Xây dựng tặng, hai sản phẩm cao lanh Hiệp Tiến và ống sứ chịu nhiệt Hiệp An đạt Huy chương Vàng do Ban tổ chức triển lãm quốc tế Viet build tặng năm 2006, Giải thưởng Cúp vàng sản phẩm dịch vụ thương hiệu Việt hội nhập WTO do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng năm 2008, Giải thưởng Cúp vàng chất lượng Việt

Năm năm 2008 do Bộ Xây dựng tặng, hai sản phẩm Cao lanh Hiệp Tiến và ống sứ chịu nhiệt Hiệp An tiếp tục đạt Huy chương Vàng do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng năm 2008. Tập thể cán bộ công nhân công ty được UBND tỉnh tặng Bằng khen liên tục 4 năm (2006 - 2009), Bộ Xây dựng và Công đoàn ngành Xây dựng Việt Nam tặng cờ thi đua cho đơn vị tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVC trong ngành xây dựng (2004-2006), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua cho đơn vị xuất sắc 4 năm liền (2005-2008) và nhiều hình thức khen thưởng của các cấp, ngành trung ương và địa phương trong các năm qua. Bản thân anh vinh dự được cộng nhân Chiến sỹ thi đua toàn quốc năm 2005, là một trong những doanh nhân Việt Nam tiêu biểu năm 2007 và được các cấp ngành trung ương, địa phương trao tặng nhiều bằng, giấy khen khác về thành tích của mình và đơn vị.

Những thành tích, kết quả của đơn vị trong 5 năm qua có sự đóng góp không nhỏ của Lương Hùng Minh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng. Điều mà từng cán bộ công nhân trong đơn vị và nhiều người trân trọng ghi nhận là trong cơ chế thị trường cạnh tranh khốc liệt, anh đã vững tay cầm lái con thuyền Công ty vượt qua bao khó khăn thử thách, đứng vững trong thương trường, hoàn thành nhiệm vụ được giao. ■

NGUYỄN THỊ THU HỒNG GƯƠNG MẶT SÁNG CỦA PHONG TRÀO HAI GIỎI

■ KHẮC DỪNG

Nguyễn Thị Thu Hồng hiện là tổ trưởng tổ goòng (xếp và vận chuyển gạch, ngói) thuộc nhà máy sản xuất gạch ngói của Công ty cổ phần Hiệp Thành (có trụ sở đóng tại xã Tam Bố, huyện Di Linh). Chị là một trong 12 nữ công nhân của Công ty được bình chọn để đề nghị khen thưởng ở cấp công đoàn và chính quyền của Công ty và cấp trên (toàn Công ty có 95 nữ CB-CNVC trong tổng số 206 lao động).



Tôi gặp Nguyễn Thị Thu Hồng ngay tại đơn vị, nơi chị đã làm công nhân suốt hơn mười hai năm qua. Nhìn vóc dáng nhỏ nhắn trong bộ áo quần màu xanh công nhân và nghe giọng nói người Đà Lạt nhẹ nhàng

của chị, tôi không thể hình dung ra nổi người phụ nữ đó đã phải làm việc trong điều kiện không mấy nhẹ nhàng ấy suốt hơn mười hai qua như thế nào. “Em sinh ra ở Đà Lạt. Lớn lên, có chồng, hai vợ chồng “lội” xuống Đức Trọng mưu sinh. Nhưng, nghề may của em không mấy thuận lợi nên hai vợ chồng vẫn phải sống trong cảnh nghèo khó. Và rồi, biết ở đây có nhà máy sản xuất gạch ngói, em xin vào làm công nhân. Và từ bấy đến giờ, cuộc sống của hai vợ chồng em gắn liền với đơn vị. Nói thêm, chồng em cũng là lao động của Công ty CP Hiệp Thành. Anh ấy làm công việc lái xe cho đơn vị”. Lúc mới vào làm việc cho Công ty CP Hiệp Thành, hai vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu Hồng cùng hai con nhỏ phải sống nhờ trong khu nhà tập thể của đơn vị. “Giờ, có nhà cửa đường hoàng rồi, nghĩ chuyện sống tập thể mà sợ, chứ lúc ấy có được căn phòng nho nhỏ như thế là “vua” rồi đấy, anh ạ!” – chị Hồng nói.

Ngày mới vào làm công nhân, vì chưa quen công việc nên thu nhập của bản thân không được cao bằng những chị em khác. Những năm đó, đời sống của người lao động trong đơn vị về cơ bản là được đảm bảo nhưng so với mặt bằng chung của xã hội thì vẫn còn những khó khăn nhất định. Tuy nhiên, chỉ một năm sau là chị Hồng có thể “sánh vai” với những người công nhân có tay nghề cao bởi nhờ sự chuyên cần học việc và tận tụy với công việc được giao. Và cũng nhờ đó, không chỉ mức thu nhập hằng tháng có tăng lên mà bản thân chị Hồng

còn được lãnh đạo đơn vị cũng như anh chị em công nhân trong nhà máy tin tưởng giao cho giữ chức tổ phó tổ ngói. Làm ở tổ ngói được hơn hai năm, lúc này, ở tổ bông đảo có đôi chuyện “phức tạp” nên chị Hồng được điều sang đây để lập lại trật tự cũng như vực dậy phong trào của tổ này. Chị không từ nan. Từ đó, tổ bông đảo dưới sự đứng đầu của một người đã có kinh nghiệm ít nhiều như chị Hồng, đã được “lập lại trật tự” và hơn thế là đời sống của người lao động trong tổ ngày một được nâng cao. Rồi tiếp theo, chị lại được phân công về làm tổ trưởng tổ goòng. Cứ như thế, trong hơn mười hai năm công tác, chị có đến mười một năm làm tổ trưởng hoặc tổ phó sản xuất. Điều đáng nói là mỗi khi chị được điều sang tổ nào thì tổ đó vào cuối năm cũng đều được bình chọn những danh hiệu nào đó để tổ chức Công đoàn hoặc chính quyền xét thưởng kịp thời. Trong đó, riêng tổ goòng mà chị đã và đang là tổ trưởng thì nhiều năm liền được bình chọn là tổ lao động tiên tiến. Anh Lê Minh Chính - Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty CP Hiệp Thành, bổ sung thêm: “Ngoài mười một năm nắm giữ cương vị là một trong những người “đứng mũi chịu sào” của tổ sản xuất, chị Nguyễn Thị Thu Hồng còn là Trưởng ban Nữ công Công đoàn Công ty CP Hiệp Thành liên tục 3 nhiệm kỳ. Chị không những là chiến sỹ thi đua nhiều năm liền mà với cương vị Trưởng ban Nữ công, chị còn là một trong những người đã có nhiều đóng góp tích cực để thúc đẩy phong trào thi đua trong đội ngũ nữ CBCNVC của đơn vị”.

“Bây giờ, sau khi dành dụm được ít vốn, hai vợ chồng em đã mua được đất và cất được nhà ở thị trấn Di Linh. Cuộc sống của gia đình như thế là khá đầy đủ tiện nghi”. Ngoài ngôi nhà khá khang trang mọc lên ngay sát một cơ sở y tế của huyện, chị và chồng cũng đã dành dụm được một ít tiền để mua 3 sào cà phê ở gần nhà. Tôi hỏi chị: “Nghe đồng chí Chủ tịch CĐ Công ty “khoe” rằng phụ nữ của đơn vị sinh “khéo” lắm, hầu hết chỉ hai con và phần nhiều là một trai và một gái. Vợ chồng chị chắc cũng vậy?”. Chị Hồng nở nụ cười: “Dạ, chúng em cũng vậy. Cháu đầu là gái, sinh năm 1991, hiện đang theo học đại học năm thứ nhất. Còn cháu thứ hai là trai, năm nay 18 tuổi rồi, cháu đang học nghề”. Qua câu chuyện, tôi hình dung ra cái khó nhất của chị Hồng nói riêng và của cả hai vợ chồng cùng làm một cơ quan nói chung trong lúc này chỉ còn là chuyện hằng ngày phải “vượt” quãng đường gần hai mươi cây số từ nhà đến nơi làm việc. Có lẽ do quen với sự chất chiu dành dụm nên chị Hồng “tính” với tôi rằng: “So với nhiều người thì vợ chồng em có phần thiệt hơn. Vì hằng tháng, hai vợ chồng phải mất đến vài trăm nghìn tiền xăng để đi đi về về”. Cũng qua câu chuyện với chị, tôi còn biết rằng chị và chồng hằng ngày đã ở lại ăn cơm trưa ở bếp cơm tập thể của đơn vị để tiết kiệm một khoản tiền chi cho xăng xe đi về. “Trước, khi con còn nhỏ, việc đi lại có khó khăn, nhưng nay thì cả hai đều lớn cả rồi, ở lại ăn cơm tập thể vào buổi trưa cũng có phần tiện hơn. Với lại, trưa ăn cơm với chị em, sẽ có

điều kiện hơn trong việc tiếp xúc với mọi người để giúp đỡ nhau về mọi mặt. Hơn nữa, xét về yêu cầu công việc thì việc ở lại trưa cũng thuận lợi hơn nhiều”.

Không chỉ là người nằm trong danh sách mười hai nữ CNVC của Công ty CP Hiệp Thành được đề nghị khen thưởng qua 5 năm thực hiện phong trào thi đua của tổ chức Công đoàn mà vấn đề đáng nói ở người nữ công nhân Nguyễn Thị Thu Hồng này còn là trong suốt thời gian làm công nhân ở đây, năm nào chị cũng được tổ chức Công đoàn, cơ quan và các đoàn thể và chính quyền địa phương tặng thưởng những phần thưởng tương xứng với những thành tích đã đạt được. Trước khi chia tay, tôi hỏi chị: “Trong những phần thưởng đã nhận được, chị cảm thấy quý nhất là phần thưởng nào?”. Chị Hồng trả lời: “Với em, phần thưởng nào, dù lớn hay nhỏ, cũng đều rất đáng quý. Nhưng nếu được phép “chọn” cho mình một phần thưởng nào đó để nêu ra đây thì em sẽ không chần chừ để nói rằng phần thưởng rất hạnh phúc đối với em đó là bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”. ■

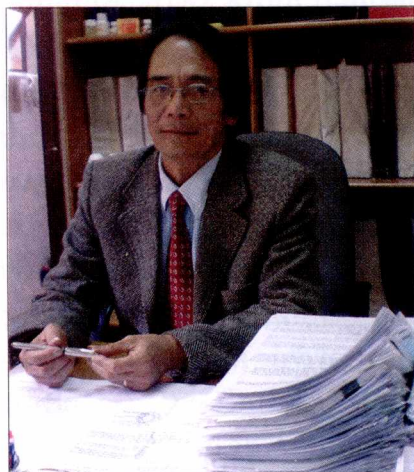
NGƯỜI ANH HÙNG VÀ CÔNG TÁC TƯ PHÁP THỜI BÌNH

■ VĂN VIỆT

Cuối năm 2009, anh Mai Thanh Minh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Vinh dự này không chỉ riêng đối với anh Mai Thanh Minh mà còn là vinh dự chung đối với ngành tư pháp Lâm Đồng.

■ Chiến sĩ kiên trung thời chiến

Mai Thanh Minh sinh năm 1955, tại một thôn nghèo ở vùng ven đô thành phố Đà Nẵng. Tuổi thơ, chú bé Minh phải đi ở đợ, chăn trâu, cắt cỏ, kiếm thêm tiền cơm phụ giúp gia đình. Nhắc lại, bao ký ức xưa dâng về



trong anh: “Cha tôi bị lính Mỹ bắn trọng thương khi tôi mới lên mười. Tôi cầm hờn giặc Mỹ và chỉ muốn sớm được theo cách mạng để cầm súng diệt thù. Rồi tôi lần tìm đến đơn vị bộ đội đóng quân trong làng, ngày ngày tha thiết xin được nhập ngũ. Đến tháng 4/1967, tôi mới được quân đội chính thức tiếp nhận vào làm chú bé liên lạc cho một Trung đội Đặc công thuộc tỉnh Quảng Đà...”. Lúc này, chú bé Minh đành phải dừng lại việc học lớp 5 ở trường làng. Để sau 2 năm đào tạo ở môi trường quân đội mới, từ chú bé Minh liên lạc đã trở thành chú lính đặc công nhỏ tuổi, trận đầu tham gia là đánh chất nổ vào kho đạn An Đồn và Chi cảnh sát Sài Gòn ở Quận 3, Đà Nẵng. Đó là vào ngày 21/2/1969, trời vừa sập tối, Minh 14 tuổi cùng với 7 người lính đặc công đàn anh mười tám, đôi mươi tuổi, chia các mũi đội hình đột nhập vào kho đạn. Tất cả đều đánh trần, nhuộm cả thân người lẫn vào màu đất. Phải mất gần một tiếng đồng hồ, cả tổ đặc công mới cắt đứt hơn 10 lớp rào thép gai; gỡ nhiều bẫy lựu đạn giăng cài trên mặt đất; qua mất nhiều tay lính gác Sài Gòn... để vào ngay vị trí đặt chất nổ hẹn giờ phát hỏa. Xong xuôi, Minh cùng 7 người lính đặc công trong tổ vừa vượt thoát trở lại đường chính thì hàng loạt tiếng nổ xé trời vang lên. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Minh cùng đồng đội đang dừng chân ở nhà một gia đình cơ sở cách mạng thì bất ngờ bị cả trăm lính quân cảnh, cảnh sát Sài Gòn đến vây bắt. Thì ra có một kẻ chiêu hồi đã chỉ điểm. Từ đây, Mai Thanh

Minh bắt đầu dấn thân vào chốn lao tù với “gươm kề tận cổ, súng kề tai...”. Bằng những hình thức tra tấn tàn bạo nhất xen lẫn với những thủ đoạn lừa mị tinh vi nhất, vẫn không thể khuất phục được tinh thần kiên trung của chiến sĩ cách mạng Mai Thanh Minh. Bởi từ những ngày đầu tiên đi theo cách mạng, chú bé Minh đã xác định: Nếu chết cũng phải chiến đấu đến giọt máu cuối cùng. Nếu thắng lợi phải tiếp tục rèn luyện trưởng thành. Nếu sa vào tay giặc thì cương quyết không khai một lời dù phải chịu những nhục hình dã man hoặc trước những mua chuộc vinh hoa phú quý nào.

Mặc dù chế độ Sài Gòn đã chuyển Mai Thanh Minh qua nhiều nhà lao với nhiều nhục hình và cấm đồ khác nhau nhưng rốt cuộc vẫn không khai thác được gì. Vả lại chúng còn vấp phải tinh thần đấu tranh quyết liệt của Mai Thanh Minh theo sự lãnh đạo của những tổ chức cách mạng ngay trong ngục tù. Cụ thể là những mốc thời gian chiến đấu tại Nhà lao Kho Đạn (từ tháng 4/1969 - 1/1970); tại Nhà tù Côn Đảo (tháng 1/1970 - 4/1971); Nhà lao Chí Hòa (tháng 4/1971 - 10/1971); Nhà lao Thiếu nhi Đà Lạt và Nhà lao Tuyên Đức (10/1971 - ngày Đà Lạt giải phóng). Trong đó ở Nhà lao Thiếu nhi Đà Lạt, Mai Thanh Minh đã thể hiện khí phách anh hùng của người chiến sĩ cách mạng khi tự mổ bụng mình để tố cáo chế độ ngục tù Sài Gòn. Đó là lúc 17 giờ, ngày 20/11/1971,

Mai Thanh Minh là một trong 5 chiến sĩ cách mạng trong nhà lao Đà Lạt được bố trí để tự mổ bụng khi bị dẫn giải ra bên ngoài xà lim. Cả 5 chiến sĩ bị còng tay dính liền đứng theo hàng ngang. Khi vừa nhận lệnh tuyên bố mổ bụng, cùng với 4 chiến sĩ trong hàng ngang, Mai Thanh Minh dùng dao lam cầm lưỡi dao lam bằng tay phải, rạch mạnh một nhát thứ nhất vào bên phải bụng mình, vết thương mở to, máu đầm đìa chảy. Rạch tiếp nhát thứ hai, một nửa lưỡi dao lam bị gãy nằm lại trong bụng. Lấy hết can đảm của mình, chiến sĩ Mai Thanh Minh cầm chắc nửa lưỡi dao còn lại, rạch tiếp bụng mình một lần nữa, bụng ra ngoài một đoạn ruột dài cả gang tay... Cả bọn cai ngục mặt mày hoảng hốt. Một tay cảnh sát dã chiến Sài Gòn vội mang chiếc tô nhựa úp lên đoạn ruột của Mai Thanh Minh và đưa đi bệnh viện cấp cứu...

■ Lãnh đạo tư pháp thời bình

Đất nước giải phóng, anh Mai Thanh Minh tiếp tục làm người lính Tỉnh đội Tuyên Đức truy quét Fulro. Từ năm 1979 đến năm 1995, anh chuyển ngành, giữ chức Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng. Từ năm 1995 đến nay, anh là Phó Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng, phụ trách các lĩnh vực xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; quản lý hộ tịch và hỗ trợ tư pháp. Ngoài ra anh còn triển khai các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng. Anh chân thành: “Với cấp trên, tôi

luôn thực thi đầy đủ sự lãnh - chỉ đạo, hoàn thành từng nhiệm vụ được giao. Làm người lãnh đạo, tôi thường xuyên bám sát hoạt động tư pháp cơ sở để đưa ra những quyết định kịp thời nhất. Với đội ngũ cán bộ thuộc quyền, bao giờ tôi cũng tạo sự thân mật cùng với họ chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, góp phần đưa công tác tư pháp thời bình ở Lâm Đồng ngày càng thêm nhiều kết quả...”.

Nếu nói riêng lĩnh vực tư pháp Lâm Đồng do anh Minh phụ trách đến nay đã tiến những bước tiến đáng kể. Đã từng bước nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Lâm Đồng theo đúng trình tự, thủ tục, rút ngắn được thời gian, phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước ở từng địa phương... Đội ngũ cộng tác viên ở lĩnh vực này đã được xây dựng và phát huy vai trò, hiệu quả công việc trên đều khắp trong các ban ngành trong tỉnh. Với lĩnh vực quản lý hộ tịch đã triển khai đồng bộ qui trình ứng dụng Iso 9001: 2000. Và đã tham mưu UBND tỉnh Lâm Đồng ra quyết định bổ nhiệm 9 giám định viên tư pháp trên các lĩnh vực pháp y, môi trường, xây dựng. Toàn tỉnh đã cấp phép hoạt động cho 30 tổ chức hành nghề luật sư... Nếu nhìn chung mọi hoạt động của Sở Tư pháp Lâm Đồng thì những năm vừa qua luôn được nhận cờ thi đua của Chính phủ, Bộ Tư pháp và UBND tỉnh Lâm Đồng. Đặc biệt Sở Tư pháp Lâm Đồng đã được Nhà nước trao tặng

Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì; và đang đề nghị trao tặng hạng nhất trong năm 2010. Trong thành tích chung ấy không thể không nhắc đến công sức đóng góp của Mai Thanh Minh, người anh hùng lực lượng vũ trang - người Phó Giám đốc Sở Tư pháp Lâm Đồng, luôn làm việc tận tụy, có trách nhiệm, sống gần gũi, thủy chung với mọi người. ■

GIÁM ĐỐC VIỆN THÔNG LÂM ĐỒNG TRẦN MỸ SƠN

CHUYÊN NGHIỆP HÓA ĐỂ CẠNH TRANH VÀ PHÁT TRIỂN

■ NGÂN HÀ

Viễn thông Lâm Đồng được tách ra từ Bưu điện cũ của tỉnh từ tháng 1 năm 2008. Và chuyện về người đứng đầu Viễn thông Lâm Đồng là một chuỗi những câu chuyện dài.



“Dẫu tôi biết rằng, sự học của mình sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi đã qua độ tuổi đi học, nhưng vẫn phải học. Nếu không học thì sau này sẽ dạy con cái thế nào?”. Chính lý do “Học để... dạy con” mà sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, Trần Mỹ Sơn đã quyết định quay trở lại trường học. Sau 3 năm theo học bổ túc văn hóa, ông đã thi đậu vào đại học và trở thành kỹ sư vô tuyến khi đã qua cái tuổi 30. Những năm sau đó, ông lần lượt “bổ túc” vào hành trang của mình những tấm bằng cử nhân ngành Quản trị kinh doanh, cử nhân Chính trị. Cùng với sự phấn đấu không ngừng, từ vị trí trợ lý kỹ thuật, Trần Mỹ Sơn lần lượt được đề bạt lên vị trí Phó Giám đốc, rồi Giám đốc Bưu điện tỉnh và hiện là Giám đốc Viễn thông Lâm Đồng.

Có thể nói, với vị trí Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh Lâm Đồng, cuộc đời và sự nghiệp Trần Mỹ Sơn như lật sang một trang mới. Trang đời gắn liền cùng “trách nhiệm đối với xã hội”. Nếu ai đã từng sống trên vùng đất cao nguyên Lâm Đồng này cách đây mấy mươi năm về trước sẽ biết được, ở những năm 1995, việc phát triển mạng lưới điện thoại, các điểm bưu điện, bưu cục lúc ấy còn là một việc rất khó khăn chứ không thuận lợi như bây giờ. Thêm vào đó, Lâm Đồng lại có địa hình khá hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn, nên việc đi “nối mạch nguồn” thông tin liên lạc quả là một thách thức đối với các anh kỹ sư viễn thông. Lúc này, với vai trò là Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh Lâm Đồng -

phụ trách kỹ thuật, Trần Mỹ Sơn đã cùng các anh em kỹ thuật khảo sát địa hình, dầm mưa dãi nắng, “có khi sống trong rừng nhiều hơn ở nhà” để kéo từng đường dây điện thoại, nối mạng internet, xây dựng các trạm thu phát sóng, các điểm bưu điện văn hóa, hay nghiên cứu các đề tài khoa học... Tất cả nhằm xóa dần khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa nông thôn với thành thị, tiến đến sự phát triển tỉnh nhà.

Suốt một thời gian dài phấn đấu, “làm việc vì trách nhiệm với xã hội”, năm 2007, Trần Mỹ Sơn được bổ nhiệm làm Giám đốc Bưu điện Lâm Đồng. Đến năm 2008, Bưu điện Lâm Đồng được tách ra thành hai đơn vị độc lập: Bưu chính và Viễn thông. Ông Trần Mỹ Sơn được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Viễn thông Lâm Đồng. Đây cũng là lúc sự cạnh tranh bắt đầu diễn ra gay gắt, nhất là trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin. Điều này khiến ông không khỏi trăn trở, bởi suốt thời gian dài là đơn vị độc quyền, thậm chí là cửa quyền, đã khiến những người hoạt động trong ngành trở nên ỷ lại, thiếu năng động. Liệu Viễn thông Lâm Đồng có đủ “tâm” để cạnh tranh với các đơn vị khác hay không? Và câu trả lời mà Trần Mỹ Sơn đưa ra là “phải cạnh tranh bằng việc đổi mới tư duy”. Nghĩa là, nếu như trước đây, công việc chủ yếu của đơn vị là mở rộng mạng lưới viễn thông, tin học, thì nay, công việc kinh doanh cũng không kém phần quan trọng. Theo đó, lực lượng của Viễn thông Lâm Đồng sẽ tập trung vào hai “mũi nhọn” chính, là

kinh doanh và kỹ thuật. Bộ phận kỹ thuật là người tạo ra sản phẩm, chịu trách nhiệm bảo hành, bảo trì sản phẩm. Bộ phận kinh doanh thì phụ trách bán hàng, nghiên cứu thị trường, mang dịch vụ đến với người tiêu dùng – mang lại doanh thu cho đơn vị. Với mục đích ấy, Trần Mỹ Sơn quyết định tách hơn 30% nhân lực của Viễn thông Lâm Đồng ra làm kinh doanh, chủ động tìm đến khách hàng để dành thị phần. Và chính ông là người trực tiếp xuống cơ sở giảng giải, hướng dẫn phong cách, nghiệp vụ chuyên môn cho từng nhân viên kinh doanh – lực lượng được xem là bộ mặt của Viễn thông Lâm Đồng. Bằng cách ấy, suy nghĩ của từng cán bộ, công nhân viên Viễn thông Lâm Đồng đã dần thay đổi. Lúc này, khách hàng đến với Viễn thông Lâm Đồng sẽ không còn thấy thái độ hạch sách, cửa quyền, mà thay vào đó là sự vui vẻ, giúp đỡ tận tình của nhân viên giao dịch. Và điều ấy cũng giúp Viễn thông Lâm Đồng trở thành một trong những đơn vị kinh doanh có hiệu quả.

Cùng với các chiến lược kinh doanh hiệu quả là những khẩu hiệu hành động gắn với từng năm, từng thời điểm. Nếu như năm 2008, khẩu hiệu hành động Trần Mỹ Sơn đưa ra cho Viễn thông Lâm Đồng là “Thay đổi tư duy, tổ chức phù hợp với môi trường cạnh tranh, hội nhập và phát triển; tạo sự khác biệt trong kinh doanh và chuyên nghiệp hóa đội ngũ”, thì năm 2009, khẩu hiệu hành động đã được thay đổi, bổ sung thêm vào đó là chiến lược “đột phá trong kinh doanh, chuyên

nghiệp hóa đội ngũ”. Đó cũng là mục tiêu, cơ sở để cán bộ công nhân viên Viễn thông Lâm Đồng nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc, sử dụng công nghệ thông tin của khách hàng và sự chỉ đạo của chính quyền địa phương, góp phần vào công tác giữ vững an ninh, quốc phòng và sự phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh nhà.

Có thể nói, từ một doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế bao cấp Nhà nước, Trần Mỹ Sơn đã giúp Viễn thông Lâm Đồng lột xác hoàn toàn, trở thành một doanh nghiệp năng động, sáng tạo, bắt kịp với xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường. Sự “lột xác” đó đã giúp Viễn thông Lâm Đồng trở thành một trong những đơn vị tiêu biểu trong ngành Viễn thông Việt Nam. Với những kết quả ấy, Trần Mỹ Sơn đã vinh dự nhận được nhiều Huân chương và bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Bộ Thông tin & Truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, UBND tỉnh Lâm Đồng và mới đây nhất là bằng khen của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Thế nhưng, với Trần Mỹ Sơn, thành quả đó là cả một sự nỗ lực, cố gắng của cả tập thể chứ không phải của riêng bản thân ông. Vì vậy, hiện tại, ông vẫn không ngừng nỗ lực, bổ sung kiến thức, bởi ông biết rằng “Bước vào năm mới với tiến trình hội nhập quốc tế, sự cạnh tranh sẽ diễn ra mạnh mẽ hơn”. Và, bằng sự quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ

công nhân viên Viễn thông Lâm Đồng, Giám đốc Trần Mỹ Sơn lại một lần nữa đưa ra khẩu hiệu hành động cho đơn vị trong năm 2010 là “Chủ động, nâng cao năng lực cạnh tranh kinh doanh. Chuyên nghiệp, tập trung các dịch vụ mũi nhọn và tạo sự phát triển bền vững”. Tất cả với mong muốn đóng góp một phần trí lực của mình vào sự phát triển của Viễn thông nói riêng và của quê hương, đất nước nói chung. ■

MỘT GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP KHÔNG MUỐN NÓI VỀ MÌNH

■ UYỄN NHI

Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng là một doanh nghiệp đã được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới (2006); một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chế biến hạt điều xuất khẩu và rượu các loại, trong đó có Vang Đà Lạt, một sản phẩm thương hiệu ngày càng nổi tiếng trong và ngoài nước; doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán (top 20 DN); giải thưởng doanh nghiệp hội nhập và phát triển; nhiều năm liên đạt giải thưởng Hàng Việt Nam chất lượng cao (2001-2009); giải thưởng Sao Vàng Đất Việt (2003 - 2008); giải thưởng Chất



lượng quốc gia (2005 - 2008); Thương hiệu dẫn đầu hàng Việt Nam chất lượng cao; Chứng nhận nhãn hiệu nổi tiếng - Nhãn hiệu Vang Đà Lạt của Cục sở hữu trí tuệ; giải thưởng Cúp Vàng vì sự nghiệp bảo vệ môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường; Hội bảo vệ Tài nguyên và Môi trường tặng. Trong quá trình hoạt động công ty luôn quan tâm đến việc làm, đời sống, lợi ích người lao động; thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động; xây dựng quan hệ lao động tại DN hài hòa, ổn định; có nhiều hình thức phát huy quyền dân chủ của cán bộ công nhân lao động; luôn chăm lo bồi dưỡng, đào tạo, phát huy đội ngũ cán bộ kỹ thuật; tay nghề của công nhân với những đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng vào sản xuất; tổ chức Hội thi Bàn tay Vàng hàng năm; tự thiết kế các dây chuyền công nghệ sản xuất; mở rộng sản xuất; xây dựng vùng nguyên liệu cho sản phẩm rượu, chủ động nguồn nguyên liệu cho sản phẩm nhân điều... Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ngày càng đạt hiệu quả cao, tổng vốn điều lệ tăng gần gấp 2 lần so với thời gian bắt đầu cổ phần hóa (năm 2004), trong đó vốn nhà nước 41,6%. Doanh thu từ trên 20 tỷ đồng (năm 1999) không ngừng tăng lên 142 tỷ đồng (năm 2005) và 211 tỷ đồng (năm 2009); lợi nhuận từ 4 tỷ đồng (năm 2005) lên 15 tỷ đồng (năm 2009); thu nhập bình quân của người lao động so với năm 2005 đã tăng gấp 2 lần, đạt 2,6 triệu đồng/người/tháng. Hàng năm không nợ thuế, nộp ngân sách Nhà nước tăng 3 lần so

với năm 2005.

Để có sản phẩm Vang Đà Lạt khẳng định được vị thế trên thị trường và được người tiêu dùng lựa chọn như hiện nay là một quá trình đầu tư tâm lực của Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng. Từ ý tưởng đến nghiên cứu, chọn nguyên liệu, quy trình công nghệ, sản xuất thử, sắc màu rượu, kiểu dáng chai, tên gọi, mẫu mã... đến khi tung ra thị trường (1999); rồi tiếp tục nghiên cứu nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã và từ 1 chủng loại sản phẩm nay đã phát triển hơn 40 chủng loại, mặt hàng sản phẩm đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước; sản lượng nhỏ đến sản lượng lớn, tiêu thụ nội địa rồi xuất khẩu; từ tỷ trọng trong doanh thu lợi nhuận của sản phẩm (rượu) là thứ yếu, chỉ có dưới 10% tổng doanh thu của công ty đến nay đã chiếm tỷ trọng hơn 50%... điều đó minh chứng đây là thành quả lao động của bao khối óc, con tim, những trăn trở, nghĩ suy, những tìm tòi nghiên cứu, sản xuất, bảo quản, tiếp thị, phát triển thị trường... của những cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ khoa học kỹ thuật, công nhân, người phục vụ... thuộc công ty. Một tập thể gần 800 con người của công ty đều có phần đóng góp; cũng như của hơn 120 công nhân nhà máy rượu đều có phần tạo cho rượu vang Đà Lạt có thêm chất men, tỏa hương hoa, thơm nồng hương vị trong từng giọt rượu... Một tập thể doanh nghiệp mà ai cũng biết như là một con “tàu” nếu “thuyền trưởng”

không có tầm nhìn xa, rộng, không có đầu óc quyết đoán, tài tổ chức, chỉ huy... thì con “tàu” làm sao rẽ sóng ra khơi và biết đâu là đích đến! Phải chăng, thấu hiểu những điều ấy nên người giám đốc của doanh nghiệp không muốn nói về mình.

Thế nhưng sản phẩm của doanh nghiệp đã tự nói. Những hoạt động của công ty đã tự nói về người thuyền trưởng giám đốc công ty. Mỗi người lao động của công ty đã tự nói. Người tiêu dùng trong nước và thị trường khối EU, Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Campuchia, Mianma,... cũng đã nói. Sản phẩm của công ty đã làm “sứ giả” đến với mọi người.

Người giám đốc không muốn nói về mình nhưng anh đã nói nhiều và sẽ nói nhiều hơn vì việc làm, tiền lương, đời sống của người lao động luôn được đảm bảo và ngày mỗi nâng cao; có đời sống tinh thần phong phú; cơ sở vật chất của từng nhà máy, công ty ngày càng khang trang; thân thiện với môi trường, xã hội; thật sự là ngôi nhà đầm ấm của người công nhân lao động để từ đó có thêm nhiều ước mơ - doanh thu, lợi nhuận của công ty ngày một cao hơn; các chủng loại sản phẩm ngày càng nhiều, đa dạng, đến với mọi người nhanh hơn, nhiều hơn, đẹp hơn, rộng khắp trên mọi miền và ngày càng đi xa hơn, đến nhiều đất nước, dân tộc, màu da trên thế giới.

Nhà nước, xã hội thừa nhận và đã tặng cho công

ty nhiều danh hiệu. Đón nhận danh hiệu cho thật rành rang như để khuyếch trương thanh thế hiện nay như một phong trào... nhưng người giám đốc ấy và lãnh đạo công ty lại không làm như thế. Những chi phí cần thiết để “đón nhận” công ty lại dùng tặng cho các Quỹ xã hội của địa phương. Vừa qua, người giám đốc ấy cũng đã được chọn là 1 trong 1000 doanh nhân Việt Nam tiêu biểu nhân ngày Doanh nghiệp Việt Nam năm 2009 do Phòng Thương mại – Công nghiệp Việt Nam bình chọn. Hội đồng quản trị của công ty nhận thấy rõ vai trò của người giám đốc, muốn tăng lương cho giám đốc cao hơn, xứng đáng với thành quả đã làm nên nhưng người giám đốc ấy lại không nhận vì hiện tại lương, thu nhập của người lao động hàng năm đều có tăng, tăng nhiều nhưng vẫn còn thấp so với nhiều công ty, doanh nghiệp khác. Ai chẳng muốn được nhận những giá trị lao động tương xứng với công sức mình tạo ra nhưng với một người đi trên con đường dài thì suy nghĩ hẳn có khác! Những việc làm bình thường của người giám đốc ấy có thể nhiều người cho là “lập dị”, nhưng theo tôi suy nghĩ, nếu là những nhà kinh doanh có tâm với xã hội, đất nước, với người lao động mà cuộc sống đang còn nhiều gian khó như hiện nay chắc ai cũng sẽ làm như vậy.

Người giám đốc ấy là ai? Tôi xin được thay lời nói một chút với vài nét đơn giản: đó là Nguyễn Văn Việt, kỹ sư cơ khí, tốt nghiệp sau ngày miền Nam giải phóng

tại trường đại học nay là Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1978 là cán bộ kỹ thuật Sở Công nghiệp Lâm Đồng rồi Phó Giám đốc các Xí nghiệp Sứ Lâm Đồng, Công ty Thực Phẩm Lâm Đồng. Năm 1998 là Quyền giám đốc rồi Giám đốc công ty cùng với thời gian ra đời sản phẩm rượu Vang mang tên Đà Lạt, mảnh đất mà người giám đốc ấy đã được sinh ra, học tập, lớn lên và trưởng thành trong cuộc sống. ■

DƯỢC SĨ TRỞ THÀNH DOANH NHÂN TIÊU BIỂU

■ DIỆU HIỀN

Vừa tròn 60 tuổi, DS Nguyễn Minh Thắng – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã trải qua một quãng thời gian dài đóng góp lặng lẽ trong lĩnh vực dược cho ngành Y tế Lâm Đồng. Mặt khác, ông còn mang hình ảnh năng động, bản lĩnh, quyết liệt với đầy đủ các tố chất của một doanh nhân thành đạt đã nhiều năm làm “đầu tàu” đưa Ladophar trở thành niềm tự hào của thương hiệu dược Lâm Đồng.



Là người con của vùng đất Hà Tĩnh, tốt nghiệp Đại học Dược Hà Nội, năm 1973, DS Thắng tình nguyện vào miền Nam công tác tại Ban Dân y Lâm Đồng đóng ở Bảo Lộc. Từ đó đến nay, thấm thoát đã 37 năm dược sĩ Thắng gắn bó với công tác dược trải qua nhiều đơn vị trong

ngành Y tế Lâm Đồng: Sở Y tế, Trạm kiểm nghiệm dược phẩm, Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Công ty Dược Lâm Đồng. Đặc biệt, ông là người có nhiều đóng góp tâm huyết, trí tuệ xây dựng thương hiệu Ladophar thời kỳ cổ phần hóa đã 10 năm nay làm ăn có hiệu quả và không ngừng phát triển. Ladophar là công ty dược duy nhất ở Lâm Đồng đã phát huy được lợi thế tiềm năng dược liệu của địa phương, đặc biệt là các sản phẩm từ cây actiso.

Từ một cán bộ làm công tác dược có nghiệp vụ chuyên môn giỏi, tích lũy nhiều kinh nghiệm qua quá trình công tác ở nhiều vị trí chuyên môn trong lĩnh vực dược, DS Nguyễn Minh Thắng có đầy đủ năng lực, tự tin để nhận trọng trách đầu tàu của Ladophar. Công ty có những lúc phát triển thăng trầm, đã vượt qua khó khăn vươn lên mạnh mẽ bằng nội lực và trí tuệ của tập thể dưới sự lãnh đạo, điều hành đúng hướng của một “đầu tàu” gương mẫu, quyết liệt đầy bản lĩnh. 10 năm thực hiện chủ trương cổ phần hóa, Ladophar đã không ngừng khẳng định vị thế của một doanh nghiệp địa phương, với thương hiệu uy tín, chất lượng, đảm bảo sức khỏe cộng đồng. Từ vai trò lãnh đạo công ty, DS Nguyễn Minh Thắng trở thành một doanh nhân có tên tuổi. Công việc của ông luôn bận rộn với những chuyến đi, luôn trăn trở để phát triển sản phẩm mới, mở rộng thị trường, luôn trăn trở đồng hành với nông dân để phát triển ổn định vùng nguyên liệu dược. Công ty

chuyên sản xuất, kinh doanh các loại thuốc tân dược, đông dược, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, có các sản phẩm được độc đáo từ cây actiso trở thành thương hiệu riêng, uy tín và tạo dấu ấn khó quên trong hệ thống các công ty dược trong nước. Trong quá trình phát triển 20 năm qua, Ladophar luôn đồng hành với nông dân. Các nông sản dược liệu được thu mua chế biến với giá cả cạnh tranh, thuận lợi cho nông dân, luôn giữ uy tín, thực hiện đúng thỏa thuận. Từ năm 2006 đến nay, công ty đã thu mua tiêu thụ số lượng lớn nhiều sản phẩm của nông dân: Năm 2006 thu mua 350 tấn dược liệu các loại, năm 2009 mua 907 tấn, tổng giá trị mua nguyên liệu dược 15,8 tỷ đồng. Dự định trong vòng 3 năm tới, DS Thăng cho biết sẽ mở rộng một số dự án, tăng cường đầu tư phát triển sản xuất, chủ động vùng nguyên liệu actiso, tiếp tục là người bạn đồng hành với nhà sản xuất nguyên liệu, nhà phân phối để sản phẩm ngày càng phát triển trong và ngoài nước.

Với vai trò Tổng Giám đốc Ladophar, DS Thăng đã huy động sức mạnh của tập thể, được sự ủng hộ của Nhà nước, nhà đầu tư, người lao động, các cổ đông tạo điều kiện thuận lợi cho công ty phát triển, việc đầu tư nhà xưởng quy mô với thiết bị máy móc hiện đại và một đội ngũ công nhân kỹ thuật cao thực thi nhiệm vụ sản xuất thuốc là một “cuộc cách mạng lớn” trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm tại Lâm Đồng. Năm 2008, công ty đã được Cục quản lý Dược (Bộ Y tế) cấp Giấy

chứng nhận Thực hành tốt sản xuất thuốc theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO) và Giấy chứng nhận thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP). Công ty được Sở Y tế Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận phân phối thuốc tốt (GDP) và các Nhà thuốc của Ladophar tại Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, nhà thuốc Ladophar ở 206 Phan Đình Phùng (Đà Lạt) đạt chuẩn nhà thuốc tốt (GPP). Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 luôn được duy trì thực hiện tại Ladophar. Ông luôn quan tâm gần gũi với người lao động. Gần 300 công nhân, trong đó 80% là lao động nữ, ông đánh giá cao đóng góp của chị em ở nhiều vị trí đều làm giỏi, đặc biệt là khâu phân phối bán hàng, làm công tác thị trường nhạy bén, năng động. “Nếu không có lực lượng lao động nữ thì Ladophar không có bước phát triển như ngày hôm nay”- ông khẳng định. Vì vậy, các chính sách về người lao động, nhất là lao động nữ được thực hiện nghiêm túc. Ông đặc biệt quan tâm đến môi trường làm việc, phải luôn đảm bảo xanh - sạch - đẹp, an toàn vệ sinh lao động - PCCN một cách tuyệt đối, công nhân phải tuân thủ nghiêm ngặt các thao tác chuẩn trên từng công đoạn sản xuất. Điều mà Tổng Giám đốc Ladophar luôn trăn trở và xác định đó là yếu tố quyết định sự thành bại của Ladophar chính là nguồn nhân lực kỹ thuật cao. Trong tình hình địa phương còn thiếu rất nhiều được sĩ đại học (DSDH) thì Ladophar đã chủ động được đội ngũ DSDH để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh phân phối thuốc. Toàn tỉnh có khoảng

40 DSDH thì gần 30 DSDH làm việc tại Ladophar. DS Thắng cho biết, để thu hút DSDH, công ty chủ trương bố trí việc làm theo nguyện vọng (các DSDH khi mới ra trường vào Ladophar được phép lựa chọn làm việc ở bộ phận thích hợp) và có chế độ phụ cấp thu hút lao động kỹ thuật cao. Cụ thể: DSDH công tác dưới 5 năm được phụ cấp thêm 500 ngàn đồng/tháng, công tác trên 5 năm được hưởng mức phụ cấp thu hút 2 triệu đồng/tháng. Nhờ cách ưu đãi này, Ladophar đã thu hút được 7 DSDH về công tác, đảm bảo các phòng chức năng của công ty đều có DSDH phụ trách. Tuy nhiên, vẫn có 3 DSDH chuyển công tác và công ty vẫn còn thiếu DSDH ở bộ phận nghiên cứu phát triển sản phẩm và triển khai thực hiện chuẩn phân phối thuốc tốt (GDP). Mặc dù còn thiếu nhân lực kỹ thuật cao nhưng công ty cũng đã không ngừng nghiên cứu được 82 sản phẩm mới, trong đó có 25 sản phẩm mới được đưa vào sản xuất, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Từ năm 2004-2009, Ladophar được Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành toàn quốc 72 sản phẩm.

Với phương châm: “Dịch vụ tin cậy, giá cả hợp lý”, nhiều năm qua Ladophar trở thành nhà phân phối thuốc và vật tư y tế tin cậy tại Lâm Đồng và các đối tác của ngành y tế trong nước. Công ty có chức năng bình ổn giá thuốc trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, thuốc Bảo hiểm y tế, thuốc cho trẻ em và người nghèo với chất

lượng tốt, giá cả hợp lý. Ladophar chiếm khoảng 50% thị phần thuốc chữa bệnh trong tỉnh, sản phẩm của Ladophar có mặt ở hầu hết các tỉnh thành trong nước. Công ty đã xây dựng và triển khai được 260 điểm phục vụ cung ứng thuốc từ tuyến tỉnh đến tận các xã vùng sâu, vùng xa, cung ứng đầy đủ, kịp thời tất cả các loại thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác khám chữa bệnh tại tất cả các tuyến. Doanh thu các năm của Ladophar có mức tăng trưởng bình quân 20%-30%. Năm 2009 đạt tổng doanh thu 216 tỷ đồng, lợi nhuận 18 tỷ đồng, nộp ngân sách 3,1 tỷ đồng, thu nhập bình quân của người lao động 4,2 triệu đồng/tháng, tỉ lệ lãi cổ tức 15.000 đồng/cổ phiếu.

DS Nguyễn Minh Thắng đã đóng góp lớn trong việc gây dựng thương hiệu Ladophar, đồng thời, chính Ladophar cũng là nơi “đào tạo” ông trở thành doanh nhân tiêu biểu khối doanh nghiệp địa phương do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trao tặng Bằng khen từ năm 2006. Quá trình công tác, DS Thắng đạt nhiều thành tích: 7 năm liền đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, nhiều năm là “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, là đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2003-2007) do Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen. Ông đã vinh dự nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và đang được tỉnh đề nghị Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. ■

NHÀ GIÁO ƯU TÚ HUỲNH THỊ KIỀU LỄ GƯƠNG SÁNG NGÀNH GIÁO DỤC

■ THỤY TRANG

Liên tục 27 năm liền đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp, chưa kể cùng với đồng nghiệp giữ vững danh hiệu tập thể lao động xuất sắc trong suốt 5 năm qua... Đó là chân dung Nhà giáo ưu tú Huỳnh Thị Kiều Lễ (SN 1961), giáo viên Trường Tiểu học Đoàn Kết (TP Đà Lạt)...



Năm 1981, Huỳnh Thị Kiều Lễ, tốt nghiệp Trung cấp Sư phạm Đà Lạt về nhận công tác giảng dạy tại Trường PTCS Phú Hội (Đức Trọng). Đây cũng là năm học đầu tiên thực hiện chương trình cải cách giáo dục theo Nghị quyết 14/NQ của Bộ Giáo dục. Mới chập chững vào nghề,

được phân công giảng dạy lớp 1 cải cách, Kiều Lễ không khỏi bần khoản, e sợ... nhưng rồi được sự dìu dắt, hỗ trợ tận tình của tập thể nhà trường, cô đã mạnh dạn hưởng ứng phong trào thi đua, đăng ký dự thi giáo viên (GV) giỏi và ngay trong lần dự thi đầu tiên này đã đạt được danh hiệu GV giỏi cấp huyện. Năm học tiếp theo, được sự động viên của Ban Giám hiệu nhà trường và lãnh đạo Phòng Giáo dục huyện Đức Trọng, cô giáo Lễ lại tiếp tục dự thi và đạt danh hiệu GV giỏi cấp tỉnh với số điểm cao nhất.

Sự cố gắng nỗ lực và đầy nhiệt huyết với nghề của người GV trẻ không chỉ làm nấy nở trong lòng bạn bè đồng nghiệp một sự tin yêu mà còn tạo được niềm tin cho các cấp lãnh đạo. Từ 1983-1985, cô giáo Kiều Lễ là một trong số ít GV của tỉnh được Sở Giáo dục tín nhiệm cử đi minh họa tiết dạy Từ ngữ tại các hội thảo khoa học thay sách lớp 4 (tại Đà Nẵng) và thay sách lớp 5 (tại Biên Hòa) do Bộ Giáo dục tổ chức. Và cả hai lần tham gia cô đều mang về thành tích cho ngành.

Sau khi chuyển công tác về Trường Tiểu học (TH) Đoàn Thị Điểm (TP Đà Lạt, năm 1988), biết mình cần phải học hỏi nhiều ở môi trường mới, cô giáo Kiều Lễ luôn khiêm tốn lắng nghe, tích cực dự giờ, tìm hiểu kỹ từng đối tượng học sinh để rồi mạnh dạn thao giảng, trao đổi kinh nghiệm với các đồng nghiệp lớn tuổi. Từ những cố gắng đó, theo thời gian vốn kiến thức của cô ngày càng phong phú và kinh nghiệm ngày càng dày

dẫn hơn. Thời điểm này “con lốc” của phong trào thi đua “Hai tốt” vẫn tiếp tục xoáy quanh cô, trong suốt 9 năm công tác tại Trường TH Đoàn Thị Điểm (trừ 1 năm nghỉ hộ sản), 8 năm liền cô giữ vững danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh. Không ngừng vươn lên trong công tác, trong năm học 1991 – 1992, tại Hội nghị tập huấn công tác giảng dạy môn Đạo đức của bậc tiểu học được tổ chức tại TP Đà Lạt, tiết dạy minh họa của cô một lần nữa đã được Bộ Giáo dục đánh giá cao và xếp loại A. Với những thành tích đã đạt được, tháng 11/1994, cô được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu cao quý Nhà giáo ưu tú (NGƯT), lúc này Huỳnh Thị Kiều Lễ mới vừa tròn 33 tuổi.

Do yêu cầu công tác, năm học 1997-1998, NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ lại được điều về Trường TH Đoàn Kết. Để cố gắng phát huy tác dụng của mình, NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ đã đăng ký các tiết “dạy tốt” cho toàn trường dự giờ và báo cáo các kinh nghiệm giảng dạy cho anh chị em học tập, đồng thời cô vẫn luôn tiên phong trong phong trào thi đua “Hai tốt”. Với nỗ lực ấy, năm học 1998 - 1999, cô là một trong 5 GV được Sở Giáo dục Lâm Đồng đề cử tham dự kỳ thi GV giỏi cấp quốc gia bậc tiểu học do Bộ Giáo dục tổ chức tại tỉnh Đắk Lắk. Bằng vốn kinh nghiệm tích lũy được trong quá trình giảng dạy, một lần nữa NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ đã thành công và đạt được danh hiệu GV dạy giỏi cấp quốc gia, loại xuất sắc. Không những vậy, trong

29 năm công tác trong ngành thì đã có đến 27 năm liên tục NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ giữ vững danh hiệu GV giỏi cấp tỉnh bằng những giải pháp hữu ích và những tiết dạy được xếp loại đánh giá cao.

Sẽ không thuyết phục nếu như chất lượng giảng dạy không cùng song hành với chất lượng học tập của

Hiệu trưởng trường TH Đoàn Kết Trần Thị Hương nhận xét: “Huỳnh Thị Kiều Lễ là một GV năng động, luôn sáng tạo trong phương pháp giảng dạy. Rất chịu khó tìm tòi học hỏi, nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo... Cô còn là người trung thực, sẵn sàng giúp đỡ, hòa đồng với đồng nghiệp nên được nhiều người quý mến”.

học sinh. Chỉ tính riêng thời gian công tác tại Trường TH Đoàn Kết, theo Ban giám hiệu nhà trường cho biết: “Kết quả học tập của học sinh lớp 5 do GV Huỳnh Thị Kiều Lễ phụ trách, trong rất nhiều năm liên luôn tốt nghiệp 100%, trong đó tỷ lệ xét tuyển vào hệ A công lập, hằng năm đều đạt từ 85-100%, và riêng trong năm học 2008-2009 tỷ lệ này là 94%”. Cũng theo Ban giám hiệu trường TH Đoàn Kết, bằng tất cả năng lực, lòng nhiệt tình đầy tâm huyết, GV Kiều Lễ đã thật sự được học sinh mến phục và phụ huynh tin tưởng. Ngoài ra, cô còn kiêm nhiệm công tác khối trưởng khối 5, cô đã cùng với các thành viên trong khối phấn đấu và giữ vững danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được Sở Giáo

dục và Liên đoàn Lao động tỉnh cấp bằng khen trong suốt 5 năm qua. Đặc biệt, trong năm học 2008-2009, với sự đóng góp tích cực cho ngành giáo dục, NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ đã được Thủ tướng Chính phủ trao tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Hai tốt”.

Thành tích là vậy, nhưng khi đề cập đến vấn đề này, NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ chỉ khiêm tốn cho rằng: “Tôi chỉ lớn lên trong chiếc nôi của phong trào thi đua “Hai tốt” bằng tất cả sự đầu tư, giúp đỡ, chăm chút của nhiều cá nhân, nhiều tập thể và sự bền bỉ phấn đấu rèn luyện, nỗ lực của bản thân”. Cũng theo NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ, trách nhiệm của người giáo viên là phải đảm bảo truyền đạt kiến thức rõ ràng, chính xác, đảm bảo cách thức tiến hành bài dạy, biết khơi gợi sự sáng tạo, thu hút hấp dẫn học sinh. Đó mới là thước đo năng lực của người giáo viên. “Tôi đã đến với ngành giáo dục như một duyên phận. Một duyên phận không chỉ xuất phát đơn thuần bởi lòng yêu nghề, mến trẻ mà còn bởi động cơ phấn đấu... Đã làm nghề thì phải trở thành chuyên nghiệp” – NGƯT Huỳnh Thị Kiều Lễ. ■

CÂU CHUYỆN VỀ PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA MỘT NỮ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

■ HẢI YẾN

Biết về những nấc thang thăng tiến của chị trong nghiệp ngân hàng, nhiều người cứ ngỡ con đường chị đi bằng phẳng, rộng rãi thênh thang. Trao đổi với chị để hiểu hơn về những tâm huyết với nghề, với phong trào công đoàn; để có ngày hôm nay - trở thành một nữ phó giám đốc có thâm niên trong hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn toàn quốc, người chủ tịch công đoàn xông xáo - chị Nguyễn Thị Tầm đã có sức bật từ những tố chất, khả năng nhạy bén, phấn đấu hết mình với nghề mà vẫn không thiếu nét nữ tính của một người phụ nữ.

Trở thành Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NHNo & PTNT) chi nhánh Lâm Đồng khi mới 32 tuổi, lúc đó, chị Nguyễn Thị Tầm đảm nhận nhiệm vụ với khá nhiều trọng trách lẫn áp lực. Con đường chị đến với nghề cũng như một mối



duyên định trước. Tốt nghiệp cấp 3, chị dự định thi vào khoa Vật lý hạt nhân - Đại học Đà Lạt. Cũng trong dịp đó, Trường cao cấp nghiệp vụ ngân hàng (Đại học Ngân hàng hiện nay) thông báo chiêu sinh hệ đại học ngân hàng khóa chính quy đầu tiên, Nguyễn Thị Tầm thay đổi quyết định và dự thi rồi trở thành sinh viên của trường. Tốt nghiệp, chị thuộc lớp cán bộ trẻ của Ngân hàng Nhà nước và tình nguyện xuống huyện vùng sâu Cát Tiên công tác vào năm 1987 sau 1 năm làm việc ở Đà Lạt. Ở cái thời mà bao thiếu thốn, vất vả cũng không làm nhụt chí phấn đấu và lý tưởng xung kích của tuổi trẻ, cộng với nghiệp vụ chuyên môn chắc chắn và bài bản, Nguyễn Thị Tầm nhanh chóng khẳng định mình và từ năm 1988, chị đã là kế toán trưởng tại Ngân hàng huyện Cát Tiên. Khi hệ thống ngân hàng chuyên doanh ra đời năm 1988, Nguyễn Thị Tầm thuộc thế hệ cán bộ đầu tiên của hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp. Chỉ được điều động đi 6 tháng nhưng chị đã tình nguyện ở lại 3 năm trên vùng đất khó Cát Tiên. Sau đó, chị lập gia đình và chuyển về công tác tại Ngân hàng Nông nghiệp huyện Bảo Lộc 1 năm. Đến năm 1991, chị chính thức về lại Đà Lạt, công tác tại NHNo & PTNT Lâm Đồng, trải qua các chức vụ Phó phòng kế toán, Trưởng phòng kiểm soát. Tại những vị trí công việc đó với khả năng tổng hợp, phân tích và xử lý nhanh nhạy các vấn đề, chị được Ban giám đốc và đồng nghiệp đánh giá cao. Đến tháng 6 năm 1995, Nguyễn Thị Tầm chính thức được đề bạt và giữ chức vụ Phó Giám đốc

NHNo & PTNT Lâm Đồng - nữ phó giám đốc trẻ nhất trong hệ thống NHNo & PTNT toàn quốc lúc bấy giờ khi mới chỉ ở độ tuổi 32.

Tính cách nhanh nhẹn, quyết đoán, luôn hướng tới hiệu quả cao trong công việc càng được chị phát huy khi ở cương vị công tác mới. Là nữ lãnh đạo, chị Nguyễn Thị Tầm xử lý công việc mà theo như nhiều cộng sự nhận xét là “đòi hỏi cao nhưng không gây cảm giác căng thẳng”, chị cùng tập thể lãnh đạo đưa hoạt động NHNo & PTNT Lâm Đồng đạt được hiệu quả kinh doanh cao và phong trào thi đua luôn sôi nổi, có chiều sâu. Hiện là Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc thường trực, phụ trách các mảng Tài chính - Kế toán; Điện toán; Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Trưởng ban đề tài..., chị Nguyễn Thị Tầm đảm nhận cùng lúc nhiều đầu công việc. Để tất cả đều có thể vận hành trôi chảy, chất lượng, sự khéo vun vén của một người phụ nữ có lẽ đã hỗ trợ chị rất nhiều trong công việc. Từ năm 2001 đến 2009, chị đã cùng các nhóm nghiên cứu sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đề xuất được 68 sáng kiến, trong đó có nhiều sáng kiến được ứng dụng vào thực tế công việc. Bản thân chị Nguyễn Thị Tầm tham gia 9 đề xuất, sáng kiến như: Một số giải pháp về mở rộng hoạt động, dịch vụ thanh toán; tin học hóa phục vụ cho hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán quốc tế, các giải pháp kỹ thuật nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án hiện đại hóa... Thiết thực đưa hoạt động công đoàn

vào chiều sâu, chị là đầu tàu hướng hoạt động công đoàn của NHNo & PTNT Lâm Đồng trở nên đa dạng, sôi nổi. Trong các phong trào, cùng với thế mạnh về hoạt động văn nghệ là hoạt động thể thao của khối ngân hàng Lâm Đồng, đội NHNo & PTNT Lâm Đồng liên tục dẫn đầu trong các kỳ hội thao với những môn như bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn... Đối với phong trào thi đua “Cán bộ Ngân hàng NHNo & PTNT tài năng - thanh lịch” do NHNo & PTNT Việt Nam tổ chức, chi nhánh Lâm Đồng luôn là đơn vị tiêu biểu, tại hội thi này diễn ra vào năm 2009, chi nhánh NHNo & PTNT đạt giải nhất toàn đoàn ở vòng khu vực và giải nhì toàn đoàn hội thi toàn quốc. Bên cạnh đó còn có các phong trào khác như “Lao động giỏi”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin”, “Xây dựng và phát triển thương hiệu”, “đền ơn đáp nghĩa”, “nuôi con khỏe, dạy con ngoan”... đã lôi cuốn được đông đảo cán bộ, công nhân viên trong hệ thống tham gia hăng hái, nhiệt tình, góp phần vào thành công trong các hoạt động của chi nhánh NHNo & PTNT Lâm Đồng ngày hôm nay.

Để phát động thi đua hiệu quả, trước hết, bản thân người lãnh đạo phải tiên phong. Là nữ tiến sỹ kinh tế duy nhất tại Lâm Đồng hiện nay, bản thân chị Nguyễn Thị Tầm đã vượt qua rất nhiều giới hạn vốn có từ vị trí của người phụ nữ trong gia đình để vươn lên trong công tác chuyên môn, hướng ra xã hội. Nhìn chị, nhiều người

sẽ nghĩ rằng công việc có lẽ là mối quan tâm và phần đầu hàng đầu đối với người phụ nữ này. Tuy vậy, ít ai biết rằng, chị đã cân nhắc rất nhiều để có thể trọn vẹn công tư trong nghĩa tương đối nào đó. Năm 1993, khi được cử đi học cao học, chị Nguyễn Thị Tầm đã một lần tạm hoãn con đường học hành để hoàn thành trách nhiệm của một người mẹ khi sinh đứa con thứ 2. Để rồi đến năm 1999, khi hai con đã cứng cáp, chị một lần nữa lựa chọn sẽ tiếp tục đi học hay bằng lòng với trình độ hiện tại để chu đáo hơn với gia đình. May mắn, ở bên cạnh chị có một người chồng biết quan tâm và ủng hộ công việc của vợ, anh đã động viên chị ra Hà Nội học và hoàn tất chương trình cao học, với kết quả xuất sắc, chị được chuyển thẳng làm Nghiên cứu sinh và bảo vệ thành công Luận án Tiến sỹ kinh tế năm 2006. Trong gia đình người phụ nữ này, dù công việc bên ngoài bề bộn đến đâu, bước vào căn nhà của mình, chị vẫn là người nội trợ chu tất những bữa cơm gia đình, dành thời gian chăm sóc tổ ấm, có những khoảng thời gian thư thái để có những vòng dạo bộ thể dục mỗi tối như hình thức thể thao của bao người phụ nữ khác tại Đà Lạt. Biết đủ là đủ, nắm giữ hạnh phúc để có hạnh phúc, nhiệt tình trong công tác, Nguyễn Thị Tầm giản dị sống cho hạnh phúc trong cả công việc và đời sống của chị. ■

HẾT LÒNG VÌ NGƯỜI LAO ĐỘNG

■ DIỆP QUỲNH

“Làm cán bộ công đoàn của cơ quan nhà nước đã vất vả, làm cán bộ công đoàn của một công ty tư nhân còn nhiều khó khăn hơn”- anh Nguyễn Minh Tuấn, Chủ tịch Công đoàn cơ sở của Cty TNHH Quảng Thái (Đà Lạt) tâm sự. Giữ vai trò là Chủ tịch Công đoàn suốt 3 nhiệm kỳ, anh Tuấn hết sức chăm lo tới quyền lợi người lao động, đúng như đòi hỏi đối với một người cán bộ công đoàn.



Công ty Quảng Thái là một doanh nghiệp chuyên về chế biến trà và phân phối hàng hóa trên địa bàn Lâm Đồng cũng như nội địa và tham gia xuất khẩu. Với số lượng người lao động xấp xỉ con số 200, trong đó đa số là người lao động làm việc trực tiếp như sản xuất trà, giao nhận hàng hóa..., công đoàn của công ty có

rất nhiều việc phải làm để bảo vệ quyền lợi của anh chị em. Với vai trò chủ tịch công đoàn, anh Tuấn tham gia nhiệt tình trong việc thực hiện tốt chế độ chính sách với người lao động như ký hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, xét nâng lương, khen thưởng... Hiện tại, 100% người lao động tại Cty Quảng Thái có HĐLĐ, 98% tham gia BHXH, thu nhập bình quân từ 2-2,2 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh những hoạt động nghiệp vụ, bản thân anh Tuấn là người rất gần gũi với anh chị em, quan tâm đến cuộc sống, công việc cũng như hoàn cảnh từng cá nhân. Vì vậy, mỗi khi người lao động có chuyện vui buồn, anh đều kịp thời thăm hỏi động viên cũng như chia sẻ về vật chất. Chính vì thế, anh chị em rất tin tưởng vào anh, gặp chuyện khó khăn, mâu thuẫn trong công việc thường tâm sự với anh và anh Tuấn cùng lãnh đạo công ty luôn tìm ra cách giải quyết hợp lý hợp tình. Bởi vậy, suốt từ khi thành lập tới nay, Cty Quảng Thái chưa bao giờ gặp vấn đề tranh chấp trong quan hệ giữa người lao động với lãnh đạo cũng như mâu thuẫn trầm trọng trong quan hệ giữa người lao động với người lao động. Chị Nguyễn Thị Thuý Nga, kế toán của cty nhận xét: “Chú Tuấn là cán bộ công đoàn rất sâu sắc, quan tâm tới đời sống của anh chị em. Ai có khó khăn gì chú đều cố gắng giúp đỡ nên được anh chị em rất tin tưởng”. Anh tâm sự: “Ngoài chuyện lo cho quyền lợi của anh em, tôi cũng nhận thấy muốn phát triển doanh nghiệp, cần hài hòa mối quan hệ giữa người lao động và chủ sử

dụng lao động. Chỉ có như vậy doanh nghiệp mới phát triển và đời sống anh em được đảm bảo”. Và thành tích của anh đã được nhìn nhận với việc CĐCS Cty 6 năm liền đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc, 3 năm liền được Tổng LĐLĐVN tặng cờ thi đua, cá nhân anh 3 năm liền được TLĐLĐ tặng bằng khen. Làm cán bộ công đoàn của một doanh nghiệp ngoài quốc doanh, anh Nguyễn Minh Tuấn đã chứng tỏ được tấm lòng đối với anh chị em đã góp phần mang lại thành công cho hoạt động của doanh nghiệp và cải thiện được điều kiện sống và làm việc cho người lao động. ■

MỘT NGƯỜI LUÔN QUAN TÂM ĐẾN LỢI ÍCH CỘNG ĐỒNG

■ HOÀNG KIẾN GIANG



Tuy là doanh nghiệp ngoài quốc doanh, nhưng nhiều năm qua Công ty CP Tân Việt là đơn vị đạt nhiều thành tích xuất sắc trên nhiều lĩnh vực, được Bộ LĐTB-XH tặng Bằng khen trong công tác ATVSLĐ,

Tổng LĐLĐVN tặng Bằng khen về phong trào Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo ATVSLĐ, LĐLĐ tỉnh chọn xây dựng “góc văn hóa an toàn” và 5 năm liền(2005-2009) TCCS Đảng đạt danh hiệu TSVM. Có được những thành tích đó, nhờ công ty có người đứng đầu luôn quan tâm đến lợi ích của cộng đồng. Ông là Ninh Văn Kiêm - Chủ tịch HĐQT, TGD, Bí thư Chi bộ của công ty.

Từng giữ nhiều trọng trách quan trọng trong các doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước và làm việc hết mình, sống hết mình vì việc chung, nên sau khi nghỉ hưu ông Ninh Văn Kiêm lại nghĩ đến lợi ích cộng đồng, quyết định thành lập công ty cổ phần sản xuất VLXD. Mua lại mỏ đá của Công ty Đá ốp lát Lâm Đồng làm ăn thua lỗ, buổi đầu gặp vô cùng khó khăn do phải giải quyết những hậu quả cũ, lại phải chịu cảnh “kham khổ” nơi vùng sâu xã Đamb’ri, sức khỏe không còn như trước, nhưng ông Kiêm vẫn “đồng cam, chịu khổ” cùng các cộng sự gây dựng doanh nghiệp trong bối cảnh “vạn sự khởi đầu nan”. Trước hết, để có được bộ máy hoạt động tốt, ông bắt tay xây dựng chi bộ Đảng để phát huy vai trò hạt nhân trong doanh nghiệp. Buổi đầu chỉ có 4 đảng viên, nhưng bằng tình cảm, trách nhiệm của người đi trước và đang gánh vác trọng trách quan trọng trong doanh nghiệp, ông đã động viên, bồi dưỡng những cán bộ, công nhân ưu tú để phát triển thành đảng viên, đến nay chi bộ Công ty CP Tân Việt đã có 18 đảng viên và liên tục trong nhiều năm được công nhận TCCS Đảng TSVM. Các tổ chức đoàn thể khác cũng liên tục được

công nhận vững mạnh toàn diện xuất sắc. Không những quan tâm đến quyền lợi của cán bộ, đảng viên, với cương vị chủ tịch HDQT ông quan tâm sâu sát đến lợi ích của người lao động. Ngoài việc xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, an toàn tuyệt đối thông qua việc xây dựng, thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định nơi công sở, công trường, ông còn chỉ đạo BTGD, BCH công đoàn chăm lo sâu sắc đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động thông qua việc ký kết thỏa ước lao động tập thể, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ bảo hiểm, tiền lương (bình quân 2,5 triệu đồng/người/tháng), tiền thưởng, chế độ bồi dưỡng thêm ca, thêm giờ, tổ chức tốt khu ở và bếp ăn tập thể, tổ chức tham quan nghỉ dưỡng, học tập, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ... Mặt khác, để thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, ngoài việc tạo điều kiện cho người lao động được tham gia trực tiếp vào việc xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD, quyền và nghĩa vụ của người lao động, ông còn chủ trương xây dựng các thùng thư góp ý tại các bộ phận làm việc khác nhau, để người lao động không ngại ngần khi góp ý với lãnh đạo đơn vị những vấn đề “nhạy cảm”. Vì vậy, mối quan hệ giữa người lao động và chủ sử dụng lao động ở Công ty CP Tân Việt luôn trong sáng, bình đẳng, mọi người luôn “tâm đầu, ý hợp” trong mọi công việc. Trong mối quan hệ với địa phương, nhiều năm qua Công ty CP Tân Việt luôn sẵn sàng đóng góp vật chất, tinh thần cho sự ổn định, phát triển của địa phương có doanh nghiệp đóng chân. Ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ theo đúng quy định như làm

tốt công tác bảo vệ ANTT vùng mỏ, xây dựng nhà máy xanh-sạch-đẹp, văn minh, lịch sự, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu nộp thuế hàng năm (năm 2009 nộp thuế trên 1,1 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2008), tham gia tích cực công tác xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn ở hai xã Đạm'Brien, Lộc Quảng. Năm 2009, công ty xây dựng đường nông thôn ở thôn 10 xã Đạm'Brien qua khu mỏ tới thôn 5 xã Lộc Quảng dài 2 km, ủng hộ xe máy, vật tư xây dựng 1,6 km đường ở xóm 1, 2, thôn 10 của xã. Cũng trong năm 2009, công ty đã ủng hộ các loại quỹ cho địa phương gần 112 triệu đồng, ủng hộ đá làm nhà, đường cho dân hai xã Đạm'Brien - Lộc Quảng gần 800 m³, trị giá gần 70 triệu đồng... Ngoài ra, công ty cũng sẵn sàng nhận lao động của địa phương vào làm việc tại đơn vị. Những việc làm vì lợi ích của cộng đồng của Công ty CP Tân Việt được chính quyền và nhân dân địa phương đánh giá rất cao, nên bản thân Chủ tịch HĐQT-TGĐ-Bí thư Chi bộ Công ty CP Tân Việt - Ninh Văn Kiêm ngoài những giấy khen, bằng khen của nhiều cấp, nhiều ngành tặng, còn được tặng Biểu tượng vàng "Vì sự nghiệp phát triển doanh nhân Việt Nam lần thứ 2-2009".

Điều đáng nói nữa là, trong Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", bản thân không những là gương sáng cho mọi người noi theo, ông Ninh Văn Kiêm còn tạo điều kiện để mọi cán bộ, công nhân được tham gia các đợt học tập mục đích, nội dung, ý nghĩa của cuộc vận động lớn do Đảng khởi xướng. Ông thật xứng là "một người luôn vì lợi ích của cộng đồng!". ■

“CÂY VỢT VÀNG” CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG LÂM ĐỒNG

■ HẢI YẾN

Tính đến nay, Nguyễn Thúy Hồng Vân đã bước vào ngành ngân hàng vừa tròn 10 năm. Khi nhắc đến một người, thông thường những người xung quanh nghĩ ngay đến sở trường của người đó, “cây vợt vàng” chính là câu đầu tiên khi nhắc đến Hồng Vân - nhân viên Phòng kế toán ngân quỹ - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NHNo & PTNT) Lâm Đồng.



Nếu tính các giải thưởng Hồng Vân đã nhận trong các cuộc thi bóng bàn, bản thân cô cũng không thể nhớ hết. Thực ra, bộ môn cờ vua mới là môn đầu tiên Hồng Vân làm quen từ khi còn là học sinh tiểu học. Được tuyển vào đội năng khiếu cờ vua (thuộc Sở

Thể dục - Thể thao Lâm Đồng thời đó), Hồng Vân có 6 năm sinh hoạt trong lớp và vào giờ nghỉ giải lao, cô bé lớp học cờ vua lại tranh thủ sang lớp bóng bàn tập dợt. Nhận ra năng khiếu đặc biệt của Hồng Vân, các thầy cô môn bóng bàn đã bồi dưỡng kỹ năng và đưa Vân đi thi đấu. Hồng Vân là một phát hiện rất chính xác của các huấn luyện viên, Vân trở thành cây vợt thường xuyên vô địch giải bóng bàn tỉnh Lâm Đồng kể từ năm 1996 đến nay, chị cũng từng giành giải 3 giải cờ vua trẻ toàn quốc. Sau khi tốt nghiệp khoa Tin học - Đại học Đà Lạt, năm 2000, Hồng Vân được tuyển về làm việc tại Phòng điện toán - NHNo & PTNT Lâm Đồng. Những kiến thức thu nạp trong 4 năm đại học được chị ứng dụng thiết thực vào công việc. Năm 2004 là năm mang tính cột mốc trong thời gian đầu Hồng Vân làm việc tại NHNo & PTNT, đó là thời điểm ngân hàng tập trung triển khai hệ thống thông tin báo cáo đồng bộ, bộ phận tin học nơi Vân làm việc đã có nhiều sáng kiến để công tác này được vận hành thuận tiện, hiệu quả. Đến năm 2005, sau khi theo học ngành Tài chính - kế toán, Hồng Vân chuyển sang làm việc tại Phòng Kế toán ngân quỹ. Là một nhân viên trẻ, Hồng Vân mạnh dạn đề xuất các sáng kiến như “ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thanh toán bù trừ”, “quản lý và theo dõi các khoản bảo lãnh”... Sau đó, chị được chọn làm thành viên trong Tiểu ban triển khai chương trình hiện đại hóa công tác thanh toán và kế toán khách hàng (IPCAS)

đến các huyện thị trong tỉnh. Gần 2 năm bám sát cơ sở đối với các thành viên trong tiểu ban là quãng thời gian làm việc cật lực để hoàn thiện hệ thống hiện đại hóa với một bộ máy rộng lớn của NHNo & PTNT trong toàn tỉnh, Hồng Vân phụ trách nhóm tiền gửi. Sau quá trình chuẩn bị, đến tháng 4.2008, hệ thống IPCAS chính thức áp dụng, đem lại nhiều tiện ích cho khách hàng. Tuy cường độ công việc lớn, Hồng Vân vẫn giành thời gian theo học các lớp Anh văn đào tạo theo chương trình quốc tế, học lớp kế toán trưởng. Từ năm 2009, chị trúng tuyển và theo học hệ cao học Quản trị kinh doanh. Cũng trong năm này, Hồng Vân chính thức là đảng viên trẻ sinh hoạt tại Đảng bộ NHNo & PTNT Lâm Đồng.

Từ khi đi làm, Hồng Vân vẫn không rời bỏ cây vợt. Chị giành những ngày nghỉ cuối tuần chơi bóng bàn, có khi nhớ vợt quá thì sắp xếp đến câu lạc bộ vào các buổi tối để được thỏa nỗi đam mê. Hồng Vân là cây vợt đem lại nhiều giải nhất và giải nhì khi khoác áo thi đấu các giải bóng bàn ngành ngân hàng Lâm Đồng và giải toàn quốc. Nói về bóng bàn, chị coi như đây là một môn thể thao nghệ thuật bởi được phối hợp tất cả các động tác trong những cú giao bóng, đỡ bóng, xoay bóng... Chơi bóng bàn khiến Hồng Vân có sức khỏe, có các mối giao lưu bạn bè, là môn giải trí sau giờ làm việc căng thẳng với các con số. Năm 2009, “cây vợt vàng này” được bình chọn là gương mặt thanh niên tiên tiến tiêu biểu trong hệ thống NHNo & PTNT Lâm Đồng. ■

LÀM VIỆC CŨNG LÀ KHẮNG ĐỊNH MÌNH

■ BÍCH HIỀN

Dáng người thon thả, cao ráo, nước da mịn màng, quý phái, cặp kính trắng làm cho chị thêm vẻ nghiêm nghị. Cứ nghĩ đây là người khó gần, nhưng khi tiếp xúc lại rất thân tình, gần gũi. Đây là cảm giác của tôi sau khi gặp gỡ, trò chuyện riêng với chị Hiền.



Năm 1985, 24 tuổi, tốt nghiệp Trường Đại học Tài chính kế toán TP HCM, Phùng Thị Hiền về Đà Lạt nhận công tác tại Phòng Đại diện Bảo hiểm tỉnh Lâm Đồng (nay là Công ty Bảo Việt Lâm Đồng). Sau một thời gian ngắn, chị được điều động về Sở Tài chính tỉnh và ở đó cho đến bây giờ. Từ nhân viên

đến phó phòng, trưởng phòng, rồi bây giờ là Phó giám đốc sở Tài chính Lâm Đồng. Tôi nghe chị kể bình thản như không, nhưng tôi hiểu - đối với người phụ nữ, đó là sự nỗ lực rất lớn.

Tôi hỏi chị Hiền có yêu nghề không? Chị trả lời ngay: Mình học tài chính, ra trường được làm tài chính, đúng ngành nghề, thế là may mắn quá rồi. Khi đi làm, lại được cơ quan tạo điều kiện cho tiếp tục học hành, trang bị thêm kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị để có thể làm tốt công việc. Thế thì yêu nghề là đúng quá rồi còn gì. Nói thật, lúc mới về, mình cũng bỡ ngỡ lắm, nhưng được các anh chị, các cô chú chỉ bảo mới quen việc, rồi tích lũy kinh nghiệm dần dần.

Nghề tài chính đi liền với nguyên tắc, chính sách, như vậy có ảnh hưởng đến tính cách của chị không? - Mình nghĩ là có. Nghề này đúng là “đầu đội chính sách, vai mang chứng từ”, đòi hỏi người làm việc phải hết sức tỉ mỉ, cẩn thận, và nguyên tắc nữa. Sai một li đi một dặm. Trước hết là phải nắm vững chế độ, chính sách để vận dụng giải quyết công việc. Trình bày phải rõ ràng, số liệu chính xác. Sai một con số thôi là kéo theo sai hàng loạt. Khi nhận người, họ cũng nhìn chữ đấy. Đơn giản nhất là chữ viết phải sạch sẽ, con số rõ ràng, rành mạch (bây giờ có máy vi tính hỗ trợ thì cũng đỡ hơn một chút). Tuy nhiên, đối với mình, ngoài bệnh nghề nghiệp thì bản thân vốn đã nguyên tắc. Song, đấy là công việc thôi – chị cười thân thiện.

Trong câu chuyện về nghề nghiệp, chị tâm sự rất thật: Việc của cơ quan nhiều lắm. Nhất là những dịp tập trung lập dự toán, quyết toán, thẩm định giá giao đất và cho thuê đất, chuẩn bị các nội dung trình HĐND tỉnh... Từ lãnh đạo đến cán bộ, công chức đều phải làm ngày làm đêm mới hết việc. Anh chị em trong cơ quan động viên nhau cùng làm việc. Rất mừng là anh em ý thức được trách nhiệm, và nỗ lực làm việc.

Chị nói về cán bộ của mình, những anh chị em trẻ, rằng chị tự hào về đội ngũ cán bộ chức trong cơ quan, yên tâm về năng lực công tác của họ. Hiện tất cả đều có bằng cử nhân, có 4 thạc sĩ. Chị bảo rằng, cũng như mình khi mới ra trường, họ cũng cần sự giúp đỡ của cơ quan, của những người đi trước, cần sự hướng dẫn, chỉ bảo tận kẽ. Mình nghĩ, anh em làm tốt, hoàn thành nhiệm vụ, thì cũng là họ cùng giúp mình hoàn thành nhiệm vụ. Anh em ở đây rất năng nổ, nhiệt tình tham gia các hoạt động chuyên môn, chính trị, phong trào thể thao, văn hóa văn nghệ. Về phía cơ quan, chính quyền, công đoàn cũng rất tạo điều kiện và động viên anh em. Ví dụ, dành thời gian cho anh em đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn, chính trị, quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng... Đơn vị cũng đã đoạt nhiều giải phong trào qua Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thi tìm hiểu về Đảng, qua các hoạt động thể thao, văn nghệ... Mình nghĩ anh em được học tập, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức vừa là

quyền lợi vừa là nâng cao trách nhiệm của anh em với công việc, với cơ quan. Cần tạo điều kiện càng nhiều càng tốt để anh em phát triển.

Thế còn gia đình, vai trò người phụ nữ trong nhà ấy? – Mình phải có kế hoạch rõ ràng để vẫn lo việc cơ quan, vẫn lo cơm nước, con cái và vẫn có thời gian... đi bộ nữa. Được cái, ông xã và gia đình mình ủng hộ, giúp đỡ nhiều lắm. Anh ấy luôn động viên mình làm việc, học hành, tham gia các hoạt động phong trào. Mình đã học xong cao học kinh tế, cử nhân chính trị, xong lớp kiến thức quốc phòng, chuyên viên cao cấp... Cũng là nhờ gia đình nữa đấy. Ngày bà nội các cháu sống cùng, bà cũng động viên mình đi học, tham gia các hoạt động phong trào.

Hồi con còn nhỏ cũng khá vất vả, mình phải có kế hoạch cuốn chiếu xong từng chương trình. Ví dụ, năm nay học ngoại ngữ, sang năm học quân sự, sang năm hoàn thành cao học... Bây giờ con lớn thì đỡ nhiều rồi, nhưng vẫn phải có kế hoạch, sắp xếp công việc hàng ngày. Công việc cơ quan, công việc gia đình. Đơn giản như sáng phải chuẩn bị sẵn thức ăn, trưa về chỉ thao tác một chút là xong. Chẳng hạn hôm nay, ngày nghỉ, để mấy chị em có thể ngồi hàn huyên thế này thì mình đã chuẩn bị sẵn ở nhà rồi. Bây giờ có thể ngồi thoải mái.

- Hỏi thật, chị Hiền thấy phụ nữ làm “sếp” thế nào?

Có phải lợi thế hơn “sếp” nam không, ví dụ như mềm mỏng, tế nhị? Chị thẳng thắn: Ai bảo nam không mềm mỏng, tế nhị, các anh cũng khéo lắm chứ. Nữ có nhiều cái khó hơn. Đầu tiên là ít thời gian hơn. Vì đi làm về còn nhiều công việc ở nhà. Tuy nhiên, phụ nữ cũng rất cần được làm việc và nhiều cơ hội để làm việc. Mình cứ nhớ mãi câu nói của cô giáo Anh Thư - giáo viên Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Khi cô hỏi chúng mình: Mỗi người đều có nhu cầu về ăn mặc, học hành và còn gì nữa nào? Ai cũng nhăn trán suy nghĩ. Cuối cùng, cô bảo: Đó là nhu cầu được khẳng định mình. Nhu cầu khẳng định mình – đó chính là động lực cho mình phấn đấu suốt nhiều năm nay. Mình nghĩ, học tập, làm việc... cũng là cơ hội để khẳng định mình.

Vài tiếng đồng hồ buổi sáng thứ bảy, những câu chuyện tâm tình chị em, nhưng tôi hiểu ra rất nhiều ở người phụ nữ này. Trong công việc trách nhiệm, nguyên tắc. Với gia đình chu đáo. Với anh em đồng nghiệp gần gũi, chân tình... Từ những nỗ lực của bản thân, chị đã thực sự khẳng định mình ■

KỸ SƯ NGUYỄN VĂN TÚ ĐAM MÊ NGHỀ NÔNG

■ ANH VŨ

Từ nhiều năm qua, một trong những hoạt động được công đoàn ngành NN và PTNT tỉnh Lâm Đồng tập trung triển khai, đó là phong trào Thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Thông qua phong trào này, nhiều hạt nhân tiêu biểu đã thể hiện vai trò tiên phong của mình. Một trong những hạt nhân như thế, là ông Nguyễn Văn Tú, hiện đang là Chi cục trưởng Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh Lâm Đồng.

“Với tôi, nông nghiệp gần như là cái nghề ăn vào máu thịt từ khi còn rất nhỏ”, kỹ sư trồng trọt Nguyễn Văn Tú bắt đầu câu chuyện nghề của mình bằng lời tâm sự như thế. Quả vậy, ông bắt đầu làm quen với công việc



đồng áng từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Xác định đây là nghề mình sẽ gắn bó, nên chàng trai Nguyễn Văn Tú ngày ấy đã mạnh dạn thi vào trường nông nghiệp để được đào tạo một cách bài bản và chính quy. Sau khi ra trường, chàng kỹ sư trẻ đã về “đầu quân” cho Ty nông nghiệp Lâm Đồng. Với bản chất cần cù, cộng với khát khao được làm việc, sáng tạo, góp sức trẻ vì vùng đất Đà Lạt - Lâm Đồng, kỹ sư Tú đã không ngại đến tận những khu vực vùng sâu vùng xa, cùng nông dân ra đồng, hướng dẫn kỹ thuật để nông dân canh tác nông nghiệp... Khó khăn thì không kể hết được, bởi ngày ấy vẫn còn là thời bao cấp, phương tiện đi lại khó khăn, đồng lương ít ỏi, sản xuất nông nghiệp chưa phát triển như bây giờ... Nhưng, điều đáng mừng là những tâm huyết, nỗ lực của kỹ sư Nguyễn Văn Tú nông dân tỉnh nhà đã tiếp nhận và áp dụng vào sản xuất đại trà, mang lại hiệu quả kinh tế khả quan. Trong đó, phải kể đến các chương trình giúp nông dân nhiều địa phương chuyển đổi cơ cấu cây trồng như: ghép cải tạo vườn café, điều ghép, chè cành, dâu lai, bắp lai, lúa nước, bò zebu, heo hướng nạc, gà thả vườn, nuôi cá ao thâm canh, nuôi thủy đặc sản nước ngọt v.v. Kỹ sư Nguyễn Văn Tú tâm sự: Hồi đó là vì mình thích cái nghề nông, ở nhà thường cùng bố-mẹ làm rau, hoa... nên học nông nghiệp là lựa chọn tối ưu. Khi ra trường đi làm, mình vẫn tiếp tục làm vườn, nên mình gắn bó với nghề nông cả hơn nửa đời rồi. Một phần mình cũng mong có cuộc sống ổn định, và qua đó cũng đóng góp

công sức với nơi mình sinh sống, hỗ trợ cho bà con nông dân - những người rất là quen thuộc với mình...

Kỹ sư Tú quan niệm, kiến thức được học ở trường chỉ là nền tảng ban đầu, còn đồng ruộng mới chính là nơi để những người làm nông nghiệp trau dồi, làm giàu thêm kiến thức từ thực tế. Nhờ những năm lăn lộn với cơ sở đã giúp kỹ sư Tú đưa ra nhiều kế hoạch phù hợp khi đứng trên cương vị lãnh đạo Phòng Nông nghiệp (Sở Nông Lâm Thủy Lâm Đồng), rồi sau đó là Trung tâm Nông nghiệp, Trung tâm Khuyến nông và hiện nay là Chi cục Phát triển Nông thôn. Điều này đã góp phần rất lớn cho phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn ở Lâm Đồng. Để ghi nhận những đóng góp ấy, Bộ NN và PTNT, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng đã trao nhiều bằng khen cho kỹ sư trồng trọt Nguyễn Văn Tú. Thế nhưng, tấm bằng khen có ý nghĩa nhất đối với ông vẫn là những đóng góp đưa kỹ thuật sản xuất mới về với các địa phương, nhằm giúp bà con nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất. Chị Hồ Thị Hoa – Chủ tịch Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng kể, từ những ngày đầu chị vào ngành nông nghiệp Lâm Đồng công tác, đức tính dễ nhận thấy ở kỹ sư trồng trọt Nguyễn Văn Tú là siêng năng, chịu khó, cần cù, rất dễ mến. Hỏi đến anh, nếu anh biết anh hết lòng chỉ vẽ, nhưng mà nếu không biết thì anh không làm ầu

làm bữa, anh hỏi cho ra... Tính cách đó với một người thủ trưởng đứng đầu đơn vị càng rõ hơn nữa.

Vẫn kiên trì với con đường mà mình đã chọn, kỹ sư trồng trọt Nguyễn Văn Tú vẫn đang tiếp tục tham gia nhiều chương trình, dự án gắn với nông nghiệp nông thôn, một trong số đó là phong trào xây dựng nông thôn mới đang được triển khai tại các địa phương trong tỉnh. Như ông vẫn nói, “mình lớn lên nhờ vào nông nghiệp, thì phải có đóng góp gì cho vùng đất đã nuôi dưỡng và cho mình vóc dáng như ngày hôm nay”.■

**BS CHUYÊN KHOA II NGUYỄN ĐÌNH THẮNG
- PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG**

**CÁN BỘ Y TẾ KHÔNG ĐỌC TÀI LIỆU,
KHÔNG TÌM TÒI SÁNG TẠO
THÌ KHÔNG THỂ TRƯỞNG THÀNH**

■ HỒ LAN

Hiền, chân thật, giản dị là cảm nhận đầu tiên khi gặp gỡ và làm việc với BS chuyên khoa II Nguyễn Đình Thắng – Phó Giám đốc Sở Y tế Lâm Đồng. Gần 30 năm gắn bó với ngành Y tế, với những cống hiến, đóng góp cho ngành, anh được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú năm 2008 và là chiến sĩ thi đua toàn quốc năm 2007. Anh tâm sự: “Cán bộ y tế không đọc tài liệu, không tìm tòi sáng tạo thì không thể trưởng thành”.

**■ Thầy thuốc ưu tú đi
khắp buôn làng**

Sinh năm 1958 tại vùng quê Đông Hòa, Đông Sơn, Thanh Hóa, ngay từ nhỏ Nguyễn Đình Thắng đã khao khát học và học rất giỏi, thi đậu vào Trường Đại học Y Hà Nội. Tốt nghiệp Đại



học năm 1981, với nhiệt huyết của tuổi trẻ khát khao được cống hiến cho quê hương đất nước, anh tình nguyện nhập ngũ, công tác ở Bộ Quốc Phòng, Đội điều trị 42, Binh đoàn 29, Quân khu II phục vụ chiến trường biên giới phía Bắc. Năm 1985, BS Thắng chuyển công tác về Trạm da liễu thuộc Sở Y tế Lâm Đồng là BS trực thuộc phòng khám. Anh xác định: Đối với người thầy thuốc, yêu cầu về năng lực chuyên môn là rất cao, vì thế mình phải có ý thức tự học tập, tự tích lũy kinh nghiệm, cập nhật những kiến thức y học mới nhất, nâng cao tay nghề, giúp ích cho việc điều trị bệnh nhân. Vì vậy, anh đã cố gắng vượt khó mọi trở ngại khó khăn, quyết tâm hoàn thành chương trình đào tạo BS chuyên khoa I (1995-1996) và BS chuyên khoa II (2003-2007) chính quy tại Trường Đại học Y Hà Nội. Trải qua nhiều vị trí công tác: Phó phòng, trưởng phòng Da liễu Trung tâm Y tế dự phòng rồi Giám đốc Trung tâm Da liễu Lâm Đồng, Giám đốc Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội Lâm Đồng và hiện nay là Phó Giám đốc Sở Y tế Lâm Đồng, ở cương vị nào anh cũng tận tâm, tận lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với lương tâm và trách nhiệm của người thầy thuốc. Ít nói về mình nhưng khi nói về công việc BS Nguyễn Đình Thắng rất hào hứng và say sưa, đặc biệt khi đề cập đến công tác phòng chống phong. Ngày ấy, bệnh phong là một căn bệnh khủng khiếp cả xã hội xa lánh, hắt hủi, người bệnh phải ra rừng để sống chui lủi, cách ly với mọi người. BS Thắng là người tiên phong, đầu tàu trong triển khai

phòng chống bệnh phong tại Lâm Đồng. Có thể nói, bước chân của BS Thắng đã khi khắp buôn làng để tuyên truyền, khảo sát và đưa những tiến bộ khoa học trong chữa trị bệnh phong đến với người bệnh, đến với bà con vùng sâu, vùng xa. Hàng ngàn bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh, mang lại niềm vui hạnh phúc cho nhiều người. Năm 1999, Lâm Đồng đã loại trừ được bệnh phong, có sự đóng góp không nhỏ của BS Chuyên khoa II Nguyễn Đình Thắng. Khu Điều trị phong Di Linh đã trở thành đơn vị điển hình tiên tiến hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của bệnh nhân và gia đình người bệnh và trở thành ngôi nhà chung đầm ấm tình thương. Công tác phòng chống bệnh lao, bệnh bướu cổ cũng được anh và các đồng nghiệp nỗ lực, hiện tại ở Lâm Đồng, bệnh bướu cổ giảm hẳn (trẻ em dưới 10 tuổi mắc bệnh bướu cổ giảm dưới 5%), số người dùng muối iốt chiếm tỷ lệ cao. Phát hiện và điều trị 500 bệnh lao các loại, bảo vệ sức khỏe trong toàn cộng đồng. Đặc biệt anh là người đầu tiên đặt vấn đề về chuyên môn và triển khai chương trình phòng chống bệnh tâm thần và điều trị cho hàng ngàn bệnh nhân. Anh xứng đáng với danh hiệu là thầy thuốc ưu tú của buôn làng.

■ Đào tạo, dìu dắt bác sĩ trẻ

Người thầy thuốc muốn tinh thông nghề nghiệp phải tự có ý thức học tập, tích lũy kinh nghiệm, nâng cao y thuật, rèn luyện y đức suốt đời để mỗi ngày một

giỏi hơn, hết lòng tận tụy, tận tâm với nghề - đó là điều mà anh muốn truyền lại cho đội ngũ y, bác sĩ trẻ của ngành. Bản thân Thầy thuốc ưu tú Nguyễn Đình Thắng là tấm gương để cán bộ noi theo, anh cũng không ngừng học tập toàn diện mọi mặt từ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, ngoại ngữ, tin học... để phục vụ cho công việc. Ở cương vị Phó Giám đốc Sở Y tế, Phó Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch công đoàn ngành, anh luôn quan tâm, tạo điều kiện để đội ngũ bác sĩ trẻ trưởng thành, yêu nghề, có trách nhiệm, nhiệt tình và luôn luôn cố gắng trong học tập vươn lên, trở thành những thạc sĩ, BS chuyên khoa. Cũng từ đó, phong trào nghiên cứu khoa học trong ngành được đẩy mạnh, tổ chức nhiều hội nghị khoa học. Từ thực tiễn công tác, cùng với các cộng sự, anh đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học như: Dự án Sapel triển khai công tác phòng chống phong ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; Nghiên cứu bệnh lây truyền qua đường tình dục tại Trại giam Đại Bình; Nghiên cứu các bệnh HIV, AIDS tại Trung tâm 05, 06 của Lâm Đồng; Nghiên cứu bệnh ngoài da ở địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Hiện tại anh là Phó giám đốc phụ trách được với Dự án Gavi: Tăng cường năng lực y tế cơ sở, đảm bảo tất cả y tế thôn bản được đào tạo 9 tháng để cấp bằng sơ cấp nghề, hiện đã đào tạo được 280 người, sẽ kết thúc vào năm 2010 với khoảng 500 cán bộ y tế thôn bản được đào tạo, tăng thêm phụ cấp cho y tế thôn bản; Tạo điều kiện để Ladofa sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển; Đảm bảo thuốc thiết yếu, các tử

thuốc vùng sâu, vùng xa (cứ 2000 dân có một điểm cung cấp thuốc), bình ổn giá thuốc, không có tai biến gì xảy ra trong dùng thuốc. Anh cùng với BGĐ Sở Y tế từng bước đưa công tác đấu thầu thuốc vào nề nếp, đảm bảo làm tốt công tác dược lâm sàng, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả. Với cương vị quản lý, anh luôn quan tâm đến công tác nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến, cải tiến và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong ngành để không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Từ năm 2006 đến nay, ngành Y tế đã triển khai được 37 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và 3 đề tài cấp tỉnh, 1 đề tài cấp nhà nước, đang tiếp tục triển khai 2 đề tài nghiên cứu cấp tỉnh. Với anh “Cán bộ y tế không đọc tài liệu, không tìm tòi, sáng tạo thì không thể trưởng thành”. ■

NHÀ GIÁO ƯU TÚ HUỲNH THỊ TUYẾT MÃI MÊ SỰ NGHIỆP “TRỒNG NGƯỜI”

■ BÙI TRƯỞNG

Như bao cô giáo khác, Huỳnh Thị Tuyết - sinh ra và lớn lên từ vùng đất “Quảng”, nhưng có lẽ chính nhờ cái khó khăn, vất vả của vùng đất khắc nghiệt miền Trung đã hun đúc ý chí và tạo nên “bản lĩnh” của cô từ thời còn bé. Nghề nào cũng thế, khi đã chọn nghề “gõ đầu trẻ” rồi, thì cô chỉ yêu nghề này và chỉ một mà thôi. Đó là điều mà tôi cảm nhận về cô giáo Huỳnh Thị Tuyết, qua ít phút khi tiếp xúc và trò chuyện với cô.



Đã “yêu” rồi thì cho dù khó khăn mấy cũng có thể cố

gắng để vượt qua. Cô Huỳnh Thị Tuyết tâm sự: “Ra trường và chập chững bước vào nghề giáo từ năm 1979, em chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ trở thành một nhà giáo ưu tú cả!”. Vậy “động lực” hoặc “bí quyết” nào đã giúp cô thành công như ngày hôm nay? – Tôi nhanh miệng. Cô e ngại, chần chừ mãi chưa trả lời, tôi nhẹ nhàng: “Có lẽ, em vì mãi mê với sự nghiệp trồng người!”. Cô Tuyết vẫn khiêm tốn, chỉ gật đầu.

Quả thật là đúng như thế! Xuất phát điểm, cô Huỳnh Thị Tuyết là giáo viên tiểu học. Những năm sau, cô đã “chuẩn hóa” nghề sư phạm. Trong thời gian không lâu, cô đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường. Từ năm 1982 trở đi, cô liên tục đạt giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Đến năm học 1998 - 1999, cô đạt giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia. Và đến 11/2000, cô được công nhận là “Nhà giáo ưu tú”. Sau đó, cô được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, Trường Tiểu học Nguyễn Trãi và đến năm 2005 được bổ nhiệm làm Phó phòng Giáo dục – Đào tạo huyện Di Linh, phụ trách ngành học tiểu học và mầm non.

Với cô Huỳnh Thị Tuyết, khi mới giao nhiệm vụ làm công tác quản lý, thì quả thật là khó gấp nhiều lần so với những ngày mới bước chân lên bục giảng. Nhưng nhờ có “bản lĩnh”, cô dần dần vượt qua và hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ được giao. Năm học 2008-2009, cô Huỳnh Thị Tuyết được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen. ■

MỤC LỤC

Stt	Bài viết	Trang
1	Những “bông hoa” trong phong trào thi đua yêu nước và xây dựng nhân tố điển hình (2006-2010)	6
2	Trung tâm Y tế Đơn Dương Y đức và giọt máu cho đời	18
3	Nụ cười du lịch ở Dalat tourist	23
4	Công ty cổ phần Tân Việt: Mối quan hệ hài hòa, bền chặt	28
5	Công ty TNHH chè Vina Suzuki	33
6	Trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt: Lá cờ đầu của ngành Giáo dục Lâm Đồng	38
7	Ghi nhận ở một đơn vị xanh – sạch – đẹp, an toàn vệ sinh lao động	43
8	Giờ làm việc chất lượng cao” – Một hình thức cần được phát huy ở Công ty Xổ số Kiến thiết Lâm Đồng	49
9	Trường THPT Đà Loan – Điểm sáng trong phong trào “Thi đua hai tốt”	56
10	Doanh nghiệp phát triển mạnh nhờ phong trào thi đua lao động sáng tạo	60
11	Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Lâm Đồng thực hiện quy chế phối hợp sinh động, có hiệu quả	64

MỤC LỤC

Stt	Bài viết	Trang
12	Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng 5 năm một chặng đường phấn đấu liên tục, hiệu quả	70
13	Nông trường trà Tâm Châu điểm sáng trong phong trào CNVCLĐ	80
14	Trường THPT Đức Trọng thi đua dạy tốt, học tốt	85
15	“Giỏi việc nước, đảm việc nhà” ở Công ty CP Hiệp Thành	89
16	Công ty Quản lý công trình đô thị Đà Lạt với cuộc vận động “Xây dựng văn minh đô thị”	95
17	Quan hệ hài hòa giữa doanh nghiệp và người lao động ở Công ty Quảng Thái	99
18	“Thi đua hai tốt” ở Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	104
19	Quỹ tín dụng B’Lao đồng hành cùng nhân dân	109
20	Thi đua “Hai tốt” ở Mầm non Sao Mai	114
21	5 năm với phong trào xây dựng TP xanh, TP hoa	118
22	Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu xây dựngLD: “Phong trào thi đua lao động giỏi – lao động sáng tạo” góp phần thúc đẩy DN phát triển	123

MỤC LỤC

Stt	Bài viết	Trang
23	Công đoàn thị xã Bảo Lộc: Nòng cốt trong các phong trào thi đua	129
24	Thực hiện quy chế dân chủ ở Cục Thống kê Lâm Đồng	135
25	Công đoàn Giáo dục Đà Lạt: Văn hóa – thể thao hỗ trợ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị	140
26	CĐ ngành NN-PTNT Lâm Đồng: Đẩy mạnh phong trào thi đua phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH nông nghiệp và nông thôn	146
27	Trường THPT Trần Phú: Với phong trào “Thi đua hai tốt”	152
28	Điện lực Lâm Đồng: Niềm vui đã vện tròn	157
29	Viễn thông Lâm Đồng trong cuộc thi đua lao động giỏi	163
30	NHNo&PTNT Lâm Đồng bám sát mục tiêu phục vụ nông nghiệp, nông thôn, hướng về nông dân	168
31	“Giỏi việc trường – đảm việc nhà” góp phần quan trọng thúc đẩy thực hiện chính sách công bằng xã hội và bình đẳng giới	173

MỤC LỤC

Stt	Bài viết	Trang
32	Rèn luyện thể chất và tinh thần ở Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch	177
33	Nữ Bưu điện Lâm Đồng với phong trào hai giỏi	182
34	Dấu ấn phát triển của ngành Y tế Lâm Đồng	186
35	“Bàn tay vàng” Vũ Thị Lụa cánh chim không mỏi	191
36	“Chị Hoa Kho bạc”	196
37	Cái tâm, cái tình của một cán bộ công đoàn cơ sở	201
38	Tận tâm với công việc dù ở cương, hoàn cảnh nào	209
39	“Tôi trưởng thành từ người thợ”	213
40	22 năm, một con đường	218
41	Chuyện về một thầy thuốc ưu tú	223
42	Nguyễn Long Vương một chủ tịch CĐCS năng động	228
43	Một bí thư Đảng ủy vững tay cầm lái con thuyền	231
44	Nguyễn Thị Thu Hồng gương mặt sáng của phong trào hai giỏi	236

MỤC LỤC

Stt	Bài viết	Trang
45	Người anh hùng và công tác tư pháp thời bình	241
46	Giám đốc Viên thông Lâm Đồng Trần Mỹ Sơn chuyên nghiệp hóa để cạnh tranh và phát triển	247
47	Một giám đốc doanh nghiệp không muốn nói về mình	253
48	Dược sĩ trở thành doanh nhân tiêu biểu	259
49	Nhà giáo ưu tú Huỳnh Thị Kiều Lê gương sáng ngành Giáo dục	265
50	Câu chuyện về phong trào thi đua của một nữ chủ tịch công đoàn	270
51	Hết lòng vì người lao động	275
52	Một người luôn quan tâm đến lợi ích CĐ	278
53	“Cây vọt vàng” của ngành NH LĐ	282
54	Làm việc cũng là khẳng định mình	285
55	KS Nguyễn Văn Tú đam mê nghề nông	290
56	BS CK Nguyễn Đình Thắng - Phó GD Sở Y tế LĐ: Cán bộ y tế không đọc tài liệu, không tìm tòi sáng tạo thì không thể trưởng thành	294
57	Nhà giáo ưu tú Huỳnh Thị Tuyết mãi mê sự nghiệp “trồng người”	299